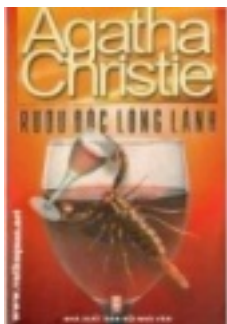


Rượu Độc Lóng Lánh

Contents

Rượu Độc Lóng Lánh	1
1. Sáu Người Nghĩ Về Rosemary Barton, Cô Đã Chết Được Gần Một Năm -iris Marle	2
2. Chương 2	18
3. Anthony Browne	23
4. George Barton	26
5. Stephen Farraday	28
6. Alexandra Farraday	38
7. Ngày Hội Của Người Chết	40
8. Ngày Hội Của Người Chết (2)	43
9. Ngày Hội Của Người Chết (3)	47
10. Ngày Hội Của Người Chết (4)	51
11. Ngày Hội Của Người Chết (5)	58
12. Ngày Hội Của Người Chết (6)	62
13. Iris	65
14. Iris (2)	69
15. Iris (3)	71
16. Iris (4)	75
17. Iris (5)	82
18. Iris (6)	86
19. Iris (7)	92
20. Iris (8)	96
21. Iris (9)	98
22. Iris (10)	101
23. Iris (11)	104
24. Iris (12)	108
25. Iris (13)	113
26. Iris (14)	116

Rượu Độc Lóng Lánh



Giới thiệu

Cuốn tiểu thuyết trinh thám “Rượu độc lòng lạnh” của tác giả Agatha Christie được giới chuyên môn

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/ruou-doc-long-lanh>

1. Sáu Người Nghĩ Về Rosemary Barton, Cô Đã Chết Được Gần Một Năm - Iris Marle

Iris Marle nghĩ về chị cô Rosemary.

Trong gần một năm, cô đã cố tình xua đuổi khỏi tâm trí mình hình ảnh của Rosemary. Cô không muốn nhớ lại gì cả.

Điều đó thật khủng khiếp và đáng sợ.

Khuôn mặt tím tái, đôi tay cứng đờ với những ngón co quắp...

Hình ảnh đó thật là trái ngược với Rosemary của ngày hôm trước vui vẻ và đáng yêu đến thế...

Nói là vui vẻ thì, cũng chưa hẳn là chính xác...

Chị ấy vừa bị cúm, suy sụp và ủ rũ. Điều đó đã được nhấn mạnh trong cuộc điều tra và chính Iris cũng chú trọng vào điểm đó. Nó giải thích cho sự tự sát của Rosemary phải vậy không?

Cuộc điều tra kết thúc: Iris đã cố gắng xua đuổi tất cả những cái đó ra khỏi tâm trí. Nhớ lại có ích gì? Tốt nhất là hãy quên đi...

Quên đi tất cả những chuyện khủng khiếp này. Vậy mà bây giờ cô nhận thấy là cần phải nhớ lại Cô nhớ về quá khứ... Cô nhớ lại cả những điều lặt vặt thậm chí cả những việc có vẻ như chẳng có ích lợi gì...

Cuộc nói chuyện lạ lùng tối hôm qua với George đã lên án anh ta. Việc đó thật là bất ngờ và làm đảo lộn tất cả... Nhưng có thật là cô đã bị bất ngờ không?

Chẳng phải đã có một số dấu hiệu để cho cô nhìn thấy trước? Ví dụ về bận rộn ngày càng tăng của George, sự đàng trí của anh ta, thái độ không thể giải thích được của anh ta và... Chúa ơi phải rồi, sự kỳ quặc của anh ta... Tất cả những cái đó chính là những chỉ dẫn...

Và tối hôm qua, anh ta đã gọi cô vào văn phòng và rút từ ngăn kéo ra những bức thư...

Không, giờ đây cô sẽ không thể làm việc gì khác. Cô cần phải nghĩ về Rosemary. Ước gì cô nhớ lại được Rosemary... Chị gái của cô...

Đột nhiên Iris ngạc nhiên nhận thấy rằng đây là lần đầu tiên trong đời cô nghĩ về Rosemary. Ít nhất là cô cũng nghĩ về chị cô một cách khách quan như về một người nào khác.

Cô đã luôn luôn chấp nhận Rosemary mà không hề thắc mắc chút nào về những lời gièm pha chị ấy. Người ta không nghĩ về mẹ mình, cha mình, chị mình hoặc cô mình. Họ tồn tại và chỉ có vậy thôi và người ta cũng không đặt ra những câu hỏi về họ.

Người ta chỉ nghĩ về họ như những con người. Người ta thậm chí cũng không tự hỏi họ là ai.

Rosemary, chị ấy là ai?

Biết được điều đó là rất quan trọng trong lúc này. Biết bao nhiêu việc phụ thuộc vào phát hiện này. Iris kiên quyết đưa ý nghĩ của mình quay về quá khứ. Cô thấy lại mình thời ấu thơ - với Rosemary, chị gái hơn cô 6 tuổi.

Những mảnh vụn của quá khứ quay về trong cô loang loáng như những bức tranh, những màn kịch thoáng qua.

Cô thấy lại mình bé xú, đang ngồi ăn sáng, nhúng bánh mì vào sữa. Rosemary, tóc tết bím đốm đáng làm bộ quan trọng vì có bài tập phải làm.

Sau đó, vào mùa hè, trên bãi biển, Iris thèm muốn nhìn Rosemary, đã là “người lớn” và đã biết bơi.

Rồi Rosemary vào học nội trú và chỉ về nhà vào kỳ nghỉ.

Sau đó cô lại nhìn thấy chính mình vào học nội trú. Còn Rosemary, chị cô vừa kết thúc khoá học ở Paris. Khi ra đi chị cô còn là một nữ sinh, chân tay vụng về lóng ngóng. Vậy mà khi trở về chị cô đã thay đổi hẳn. Một Rosemary mới lạ, đáng kinh ngạc, sang trọng, duyên dáng, giọng nói mượt mà và dáng đi uyển chuyển. Chị ấy có mái tóc đẹp màu hạt dẻ sẫm, cặp mắt to xanh biếc viền bởi hàng mi dài cong vút. Một sinh linh tuyệt đẹp, chuyển động trong một thế giới hoàn toàn khác với thế giới của Iris.

Cũng từ lúc đó, họ gặp gỡ nhau rất ít. Chưa bao giờ, chênh lệch 6 năm tuổi giữa họ lại rõ rệt như bây giờ.

Iris vẫn đi học: Rosemary ném trái mọi thú chơi “thời thượng”. Thậm chí khi Iris đến London, họ vẫn sống xa cách. Cuộc sống của Rosemary ra sao? Buổi sáng dậy muộn, tiệc tùng với bạn bè và khiêu vũ hầu hết các tối. Còn Iris, cô ngồi trong phòng học với “Mademoiselle”, cô gia sư người Pháp, đi dạo với cô gia sư trong công viên Hyde Park. Ăn tối lúc 9 giờ và 10 giờ thì lên giường ngủ.

Mối liên hệ giữa hai chị em chỉ giới hạn trong những câu trao đổi ngắn ngủi ví dụ như: “Iris, em gọi lại cho chị được không? Em thật đáng yêu! Chị bị muộn quá mất rồi.” hoặc “Em không thích cái váy mới của chị, Rosemary. Nó không hợp với chị đâu, nhiều thứ trang trí quá?”

Rồi Rosemary đính hôn với George Barton.

Khoảng thời gian sôi động: mua sắm ở các cửa hàng, hàng đóng gói, bọc trang phục của các cô phù dâu.

Tại lễ cưới, đi trong nhà thờ đằng sau Rosemary, cô nghe thấy tiếng thì thầm:

- Cô dâu mới xinh đẹp làm sao!

Tại sao Rosemary lại cưới George? Vào lúc ấy, Iris cũng hơi bất ngờ về cuộc kết hợp này. Có biết bao chàng trai đáng yêu gọi điện cho Rosemary và đi chơi với chị ấy, tại sao chị lại chọn George Barton: hơn chị tới 15 tuổi? Tốt bụng, dễ chịu, nhưng luôn u sầu đến thế!

George giàu có nhưng chị ấy không cưới anh ta vì tiền. Chị ấy cũng có tiền, nhiều tiền. Tiền của bác Paul.

Iris đắn đo tự hỏi và thứ tách ra những gì cô biết bây giờ với những ai đã biết lúc đó về bác Paul, chẳng hạn.

Ông ta không phải là bác thật của họ, cô đã biết điều đó. Người ta chưa bao giờ giải thích cho cô nhưng cô biết một số việc. Paul Bennett đã rất say mê mẹ của hai cô. Nhưng bà đã chọn một người đàn ông khác không giàu có bằng. Paul đã chấp nhận thất bại với một thái độ như trong tiểu thuyết. Ông ở lại làm bạn của gia đình, đối với mẹ của hai cô. Ông luôn tận tụy, âu yếm mà không đòi hỏi gì. Ông trở thành “bác Paul” và là cha đỡ đầu của đứa con đầu tiên của gia đình Rosemary.

Sau khi ông chết, người ta phát hiện ra rằng ông đã để lại toàn bộ của cải của ông cho con gái nhỏ đỡ đầu lúc đó là một bé gái 13 tuổi.

Rosemary, ngoài sắc đẹp của chị ấy, còn là một “đám rất hời”. Và chị ấy đã cưới anh chàng nhả nhặn và u sầu George Barton.

Tại sao? Iris đã tự hỏi lúc đó và cả bây giờ nữa. Cô không tin rằng Rosemary lại yêu được anh ta. Vậy mà có vẻ như chị ấy hạnh phúc với chồng.

Iris đã có dịp để biết điều đó: một năm sau đám cưới mẹ của họ, bà Viola Marle - rất tốt bụng và cũng rất yếu ớt - đã chết, và Iris lúc đó mới 17 tuổi đến sống với Rosemary và chồng chị gái.

Một cô gái trẻ 17 tuổi. Iris, đã thử tìm hiểu cô là ai? Cô giống ai và đâu là những tình cảm và suy nghĩ của cô.

Rồi cô đi đến kết luận rằng cô gái trẻ Iris không được thông minh cho lắm. Cô ta không suy nghĩ gì cả và coi mọi việc đến đâu hay đến đấy. Ví dụ như liệu cô đã bao giờ tỏ ra bực mình khi Rosemary được mẹ cưng chiều hơn? Có vẻ là chưa bao giờ. Cô đã vui lòng chấp nhận ý nghĩ là Rosemary mới là “người quan trọng”. Đương nhiên là mẹ phải quan tâm nhất đến con gái lớn. Điều đó là bình thường. Rồi một ngày nào đó cũng sẽ đến lượt Iris. Viola Marle là một người mẹ hơi xa cách luôn bận rộn về tình trạng sức khỏe của mình, bà phó thác lũ trẻ cho các bà vú nuôi, các cô giáo và trường học. Nhưng bà luôn tỏ ra yêu quý chúng trong những khoảnh khắc hiếm hoi bà đến để gặp các con. Hector Marle chết khi Iris mới có 5 tuổi. Ông ta đã uống rượu quá độ, Iris biết điều đó nhưng cô lại không biết rằng cô đã nhận ra điều đó như thế nào.

Phải, cô gái mười bảy tuổi Iris Marle đã chấp nhận cuộc sống như nó đã vốn như vậy. Cô đã chôn cất mẹ mình đúng theo nghi lễ. Rồi trong bộ tang phục, cô đã đến sống với Rosemary và chồng chị trong ngôi nhà của họ ở Elvaston Square.

Đôi khi, cuộc sống trong ngôi nhà này không thú vị chút nào. Theo luật, Iris chưa đủ tuổi để ra khỏi ngôi nhà đó. Cô cần phải kiên nhẫn chờ một năm nữa. Trong khi chờ đợi, cô học tiếng Pháp và tiếng Đức, ba buổi một tuần và theo đuổi những bài giảng về đối nhân xử thế? Có những lúc cô không biết làm gì và nói chuyện với ai. George luôn tốt bụng, đối với cô như một người anh thật sự. Thái độ không bao giờ thay đổi, kể cả bây giờ, còn Rosemary? Iris rất ít khi gặp chị. Rosemary ra ngoài nhiều: hiệu may, tiệc tùng, chơi bài. Nghĩ kỹ lại thì cô đã thật sự biết gì về Rosemary? Ý thích của chị, hy vọng của chị và cả những lo âu của chị?

Thật đáng sợ là ta biết quá ít ỏi về những người sống ngay cạnh ta!

Cần phải suy nghĩ thêm để nhớ lại, điều đó là vô cùng cần thiết. Và có thể là rất quan trọng nữa.

Chắc chắn là Rosemary đã có vẻ hạnh phúc...

Người ta có thể tin rằng chị ấy hạnh phúc cho đến cái ngày mà... Đây là tuần lễ trước khi... trước khi “điều đó” xảy ra.

Và ngày hôm đó. Iris sẽ không bao giờ quên.

Chẳng còn gì mờ ám nữa, cô đã thấy tất cả. Tất cả những lời lẽ, tất cả những chi tiết: cái bàn gỗ sồi bóng loáng, cái ghế bị đẩy mạnh ra sau, những bức thư vò nát một cách vội vã trên trang giấy...

Iris nhắm mắt lại. Cô lại trông thấy mình bước vào phòng khách nhỏ của Rosemary.

Rồi cô chợt sững lại sững sốt...

Ngồi trước bàn viết. Rosemary đang khóc, đầu vùi trong hai cánh tay, tiếng nức nở dữ dội làm rung chuyển cả thân hình Iris chưa bao giờ nhìn thấy Rosemary khóc và cảnh đó làm cô bối rối, xáo động.

Tất nhiên là Rosemary vừa trải qua một trận cúm nặng. Chị ấy vừa mới bình phục được một hoặc hai ngày. Và bệnh cúm thì mọi người đều biết là nó làm sa sút tinh thần kinh khủng. Thậm chí là...

Bằng giọng cao vút, cô gần như kêu lên:

- Này, Rosemary, có chuyện gì thế?

Rosemary ngẩng đầu lên lấy tay gạt những lọn tóc rơi trên khuôn mặt nhợt nhạt nhòa nước mắt. Rất nhanh, cô gắng để tự chủ, chị ấy trả lời:

- Không có gì! không có gì hết?

- Sau đó chị lại nói thêm:

- Nào, đừng nhìn chị như vậy!

Rồi đột ngột, chị đứng dậy, chạy qua trước mặt em gái ra khỏi phòng.

Sững sốt và tò mò. Iris đi tới chiếc bàn. Trên một tờ giấy cô đọc thấy tên mình và chữ viết của Rosemary. Vậy là Rosemary viết cho cô?

Cô nghiêng mình trên tờ giấy màu xanh lơ phủ đầy chữ viết to tướng và vuông vức của Rosemary, nét chữ rời rạc hơn bình thường vì nó được nguệch ngoạc bởi một bàn tay vội vã, cuống cuồng.

Cô đọc:

Iris, em yêu quý,

Đây không phải là chị viết di chúc vì chẳng nào thì tiền bạc của chị cũng thuộc về em, nhưng chị muốn rằng một số đồ vật của chị sẽ được đem tặng cho những người sau đây.

Tặng George những đồ trang sức mà anh ấy đã mua cho chị và cái tráp nhỏ với những đồ sứ mà anh chị đã mua cùng nhau khi đính hôn.

Tặng Cloria King cái hộp đựng thuốc lá bằng bạch kim.

Tặng Maisie con ngựa bằng sứ Trung quốc mà cô ấy vẫn thích...

Bức thư dừng lại ở đây. Ngòi bút đã để lại trên trang giấy một vết nguệch dài khi Rosemary vút bỏ nó để vùi vào cơn khóc không cưỡng lại được.

Iris đứng tại chỗ, như hoá đá.

Cái này muốn nói lên điều gì? Rosemary sẽ không chết chứ? Chị ấy đã bị cúm rất nặng nhưng bây giờ chị ấy đã bình phục. Vả lại không ai chết vì cúm bao giờ. Có thể xảy ra nhưng hiếm lắm.

Và Rosemary hiện giờ rất khoẻ mạnh tuy vẫn gầy một chút.

Cô đọc lại bức thư và lần này cô cảm thấy một đoạn tách ra khỏi tổng thể, một đoạn làm cô thấy ngốc nghếch:

“Vì chẳng nào thì tiền bạc của chị cũng thuộc về em...”

Cái đoạn này đã cho cô một chỉ dẫn đầu tiên là cô chưa bao giờ được thừa kế một chút gì từ Paul Bennett. Cô đã biết từ thuở ấu thơ rằng Rosemary đã được thừa kế của cải của bác Paul, rằng Rosemary thì giàu, trong khi đó thì cô tương đối nghèo.

Nhưng cho tới lúc đó, chưa bao giờ cô tự hỏi là của cải của Rosemary sẽ về tay ai, nếu như chị ấy chết.

Nếu người ta hỏi cô điều đó thì có lẽ cô sẽ nói cô nghĩ rằng tiền bạc đó sẽ về tay George vì anh ta là chồng chị ấy nhưng cô cũng nói thêm rằng cô thấy nực cười khi tưởng tượng rằng Rosemary có thể chết trước George.

Vậy mà được viết, giấy trắng mực đen bởi chính tay Rosemary rằng tiền bạc sẽ về tay cô, Iris, khi chị ấy chết... Nhưng liệu có hợp pháp không? Một người chồng thừa kế từ vợ anh ta và ngược lại.

Người ta không thừa kế từ chị mình. Hay nên nghĩ rằng điều khoản đó nằm trong di chúc của bác Paul? Phải, có thể như vậy. Chính là bác Paul, chắc chắn thế, đã quy định rằng tài sản của ông sẽ thuộc về Iris khi Rosemary chết. Như vậy thì mọi việc ít bất công hơn.

Bất công? Cô ngạc nhiên thấy từ đó luồn vào suy nghĩ của mình. Phải chăng cô đã luôn cho rằng thật bất công khi Rosemary thừa hưởng toàn bộ tiền bạc của bác Paul? Cô công nhận rằng thật tình cô đã nghĩ như vậy. Vì hiển nhiên là bất công. Họ là hai chị em gái, hai đứa con cùng một mẹ. Tại sao bác Paul lại để lại tất cả cho Rosemary?

Rosemary luôn có mọi thứ! Quần áo, hội hè, các anh chàng si tình và một người chồng say mê chị ấy. Chẳng bao giờ có một điều gì khó chịu trong cuộc đời của Rosemary ngoài trận cúm vừa rồi. Mà nó cũng không kéo dài quá tám ngày?

Đứng cạnh cái bàn viết nhỏ, Iris tự hỏi, phải chăng Rosemary đã muốn để lại tờ giấy này ở đây? Để những người trong nhà đều nhìn thấy nó?

Sau một phút lưỡng lự, cô cầm lấy mảnh giấy, gấp lại làm đôi rồi cho vào ngăn kéo...

Chính ở đó nó đã được tìm thấy sau lễ sinh nhật thê thảm. Một bằng chứng bổ sung chứng tỏ rằng ngay từ thời điểm đó, Rosemary suy sụp vì bệnh tật, đã thật sự nghĩ đến tự sát.

“Trầm uất tinh thần. Tiếp theo một cơn cúm cấp phát...” Đây là nguyên nhân mà cuộc điều tra đã đưa ra. Lời khai của Iris đã góp phần vào việc xác định tính chính xác của nó. Kết luận này không vững chắc lắm nhưng người ta vẫn chấp nhận nó vì nó là cái duy nhất người ta có thể tìm ra. Dịch cúm thật là khủng khiếp vào năm đó...

Cả Iris lẫn George đều không thể nghĩ ra lý do nào khác có thể đẩy Rosemary đến chỗ tự sát. Ít nhất là vào lúc đó...

Bởi vì bây giờ, nghĩ về điều phát hiện trong tầng thượng. Iris tự hỏi làm sao cô có thể mù quáng đến mức đó?

Tất cả đã xảy ra trước mắt cô và cô đã không nhìn thấy, nhận thấy gì cả?

Trong một thoáng ngẩn ngui, cô thấy lại trong đầu lễ sinh nhật và thảm kịch đánh dấu nó.

Nhưng không, không nên nghĩ về nó nữa. Hết rồi, kết thúc rồi. Những phút giây khủng khiếp hãy gạt sang một bên. Và cuộc điều tra cũng vậy, về mặt đau đớn của George với cặp mắt vân tia máu...

Cần phải nghĩ ngay đến những gì cô đã phát hiện ra trên tầng thượng.

Gần sáu tháng trôi qua kể từ khi Rosemary chết.

Iris tiếp tục sống trong ngôi nhà ở Elvaston Square. Sau tang lễ, một người được uỷ nhiệm của gia đình Marle, một ông già rất lịch lãm, đầu hói bóng loáng và cặp mắt đầy vẻ tinh ranh đã nói chuyện với cô một lúc lâu. Ông ta đã đưa ra một cách rất rõ ràng những điều khoản trong di chúc của Paul Bennett. Rosemary được thừa kế mọi tài sản của ông ta và có trách nhiệm chuyển giao nó cho con cái của chị ấy sau khi chết. Nếu Rosemary chết mà không có con thì tất cả của cải đó sẽ về tay Iris. Người này còn giải thích rằng đó là một gia tài đáng kể và Iris sẽ được toàn quyền sử dụng nó khi cô tròn hai mốt tuổi hoặc sớm hơn nếu cô lấy chồng trước thời hạn đó.

Còn bây giờ vấn đề đầu tiên cần giải quyết là chỗ ở của cô. Ông George Barton bày tỏ mong muốn là cô vẫn tiếp tục sống với ông ta. Một bà chị gái của cha Iris, bà Drake - người đang gặp nhiều khó khăn về tài chính do những hành động ngông cuồng của con trai (sự hổ thẹn của gia đình), có thể đến sống với họ để chăm sóc cho cô gái trẻ.

Iris chấp nhận dự kiến đó và hài lòng thấy rằng vấn đề làm cô lo lắng đã được giải quyết. Cô nhớ lại bà bác Lucilla, một bà già không dễ chịu cho lắm và hoàn toàn không có ý chí gì hết.

Cuộc sống lại tiếp tục trong ngôi nhà ở Elvaston Square. George hài lòng vì đã giữ lại được bên mình cô em gái của vợ luôn đối xử với cô triu mến như một người anh trai cả với cô em út. Bà Drake tuy có kém hào hứng hơn một chút nhưng luôn phải tuân theo, không tranh cãi những thói đồng danh của Iris. Thời gian cứ trôi qua êm đềm...

Thế rồi, sau khoảng sáu tháng, trong tầng thượng... Người ta sử dụng tầng thượng áp mái làm nơi chứa những đồ đạc cũ, toàn những thứ linh tinh, không dùng đến, đồ gỗ cũ và hàng đông rương, hòm...

Một hôm, Iris trèo lên tầng thượng, sau khi đã mất công tìm kiếm khắp nơi trong nhà, một cái áo len đỏ tự tay cô đan. George đã năn nỉ cô đứng mặc đồ đen nữa vì anh khẳng định rằng Rosemary luôn khiếp hãi những bộ tang phục, Iris cũng biết điều đó và quyết định sẽ lại ăn mặc “như trước”.

Lucilla Drake phản đối điều đó, bà ta luôn là kẻ thù của những “tư tưởng hiện đại” và luôn bênh vực cho những “lề thói nền nếp”. Về phần bà, bà vẫn đeo băng tang để tưởng nhớ tới ông chồng đã chết từ hai mươi năm trước.

Iris nhớ đến một cái hòm chất đầy những quần áo cũ không dùng đến, để tìm ra cái áo len, cô đã kiểm lại quần áo trong hòm. Cô tìm thấy một cái áo màu be và váy của cô: mà cô đã quên hẳn, nhiều đôi tất mỏng, bộ quần áo trượt tuyết vài cái áo tắm.

Rồi đến một cái váy cũ mặc ở nhà của Rosemary, không hiểu sao chưa được đem cho người nghèo như những đồ đạc khác của người chết. Đây là một chiếc váy rất độc đáo, cắt theo kiểu đàn ông với những cái túi to.

Iris giữ áo và nhận thấy nó còn rất tốt, cô gấp nó lại cẩn thận để cho lại vào hòm thì ngón tay trượt qua túi làm cái gì đó sột soạt: Cô cho tay vào trong túi lôi ra một tờ giấy nhàu nát đầy những nét chữ của Rosemary.

Vuốt nó ra, cô đọc:

“Leopard yêu dấu của em, không phải như vậy, anh không nói thật... không thể như vậy được! Chúng ta yêu nhau: anh là của em, em là của anh? Điều đó anh cũng biết như em và anh cũng biết rằng cả em và anh đều không thể nói bình thường ”Tạm biệt” rồi chia tay, mỗi người một ngã.

Không thể được, tình yêu của em, anh biết điều đó. Không thể được và không thể tưởng tượng nổi. Em thuộc về anh. Em là của anh... Anh mãi mãi là của em! Mãi mãi.... Em không phán đoán và em mặc kệ người đời nói gì! Đối với em chỉ có một điều quan trọng, tình yêu của chúng ta! Các thứ khác không tồn tại. Chúng ta sẽ cùng ra đi... và chúng ta sẽ hạnh phúc... Anh sẽ thế! Một hôm anh đã nói với em rằng anh không thể sống thiếu em, rằng thiếu em thì đời không đáng sống nữa... anh nhớ không, Léopard yêu quý của em? Vậy mà hôm nay, anh viết cho em mà không đùa rằng tốt hơn cả là chúng ta hay quên nhau đi...

Và điều đó là vì em, vì sự bình yên của cá nhân em? Vì em! Nhưng hãy hiểu rằng, tình yêu của em, em cũng không thể sống thiếu anh! Em đã gây nhiều đau khổ cho George, người luôn rất tốt với em, nhưng em tin chắc rằng anh ấy sẽ hiểu và trả lại tự do cho em... Tại sao lại cứ phải cố gắng chung sống với nhau khi không còn yêu nhau nữa? Chúa đã sinh ra chúng ta để chúng ta là của nhau, anh yêu, em tin chắc rằng rồi chúng ta sẽ rất hạnh phúc! Chỉ cần một chút can đảm thôi!

Về phần em, tự em sẽ nói tất cả với George vì em muốn xử sự trung thực với anh ấy. Nhưng em sẽ không nói gì cả trước ngày sinh nhật của em...

Em biết rằng: Leopard yêu quý, em phải làm những gì cần làm. Em không thể, anh hiểu chứ, sống xa anh. Em không thể... Em thật là ngốc phải không? Viết dài dòng như vậy khi chỉ cần hai dòng là đủ: “Em yêu anh và em sẽ không khi nào để anh ra đi!” Cần phải nói rõ, tình yêu của em...”

Bức thư đột ngột dừng lại ở đây.

Iris, đứng ngây ra như hoá đá, nhìn bức thư một cách sững sờ.

Sao người ta lại có thể hiểu biết ít đến thế về những người thân yêu nhất của mình!

Vậy là Rosemary có một người tình! Chị ấy viết cho anh ta những lá thư si mê và dự định ra đi với anh ấy. Nhưng điều gì đã xảy ra? Lá thư này cuối cùng đã không được gửi đi. Hay Rosemary đã gửi một lá thư khác? Và chị ấy đã viết gì? Sau cùng thì cái gì đã xảy ra giữa Rosemary và kẻ lạ mặt kia? “Leopard” sao những kẻ đang yêu ngốc đến thế! Họ không thể tưởng tượng ra cái tên nào ngộ nghĩnh hơn “Leopard”!

Cái tên “Leopard” này là ai? Anh ta có yêu Rosemary như chị ấy yêu anh không? Có thể là Rosemary đã quá sùng bái anh ta? Tuy vậy, theo lá thư, anh ta cho rằng tốt hơn cả là “quên đi”.

Điều đó làm ta phải suy nghĩ... Nhưng thật ra nên nghĩ về điều gì? Phải, anh ta đã rất khôn khéo.

Hiển nhiên anh ta đã viện cớ rằng cuộc chia tay là cần thiết vì quyền lợi của Rosemary, vì sự bình yên của chị ấy. Nhưng kiểu nói chuyện đó không phải là của một người đang yêu. Điều đó đúng hơn đã nói lên rằng kẻ lạ mặt đã chán Rosemary?

Không nghi ngờ gì nữa, cuộc phiêu lưu đó đối với anh ta chỉ là thoáng qua! Có thể anh ta chưa bao giờ thực sự yêu Rosemary cả? Iris, tuy không biết tại sao, có cảm giác rằng người đàn ông đó, dù là ai, đã quyết định dứt khoát cắt đứt một cách vĩnh viễn.

Rosemary tuy vậy đã xét đoán theo cách khác. Không gì có thể làm chị chùn bước. Chị ấy cũng đã quyết định, một cách vĩnh viễn...

Vậy mà Iris đã không biết gì, không nghi ngờ gì cả! Cô đã luôn tưởng rằng hôn nhân của George và Rosemary rất hạnh phúc. Rằng Rosemary không còn mong muốn và hy vọng gì khác! Vậy mà Rosemary chỉ nghĩ đến ra đi! Cô thật là mù quáng vì không đoán ra gì cả!

Thế nhưng, kẻ lạ mặt đó là ai?

Cô suy nghĩ chăm chú, nóng lòng nhớ lại. Đã có biết bao chàng trai vây quanh Rosemary, biết bao kẻ ngưỡng mộ đi chơi cùng chị và gọi, điện cho chị mười lần mỗi ngày. Chẳng có ai là nổi bật lên cả. Tuy nhiên cần phải công nhận rằng một người trong bọn họ, không thể nhầm lẫn với những người khác và những kẻ khác, nói thẳng ra, chỉ để dự trữ mà thôi. Chỉ có một người, một người duy nhất đáng kể! Ai nhỉ? Iris cau mày suy tư, đắm chìm trong kỷ niệm.

Hai cái tên được đặt ra... Phải, chỉ có thể là một người trong bọn họ. Stephen Farraday chẳng...? Có thể là anh ta. Nhưng không biết Rosemary tìm thấy gì đặc biệt ở anh ta nhỉ? Đây là một người đàn ông nghiêm nghị, tự tin về tầm quan trọng của mình và không còn trẻ nữa! Chắc chắn rằng người ta cho anh ta là rất sáng giá! Một chính trị gia đầy triển vọng, có thể trở thành thư ký của Hội đồng Nhà nước một ngày gần đây.

Thậm chí một số người, căn cứ vào mối quan hệ gia đình của anh ta với tầng lớp cao phán đoán rằng, anh ta sẽ trở thành thủ tướng vào một ngày nào đó. Phải chăng điều đó đã làm xiêu lòng Rosemary? Nhưng không, người đàn ông đó lạnh lùng và ít khi thổ lộ tâm tình. Làm sao có thể nghĩ rằng, bức thư nồng cháy này là dành cho anh ta?

Tuy nhiên, người ta nói rằng vợ anh rất yêu anh và cô ta đã dám chống lại cả gia đình cô để cưới anh, một chính trị gia chưa có tên tuổi gì, chỉ nhiều tham vọng mà thôi. Một người phụ nữ đã yêu anh ta điên cuồng, một người khác lại bắt đầu. Phải rồi, người đàn ông đó là Stephen Farraday! Bởi vì nếu không phải là Stephen Farraday thì ắt là Anthony Browne.

Và Iris không muốn rằng người đó là Anthony Browne! Anh ta như một loại hiệp sĩ hầu cận của Rosemary, gần như nó lệ của chị ấy. Anh ta có gương mặt đẹp, ngăm đen, rất dễ thương. Nhưng sự tận tụy của anh ta đối với chị quá lộ liễu phô trương, quá tận tâm như muốn che giấu điều gì...

Khi Rosemary chết, anh ta biến mất. Không ai gặp lại anh ta. Thật là lạ lùng...

Nhưng rốt cuộc thì điều đó cũng không đến nỗi kỳ lạ quá vì anh ta đi du lịch rất nhiều. Anh ta luôn miệng kể về các nước như Argentina, Canada, Uganda và cả nước Mỹ. Iris đã có lúc tưởng rằng anh ta là người Mỹ hoặc Canada, mặc dù giọng nói của anh ta không hề có ngữ điệu nơi đó.

Không, nếu nghĩ lại thì cũng không đến nỗi kỳ lạ điều không ai gặp lại anh ta...

Chỉ có Rosemary là bạn gái của anh ta. Anh ta chẳng có lý do gì để đến thăm họ, nhưng người còn lại. Anh ta là bạn trai của Rosemary, không hơn. Chị ấy không muốn nhiều hơn tình bạn ở anh ta. Điều đó có thể làm anh ta đau khổ vô cùng đau khổ?

Cô vẫn cầm tờ giấy trong tay vò nát thành một cục. Bức thư này cần phải hủy đi, đốt đi...

Nhưng có cái gì như là bản năng ngăn cô lại.

Lá thư này, có thể trở nên rất quan trọng khi được đưa ra vào một ngày nào đó...

Cô vuốt lại tờ giấy, đi xuống phòng mình, rồi cất nó vào hộp đựng nữ trang.

Một ngày nào đó, nó có thể trở nên rất quan trọng để chỉ ra rằng tại sao Rosemary lại tự tìm đến cái chết.

Và sau đó?

Có thể hơi kỳ cục nhưng cô vẫn cần lục lại trong ký ức.

Cô đã kết thúc với phát hiện đáng ngạc nhiên trên tầng thượng.

Nhưng cô không thể dừng lại ở đó.

Vì vẫn còn đó cách cư xử ngày càng lạ lùng của George. Việc này cũng không phải là mới. Đã từ lâu ở anh ta đã xuất hiện những hành động vụn vặt, kỳ quặc mà bây giờ đã được giải thích dưới ánh sáng của cuộc nói chuyện đáng kinh ngạc tối hôm qua. Những dấu hiệu nhỏ, những hành động nhỏ ngày nay đã có ý nghĩa thực tế của chúng.

Lại còn sự trở về của Anthony nữa. Nó đáng được xem xét đầu tiên vì nó xuất hiện đầu tiên theo trình tự thời gian.

Nó đã xảy ra sau đúng tám ngày kể từ khi lá thư được phát hiện.

Iris nhớ lại rất rõ...

Rosemary chết vào tháng 9. Vào tháng 5 năm sau, được Lucilla Drake tháp tùng, Iris đã chính thức được ra khỏi nhà để xuất hiện trong xã hội.

Sau đó cô được tham dự các bữa tiệc, uống trà và các cuộc khiêu vũ. Tuy nhiên cô cũng không thích thú nhiều lắm. Cô đã mong đợi hơn thế và bị thất vọng.

Rồi một ngày cuối tháng Sáu, trong một vũ hội khá buồn tẻ, cô đã nghe thấy sau lưng mình tiếng nói:

- Nhưng đấy chính là Iris Marle!

Cô quay lại, đỏ mặt và nhìn thấy Anthony.

Tony và nụ cười mỉa mai của anh ta:

- Tôi không nghĩ là cô còn nhớ tôi, anh ta nói, nhưng...

Cô ngắt lời:

- Ồ! Có chứ, tôi nhớ anh rất rõ ấy chứ?

- Thật là tuyệt! Tôi e rằng cô đã quên tôi. Đã từ lâu lắm tôi không gặp lại cô!

- Phải rồi. Từ bữa tiệc tổ chức sinh nhật của...

Cô chợt im bặt. Từ ngữ đó đã đến trên đôi môi vui vẻ một cách tự nhiên không ngờ tới. Màu hồng biến mất trên đôi má. Cô trở nên tái nhợt như người thiếu máu, vẻ tuyệt vọng hiện ra trên đôi mắt rộng mở.

- Xin tha thứ cho tôi, anh ta nói. Tôi thật vụng về đã làm cô nhớ lại...

Cổ họng thắt lại, cô nói:

- Không hề gì.

Trong đầu cô, câu nói vẫn tiếp tục: “Không gặp từ sau bữa tiệc tổ chức sinh nhật của Rosemary. Vụ tự sát đó tôi không muốn nghĩ tới, không muốn nhớ lại...”

Anh ta lại xin lỗi một lần nữa và sau đó:

- Cô có vui lòng nhảy với tôi điệu này không?

Cô đồng ý. Mặc dù cô đã hứa nhảy điệu này với người khác.

Và cô nhảy trong vòng tay anh trước sự sửng sốt của chàng vũ công trẻ tuổi vừa tìm cô. Một anh chàng vụng về, mặt non choẹt với cái cổ áo quá to so với cái cổ gầy của anh ta. Đây là loại bạn nhảy mà các cô gái nhỏ rất thích, cô nghĩ với vẻ coi thường về những cô gái còn đang “tập sự” khác. Bởi vì cô, thì cô đang nhảy với một người đàn ông hảnh hoi. Bạn trai của Rosemary...

Ý nghĩ đó làm cô bị sốc. Bạn trai của Rosemary... Ngay tức khắc, cô nghĩ đến lá thư. Chị ấy viết nó cho người đàn ông đang nhảy với cô ư? Ở anh ta có cái gì đấy thật là mềm mại, uyển chuyển, vẻ duyên dáng đặc trưng của giống mèo: anh hoàn toàn xứng đáng với cái tên thân mật “Leopard”,

- Anh đã ở đâu suốt thời gian qua? Cô hỏi.

Anh ta dịch ra xa một chút để nhìn cô rõ hơn.

Anh không cười nữa, trả lời thờ ơ:

- Tôi đi xa... vì công việc.

Tuy vậy, cô lại hỏi tiếp:

- Vậy tại sao anh quay lại?

Lần này anh mỉm cười, nhẹ nhàng đáp:

- Ai biết được? Có thể là để gặp Iris Marle!

Rồi anh xiết chặt lấy cô, đưa cô lách qua các cặp nhảy khác, vào một vòng quay táo bạo: cuồng nhiệt. Iris tự hỏi tại sao vào lúc đó cô cảm thấy vừa thích thú lại vừa sợ hãi.

Từ đó Anthony đi vào cuộc đời cô, cô gặp anh ít nhất mỗi tuần một lần.

Cô gặp anh trong công viên Hyde Park. Ở các buổi khiêu vũ. Trong các bữa tiệc cô ngồi bên cạnh anh.

Chỉ có một nơi duy nhất anh không bao giờ đến, đây là ngôi nhà ở Elvaston Square. Anh đã khôn khéo biết bao để tránh né những lời mời và từ chối chúng nên cô chỉ nhận thấy điều đó sau một thời gian. Và khi đó, cô đã ngạc nhiên. Hay bởi vì Rosemary và anh ta?

Thế rồi, vào một hôm, trước sự sững sốt của cô, George luôn kín đáo và dễ dãi, đã nói với cô về anh.

- Ai là cái anh chàng Anthony Browne mà em đi cùng suốt ngày thế? Em quen anh ta ở đâu?

Sững sờ, cô trả lời:

- Em quen ở đâu ấy à... Đó chính là một người bạn của Rosemary.

- Phải, hẳn rồi?

Giọng nói của George thật buồn bã, khuôn mặt trông đau đớn. Cô thấy muốn khóc.

- Em xin lỗi anh. George. Em không nên làm anh nhớ lại.

Anh ta lắc đầu dịu dàng nói:

- Không sao, Iris, không! Anh không muốn rằng chúng ta quên cô ấy... Không bao giờ?

Anh nói chậm rãi, nghiêm trang, mắt nhìn xuống đất. Rồi anh ta nhìn thẳng vào mặt cô.

- Anh đòi hỏi em, Iris, không bao giờ được quên chị gái em!

Cô cảm thấy ngực mình nặng trĩu:

- Em sẽ không bao giờ quên chị ấy! - Cô tuyên bố.

Rốt lấy giọng khác, George nói tiếp:

- Còn về chàng trai trẻ Anthony Browne, có vẻ như Rosemary đã có thiện cảm với anh ta, nhưng anh có cảm giác rằng chị ấy không biết gì nhiều về anh ta. Em cần phải thận trọng Iris. Em là một cô gái trẻ rất giàu có?

Cô thấy nổi lo sợ dâng lên:

- Nhưng Tony... Chính Anthony có rất nhiều tiền. Khi đến London anh ấy sống ở Claridge?

George mỉm cười:

- Đây là một ngôi nhà rất đáng kính và cũng rất đắt. Tuy vậy anh vẫn thấy không biết gì về Anthony Browne.

- Anh ấy là người Mỹ?

- Có thể! Nhưng nếu thế thì cũng rất kỳ cục khi đại sứ quán rất dè dặt với những gì liên quan đến anh ta. Chúng ta không hay gặp anh ta ở đây phải không?

- Không. Và điều đó không làm em ngạc nhiên nếu anh đã để cho người khác đoán được tình cảm của anh!

Anh làm cô yên tâm:

- Anh đã thấy rõ những gì anh muốn biết? Dù sao thì Iris, anh muốn rằng em hãy cánh giắc... Còn lại anh sẽ nói đôi điều với bà Lucilla...

- Lucilla!

Trong lời đó có gì đấy coi thường khiến anh ta không yên tâm:

- Hai người không hợp nhau nữa à? Bà ta không làm tất cả để em khỏi buồn chán hay sao?

- Có chứ... Bà ấy luôn cố gắng là đằng khác?

- Bởi vì, em bé ạ, nếu không đúng như vậy thì em cần phải nói cho anh biết. Chúng ta sẽ tìm ra một người khác, trẻ trung hơn, nói thể nào nhỉ, “thạo đời” hơn... Anh muốn em được vui vẻ, Iris?

- Nhưng em vui đây chứ, George, em rất vui!

- Vậy thì tốt rồi? Anh không thông thạo các trò giải trí và anh cũng không đến đó, nhưng anh muốn rằng em sẽ có được tất cả những gì em mong ước. Cứ vui vẻ đi... và đừng quên rằng không cần phải tiết kiệm đâu!

Đó chính là George một cách toàn diện: vụng về đến ngốc nghếch nhưng lại rất tốt bụng.

Thực hiện lời hứa - hoặc là lời dọa dẫm - của mình, anh ta đã “nói đôi điều” với Lucilla về Anthony Browne. Nhưng số phận đã run rủi cho anh ta không chọn đúng thời điểm. Vào ngày hôm đó, thật không thể nào làm cho người phụ nữ trung hậu ấy chăm chú nghe được.

Bà ta vừa nhận được một bức điện từ con trai, một đứa vô tích sự mà bà rất quý, một kẻ không biết làm gì ngoài việc biết rõ cách đánh đúng chỗ yếu của bà mẹ nhạy cảm vì những mục đích rất vụ lợi. Bức điện viết:

”Mẹ có thể gửi cho con 200 bảng được không? Con tuyệt vọng. Vấn đề sinh tử đây.

Victor”.

Lucilla đã khóc.

- Victor là một cậu bé rất dũng cảm, bà ta nói, nó biết giờ đây tôi đang túng thiếu thế nào phải cầu cứu tôi thì chắc nó đang ở trong tình trạng khủng khiếp lắm. Tôi sợ đến mức nó sẽ bắn một viên đạn vào đầu!

- Không có chuyện đó đâu. - George nói bằng giọng bình thản nhất.

- Ông không biết nó nhưng tôi là mẹ nói tôi biết nó có thể làm được những gì. Tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho mình là bây giờ không làm được điều nó yêu cầu! Tôi có thể đi tới chỗ bán cả phẩm giá của tôi.

George Barton thở dài:

- Nghe này. Lucilla. Tôi sẽ đánh điện cho nhân viên của tôi ở đó để có những thông tin chính xác.

Chúng ta đều biết rõ Victor đã tự chui đầu vào rọ như thế nào, nhưng theo ý kiến của tôi thì bà cần phải để cho nó sốt ruột chờ đợi. Nó sẽ chẳng làm nên trò trống gì nếu nó không phải chịu đựng thiếu thốn, gian khổ một chút.

- Ông quá cứng rắn, George! Đứa trẻ khốn khổ không gặp may bao giờ...

George đã có dự kiến nhưng không nói ra. Bàn bạc với đàn bà làm gì, nên anh ta chỉ nói.

- Ruth sẽ lo việc này ngay. Ngày mai chúng ta sẽ có tin tức.

Lucilla cảm thấy yên tâm một phần. George đã đạt được ý định giảm từ 200 bảng xuống 50.

Nhưng 50 bảng đó bà ta cương quyết đi gửi...

Số tiền đó Iris biết là do George cung cấp. Anh ta nói với Lucilla là đã bán cổ phiếu của bà. Sự rộng lượng của George làm Iris cảm phục và cô nói điều đó với anh ta sau khi Lucilla đi khỏi.

- Hãy xem anh nhìn nhận việc này thế nào, anh ta nói. Trong các gia đình luôn tồn tại một con cừu ghe, một người luôn cần người khác giúp... Đó là trường hợp của Victor. Luôn phải có người này hoặc người khác tận tâm nuôi dưỡng anh ta... và cứ thế cho đến khi anh ta chết?

- Nhưng không đâu viết rằng người cứu giúp đó phải là anh? Hẳn ta cũng đâu phải người của gia đình anh?

- Gia đình của Rosemary cũng là của anh.

- Anh thật đáng mến, George! Nhưng liệu em có làm được gì cho hắn không? Anh luôn nói là em có tiền mà.

- Cô gái trẻ của tôi, anh ta trả lời, em không thể làm gì trước khi đủ 21 tuổi và nếu em biết điều thì em đừng bắt đầu vào lúc này. Anh sẽ mách cho em một mẹo này. Khi nào một thằng con trai đánh điện cho em nói rằng nó sẽ chết nếu em không gửi cho nó 200 bảng thì ngược lại em hãy tự bảo rằng, trong 9 trên 10 trường hợp. 20 bảng là đủ để cứu mạng nó... 20 bảng hoặc thậm chí 10 siling cũng xong? Chúng ta không thể ngăn cản một bà mẹ chi tiền ra, nhưng chúng ta thể, hạn chế, thiệt hại. Đừng quên điều đó! Anh nói thêm rằng em cứ yên tâm: Victor không tự sát đâu. Những kẻ luôn dọa dẫm là sẽ tự sát thì sẽ không thực hiện bao giờ!

Không bao giờ ư? Iris lại nghĩ về Rosemary. Nhưng cô xua đuổi ý nghĩ đó ra khỏi đầu ngay.

Không phải George nghĩ về chị ấy, mà về một chàng trai trẻ không đáng tin cậy, hiện đang ở Rio de Janeiro?

Thêm nữa, đối với Iris, cô đã có lợi trong câu chuyện này, vì quá lo lắng cho con, Lucilla đã không thể nghe được tí gì khi người ta nói cho bà về mối quan hệ giữa Iris và Anthony Browne.

Cô quay sang vấn đề thứ hai: sự thay đổi thái độ của George. Anh ta bắt đầu từ khi nào và cô phải đổ lỗi cho cái gì?

Thậm chí bây giờ, khi nghĩ lại, cô cũng không thể xác định ngày nào, từ sau cái chết của Rosemary, George có những lúc rất lơ đãng. Anh ta đãng trí và đắm chìm trong mơ mộng u ám.

Anh ta có vẻ già đi và thu mình lại thì cũng là tự nhiên thôi. Nhưng đến một ngày, cách cư xử của anh ta không còn được coi là tự nhiên nữa.

Hình như sau lần nói chuyện về Anthony Browne, cô nhận thấy, lần đầu tiên anh ta nhìn cô với vẻ kỳ lạ, ngây dại. Anh ta mới có thói quen đến phòng làm việc rất sớm và khoá mình trong đó. Nhưng có vẻ như anh ta không làm gì cả. Một lần cô bước vào đó và thấy anh ta ngồi trước bàn, nhìn chăm chăm về phía trước, đắm chìm trong khoảng không vô định. Anh ta có vẻ như một người sắp chết. Nhưng khi cô hỏi anh làm sao thì anh ta trả lời ngắn gọn "Không sao cả".

Nhiều ngày trôi qua. Anh ta đi lại với dáng ưu tư của một người mòn mỏi vì khổ đau.

Thực ra cũng chẳng ai quan tâm. Anh ta lo buồn ư? Trong công việc thì luôn phải lo lắng...

Rồi sau đó, thỉnh thoảng, không rõ lý do, anh ta bắt đầu đặt câu hỏi. Đây chính là lúc cô bắt đầu nhận thấy ở anh những thái độ kỳ quặc.

- Hãy cho anh biết, có phải Rosemary thỉnh thoảng nói chuyện với em không?

Cô sững sờ nhìn anh trước khi lúng túng trả lời:

- Phải, tất nhiên rồi, chị ấy có đôi khi nói chuyện với em... Thật ra, anh muốn biết chị ấy nói gì?

- Ờ thì nói về cô ấy, về bạn bè về cuộc sống? Cô ấy có nói với em là cô ấy hạnh phúc hay không? Em thấy rõ...

Cô thấy như đoán được điều anh ta nghĩ. Anh ta đã nghe thấy phong thanh về mối tình bất hạnh của Rosemary.

Cô từ tốn nói:

- Trời ơi! Anh cũng biết là chị ấy cũng không kể gì nhiều với em... Chị ấy luôn vội vã luôn có ngàn ấy việc phải làm...

- Ồ... và lại lúc đó em vẫn còn là một đứa trẻ... Tuy vậy có thể cô ấy đã kể điều gì với em...

Có cái gì đấy như là sự van nài trong cặp mắt anh ta. Cặp mắt của một con chó trung thành...

Nhưng cô không muốn làm anh đau khổ. Rốt cuộc thì Rosemary đã chưa nói gì với anh ta cả.

Cô lắc đầu rằng không.

Anh ta buông một tiếng thở dài, rồi thì thầm chán nản:

- Điều đó không còn quan trọng nữa...

Một hôm khác, anh ta đột nhiên hỏi cô: ai là những bạn gái tốt nhất của Rosemary.

Sau khi suy nghĩ, Iris trả lời.

- Gloria King đầu tiên, rồi đến bà Atwell... Maisie Atwell... rồi cuối cùng là Jean Raymons...

- Cô ấy có thân mật với họ lắm không?

- Điều đó em không nói chắc được...

- Tất nhiên rồi. Nhưng em có tin rằng chị ấy có thể tâm sự với một người trong bọn họ không?

- Thật sự là em không biết... Nhưng em không chắc. Anh muốn nói về những tâm sự nào?

Ngay lập tức, cô hối hận vì đã nói câu đó. Cô không ngờ rằng câu trả lời của George lại là một câu hỏi mới:

- Rosemary có bao giờ nói với em là chị ấy sợ ai không?

- Sợ ai à?

Cô ngạc nhiên một cách chân thành.

- Phải. Anh muốn nói rằng Rosemary có kẻ thù không?

- Anh muốn nói tới kẻ thù

- Không, không phải loại kẻ thù đó, mà là kẻ thù thật sự kia. Không có ai, trong số người quen của em, có thể muốn... giết cô ấy á?

Sự kinh ngạc của Iris lớn đến nỗi George cảm thấy hơi xấu hổ vì đã trót gây ra. Anh ta đỏ mặt thì thầm:

- Anh biết, điều đó thật ngốc nghếch, thật lâm ly. Tuy vậy anh vẫn tự hỏi...

Hai hoặc ba ngày sau, anh ta bắt đầu nói về gia đình Farraday.

- Rosemary có hay gặp họ không?

Điều đó em không biết...

- Cô ấy đôi khi có nói về họ không?

- Không, hình như thế...

- Tuy vậy cô ấy đã rất gần bó với họ...

- Vậy là Rosemary quan tâm nhiều đến chính trị?

- Phải. Từ khi cô ấy gặp gia đình Farraday ở Thụy Sĩ. Trước đó, cô ấy chán ghét chính trị như ghét vận rủi vậy.

- Đúng thế. Em cho rằng chính Stephen Farraday đã thức tỉnh dự ham thích đó của chị ấy. Anh ta cho chị ấy mượn sách vở, tờ gấp...

- Thế Sandra Farraday nghĩ gì về chuyện đó?

- Chuyện gì cơ?

- Ờ thì về việc cho mượn đó?

Rất lúng túng cô trả lời:

- Em không biết gì hết.

Và George lại tiếp tục:

- Sandra Farraday là một phụ nữ rất kín đáo và ý tứ. Bà ấy có vẻ lạnh lùng như băng tuyết nhưng người ta nói rằng bà ấy rất yêu chồng. Bà ấy là loại phụ nữ có thể ghen tuông cả với một tình bạn với phải yếu và trả thù. Liệu Sandra Farraday có hoà hợp với Rosemary không?

- Em có cảm giác là họ không hoà hợp tí nào. Rosemary thấy Sandra rất nực cười. Chị ấy nói rằng bà ta trông giống như một con ngựa - so sánh không đến nỗi tồi - và chị ấy nói thêm con ngựa đó bị nhồi nhét chính trị cũng giống như một con búp bê bị nhồi đầy trấu vậy.

George thốt ra một tràng câu nhàu không nghe rõ.

Im lặng một lúc, anh ta lại nói:

- A dạo này em có hay gặp Anthony Browne không?

- Có vẫn vậy.

Câu trả lời thốt ra một cách rời rạc. Iris chờ đợi một lời cảnh báo mới. Nhưng George, buổi tối hôm đó có vẻ quan tâm đặc biệt đến Anthony.

- Anh ta chắc đã đi nhiều nơi, anh nghĩ vậy.

- Em có nói chuyện với anh ta về cuộc đời của anh ta không? Chắc là nó phải lý thú lắm?

- Anh ấy không nói gì nhiều với em. Nhưng anh nói đúng, anh ấy đi nhiều nơi.

- Vì công việc à?

- Em nghĩ vậy.

- Những công việc gì nhỉ?

- Em không biết.

- Có phải anh ta làm việc trong lĩnh vực sản xuất vũ khí không?

- Anh ấy không hề nói với em.

- Trong mọi trường hợp, đừng nói với anh ta là anh đã hỏi em về anh ta nhé. Anh hỏi như vậy vì mùa thu năm ngoái anh ta đã nhiều lần gặp Dewsbury, ông chủ tịch của một hãng vũ khí... Rosemary đã gặp gỡ anh ta nhiều lần phải không?

- Phải, phải, chị ấy đã gặp.

- Vậy mà cô ấy biết ít về anh ta. Anh ta đối với cô ấy chỉ là một mối quan hệ chứ chưa hẳn là một người bạn. Anh ta thấp tẹt cô ấy tồi vũ hội phải không?

- Có lúc như thế.

- Anh cần phải thú thật rằng anh đã ngạc nhiên khi cô ấy mời anh ta cùng tham gia dự lễ sinh nhật với chúng ta. Anh không biết là họ thân nhau đến thế!

- Anh ấy khiêu vũ rất tuyệt.

- Phải, đúng thế...

Một bức tranh hiện ra trước mặt Iris mặc dù cô không muốn. Cô thấy lại trong đầu buổi tối sinh nhật đó.

Khách sạn Luxembourg. Ánh đèn mờ ảo, dàn nhạc chơi những điệu nhảy rộn ràng. Và quanh chiếc bàn tròn là bảy người: bản thân cô, Anthony Browne, Rosemary, Stephen Farraday, Ruth Lessing, George và bên phải anh ta là vợ của Farraday, bà Alexandra Farraday với mái tóc phẳng, những lỗ mũi nở rộng và giọng nói khinh đời.

Buổi tối hôm đó thật là vui vẻ, vậy mà chính lúc đó Rosemary... Không, không, cô không muốn nghĩ về điều đó? Cô chỉ muốn nghĩ về niềm vui ngập tràn khi Tony mời cô nhảy. Đây là lần đầu tiên cô thật sự gặp anh. Trước đó đối với cô, anh chỉ là một cái tên, một cái bóng thoáng thấy trong tiền sảnh, một bóng dáng bước xuống các bậc thang thêm nhà để tháp tùng Rosemary ra taxi. Từ khi Tony...

Cô bỗng giật mình, đột ngột quay về hiện tại bởi giọng nói của George, nhắc lại một câu hỏi mà cô đã không nghe thấy:

- Lại thật, có phải là anh ta đã biến mất ngay sau đó? Em có biết anh ta đã đi đâu không?

- Em nghĩ là anh ta đã đi Ceylan hoặc Ấn Độ.

- Một chuyến đi mà anh ta đã không hé ra một lời nào vào buổi tối hôm đó.

- Tại sao anh ta phải nói? Và có thật sự cần thiết phải nói về... buổi tối hôm đó không?

Gương mặt của George đỏ tía lên.

- Không, tất nhiên là không... Anh xin lỗi em... Hãy mời Browne đến ăn tối vào một hôm nào nhé. Anh sẽ vui mừng được gặp lại anh ta.

Iris lui ra, vui sướng. George đã dễ dàng cô.

Lời mời đã được chuyển và đã được chấp nhận, nhưng đến phút cuối cùng Anthony bị gọi lên miền Bắc vì công việc nên đành cáo lỗi.

Vào cuối tháng bảy, George đã làm cho Lucilla và Iris sửng sốt khi thông báo với họ rằng anh ta vừa mua một ngôi nhà ở nông thôn.

Iris nghe mà bán tín bán nghi.

Mua một ngôi nhà ư? - Cô nói. - Nhưng em tưởng chúng ta sẽ thuê nhà ở Goring trong hai tháng cơ mà?

- Có một biệt thự của mình thì vẫn hơn chứ... Chúng ta có thể đến đó vào cuối tuần hoặc kỳ nghỉ cuối năm.

- Nhưng nó ở đâu cơ?

- Ở Marlingham vùng Sussex. Ngôi nhà mang tên "Tu viện nhỏ". Hai héc ta đất với một ngôi nhà nhỏ được xây vào cuối thế kỷ trước...

- Nhưng anh đã mua nó mà không xem trước phải không?

- Đúng đấy! Đây thật sự là một dịp may. Họ vừa rao bán là anh lao đến luôn.

Tôi tưởng tượng rằng, bà Drake nhận xét, chúng ta sẽ có nhiều việc phải làm lắm. Cần phải thay đổi giấy dán tường.

George ngắt lời bà ta một cách thờ ơ:

- Tất cả đã xong xuôi rồi! Tôi đã yêu cầu Ruth lo việc này.

Không ai nói gì nữa. Ruth Lessing là thư ký của George - một thư ký rất giỏi. Cô ta đã được học hành đầy đủ, đúng kiểu. Xinh đẹp, luôn mặc những chiếc váy trắng hoặc đen, cắt rất kín đáo, cô ta gần như là một người trong gia đình nhưng luôn cư xử đúng mực và rất thạo việc. Biết bao lần người ta nghe thấy Rosemary nói "Hãy để cho Ruth làm việc này! Đây là một phụ nữ tuyệt vời. Anh van em đấy, hãy để cho cô ta làm?"

Thực tế là cô ta hoàn thành công việc không mấy khó khăn, cô vượt qua mọi trở ngại với nụ cười trên môi như đi chơi vậy. Cô ta điều hành văn phòng của George và người ta ngỡ rằng cô ta cũng chỉ huy cả George trên thương trường. Cô ta có vẻ như chẳng có nhu cầu gì và cũng không thích thú gì.

Tuy vậy lần này bà Drake cho rằng sự can thiệp của cô ta là không đúng chỗ.

- George yêu quý, bà nói, tôi không nghi ngờ những khả năng của cô Ruth, nhưng tóm lại... Trong một ngôi nhà thì phụ nữ muốn được tự tay trang trí phòng mình. Nhẽ ra anh nên hỏi ý kiến Iris trước. Sao không nói cho tôi: tôi biết là tôi không là gì cả. Nhưng đối với Iris thì thật là đáng tiếc.

George có vẻ xúc động.

- Đây là để làm cho mọi người ngạc nhiên.

Bà Drake đành phải mỉm cười.

Vả lại Iris cũng không phản đối gì cả.

- Tôi sẽ chóng quen với màu giấy tường thôi, bà nói, tôi chắc chắn rằng Ruth có “gu” như thế sẽ chọn chúng rất khéo. Cái tôi muốn biết là chúng ta sẽ làm gì ở đó. Hy vọng là có một sân tennis chứ?

- Tất nhiên! Và bãi chơi golf ở cách đó 6 km, còn biển thì chỉ cách có 20 km thôi? Và hay hơn nữa là chúng ta có hàng xóm. Nhưng theo tôi thì tốt nhất là đến một nơi mà không ai quen ta cả.

- Thế những người hàng xóm đó ra sao?

Iris hỏi George trả lời mà không nhìn cô.

- Đây chính là gia đình Farraday. Họ ở phía kia của công viên, cách gần 2 km.

Iris nghe với vẻ sững sốt thực sự. Tất cả đã rõ ràng. Câu chuyện về ngôi nhà ở nông thôn, mua một cách đột ngột, vội vã sửa sang? Tất cả cái đó được giải thích bằng nỗi mong muốn của George muốn tiến lại gần nhà Farraday. Cơ ngơi của họ ở gần nhau, họ bắt buộc phải duy trì quan hệ hàng xóm láng giềng. Quan hệ có thể thân mật hoặc xa cách nhưng vẫn tồn tại...

Nhưng tại sao George lại phải theo dõi nhà Farraday như vậy? Anh ta muốn đưa kế hoạch này đến đâu, thực hiện nó thật là tốn kém mà mục đích thì thật bí ẩn. Ít ra là đối với Iris. Anh ta nghi ngờ Rosemary và Stephen là bạn của nhau ư? Hay anh ta ghen với dĩ vãng? Anh ta chờ đợi gì ở nhà Farraday? Anh ta muốn thu được gì từ họ?

Và rồi tại sao cô Iris lại cứ tự giày vò mình bằng những câu hỏi? Từ lâu nay anh ta đã trở nên kỳ quặc là gì? Cô lại tiếp tục tự hỏi mình và nghĩ đến cái nhìn lơ đãng của anh ta, đôi khi bà Lucilla đã thương tình mời anh ta hai hoặc ba ly rượu porto thượng hạng... phải, từ lâu nay anh ta đã trở nên kỳ quặc. Có những thời kỳ anh ta tỏ ra rất phấn khích mà chẳng có lý do gì, rồi lại đến những giai đoạn lãnh đạm, thờ ơ, khi đó anh ta ngồi yên trong ghế bành, cặp mắt vô hồn đờ đẫn.

Họ đã đi về nông thôn vào hạ tuần tháng Tám.

Iris ngay lập tức đã thấy sợ Tu viện nhỏ. Ngôi nhà đẹp đẽ, bài trí hợp lý, đồ đạc dễ ưa, lớp giấy dán tường trông rất vui mắt - Ruth Lessing không bao giờ mắc sai lầm - nhưng thật lạ là có một chút gì rùng rợn, sự hoang vắng ngự trị ở đây.

Không phải họ sống ở Tu viện nhỏ mà là chiếm lấy nó. Như binh lính chiếm một chỗ trú quân vậy. Điều tệ hại hơn là họ trở thành nô lệ của cuộc sống buồn tẻ và cổ lỗ của những kỳ nghỉ hè: tiếp khách đến từ thứ bảy đến thứ hai, chơi tennis, ăn tối không kiểu cách với nhà Farraday. Sandra đã tỏ ra rất dễ thương. Bà ấy đã cư xử không chê vào đâu được và tiếp đón những người hàng xóm như những người bạn thân. Bà ta đưa họ đi xem khắp vùng, cho Iris và George mấy lời khuyên về lũ ngựa và ngay từ lần gặp đầu tiên đã chứng tỏ cho Lucilla sự tôn kính đối với một phụ nữ ở tuổi bà.

Nhưng đằng sau cái mặt nạ nhã nhặn, không thể biết bà ta nghĩ gì.

Họ càng ngày càng ít gặp Stephen, người luôn bận bịu với chính trị và thường xuyên đi vắng.

Nhưng Iris có cảm giác rằng anh ta đã làm mọi việc để có thể tránh mặt những người ở Tu viện nhỏ.

Tháng 8 và tháng 9 trôi qua. Cuối cùng họ quyết định trở về London làm Iris thấy nhẹ cả người, cô hy vọng lại được sống trong khung cảnh quen thuộc và George sẽ lại trở lại như xưa.

Thế rồi vào một đêm mùa đông, cô chợt thức giấc bởi những tiếng gõ cửa nhẹ. Cô bật đèn, đồng hồ chỉ 1 giờ sáng. Cô đã đi nằm lúc 10 giờ và tưởng rằng đã muộn hơn nhiều.

Đáng nhẽ nói “mời vào” thì cô lại khoác áo ra mở cửa. Cô nhìn thấy George vẫn ăn mặc chỉnh tề anh ta chưa đi ngủ.

Hơi thở của anh ta đứt đoạn, bộ mặt tái nhợt.

- Em xuống phòng làm việc của anh được không? - Anh ta nói với cô. - Anh cần nói chuyện với em! Anh cần nói với ai đó!

Ngạc nhiên và ngại ngủ, cô đi theo anh ta. Anh đóng cửa phòng làm việc rồi mời cô ngồi, đưa cho cô một liều thuốc lá rồi châm lửa với bàn tay run rẩy đến nỗi phải nhiều lần mới châm nổi.

- Có việc gì không ổn hả George? - Cô lo lắng hỏi - Trông anh ta như một bóng ma.

Anh ta nói hỏn hển từng đoạn như người vừa chạy về:

- Anh không chịu đựng được nữa Iris? Anh không thể giữ riêng cho mình anh? Anh cần biết ý kiến của em... Em nói sao nếu đó là sự thật, là có khả năng?

- Nhưng... George, anh nói về cái gì?

- Không thể có chuyện là em đã không thấy gì, không nhận ra gì. Cô ấy chắc đã nói một điều gì đó? Chắc hẳn phải có một lý do...

Cô nhìn anh ta sững sốt.

- Đương nhiên, - anh ta nói tiếp, tay xoa lên vầng trán ướt mồ hôi - là em không hiểu anh nói về cái gì, anh nhận thấy thế... Đừng hoảng sợ như thế, em gái nhỏ! Em cần phải giúp anh, có thể thôi. Em cần phải nhớ lại tất cả những gì em có thể. Phải phải, tất cả có vẻ rất rời rạc... Nhưng một phút nữa là em hiểu ngay thôi... Chỉ cần anh cho em xem những lá thư là đủ.

Mở cái ngăn kéo của bàn giấy, anh ta rút ra hai tờ giấy.

Hai tờ giấy xanh lơ, trong trắng, có viết vài chữ theo kiểu chữ in:

- Hãy đọc đi! Anh ta nói.

Nội dung rất rõ ràng, không nhập nhằng:

Tờ đầu tiên nói:

“Ông nghĩ rằng vợ ông đã tự sát, sai rồi. Người ta đã giết bà ấy!”

Tờ thứ hai:

“Vợ ông đã không tự giết mình. Bà ấy đã bị ám sát”

Iris rụng rời, ngược mắt lên mà không thốt ra được lời nào:

- Anh đã nhận được cái này, từ khoảng 3 tháng nay. - George giải thích - Lúc đầu anh tưởng là một trò đùa... một trò đùa sống sượng và bỉ ổi. Rồi sau đó anh suy nghĩ. Tại sao Rosemary lại phải tự sát nhỉ?

Bằng một giọng không âm sắc, máy móc, Iris trả lời:

- Trầm uất tinh thần, đi sau một cơn cúm cấp phát.

- Anh biết. Nhưng xem xét lại thì điều đó không có lý. Hàng đồng người cũng đã bị cúm sau đó họ cũng ít nhiều bị trầm cảm. Nhưng họ vẫn sống... Vậy là sao?

Iris cố sức nói:

- Có thể... Có thể là chị ấy đã không hạnh phúc?

Giả thiết đó không làm cho anh ta tức giận.

- Có thể là như vậy, - anh ta trầm tĩnh nói. - Có thể như vậy, nhưng anh không tin Rosemary tự tử vì cô ấy bất hạnh. Chắc hẳn cô ấy đã dọa... nhưng làm thật thì không!

- Tuy vậy rõ ràng là chị ấy đã làm? George!

- Không có cách giải thích nào khác! Và anh hãy nhớ lại là người ta đã tìm thấy thuốc độc trong túi xách của chị ấy! Anh biết. Người ta đã giải thích tất cả. Nhưng từ khi anh nhận được những lá thư, anh đã lật ngược lại vấn đề trong đầu anh và càng suy nghĩ thì anh càng tin rằng có sự thật ở trong đấy?

Tay anh ta vẩy 2 tờ giấy xanh lơ.

Bởi vậy, anh ta nói tiếp, anh đã hỏi em hàng đồng câu hỏi thời gian vừa qua và tại sao anh đã hỏi em nếu chị ấy có kẻ thù hoặc nếu em đã nghe thấy rằng chị ấy sợ ai đó. Người ta không thể bị giết mà không có lý do.

- Này George, anh điên rồi!

- Có những lúc anh nghĩ như thế... nhưng lúc khác thì anh lại tin chắc rằng mình không nhầm? Dù sao đi nữa thì anh cần phải biết! Anh phải tìm ra sự thật! Và em phải giúp anh. Iris ... Cần phải nhớ lại những gì đã xảy ra... Cần phải suy nghĩ, em phải nhớ lại... nhớ lại... Phải xem xét lại tất cả những sự việc đêm hôm đó, điểm lại chúng. Bởi vì em nhận thấy không, Iris, rằng nếu chị ấy đã bị sát hại thì chắc chắn chị ấy đã bị giết bởi một trong những người ngồi cùng bàn với chúng ta đêm hôm đó. Em có thấy thế không?

Lần này thì cô phải chấp nhận. Cô không còn được phép xua đuổi kỷ niệm về cái cảnh tượng rừng rợn đó. Cô cần phải nhớ lại tất cả. âm nhạc, nhịp trống, điện tắt, trò vui, sau đó đèn bật lên.

Rosemary, gục trên bàn, với gương mặt tái xám và co giật...

Cô rừng mình.

Bây giờ cô thấy sợ. Sợ khủng khiếp Tuy vậy cần phải nghĩ suy đoán nhớ lại. Cần phải nhớ lại và không quên gì cả.

2. Chương 2

Ruth Lessing trong lúc giải lao của một ngày làm việc bận rộn, nghĩ về Rosemary Barton. Vợ của ông chủ cô ta, mà cô ta căm ghét khủng khiếp. Cô không còn nhớ cái buổi sáng tháng 9 mà cô đã nói chuyện với Victor Drake lần đầu tiên.

Vậy mà cuộc đối thoại đó với Victor đã mở đầu cho tất cả. Chỉ từ thời điểm đó, cô mới nhận thức được một số suy nghĩ, một số tình cảm mà cô đã không biết cho đến lúc đó và tuy nhiên...

Cô rất tận tụy với George Barton, luôn luôn như vậy Cô đã rất thạo việc khi vào tuổi 23, cô đến làm việc với anh ta. Ngay lập tức, cô nhận thấy rằng anh ta cần được chăm sóc. Cô đã làm điều đó. Cô tiết kiệm thời gian, tiền bạc cho anh ta, hạn chế lo buồn, chọn bạn bè cho anh ta, hướng anh về những cuộc giải trí phù hợp, ngăn anh ta lao vào những việc phiêu lưu hoặc ngược lại khuyến khích anh ta chấp nhận những rủi ro hợp lý. Và không bao giờ, trong quá trình cộng tác đã khá lâu, anh ta nghĩ rằng cô là gì khác đối với anh ngoài một nhân viên trung thành, hăng hái, mà anh nghĩ có thể kiểm soát cô một cách triệt để.

Anh ta luôn vui thích được nhìn thấy cô. Anh ta thích mái tóc đen óng ả của cô, những bộ váy áo cắt rất khéo, những chiếc áo sơ mi, những viên ngọc trai nhỏ làm nổi bật đôi tai cong xinh xắn, rồi gương mặt thoa phấn nhẹ nhàng, màu hồng dịu của đôi môi tô son.

Đối với anh ta. Ruth là một cô thư ký kiểu mẫu, hoàn hảo. Anh ta cũng hay nói với cô về những việc riêng tư. Cô chăm chú lắng nghe và đã hơn một lần cho anh những lời khuyên tốt.

Nhưng trong hôn nhân của anh thì cô không là cái gì cả. Mặc dù không muốn, cô vẫn giúp bà Marle phần lớn công việc của bà và cô đã tỏ ra rất năng động và được việc trong những ngày bận rộn sau lễ cưới.

Trong những ngày đầu tiên sau đám cưới của ông chủ, mối quan hệ giữa Ruth và ông ta có thay đổi chút ít. Cô không còn được nghe tâm sự nữa mà hoàn toàn chú tâm vào công việc văn phòng mà George phó thác gần như toàn bộ cho cô.

Nhưng Rosemary đã sớm phát hiện ra những phẩm chất tuyệt vời của cô thư ký của chồng luôn dễ chịu, tươi cười - hiện nay đã 29 tuổi, nhưng cô vẫn là cô gái của 6 năm về trước - biết trở nên hữu ích bằng hàng nghìn cách. Cô sớm được mời đến ăn trưa ở Elvaston Square và theo gương George, Rosemary và Iris gọi cô là Ruth.

George không kể gì cho cô về cuộc sống tình cảm nhưng cô đã biết anh quá rõ nên chẳng có ai qua được mắt cô. Cô biết rằng niềm vui sướng đã lắng xuống sau những lời chúc tụng cao siêu trong đám cưới, cô cũng biết khi nào niềm vui sướng đó bị đổi chỗ bằng một thứ khác khó xác định. Cô đã được cảnh báo bằng sự đăng trí thường xuyên của George, những chi tiết cầu thả mà qua đó cô có thể đoán ra một cách chắc chắn. Và cô luôn tỏ ra kín đáo, điều mà George biết rằng đó là đặc trưng của cô.

Vào một buổi sáng tháng 9. George nói với cô về Victor Drake.

- Ruth, tôi muốn giao cho cô một nhiệm vụ không mấy dễ chịu.

Cô ngược mắt nhìn anh ta, đợi lệnh sự phục tùng đến theo bản năng không cần nói lên lời.

- Trong tất cả các gia đình, anh ta nói tiếp, đều có những điều không vui. Trong gia đình chúng tôi thì chính là cậu em họ của vợ tôi mà tôi cảm thấy rõ là một tên vô lại. Hắn đã gần như làm cho mẹ hắn phá sản, bà mẹ khốn khổ, trung hậu nhưng ngốc nghếch và đa cảm vì nó, bà đã phải bán những cổ phiếu khốn khổ còn lại của bà. Hắn đã bắt đầu bóc lột bà ở Oxford bằng cách giả chữ ký trên một tờ ngân phiếu. Người ta đã chặn tay hắn lại. Và từ đó hắn đi lang thang. Người ta thấy hắn ở khắp nơi trên thế giới nhưng hắn chẳng làm nên trò trống gì ở bất cứ nơi nào.

Ruth nghe mà không thích thú gì. Cô biết loại người đó. Hắn là loại người hối hả lao vào việc trồng cam hoặc nuôi gà mà lại không biết phối hợp với những người sản xuất thịt đông lạnh ở Nouvelle-Zélande hoặc những người thợ săn ở Bắc Mỹ. Loại người chẳng được tích sự gì và không ở được lâu một chỗ. Loại người luôn tìm cách nuốt không những đồng tiền mà người ta đã ngốc nghếch đầu tư vào doanh nghiệp của chúng.

Những cuộc phiêu lưu đó không làm cho cô thích. Cô chỉ thích những người đàn ông thành đạt.

- Hắn ta hiện đang ở London. - George nói tiếp và tôi nhận thấy hắn bắt đầu làm phiền vợ tôi. Cô ấy không gặp lại hắn từ khi họ còn học cùng với nhau nhưng điều đó không ngăn được hắn viết thư xin tiền vợ tôi. Tôi không muốn như vậy cho nên tôi đã hẹn gặp hắn vào hôm nay. Tôi sẽ phải đến khách sạn hắn ở vào buổi trưa và tôi muốn rằng cô đi thay tôi. Đây là một tay mà tôi không muốn quan hệ. Tôi chưa bao giờ thấy hắn và cũng chẳng muốn thấy hắn cũng như không muốn hắn gặp Rosemary. Tôi dự tính rằng việc này có thể giải quyết như một thương vụ vậy. Cô thể làm được với điều kiện các thương thuyết được dẫn dắt bởi một người thứ ba.

- Như vậy rõ ràng là khôn ngoan hơn. Và việc này sẽ được giải quyết như thế nào?

- Một trăm bảng với điều kiện hắn phải đi Rio de Janeiro. Tiền mặt sẽ được trao cho hắn nhưng không trước khi hắn lên tàu.

- Thật là thận trọng. - Ruth nhận xét và mỉm cười- Anh dứt khoát muốn hắn ra đi...

- Tôi thấy là cô đã hiểu tôi.

- Trường hợp này cũng không phải là hiếm.

-Ồ! Đúng thế! Cũng không ít người được lập theo khuôn mẫu này! Ít nhất thì cô cũng chắc chắn rằng việc này không làm cô khó chịu chứ?

- Tất nhiên là không! Và thậm chí tôi đảm bảo rằng tôi sẽ làm tốt thôi...

- Không có gì là không thể đối với cô cả: Ruth. Từ lâu tôi đã biết điều đó là gì như phải lo việc mua vé tàu. Thực ra tên hấn Victor Drake. Còn về vé thì nó đây rồi. Tôi đã gọi điện cho hãng tàu biển sáng nay. Hấn sẽ đi bằng tàu San-Cristobal, nó rời bến Tilbury vào ngày mai.

Cô ta cầm lấy vé liếc nhìn thời hạn rồi cho vào túi:

- Tôi hiểu rồi, - cô kết luận, - hãy tin ở tôi! Tôi sẽ đến đó vào ban trưa. Địa chỉ thế nào nhỉ?

- Hấn ở khách sạn Rupert, gần Russel Square.

Trong khi cô ghi địa chỉ, anh ta nói thêm:

- Thật sự rằng, Ruth thân mến, tôi không biết sẽ ra sao nếu thiếu cô!

Anh ta thân ái đặt tay lên vai cô. Một cử chỉ trước đó chưa bao giờ xảy ra.

- Cô là cánh tay phải của tôi. Hoặc là một “tôi” khác ấy chứ!

Cô sung sướng đỏ mặt.

- Thật đấy! Và tôi sẽ nói cho cô biết rằng tôi luôn tỏ ra coi những việc cô làm cho tôi như nhiệm vụ của cô, nhưng tôi nhận biết rất rõ chúng. Thực tế là tôi cho cô biết tất cả, tất cả và cô là cô thư ký tốt nhất trên thế giới, xinh đẹp nhất và giỏi giang nhất.

Cười để che giấu niềm vui sướng và ngượng ngập, cô nói:

- Với những lời khen như thế thì anh cưng tôi quá đấy!

Anh ta phản đối:

- Đấy không phải là lời khen mà là sự thật. Không có cô thì tôi không biết cái hãng này sẽ ra sao... Và cuộc sống thiếu cô thì tôi không thể tưởng tượng ra.

Cô thấy rạng rỡ, hớn hởi vì những lời nói đó và nó vẫn vang lên trong tai cô khi cô đặt chân vào khách sạn Rupert.

Nhiệm vụ được giao không làm cô sợ và cô tin rằng sẽ vượt qua được mọi khó khăn nếu có. Những kẻ kém may mắn và những rủi ro của họ không làm cho cô xúc động. Cô coi việc đối thoại với Victor Drake như công việc bình thường hàng ngày cô vẫn làm.

Anh ta đúng như cô đã tưởng tượng. Có thể hơi dễ thương hơn một chút... Tuy vậy cô sẽ không nhầm lẫn về con người anh ta mà cô đã phán xét ngay từ đầu. Người này không đáng giá gì cả. Dưới cái vỏ ngoài dễ chịu là một thằng nhãi trơ tráo.

Nhưng cái mà cô không lường hết là hấn ta có khả năng đọc được những ý nghĩ của người khác làm cho người ta xúc động rồi sau đó bốn cột với tình cảm của họ. Và cũng có thể cô đã ảo tưởng về sức mạnh của chính mình. Victor biết cách làm người khác thích. Và không nghi ngờ gì nữa về duyên dáng của hấn ta đã tác động lên cô nhiều hơn cô tưởng...

Anh ta đón cô với sự ngạc nhiên vui nhộn:

- Một sứ giả của George! Thật may mắn và hân hạnh biết bao?

Bằng lời nói vắn tắt và trịnh trọng, cô cho anh ta biết những điều khoản của sự dàn xếp mà George đề nghị. Anh ta ghi nhận nó với nhiều thiện chí.

- Một trăm bảng! Thật là chính trực! Anh chàng George tốt bụng này! Tôi chỉ dám mơ tới bảy mươi bảng thôi... Nhưng đừng nói lại cho anh ta nhé! Điều kiện: Không quấy rầy cô chị họ Rosemary xinh đẹp, không nêu gương xấu cho Iris ngây thơ. Không làm hại đến uy tín của George... Đồng ý về tất cả mọi điểm? Vậy ai sẽ đưa tôi lên boong tàu San-Cristobal, để chắc chắn rằng đã loại trừ được điều tồi tệ? Cô chẳng, cô Lessing... Tôi thật là may mắn đủ điều?

Rồi anh ta nở với cô một nụ cười quyến rũ. Anh ta có nước da rám nắng và cô thầm so sánh anh ta với một hiệp sĩ đầu bò tốt. Không cần phải bàn cãi gì nữa, anh ta trông thật hấp dẫn. Và anh ta biết điều đó!

Anh ta hỏi rất đáng mến:

- Cô làm việc đã khá lâu cho Barton phải không?
- Sáu năm.
- Và anh ta không thể thiếu cô được! Tôi biết điều đó? Tôi biết nhiều về cô hơn cô tưởng.
- Làm sao anh biết?
- Chính Rosemary nói cho tôi.
- Rosemary ư? Nhưng...
- Đừng hoảng hốt, thưa cô. Tôi không định quấy nhiễu cô ấy... Mặt khác, cô ấy đối xử rất tốt với tôi. Rất tốt... Tôi cho cô biết là cô ấy đã gợi ý một trăm bảng...
- Các người đã...

Cô chưa nói xong thì hắn đã phá lên cười. Và cô thấy rằng cô cũng cười theo.

- Không tốt đâu. Ông Drake ạ, cô nói.
- Ồ có chứ! Điều đó chứng tỏ rằng tôi rất ranh mãnh? Tôi có kỹ thuật rất điều luyện để thúc ép. Ví dụ như mẹ tôi luôn phải nhả tiền ra nếu tôi gửi cho bà một bức điện là tôi sắp tự sát...
- Anh phải thấy xấu hổ chứ?
- Tôi có xấu hổ đấy, cô Lessing ạ. Tôi chẳng đáng giá gì, tôi biết vậy. Nhưng tôi sẽ không giận nếu cô tìm hiểu đôi chút về tôi.
- Tôi ấy à? Nhưng tại sao? - Cô tò mò hỏi.
- Tôi không biết. Có thể vì cô không giống như những người khác. Với cô, tôi sẽ không thể gỡ những mẻo vật ra được... Với cặp mắt to trong sáng của cô thì không nên làm thế! Với cô thì không làm gì được! Cô không có lòng thương hại.

Gương mặt của Ruth dịu đi:

- Tôi khinh bỉ lòng thương hại.
- Vậy là một trái tim đá à?
- Không, nhưng sự mềm yếu không làm tôi ưa.
- Ai nói với cô là tôi mềm yếu? Không, bạn thân mến, điều đó cô nhầm rồi! Hơi ăn chơi một chút, nhưng mềm yếu thì không? Có một điều tôi muốn nói...
- Điều gì?

Cô mĩa mai chờ một lời biện bạch. Lời biện bạch cổ điển và không thể tránh của tất cả những kẻ thất bại.

- Tôi muốn tận hưởng cuộc sống, muốn vô cùng và tôi bắt đầu hiểu rõ cuộc sống. Tôi đã làm đủ nghề! Diễn viên, bán hàng, bồi bàn, bốc vác, nhân viên quảng cáo trong gánh xiếc, tôi đã đi trên tàu đánh cá và ứng cử tổng thống ở đâu đấy trên đất Nam Mỹ! Thậm chí tôi đã ngồi tù. Tóm lại chỉ có một điều tôi chưa làm là một ngày lao động chân chính.

Hắn nhìn cô cười. Cô cảm thấy cần phản đối lại nhưng không thấy bực mình. Ở con người này có cái gì đấy quỷ quyệt. Với anh ta, cái xấu không còn xấu nữa mà trở nên ngộ nghĩnh, vui vẻ...

Đoán được ý nghĩ của cô, hắn nói:

- Đừng tự hào quá thế Ruth? Cả cô nữa, cô cũng không hoàn hảo đâu? Mặc dù cô tin như vậy? Cô sùng bái sự thành công và cô là loại thư ký cuối cùng sẽ cưới ông chủ. Và lại chắc cô đã định làm thế với George, người không bao giờ nên lấy làm vợ cái cô bé ngốc nghếch Rosemary ấy! Người mà anh ta nên lấy phải là cô? Đối với anh ta thì điều đó có giá trị gấp hàng trăm lần?

- Anh không có quyền nói những lời đó!

- Rosemary là một con cóc và cô ta vẫn luôn như vậy? Đẹp như một trái tim nhưng cóc ghé như một con ngỗng! Đó là loại đàn bà mà người ta dễ say mê, nhưng cũng chóng ruồng bỏ. Cô... Cô lại là chuyện khác! Tôi nghĩ rằng ai đã yêu cô thì khó lòng rời ra được.

Anh ta đã chạm đúng vào điểm nhạy cảm. Cô phản ứng với vẻ chân thành:

- Có đấy? Anh thấy là có người vẫn không yêu tôi!

- Cô nói về George phải không? Như vậy tôi yên tâm! Nếu có chuyện gì xảy ra với Rosemary thì George sẽ cưới cô, điều đó không khó khăn gì cả!

Anh ta nói thêm:

- Nhưng cô biết điều đó rõ ràng như tôi vậy.

Cô nghĩ về bàn tay mà George đã đặt trên vai cô, về những lời tốt đẹp mà anh ta đã nói với cô với giọng ngọt ngào.

Nhưng Victor lại tiếp tục:

- Cô thấy đây, Ruth, cô cần phải tự tin ở cô hơn. Rosemary là một con cóc và cô, có thể quán cái anh chàng George quanh ngón tay út của cô.

Cô phải thú thật là hẳn nói đúng. Nếu không có Rosemary ở đó thì không có gì dễ hơn đối với cô là dồn George đến chỗ cầu hôn cô. Và cô biết rằng cô sẽ làm cho anh hạnh phúc...

Một cơn cuồng dại dâng lên trong cô, khi cô phát hiện ra những tình cảm mãnh liệt mà đến giờ cô không biết. Còn Victor Drake nhìn cô thích chí. Hắn luôn muốn nhồi nhét những ý nghĩ vào đầu người khác. Hoặc như hắn vừa làm là khơi dậy những ý nghĩ mà họ đã có sẵn trong đầu.

Phải, chuyện đó đã bắt đầu như thế. Qua một cuộc nói chuyện ngẫu nhiên với một người đàn ông, người mà ngày hôm sau sẽ đi đến tận cùng trời cuối đất. Ruth Lessing quay về phòng làm việc không còn hoàn toàn là cô gái ấy khi ra đi mặc dù chẳng có ai thay đổi trong vẻ bề ngoài cũng như phong cách của cô.

Cô vừa quay về không lâu thì điện thoại reo.

Đó là Rosemary muốn gặp chồng. Ruth trả lời:

- Ông Barton vừa ra ngoài. Tôi có thể làm gì được không ạ?

- Ồ Ruth, cô thật tử tế? Tôi vừa nhận được bức điện từ đại tá Race. Ông già đó sẽ không về kịp để ăn mừng sinh nhật tôi cùng với chúng ta... Nhờ cô hỏi George xem nên mời ai thay vào đó? Chúng ta dứt khoát cần đến anh bạn nhảy thứ tư vì chúng ta có bốn phụ nữ: Iris, tôi, Sandra Farradat và... khỉ thật. ai là người thứ tư nhỉ? Tôi không nhớ nữa!

- Có vẻ như người ấy là tôi. Bà đã có nhã ý mời tôi...

- Ừ nhỉ, vậy mà tôi hoàn toàn quên cô?

Ruth nghe thấy tiếng cười trong trẻo của Rosemary trong điện thoại. quay hàm cô xiết chặt lại trong khi cặp má đỏ tía lên.

Lời mời đến bữa tiệc là một sự ưu đãi mà George dành cho cô... "Được thôi, chúng ta sẽ mời cô ấy, cô Ruth Lessing của anh! Cô ta sẽ sung sướng được tới và sau cùng thì cô ấy ăn mặc cũng không đến nỗi tồi!". Vào phút đó. Ruth Lessing biết rằng cô căm thù Rosemary Barton...

Cô căm thù cô ta vì cô ta giàu có, vì cô ta đẹp, không phiền muộn và không cả đầu óc. Đối với cô ấy thì chẳng cần làm việc, chẳng cần lo lắng! Tất cả đều được dâng cho cô ta trên một cái mâm bằng bạc. Cô ta có nhiều người say mê, một người chồng đứng đắn, cô ta đẹp phù phiếm, hạnh phúc...

Ruth đặt lại điện thoại vào giá, nói:

- Ước gì mày phải chết!

Những từ đó, thốt lên to tướng làm cho cô ngạc nhiên. Sự bột phát không giống cô. Thường ngày, cô biết tự kiềm chế... Phải, buổi chiều hôm đó cô đã hiểu rằng cô căm thù Rosemary Barton. Và cô còn căm thù cô ta cả hôm nay, sau một năm. Có thể vào một ngày nào đó cô sẽ quên Rosemary Barton. Nhưng ngày ấy vẫn còn chưa đến...

Bởi vậy tại sao cô cố gắng đưa ý nghĩ của mình về những sự kiện trong tháng mười một.

Cô nhìn thấy mình ngồi trước điện thoại, trái tim chất đầy hận thù, rồi sau đó chuyển đến cho George lời nhắn của Rosemary bằng một giọng điềm tĩnh, cô đã lại tìm thấy dòng máu lạnh của mình. Thậm chí cô còn tự nguyện trả lại lời mời để cho số thực khách trở thành số chẵn, nhưng George cực lực phản đối.

Ngày hôm sau cô báo cho ông chủ rằng tàu San-Cristobal đã rời bến và điều đó làm cho ông ta thấy nhẹ người.

- Vậy là hắn đã ra đi?

- Vâng, tôi đã đưa tiền cho hắn, chỉ hai phút trước khi thang lên xuống được cất đi.

Rồi sau một phút lưỡng lự, cô nói thêm:

- Khi chiếc tàu rời xa, hắn đã vẫy tay tạm biệt tôi và hét lên: “Hãy ôm hôn George hộ tôi và nói rằng tôi nay tôi sẽ uống mừng sức khỏe anh ấy?”.

George hỏi cô nghĩ gì về hắn ta.

- Hắn đúng như tôi đã tưởng tượng. Đây là một gã yếu đuối?

Cô cố gắng nói bằng giọng dửng dưng và George đã không thể đoán ra rằng cô chỉ muốn hét lên: “Tại sao anh lại gửi tôi đến chỗ hắn ta? Anh không biết hết nỗi đau khổ mà hắn đã gây cho tôi? Hôm nay tôi không còn được như tôi ngày hôm qua. Tôi không còn biết tôi dám làm những gì. Bây giờ tôi tự thấy tôi rất nguy hiểm”.

Thay vì nói vậy, cô lại lấy giọng bình thường để nói:

- Chúng ta làm gì với lá thư từ San Paulo đây?

Cô lại quay trở về cô thư ký tốt bụng và giỏi giang mà người ta có thể phó thác tất cả...

Năm ngày đã trôi qua.

Sau đó là ngày sinh nhật của Rosemary... Một ngày yên ả trong phòng làm việc, rồi đến thợ làm tóc một chiếc váy đen mới tinh, khuôn mặt trang điểm kỹ lưỡng hơi khác với ngày thường. Khuôn mặt hơi buồn một tý nhưng cương quyết. Một lúc sau thì Rosemary ngã vật trên bàn tiệc!

Trước khuôn mặt tái xám, biến dạng vì đau đớn của cô ta, cô không hề cảm thấy một chút thương hại. Victor Drake đã nói đúng “Chẳng có lòng thương xót trong cô”.

Ngày hôm nay sau 11 tháng, cô lại nghĩ về Rosemary Barton...

Và đột nhiên Ruth Lessing nhận ra rằng cô thấy sợ.

3. Anthony Browne

Anthony Browne nghĩ về Rosemary Barton và vàng trán anh nhắn lại ưu tư.

Anh đã là một thằng ngốc thô lỗ, đúng như vậy đấy? Anh đã đi lại thường xuyên với người đàn bà đó. Tất nhiên, anh có thể bào chữa, anh là đàn ông và cô là một phụ nữ rất ưa nhìn. Ở Dorchester tối hôm đó anh chỉ nhìn thấy có cô. Đẹp không tả xiết nhưng lại ngốc nghếch?

Ngốc nghếch hay không thì anh cũng đã say mê cô ấy, rất mãnh liệt. Anh đã mất bao công sức để tìm ra một người có thể giới thiệu anh với cô. Một lỗi lầm mà anh khó tha thứ cho mình. Vì công việc mà anh đã đến London và nhẽ ra anh không nên lơ là.

Phải, anh đã lãng quên nhiệm vụ. Nhưng Rosemary đẹp đến nỗi trong thâm tâm anh không hề ân hận? Hơn nữa, tổng kết lại thì cũng chẳng có thiệt hại gì đáng kể. Sự duyên dáng bắt đầu giảm đi ngay khi anh nói chuyện với cô. Ngay lập tức mọi việc lại trở về đúng chỗ của nó. Đây không phải là tình yêu. Cũng không phải chỉ trong chốc lát. Mà đơn giản chỉ là một cuộc phiêu lưu nho nhỏ và dễ chịu. Không hơn không kém.

Cuộc phiêu lưu đó đã đem đến cho anh nhiều niềm vui và đối với Rosemary cũng vậy. Cô ấy khiêu vũ như một nàng tiên và khi cô bước vào đầu thì ở đó đàn ông chỉ nhìn cô thôi. Thật vui sướng được làm người đàn ông thấp tùng cô. Tuy vậy khi cô mở miệng thì tất cả đều hồng bét. Vào lúc đó thì người ta cảm ơn trời đất đã để cô làm vợ một người khác! Bởi vì một khi người ta đã quen thuộc gương mặt và tâm thân tuyệt mỹ của cô thì cũng chẳng còn gì đáng kể để tìm hiểu thêm... Cô ta thậm chí không biết lắng nghe và cách duy nhất để làm cô chú ý là nhắc đi nhắc lại với cô rằng cô tuyệt đẹp và người ta có thể chết vì nụ hôn của cô? Vậy hiển nhiên là chỉ bây giờ anh mới nhận ra như vậy.

Còn vào lúc đó thì anh si mê cô ta điên cuồng.

Anh gọi điện cho cô, đưa cô đến các vũ hội, hôn cô trên taxi và cứ thế ngày này qua ngày khác. Anh tự mình làm mình trở nên lố bịch. Cứ thế cho đến một hôm cô tiết lộ cho anh biết một điều sững sốt đến nỗi trong một giây anh nghi ngờ cảm giác của mình!

Mọi chi tiết vẫn hằn sâu trong trí nhớ anh: búp tóc đẹp rơi xuống thái dương, cái nhìn của cặp mắt tuyệt vời xanh biếc qua hàng mi cong, cái bĩu môi duyên dáng khi nói:

- Anthony Browne là một cái tên hay!

Anh nhẹ nhàng trả lời:

- Đây là một cái tên rất quen thuộc và đáng kính. Một người tên là Anthony Browne đã là đại thần của vua Henry VIII.

Một cụ tổ của anh chẳng?

- Anh không rõ lắm.

- Thế lại càng hay.

Anh mỉm cười nói tiếp:

- Anh thuộc một chi dưới đã di cư đến các thuộc địa.

- Chắc là đến Italie?

Lần này anh cười to:

- Chắc em bóng gió về nước da rám nắng của anh? Mẹ anh là người Tây Ban Nha đấy.

- Điều đó giải thích tất cả.

- Tất cả gì?

- Nhiều điều lắm, ngài Anthony Browne ạ!

- Em có vẻ thích cái tên của anh!

- Em đã nói đó là một cái tên hay. Rồi cô tiếp, - như tiếng sấm giữa trời xanh.

- Hay hơn nhiều so với Tony Morelli chẳng hạn.

Bằng giọng thô lỗ và dọa nạt, anh hỏi cô đã lôi cái tên ấy từ đâu ra thì cô ngốc ấy lại phá lên cười thích chí vì hiệu quả của lời nói đùa của cô.

- Ai đã nói cho em cái tên ấy?

- Một người quen của anh.

- Anh không đùa đâu. Rosemary... Anh phải biết!

Vẫn rất hài lòng về bản thân, cô liếc nhìn anh rồi trả lời.

- Em đã biết nó từ người em họ của em, một kẻ hư hỏng. Victor Drake.

- Anh không quen người nào tên như vậy.

- Chắc hẳn đã lấy cái tên khác khi gặp anh. Để không làm liên lụy đến gia đình...

Khi đó anh hỏi chậm rãi và nghiêm trang:

- Hay chúng tôi đã ngồi tù cùng nhau?

- Đúng vậy đấy! Em đã lên lớp cho Victor và nói rằng nó là nỗi xấu hổ của gia đình. Nó không thèm nghe và khi em nói xong, nó nói: “Bà chị yêu quý chị nói như sách vậy. Nhưng về chị: thì em cũng nhận xét rằng chị cũng chẳng hơn gì. Em đã nhìn thấy chị khiêu vũ với một kẻ đã ngồi tù cùng em và chị có vẻ rất thích anh ta. Bây giờ tên anh ta là Anthony Browne nhưng khi ở tù thì tên hắn là Tony Morelli”.

Về vô tư, anh nói:

- Anh cần phải nói lại quan hệ với anh bạn thời thanh niên đó. Cần phải giao thiệp với các bạn học cũ

- Muộn quá rồi, anh ta đã đi Nam Mỹ bằng tàu thủy hôm qua...

Anh tỏ ra hơi lo lắng:

- Vậy em là người duy nhất biết được bí mật của anh?

- Phải. Anh yên tâm, em sẽ không nói với ai!

- Thế thì rất hay!

Rồi anh nói thêm, rất nghiêm trang:

- Nghe đây. Rosemary. Đây là một bí mật rất nguy hiểm. Chắc là em rất yêu quý gương mặt xinh đẹp của em ... Vậy thì đừng quên rằng, có những người không hề ngần ngại rạch nó bằng dao đấy. Và hãy nhớ rằng có một từ người ta gọi là “hạ gục”! Và điều đó không chỉ xảy ra trong tiểu thuyết và phim ảnh đâu, nó còn xảy ra trong đời thường nữa đấy.

- Tony, anh dọa em đấy à?

- Anh chỉ cảnh báo em thôi.

Liệu cô ta có cho lời cảnh báo đó là nghiêm chỉnh không? Liệu cô ngốc đó có hiểu ra rằng đây là vấn đề sống chết không? Không với bộ óc chim sẻ đó cô ta sẽ không bao giờ hiểu rằng đối với cô ta im lặng là một sự cần thiết sống còn. Thật là mạo hiểm nếu tin tưởng ở cô ta. Tuy nhiên, anh thấy cần phải đưa ít nhất một ý nghĩ rõ ràng vào cái đầu ngốc nghếch đó.

- Rosemary, cái tên Tony Morelli phải được quên đi hoàn toàn. Em hiểu chứ

- Nhưng Tony, em chẳng quan tâm điều đó! Em độ lượng hơn anh tưởng và em thấy, ngược lại, rất thích thú được làm người yêu của một kẻ tội phạm! Anh không cần phải xấu hổ đâu?

- Cô ngốc tội nghiệp!

Anh lạnh lùng ngắm cô và tự hỏi làm thế nào, anh người không thể chịu được những thằng ngốc mà lại có thể si mê cô ta?

- Quên ngay Tony Morelli đi, anh nhắc lại, không được nhắc đến nó nữa, đấy là lệnh đấy!

Anh phải tìm cách ra khỏi tình thế này. Người ta không thể tin tưởng vào sự kín đáo của một cô ngốc như thế này. Một hôm nào đó húng lên cô ta sẽ nói ra!

Cô mỉm cười. Nụ cười thật quyến rũ nhưng không còn làm anh xúc động nữa.

- Đừng làm mặt như vậy nữa, hãy hứa với em là chúng ta sẽ đi khiêu vũ ở Darrow tuần sau nhé?

- Lúc đó anh không còn ở đây. Anh phải đi!

- Đừng làm thế anh! Chúng ta sẽ tổ chức một bữa tiệc nhân sinh nhật em và em hoàn toàn nhờ cậy anh. Đừng từ chối em! Em vừa bị ốm xong, trận cúm quái ác ấy và em vẫn còn rất yếu, đừng nên cãi lại em! Hãy nói là anh sẽ đến đi!

Đáng nhẽ anh đã định nhún vai, quay gót và bỏ đi, nhưng qua cánh cửa mở, anh thấy Iris đang đi xuống cầu thang, Iris, cao và thanh mảnh với gương mặt hơi tái, mái tóc nâu và cặp mắt to màu xám xanh, rõ ràng không đẹp bằng Rosemary nhưng có một tính cách mà Rosemary không bao giờ có được.

Lúc đó, anh tự trách móc sự ngu ngốc của mình. Làm sao mà anh có thể gục ngã trước vẻ duyên dáng hời hợt của Rosemary? Tình cảm của anh làm anh nhớ lại nhưng tình cảm của Roméo đối với Rosalinde sau khi gặp Juliette lần đầu tiên.

Vậy là bất thành linh, anh thay đổi ý kiến.

Trong một giây, anh đã gác lại một kế hoạch hành động mới.

4. George Barton

Rosemary...

George Barton hạ bàn tay cầm cốc xuống và lơ đãng nhìn ngọn lửa nhảy nhót trong lò sưởi. Anh ta đã uống vừa đủ để lòng mình dịu lại.

Nàng thật đáng yêu làm sao, Rosemary! Anh luôn say mê nàng mãnh liệt. Nàng biết điều đó. Nhưng anh luôn nghĩ là nàng sẽ chế nhạo anh nếu anh thổ lộ với nàng...

Và thế là một ngày, tuy không tự tin lắm, anh quyết định cầu hôn nàng...

Hôm đó, anh thấy mình đứng trước nàng, rất ngây ngô vụng về và lúng túng.

- Vậy là... Cô chỉ cần nói một lời... Tôi biết rằng cô sẽ không nói và tôi không dám hy vọng. Tôi biết tôi không phải là một con đại bàng và tôi bắt đầu có bụng. Nhưng tôi muốn cô biết những tình cảm của tôi... Cô biết à? Vậy thì tôi ở đây.: cơ may của tôi rất ít nhưng tôi cần phải nói với cô điều đó...

Rosemary cười và hôn vào trán anh, nói:

- Anh thật tốt bụng. George, và tôi sẽ nhớ lời đề nghị chân thật này. Nhưng hiện nay tôi chưa muốn lấy chồng.

Anh trả lời nghiêm trang:

- Cô nói đúng. Rosemary: Cứ thong thả và ngắm nhìn xung quanh cô? Cô chỉ cần chọn lựa thôi.

Và anh không dám tin vào vận may của mình, bởi vậy anh đã rất sửng sốt khi một hôm nàng nói là đã sẵn sàng làm vợ anh.

- Đừng yêu cầu ở em một tình yêu nồng nàn, nhưng cái mà em muốn, nàng giải thích cho anh rất chân thành là một ngôi nhà nơi em có thể cảm thấy yên tĩnh, dịu êm và hạnh phúc. Anh là người duy nhất có thể cho em cái đó... Anh thấy đấy em đã chán ghét các cuộc phiêu lưu? Nó luôn đổ vỡ và kết thúc tồi tệ? Anh rất tốt bụng, dịu dàng và em thấy anh là một người tuyệt vời! Vậy thì nếu anh đồng ý.

Anh trả lời nồng nhiệt:

- Đồng ý! Chúng ta sẽ hạnh phúc như các ông hoàng Anh đã không nhầm lẫn lắm. Họ đã hạnh phúc. Anh cũng không đòi hỏi điều không tưởng là biết rõ ngay từ đầu về cuộc sống riêng tư của nàng. Anh biết rằng nàng sẽ không thỏa mãn với một người bình thường thậm chí tầm thường như anh. Đôi khi nàng vẫn còn say mê người nọ hoặc người kia. Điều đó là không tránh khỏi và anh tự lý giải cho mình để chịu đựng, chỉ hy vọng rằng những cuộc phiêu lưu đó sẽ không kéo dài quá và cuối cùng thì Rosemary lại trở lại với anh. Nếu chấp nhận như vậy thì không gì ngăn cản được họ hạnh phúc. Hơn nữa nàng thật sự quý mến anh, một tình cảm chân thành và sâu sắc mà những kẻ tán tỉnh và những cuộc phiêu lưu không làm sút mẻ được.

Cười một phụ nữ đẹp hiếm thấy, yêu tự do và đầy sức sống thì anh phải nhần nhục, đó là điều tất nhiên. Thế nhưng anh đã sớm nhận thấy rằng anh không biết hết những phản ứng của mình.

Những cuộc lãng nhăng của Rosemary với các chàng trai trẻ thì không có gì quan trọng. Nhưng ngay khi George hiểu rằng có một cái gì đấy nghiêm túc thì anh đã nhận thấy có “cái gì đấy” khá nhanh.

Rosemary có vẻ như thay đổi, bông bột hơn. xinh đẹp hơn và rực rỡ hơn. Nhưng gì mà anh cảm nhận thấy theo bản năng đã được hiện thực xác nhận sau đó.

Một hôm bước vào phòng khách nhỏ của Rosemary, anh thấy nàng lấy tay che vội lá thư đang viết. Anh hiểu nàng viết thư cho nhân tình.

Khi nàng đi ra mang theo lá thư, anh đã xem xét cái giấy thăm! Soi nó trước gương để đọc, anh thấy những từ, được viết bằng nét chữ to và vuông của nàng: Anh thương yêu của em...

Sự thật đó làm anh bức xúc, anh cảm thấy đang dâng lên trong mình một cơn ghen của Othello. Cách giải quyết khôn ngoan nhất là chấp nhận, chịu đựng. Nhưng người đàn ông vẫn là người đàn ông, không thể khác được. Anh đã ước gì được bóp cổ nàng! Còn về gã đàn ông thì anh muốn giết từ từ, từng tí một! Nhưng hẳn là ai?

Có hai người thường hay ngắm nàng với những cặp mắt, phải, mắt của con cá rán! Gã Browne không biết từ đâu đến và gã Farraday cao như con sào?

Anh nhìn thấy mặt mình trong chiếc gương. Nó xung huyết đến nỗi anh tự hỏi liệu mình có bị đột quỵ không.

Khi anh nhớ lại giây phút đó, anh làm rơi cái cốc đang cầm ở tay. Anh lại cảm thấy cái cảm giác xuất hiện lúc đó: Máu chảy giàn giụa trong tai, ngực co thắt đến ngạt thở... Bây giờ cũng thế!

Anh gắng sức xua đuổi kỷ niệm ra khỏi tâm trí. Hết cả rồi. Anh không muốn đau khổ nữa.

Rosemary chết rồi. Nàng yên nghỉ trong hoà bình. Và anh cũng vậy, anh cảm thấy bình yên.

Anh không đau khổ nữa.

Thật lạ lùng khi nghĩ, cái chết của Rosemary đối với anh là một sự bình yên.

Điều đó anh sẽ không bao giờ nói với Ruth.

Ruth là một cô gái tốt, một cái đầu cứng rắn. Thực sự anh không biết mình sẽ ra sao nếu thiếu cô.

Cô làm việc thật tốt, hiểu anh và một ưu điểm nữa là cô có vẻ không có ham muốn tình dục. Đàn ông không thích phụ nữ như thế. Không như Rosemary.

Rosemary, anh lại thấy cô bên bàn tại khách sạn. Khuôn mặt vẫn còn gầy vì trận ốm, hơi mệt nhưng đẹp. Rất đẹp... Và rồi một giờ sau... Nhưng không, anh không muốn nghĩ đến cái đó! Không phải bây giờ. Anh cần phải tập trung vào dự định của anh. Vào kế hoạch của anh...

Để bắt đầu, anh sẽ nói chuyện với Race và cho ông xem những lá thư. Ông ta sẽ nói gì nhỉ? Iris đã rất sững sốt. Hiển nhiên là cô ta không nghi ngờ gì cả.

Sau đó, rồi sau đó anh sẽ bắt tay vào việc và đưa nó đến tận cùng.

Kế hoạch của anh đã sẵn sàng, ngày tháng, địa điểm đã được chọn.

Ngày mùng 2 tháng mười một, “ngày của người chết” là thích hợp. Còn địa điểm vẫn là Luxembourg, tất nhiên rồi. Anh sẽ tự đặt vẫn cái bàn ấy. Còn về khách mời, vẫn vậy: Anthony Browne, Stephen Farraday và vợ anh ta. Và tất nhiên Ruth, Iris và chính anh. Để có số lẻ sẽ mời Race nữa.

Race - người đáng nhẽ phải dự sinh nhật Rosemary.

Một chỗ ngồi sẽ để trống.

Thật tuyệt và bi thương!

Tội ác được nhắc lại hoặc gần như thế!

Dù không muốn, anh lại nhớ về buổi tối sinh nhật hôm đó.

Anh lại thấy Rosemary...

Rosemary gục trên bàn và chết...

5. Stephen Farraday

Stephen Farraday nghĩ về Rosemary.

Thường thì anh ta xua đuổi ra khỏi đầu hình ảnh Rosemary ngay khi nó vừa xuất hiện. Nhưng ngay cả khi đã chết, cô ta vẫn dai dẳng như khi còn sống, cô từ chối biến đi.

Đối với anh ta phản ứng đầu tiên khi nghĩ lại cảnh tượng xảy ra ở quán rượu vẫn luôn là một cơn rùng mình lạnh toát sống lưng. Ít nhất nếu anh vẫn cần phải nhớ đến Rosemary thì anh cũng không muốn nhớ lại cảnh đó. Anh chỉ muốn được nhìn lại Rosemary sống động, tươi cười vui vẻ, một cô Rosemary thích soi mình trong mặt anh.

Sao mà anh ta đã ngu ngốc đến thế?

Anh ta vẫn còn ngạc nhiên, thậm chí sửng sốt nữa. Làm thế nào mà chuyện đó có thể xảy ra? Đơn giản là anh ta không hiểu. Cũng như vậy nếu cuộc sống của anh ta chia làm hai phần: trong phần thứ nhất, dài hơn cả, anh ta là một người cân bằng, hạnh phúc đi tiếp con đường của mình, còn trong phần thứ hai rất ngắn ngủi, anh ta như một thằng điên không thể chối cãi. Hai phần đó không hề ăn khớp nhau.

Ít nhất, anh ta nghĩ vậy. Bởi vì, dù rất thông minh, anh ta cũng không nhận thấy hai phần đó rất phù hợp với nhau và phần thứ hai được lý giải bởi phần đầu tiên.

Đôi khi anh ta cũng ngoảnh lại phía sau để nhìn về quá khứ và lạnh lùng phán xét nó với một cách không thiên vị nhưng cũng cảm thấy thỏa mãn không hề khiêm tốn. Từ khi còn rất bé, anh ta đã muốn thành công và bất chấp mọi khó khăn. Thiệt thòi ban đầu, anh ta đã thành công. Anh đã luôn tin vào sức mạnh của những ý nghĩ đơn giản. Anh tin tưởng vào ý chí của mình. Khi người ta muốn thì người ta “có thể”, anh nhắc đi nhắc lại.

Ngay khi còn là một cậu bé, Stephen Farraday đã trau dồi ý chí. Anh biết rằng, trong cuộc sống, người ta chỉ có thể tin tưởng vào chính mình. Niềm tin đó anh ta đã có khi mới lên bảy tuổi. Anh thấy lại mình một cậu bé trán cao, quai hàm bạnh... và ý chí vươn lên. Vươn lên thật cao. Bố mẹ anh đã không thể giúp gì cho anh. Mẹ anh cưới một người thấp kém hơn mình nên luôn ân hận. Bố anh - một thương gia nhỏ, thông minh, chăm chỉ nhưng tầm thường luôn bị vợ coi khinh... và cả con trai cũng vậy. Còn mẹ anh, không có ý chí và mục tiêu trong cuộc sống, tính tình luôn thay đổi.

Stephen đã không biết cho đến ngày anh thấy mẹ nằm dài trên sàn nhà, bất tỉnh, bên cạnh một lọ nước hoa rỗng không. Anh chưa bao giờ cho rằng tính tình kỳ quặc của mẹ là do nghiện rượu: bà không bao giờ uống rượu vang hoặc rượu mùi và những cơn đau đầu của bà được giải thích bởi nỗi đam mê nước hoa.

Vào giai đoạn đó, anh ta nhận ra rằng anh ta không yêu cha mẹ mình. Anh ta trông nhỏ bé so với tuổi mình, rất trầm tính và đôi khi nói lắp. Vì anh ngoan và không gây ồn ào trong nhà, cha anh coi anh rất kiểu cách. Ông ta luôn thích một đứa con nghịch ngợm. “Vào tuổi nó, ông nói, tôi nghĩ ra lắm trò lắm”. Stephen nhắc ông nhớ lại chuyện ông đã cưới một cô vợ có đẳng cấp xã hội cao hơn ông và nó chỉ thích họ hàng nhà mẹ.

Với tinh cương quyết, trầm tĩnh ngày càng được củng cố theo thời gian. Stephen đã vạch ra một kế hoạch cho cuộc đời mình. Anh ta muốn thành công. Và như một bằng chứng đầu tiên của ý chí, anh ta cương quyết bỏ tật nói lắp. Anh ta cố gắng nói thông thả, chậm rãi trước mỗi từ. Anh đã bỏ ra nhiều công sức nhưng không vô ích.

Rối đến một hôm, anh ta không nói lắp nữa.

Trong lớp, anh ta học chăm chỉ say sưa đến nỗi các thầy giáo đều quan tâm đến anh, họ cấp học bổng cho anh và nói với cha mẹ anh rằng anh là một đứa trẻ đầy hứa hẹn. Ông Farraday lúc đó đang kiếm ăn bằng

cách xây những khu nhà rẻ tiền, đã bị thuyết phục bỏ một số dự định khác để cho con trai có thể học lên nữa.

Vào năm 22 tuổi. Stephen rời Oxford với nhiều bằng cấp. Anh là một nhà hùng biện, hoạt bát, thông minh, có năng khiếu làm báo và có một số bạn hữu có thể giúp ích cho anh. Anh ta đã chiến thắng được tính rụt rè bẩm sinh và học cách ứng xử trong các phòng khách. Phong cách của anh ta rất dễ chịu và kín đáo, và một người có cương vị đã nói về anh: “Đây là một chàng trai sẽ tiến rất xa”.

Chính trị lôi cuốn anh. Anh ta có khuynh hướng nghiêng về phái tự do, nhưng anh ta hiểu rằng vào thời điểm đó Đảng Tự do còn rất yếu. Vậy là anh, ghi tên vào Công Đảng và tên anh ta nhanh chóng nổi lên như một chiến sĩ trẻ đầy hứa hẹn.

Tuy vậy, đảng này không làm cho anh ta thỏa mãn lắm. Anh thấy nó kém cỏi mở với những tư tưởng mới hơn đảng Bảo thủ và bị kìm hãm bởi các truyền thống của nó nhiều hơn là bởi các đối thủ. Rồi sau đó, những người bảo thủ tìm kiếm những tài năng trẻ.

Họ thấy thích Stephen ngay tức khắc. Họ cần những người như anh ta. Anh ta lao vào và nhảy lên được một vị trí vững vàng trong đảng sau một chiến dịch tranh cử vất vả, thắng sát nút đối thủ.

Khi anh ta vào ngôi lần đầu tiên trong Hạ nghị viện, anh ta đã có cảm giác thắng lợi. Sự nghiệp của anh ta đã bắt đầu và nó chính là cái mà anh ta đã chọn. Ở đó các năng khiếu của anh ta sẽ được sử dụng và các nỗi đam mê sẽ được thỏa mãn. Anh ta cảm thấy có tài năng của một người cầm quyền. Anh biết điều khiến các đám đông vuốt ve họ đúng lúc hoặc là thô bạo với họ khi cần thiết. Vào một ngày, anh ta thề là sẽ leo lên ghế bộ trưởng.

Thế nhưng khi nỗi vui mừng được ngồi ghế nghị sĩ vừa qua đi thì anh ta cũng bị vỡ mộng chua chát. Cuộc chiến ác liệt mà anh ta tiến hành để giành lấy vị trí đã làm cho anh nổi bật lên, nhưng chỉ trong vài ngày. Còn bây giờ, anh phải đứng vào hàng, anh ta chỉ là một cá thể giữa những người khác, một cấp dưới không đáng kể, phải tuân theo kỷ luật của nhóm và ngồi nguyên ở vị trí của mình. Để ra khỏi bóng tối không phải là dễ. Ở đây tuổi trẻ làm người ta nghỉ ngơi, còn tài năng thì chưa đủ... Cần phải có người nâng đỡ...

Người ta có thể tìm thấy người nâng đỡ trong một số nhóm cùng lợi ích hoặc trong các gia đình có thế lực. Không có sự trợ giúp của họ thì cứ mãi phải ở trong bóng tối. Anh ta nghĩ về hôn nhân. Cho đến lúc này, vấn đề đó chưa hề làm anh quan tâm. Anh ta mơ đến một sinh linh đẹp, đi cạnh anh ta, tay trong tay, chia sẻ niềm vui và nỗi đam mê của anh ta. Cô ấy sẽ đẻ con cho anh, anh sẽ tâm sự với cô những suy nghĩ, những lo toan. Anh tưởng tượng ra một người vợ ham mê thành công và tự hào về thắng lợi của chồng.

Không lâu sau thời kỳ đó, khi những ý nghĩ trên đã trở nên quen thuộc, anh được mời tới dự một bữa tiệc lớn ở gia đình Kidderminster. Họ là một gia tộc lớn và hùng mạnh nhất nước Anh. Gia đình của những nhà chính trị từ thế hệ này đến thế hệ khác. Cái dáng cao lớn, quý tộc của quận công Kidderminster và chòm râu cằm của ông rất nổi tiếng. Nét nhìn nghiêng giống ngựa của phu nhân Kidderminster cũng nổi tiếng không kém. Bà làm chủ tất cả các hoạt động từ thiện, tất cả các uỷ ban trợ giúp. Họ có năm cô con gái, trong đó ba cô rất xinh và một cậu con trai còn đi học ở Eton.

Gia đình Kidderminster luôn chào mừng những thành viên trẻ của đảng. Vậy là Stephen xứng danh được mời.

Anh ta không quen nhiều người trong phòng khách vì hai mươi phút đầu sau khi đến, anh ta đứng một mình bên cạnh cửa sổ. Rồi dần dần đám người tản ra quanh bàn tiệc sang những phòng khác. Bên cạnh chiếc bàn dài chỉ còn một cô gái cao lớn mặc váy đen và có vẻ khá bối rối.

Stephen rất giỏi nhớ mặt người đã gặp. Sáng hôm đó, trong tàu điện ngầm, anh ta đã nhận được trên ghế một quyển tạp chí phụ nữ mà người khác để quên. Anh xem lướt vài trang. Ở mục “Các chuyện trên đời”, anh ta nhìn thấy một tấm ảnh, không đẹp lắm của cô Alexandra Hayle, con gái thứ ba của bá tước Kidderminster với lời chú thích: “Cô luôn e thẹn và kín đáo, rất yêu súc vật, cô theo học những khóa học về quản lý và bà Kidderminster cho rằng các con gái của bà cần có hiểu biết sâu sắc về những vấn đề tiết kiệm trong gia đình”.

Vậy là chính cô gái trẻ đó đang đứng cách anh chỉ vài bước chân, cô Alexandra Hayle. Và tờ báo đã nói đúng, cô ấy e thẹn, e thẹn vì anh, anh tin thế. Và anh ta đã không lầm. Cô kém các chị em gái về nhan sắc

và luôn thấy mặc cảm thua thiệt.

Cô được giáo dục như các cô kia nhưng chẳng bao giờ đạt được phong cách thư thái, thông dong của họ. Điều đó làm bà mẹ thấy đáng tiếc. “Nếu Sandra phấn chấn lên một chút thì trông sẽ bớt vụng về, ngượng ngập hơn”.

Stephen không biết điều đó, nhưng anh ta chắc chắn một điều: cô gái trẻ này đang bất hạnh và cô muốn đi chỗ khác. Và đột nhiên một niềm tin chợt bùng lên, đây chính là cơ may của anh. Đột nhiên một giọng cất lên “Đúng là cơ hội của mi đây? Hãy nắm lấy nó! Đừng do dự, thẳng góc? Ngay bây giờ hoặc không bao giờ?”

Anh ta tiến đến bàn tiệc, cạnh cô gái lấy một cái bánh kẹp nhân rồi quay về phía cô, cố kiềm chế xúc động rồi nói với cô:

- Xin cô thứ lỗi và hãy cho tôi biết nếu tôi làm phiền cô! Tôi không quen ai ở đây và tôi cảm thấy hình như cô cũng vậy... Đừng xua đuổi tôi? Sự thật là tôi rất rụt rè... và cô cũng thế!

Anh chợt nhận thấy tất nói lắp từ thuở nhỏ lại quay lại, thật đúng lúc.

Cô gái trẻ mở miệng nhưng Stephen đoán trước rằng cô ta sẽ không tìm ra từ để nói: “Tôi là cô con gái út của nhà này”. Thay vì thế, cô nói:

- Thật sự tôi cũng rất rụt rè. Tôi luôn thế.

- Điều đó thật khó chịu, - anh nói - Tôi không biết liệu người ta có thể chữa tất đó được không. Có những lúc tôi thấy như lưỡi dính vào vòm miệng.

- Tôi cũng đã bị như vậy...

Anh ta lại nói, khá nhanh: đôi khi nói lắp. Bản năng ngày nào trời dậy. Đột nhiên trong cử chỉ và lời nói của anh ta có cái gì đầy trẻ trung, gần như trẻ con, một sự bông bột và ngây thơ duyên dáng.

Anh nói về nhà hát về vở kịch đang ăn khách. Cô cũng đã xem. Họ cùng thảo luận, trao đổi suy nghĩ về vở kịch rồi về những cải cách mà anh thấy cần thiết.

Anh ta biết rất rõ anh ta muốn đi tới đâu trong buổi tối hôm đó. Cho đến khi anh nhìn thấy ở đầu kia của phòng khách bộ mặt nghiêm khắc của bà Kidderminster, rõ ràng là đang tìm con gái, thì anh ngừng lại. Ý định của anh ta là không giới thiệu bây giờ...

- Tôi rất vui sướng được nói chuyện với cô, anh nói. Buổi tối hôm nay đã làm tôi khó chịu và nó vẫn sẽ như vậy nếu không được gặp cô. Cảm ơn!

Anh đi về nhà lòng đầy vui sướng. Anh đã đạt được bước đầu tiên và bây giờ cần phải tiến lên.

Trong những ngày tiếp theo, anh lảng vảng xung quanh nhà cô. Một lần anh nhìn thấy Sandra nhưng lại đi cùng với chị em gái. Một lần khác anh thấy cô đi một mình nhưng rất vội vã, chắc là đến một cuộc hẹn nào đó. Tám ngày sau, cuối cùng thì sự kiên trì của anh ta đã được đền bù.

Một buổi sáng, cô đi ra dắt theo một con chó, bình thần đi về hướng công viên Hyde Park.

Năm phút sau, anh vội vã đi ngược lại phía cô, rồi đột ngột dừng lại và reo lên vui vẻ:

- Thật may mắn làm sao! Tôi đang tự hỏi liệu tôi có thể gặp lại cô nữa không?

Có biết bao vui mừng trong giọng nói của anh làm cô đỏ mặt.

Anh cúi xuống vuốt ve con chó.

- Một con chó xinh quá! Tên nó là gì?

- Mac Tarish.

-Ồ một cái tên rất Ecos.

Họ nói về chó trong hai phút sau đó anh nói:

- Tôi cần phải xin lỗi cô. Hôm đó tôi đã chưa tự giới thiệu. Tên tôi là Farraday. Stephen Farraday. Tôi là một nghệ sĩ không tên tuổi.

Cô ta hơi đỏ mặt, nói:

- Tên tôi là Alexandra Hayle.

Phản ứng của anh ta thật tuyệt vời. Một tác phẩm hài kịch nhỏ. Ngạc nhiên, rụng rời lúng túng hiện ra rõ ràng trên mặt anh ta.

- A, anh nói. Cô là... cô là cô Alexandra Hayle... Chúa ơi, tối hôm đó chắc cô coi tôi như một thằng ngốc thảm hại!

Câu trả lời rất phù hợp. Sandra được giáo dục quá cẩn thận và quá tốt bụng để nói khác đi. Cô thử làm anh ta bình tâm lại:

- Thực ra đó là lỗi tại tôi! Nhẽ ra tôi phải nói cho anh tôi là ai!

- Nhẽ ra tôi phải đoán ra. Chắc cô thấy tôi ngốc lắm.

- Đừng nghĩ vậy. Đầu tiên là anh không đoán ra, rồi sau đó thì sao nào? Đừng ân hận nữa ông Farraday và hãy đưa tôi đến Serpentine! Xem này. Mac Tarish đang lồng lên đây này...

Sau lần đi dạo đó, họ hay gặp nhau ở Hyde Park: Anh nói với cô về những đam mê của mình và họ cùng bàn luận về chính trị. Anh thấy cô thông minh, nghiêm túc và dễ thương. Cô lập luận chặt chẽ và hiểu biết rộng. Họ trở thành bạn thân.

Anh ta lại tiến thêm được bước nữa trong cái ngày mà anh được mời đến gia đình Kidderminster ăn tối và khiêu vũ. Một khách mời đã từ chối vào phút cuối cùng. Họ tìm kiếm người thay thế và bà Kidderminster đã vắt óc suy nghĩ mà chưa ra.

- Hay chúng ta mời Stephen Farraday? - Sandra nói nhỏ.

- Stephen Farraday nào?

Mẹ biết anh ấy... Anh ấy đã đến đây ăn tiệc tối hôm nọ và con đã gặp lại anh ấy hai hoặc ba lần từ dạo đó. Khi được hỏi ý kiến, quận công Kiddenninster đã đồng ý. Sự lựa chọn thật tuyệt, cần phải để cho lớp trẻ vươn lên.

- Vả lại, ông nói thêm, đây là một chàng trai rất xuất sắc. Tôi không biết anh ta xuất thân từ đâu nhưng anh ta sẽ nổi tiếng! Stephen sẽ chứng minh điều đó một cách hoàn hảo.

Phu nhân Kidderminster tuyên bố một cách hài hước và với một chút nâng đỡ là cái anh chàng Farraday là một thanh niên rất khá và chúng ta có lợi khi quen biết anh ta.

Hai tháng sau. Stephen quyết định vào cuộc.

Họ ngồi trên chiếc ghế, bên bờ sông Serpentine và Mac Tarish ngái ngủ đặt đuôi lên giày của Stephen.

- Sandra, anh ta nói, cô cần phải biết... Cô cần phải biết là tôi yêu cô. Tôi muốn cưới cô làm vợ. Tôi sẽ không dám nói điều đó với cô nếu tôi không chắc chắn rằng tôi sẽ nổi tiếng vào một ngày nào đó. Cô sẽ không phải đỏ mặt vì sự lựa chọn của cô đâu tôi thế đấy?

- Tôi biết điều đó, cô nói đơn giản.

- Vậy thì cô muốn chứ?

- Thế anh không biết hay sao?

Anh hy vọng, nhưng anh không dám chắc.

- Em biết không, anh đã yêu em từ phút đầu tiên, khi anh cố gắng lấy can đảm để đi qua phòng khách đến nói chuyện với em... Anh chưa bao giờ sợ đến thế trong đời.

- Em nghĩ rằng, cô nói, em cũng vậy, em yêu anh ngay từ giây phút ấy...

Khi Sandra bình thản thông báo rằng cô sẽ cưới Stephen Farraday, cả gia đình đều phản đối. Anh ta là ai? Cô biết gì về anh?

Stephen nói rất thành thật với quận công Kidderminster về nguồn gốc của mình. Anh ta cũng chưa đến mức tự chúc mừng mình nhưng anh ta cũng thấy rằng đề cho các dự định của anh ta thành công thì việc bố mẹ anh ta đã chết cả là điều khá may mắn.

Sau cuộc nói chuyện đó, quận công Kidderminster nói với vợ: “Điều này có thể xấu hơn đây?”

Ông biết con gái ông. Ông biết rằng dưới cái vẻ bề ngoài dịu dàng là một ý chí sắt đá. Cô sẽ không chùn bước. Cô thích chàng trai này và cô sẽ lấy anh ta?

Và lại ông nói thêm, anh ta đang có một sự nghiệp ở phía trước. Cố gắng một chút, chúng ta sẽ đưa nó tiến thật xa. Đang cần những dòng máu mới. Và nếu tổng kết lại thì cái anh Farraday này không thiếu học vấn đâu!

Phu nhân Kidderminster đành phải đồng ý. Bà đã mơ ước cho con gái một đám khác tốt hơn.

Phải công nhận là Sandra khó lấy chồng! Susan thì xinh đẹp. Esther thông minh nổi bật. Diana - cô gái đẹp nhất trong bốn cô đã cưới chàng quận công Harwich, đám tốt nhất trong năm. Còn Sandra không đẹp, rụt rè và nếu chàng trai trẻ này có một tương lai xán lạn như người ta nghĩ thì...

Bà đành đầu hàng.

Chỉ có một điều, bà thì thầm là phải đẩy nó lên.

Và như vậy là Alexandra Hayle đã kết hợp với Stephen Leonard Farraday “Có lúc sung sướng cũng như khi đau khổ”. Một đám cưới to: áo cưới tuyệt đẹp bằng xa tanh và đăng ten Bỉ, sáu cô phù dâu, hai thị đồng nhỏ, đồ dùng lộng lẫy, bữa tiệc nhớ đời.

Họ đi hưởng tuần trăng mật ở Italia và khi trở về họ sống trong ngôi nhà nhỏ xinh xắn ở Westminster. Một thời gian ngắn sau đó, mẹ đỡ đầu của Sandra chết, bà để lại cho cô một lâu đài nhỏ tuyệt đẹp xây từ thời nữ hoàng Anne. Đôi vợ chồng trẻ thật hạnh phúc. Stephen lao sâu vào cuộc sống ở nghị viện với niềm hứng khởi với luôn được Sandra nâng đỡ và khuyến khích. Thỉnh thoảng Stephen thấy kinh ngạc về sự ưu đãi mà số phận đã dành cho mình. Hiện nay anh thuộc về phái mạnh nhất phái của Kidderminster. Đây là sự đảm bảo của sự thăng tiến nhanh chóng, sự tiếp cận chắc chắn một số vị trí mà ở đó tài năng của anh sẽ đưa anh trở thành một người phụng sự lớn, giới giang của nhà nước và tổ quốc.

Nhiều khi ngồi trước bàn ăn, ngắm nhìn vợ, anh âm thầm vui sướng vì đã tìm thấy ở cô, người bạn đồng hành mà anh luôn mơ ước. Anh yêu đường nét trong trắng của cái cổ, màu hạt dẻ của đôi mắt, cặp lông mày cong rõ nét, vầng trán hơi cao và cái mũi ương bướng giống mũi ngựa. Anh thầm so sánh cô với một con ngựa thuần chủng. Một con ngựa đua thuần khiết, quý tộc và tự hào.

Với anh đây là một sự kết hợp lý tưởng. Họ cùng suy nghĩ như nhau, như những đường thẳng song song để tiến tới cùng một kết luận.

Phải, đúng thế, anh chàng nhỏ bé Stephen Farraday người đòi hỏi nhiều ở cuộc sống, đã xoay sở không đến nỗi tồi. Cuộc đời anh, thật giống điều anh hằng mong muốn. Anh ta vừa mới đến tuổi ba mươi đã có thể nổi, không kiêu ngạo là anh nắm thành công trong tay.

Cứ như thế, hạnh phúc tuyệt đỉnh, anh ta cùng vợ đi nghỉ khoảng hai tuần ở Saint-Moritz và ở đó trong tiền sảnh của khách sạn, anh ta đã gặp Rosemary Barton.

Cái việc xảy ra với anh ta vào ngày hôm đó, anh không bao giờ hiểu nổi. Như sự trả thù hiểm độc của số phận: những câu nói dối trá với người phụ nữ khác đã trở thành sự thật. Anh ta đi ngang qua gian phòng và đã bị tình yêu đánh gục. Anh đã yêu sâu sắc, ngây dại và điên cuồng như một cậu học trò và như chưa từng thể bao giờ.

Anh ta đã luôn cho rằng tình yêu mãnh liệt là không dành cho anh. Tình yêu đối với anh chỉ là những tình cảm thoáng qua hoặc là vài lời tán tỉnh nhạt nhẽo. Tình yêu xác thật cũng không làm anh quan tâm. Đó là trò chơi thô thiển, không xứng đáng với một người đàn ông thanh lịch.

Nếu người ta hỏi anh có yêu vợ không, anh sẽ trả lời “Có chứ!”, nhưng anh biết rất rõ rằng anh sẽ chẳng bao giờ lấy cô ta nếu cô ta không có của hồi môn và không phải là con một gia đình danh giá. Anh yêu cô theo cái nghĩa là anh khâm phục cô và mến cô chân thành cùng với lòng biết ơn. Anh biết là anh mang ơn Sandra và không chối cãi món nợ đó. Vậy thế cho nên anh đã rất sửng sốt phát hiện ra rằng mình phải lòng điên cuồng Rosemary Barton. Nàng ngự trị trong mọi suy nghĩ của anh.

Anh luôn nghĩ đến khuôn mặt xinh đẹp luôn tươi cười mái tóc óng ả màu hạt dẻ, đường cong duyên dáng của thân hình tuyệt mỹ. Anh mất ăn, mất ngủ. Anh thấp từng nòng, đi trượt tuyết, khiêu vũ cùng nàng và khi anh ôm nàng vào sát mình, anh hiểu rằng anh khao khát nàng nhất trên đời.

May thay anh biết giữ gìn để không để lộ tình cảm của mình. Không ai đoán ra, không ai nghi ngờ cơn khủng hoảng đau đớn mà anh phải trải qua; Tất nhiên là trừ chính Rosemary.

Gia đình Barton rời Saint-Moritz sớm hơn gia đình Farraday tám ngày. Sau khi họ đi. Stephen thấy rằng nơi đó buồn chán và đề nghị Sandra bỏ dở kỳ nghỉ và quay về London. Cô chấp thuận.

Và mười lăm ngày sau khi trở về, anh là tình nhân của Rosemary.

Đây là thời kỳ lạ lùng nhất trong cuộc đời anh ta. Nó kéo dài sáu tháng. Sáu tháng tuyệt vời. Trong thời gian đó, Stephen tiếp tục sống như trước, thăm khu vực bầu cử, đặt câu hỏi ở nghị viện, phát biểu trong các cuộc họp, nói về chính trị với Sandra. Làm tất cả cái đó mà không ngơi một giây nghĩ đến Rosemary.

Sáu tháng, như một giấc mơ đẹp. Những cuộc hẹn trong căn hộ bé nhỏ, những cái xiết chặt nồng nàn...

Rối giấc mơ chấm dứt, anh ta tỉnh dậy.

Anh ta có cảm giác vừa đi ra từ một đường hầm dài và đột ngột nhìn thấy ánh sáng mặt trời.

Hôm trước anh ta còn là người tình chỉ nghĩ đến yêu, không lý trí. Hôm nay đột ngột anh ta lại trở lại là Stephen Farraday. Một Stephen Farraday mới: tự hỏi mình liệu có nên tăng khoảng cách giữa các lần gặp Rosemary. Sau khi suy nghĩ, anh thấy mình thật thiếu thận trọng vào thời gian cuối. Nếu Sandra nghi ngờ điều gì...

Họ cùng ngồi ăn sáng và anh ngắm vợ... Không, may quá, cô ấy không nghi ngờ gì hết.

Tuy vậy anh cũng cần chú ý. Những cái cớ mà anh đã đưa ra để giải thích cho sự vắng mặt của mình không vững chắc lắm. Một số bà vợ đã có thể đoán ra. Nhưng, hạnh phúc thay, Sandra lại tin tưởng...

Anh ta thở dài. Rõ ràng là Rosemary và anh ta đã đùa với lửa. Thật lạ lùng là anh chồng đã không tỏ ra nghi ngờ. Mù quáng đến thế, như bao nhiêu ông chồng khác. Anh ta già hơn nàng nhưng làm sao mà lại không hẹn với một cô vợ đáng yêu như thế được?

Anh bắt mình phải nghĩ sang việc khác, đến bãi chơi golf. Cơn gió mát rượi thổi trên những đụn cát. Sự vui sướng sau một đường bóng thành công. Sự quay cuồng của thân mình sau cú đánh...

Những người chơi đi từ lỗ golf này đến lỗ golf khác, miệng hút thuốc một cách điềm tĩnh... Những người chơi đều là đàn ông phụ nữ không được phép vào sân golf.

Bất thành linh, anh ta quyết định.

- Hay là chúng ta đi nghỉ vài ngày ở Fairhaven?

Cô vợ nhìn anh ngạc nhiên:

- Anh muốn à? Nhưng anh có thể vắng mặt à?

- Anh có thể biến đi cho đến cuối tuần. Anh cần phải thư giãn.

- Chúng ta có thể đi ngày mai. Em sẽ từ chối gia đình Astley và gửi lời xin lỗi. Còn gia đình Lovat...

- Cũng từ chối đi, em sẽ tìm thấy một cớ nào đó Anh muốn đi...

Ở Fairhaven, họ lại tìm thấy những thú vui bình thường của một kỳ nghỉ mà họ yêu thích, ngủ trưa dài trên gác thượng hoặc trong vườn, chơi golf ở Sandley Heath và buổi tối đi dạo đến tận trang trại với Mac Tarish theo sau sát gót. Anh như một người ôm bước vào thời kỳ hồi phục.

Thế rồi một lá thư đến...

Anh nhú mảy khi nhận ra trên phong bì nét chữ của Rosemary. Anh đã khuyên nàng đừng viết thư, điều đó quá mạo hiểm. Sandra không phải người vợ soi mói thư từ của chồng. Nhưng tại sao lại thiếu thận trọng như vậy? Còn chưa kể đến sự tò mò của bọn người hầu nữa.

Anh ta vào phòng rồi bực tức xé phong bì. Có nhiều trang giấy bên trong.

Anh đọc, dần dần lại bị xâm chiếm bởi sự quyến rũ và mê hoặc của nàng. Nàng yêu anh, nhiều hơn bao giờ hết. Nàng không chịu được ý nghĩ là không được gặp anh suốt năm ngày dài. Còn anh? Anh chàng đẹp trai Leopard có nhớ em gái nhỏ Ethiopi không?

Anh ta mỉm cười. Lại một lời nói đùa lố bịch!

Nó đã xảy ra vào ngày anh tặng nàng một cái váy vàng điểm những chấm đen mà nàng rất thích.

Nghịch ngợm, nàng đặt tên anh là Leopard và anh đã gọi nàng là người đẹp Ethiopi của anh.

Thực sự thì nàng vẫn còn là một đứa trẻ. Tất nhiên là nàng đã rất đáng yêu khi viết thư dài đến thế. Nhưng lẽ ra nàng không nên viết. Cần phải thận trọng. Sandra không nhắm mắt đâu. Nếu như cô ấy đoán ra điều gì... Không, viết thư quá nguy hiểm. Anh đã nói với nàng biết bao lần. Nàng không thể chờ đến khi anh quay lại hay sao? Hai hoặc ba ngày đâu phải là một thế kỷ?

Lại một lá thư nữa vào hôm sau lúc ăn sáng? Anh rửa thầm khi nhìn thấy nó. Anh cảm thấy Sandra nhìn anh nhưng không nói gì.

Trong buổi sáng, anh lấy xe đi sang làng bên, cách 14km. Anh không muốn gọi điện từ trong làng mình. Anh gặp Rosemary ở đầu dây bên kia.

- Allo. Rosemary hả? Chào em thân yêu, anh gọi điện để xin em đừng viết thư nữa?
- Stephen, tình yêu của em! Em thật sung sướng được nghe thấy tiếng anh.
- Cẩn thận đấy! Nếu ai nghe thấy em nói...
- Chả sao cả... Em nhớ anh quá, tình yêu của em? Anh có nhớ em không?
- Có chứ! Nhưng anh xin em, đừng viết thư nữa? Thật thiếu thận trọng!
- Hãy nói anh có thích lá thư của em không? Anh có hiểu là dù xa cách, em vẫn ở bên anh? Em luôn nghĩ đến anh Còn anh có nghĩ đến em không?
- Có nhưng đừng nói điều đó qua điện thoại!
- Tại sao lại không? Tại sao cần những lời khuyên thận trọng như vậy? Quan trọng gì cơ chứ?
- Đây là vì anh nghĩ đến em, Rosemary. Anh rất lo lắng nếu em gặp rắc rối do lỗi lầm của anh.
- Em chẳng quan tâm đến những gì có thể xảy ra, anh biết rồi đấy?
- Phải, em yêu quý. Nhưng anh quan tâm!
- Khi nào anh về?
- Thứ ba.
- Vậy thì ta gặp nhau thứ tư trong căn hộ nhé?
- Ờ, ờ... Đồng ý.
- Hãy nói với em: tình yêu của em... Anh không thể bịa ra một cái cớ gì đó để vọt về London hôm nay à? Nếu anh muốn, anh yêu, thì chắc anh có thể
- Đáng tiếc là không thể được.
- Em sợ rằng sẽ nhớ anh quá!
- Đừng điên! Em biết rõ là điều đó không có thật...

Nói chuyện xong anh ta thấy kiệt sức. Sao đàn bà lại thiếu thận trọng như vậy? Cần phải làm cho Rosemary hiểu rằng họ cần phải đề phòng. Và cũng nên gặp nhau ít hơn. Khó khăn dường như xảy ra ngay. Anh ta đã có những ngày rất bận rộn và chỉ có thể dành rất ít thời gian cho Rosemary. Vấn đề là nàng đã tỏ ra không thể hiểu điều đó. Anh đã giải thích nhưng nàng không muốn nghe gì cả.

- Chính trị ư? - Nàng kêu lên như là điều đó không có gì quan trọng cả.

Anh phản đối. Nhưng không thể thuyết phục được nàng. Những việc anh làm không làm cho nàng quan tâm. Công việc của anh, nỗi đam mê của anh sự nghiệp của anh, tất cả cái đó thật xa lạ đối với nàng. Tất cả những gì nàng muốn là anh nhắc đi nhắc lại với nàng rằng anh yêu nàng.

- Như trước chứ?... Chắc chắn chứ? Vậy thì hãy nói lại rằng anh yêu em thật sự...

Anh nghĩ rằng, từ lâu nay anh đã nói đi nói lại với nàng, nàng muốn như vậy để tự thuyết phục! Nhưng không! Đây là một sinh linh tuyệt vời, đúng thế, nhưng thật là khó nói chuyện được với nàng... Sai lầm của họ là đã gặp nhau nhiều quá. Họ cần phải tăng thêm khoảng cách giữa những lần gặp nhau một cách từ từ...

Gợi ý đó làm cho nàng chồm lên. Không một lý lẽ nào có thể làm cho nàng hiểu được. Nàng không tranh luận mà chỉ nhắc đi nhắc lại:

- Anh không còn yêu em như trước nữa!

Vậy là anh lại phải làm cho nàng yên lòng và thề rằng nàng đã lầm. Và lần nào cũng kết thúc bằng việc nhắc lại những kỷ niệm hay những câu mà anh đã nói.

- Anh nhớ không, anh thân yêu, nàng nói, cái ngày mà anh đã nói với em rằng thật dịu ngọt nếu được chết cùng nhau? Được ngủ vĩnh viễn trong vòng tay nhau? Và anh có nhớ anh đã nói là thật tuyệt nếu chúng ta đi theo một đoàn người vào sa mạc? Sống chỉ có hai chúng ta giữa cát trắng và xa cách ngàn trùng mọi thứ khác? Không gặp ai, quên đi tất cả. Thật là một giấc mơ!

Anh những muốn nhún vai. Thật là những lời ngu ngốc thốt ra khi đang yêu! Người ta đã không nhận ra điều đó khi nói chúng, nhưng khi nghe nhắc lại thì... Đàn bà lúc nào cũng thích gợi lại những điều ngu ngốc! Có thật cần thiết không khi đàn bà luôn nhắc lại cho đàn ông rằng họ đã ngủ xuẩn đến thế nào khi đang đam mê?

Nhiều lần nàng cũng đưa ra cho anh những dự định luôn luôn vô nghĩa. Ví dụ một hôm, nàng đề nghị anh đi đến miền Nam nước Pháp, rồi nàng sẽ đến đó gặp anh! Hoặc là đến đảo Corse hoặc Sicile, hai nơi tuyệt vời, chỗ mà họ chắc chắn rằng sẽ không gặp một người quen nào cả.

Stephen phải nói với nàng rằng, chẳng có đâu trên trái đất này, trừ những xó xỉnh rất tối tăm lạc hậu, mà người ta không có nguy cơ gặp người quen hoặc các bạn học cũ đã không gặp lại nhau từ tám mươi năm.

Nàng bèn trả lời bằng một câu làm anh lo lắng:

- Sau cùng thì điều đó có gì quan trọng?

Câu hỏi làm anh lạnh sống lưng.

- Em định nói gì?

Nàng mỉm cười với anh, nụ cười duyên dáng luôn làm trái tim anh đập nhanh hơn nhưng trong lúc này nó làm anh dựng tóc gáy.

- Leopard thân yêu của em, nàng giải thích, em vẫn thường nói là chúng ta thật ngốc nghếch phải giấu giếm những gì chúng ta làm. Thật không đáng hoàng và vô ích nữa! Tại sao phải đau khổ và che giấu khi chúng ta có thể ra đi cùng nhau? Em lý dị, anh lý dị rồi chúng ta cười nhau! Thế đấy!

Đối với anh, điều đó quả là một tai hoạ! Sạt nghiệp, thân bại, danh liệt là chắc chắn? Nàng không nhận ra điều đó.

Anh nói:

- Anh không để cho em làm như vậy?

Nàng trả lời ngay lập tức:

- Nhưng anh thân yêu, điều đó đối với em có quan trọng gì? Em sẽ là một phụ nữ bỏ chồng, thì sao nào? Em mặc kệ mọi lời phán xét!

Nàng chỉ nghĩ đến bản thân thôi, thật ngốc nghếch!

- Đối với em, nàng nói tiếp, điều quan trọng nhất trong đời là yêu và được yêu. Mọi người nghĩ gì đều không quan trọng! Không quan trọng tí nào!

- Đồng ý, em yêu. Nhưng đối với anh thì khác. Một vụ bê bối sẽ làm tan tành sự nghiệp của anh.

- Vậy thì, anh đừng làm chính trị nữa! Còn hàng đống việc khác mà anh có thể làm!

- Đừng nói những điều ngốc nghếch như vậy!

- Vả lại anh cần gì phải làm việc? Em có tiền... Tiền của em chứ không phải của George? Chúng ta có thể đi du lịch sống hạnh phúc ở tận cùng thế giới. Ở những nơi thật tuyệt... Thậm chí ở những nước mà không ai tới... Em tưởng tượng ra chúng ta, anh và em, trên một hòn đảo giữa Thái bình dương chẳng hạn... Thật là kỳ diệu? Mặt trời rực rỡ: biển xanh thẳm, san hô trắng?

Biển cả, đại dương bây giờ! Cô ta mê sáng rồi! Cô ta nghĩ cô ta là ai chứ?

Anh ngấm nàng bằng con mắt ác cảm. Một cô gái đẹp nhưng với bộ não chìm sề! Anh như muốn phát điên lên, bây giờ anh đã nhận ra điều đó. Anh sẽ tự giải phóng cho mình và không để nàng có đủ thời gian để phát biểu những điều tai hại hơn nữa.

Anh đã tìm ra cách giải quyết như hàng ngàn đàn ông đã làm trước anh. Anh viết cho nàng một lá thư là cần phải chấm dứt cuộc phiêu lưu này.

Đối với anh đây là một vấn đề trung thực. Anh không muốn làm hại đời nàng... Hết cả rồi. Và cần phải hiểu.

Và tất nhiên là nàng đã từ chối hiểu.

Nàng trả lời anh bằng thư. Nàng vẫn yêu anh như ngày đầu tiên, nàng mê đắm anh, nàng không thể sống thiếu anh. Trong hoàn cảnh này nàng chỉ còn một cách là thú nhận với George. Về phần anh thì anh phải nói thật với vợ anh.

Lá thư làm anh rụng rời. Cô ta đã quyết tâm làm cho anh phát điên? Anh dường như thấy trước mọi việc sẽ diễn ra như thế nào. George biết chuyện sẽ đòi ly dị và Stephen - kẻ tòng phạm sẽ bị gọi ra trước tòa. Phản ứng của Sandra thì không còn gì phải nghi ngờ. Cô ấy cũng sẽ ly dị. Đây là một điều chắc chắn. Anh nhớ lại một hôm, kể về một trong số các bạn gái của mình. Sandra đã nói: "Cô ấy đã ly dị rồi. Liệu cô ấy còn làm gì khác được khi đã bị chồng lừa dối?" Sandra sẽ không ngần ngại đâu. Cô ấy quá kiêu hãnh để chịu đựng.

Và thế là hết, hết tất cả. Anh ta sẽ bị cô lập và không còn được nâng đỡ trong đồng đảng của mình nữa, vụ bê bối sẽ nghiền nát anh ta. Tư tưởng bây giờ phóng khoáng hơn nhưng vẫn còn một số việc mà số đông không tha thứ. Vĩnh biệt những giấc mơ, những đam mê! Anh sẽ mất tất cả. Vì sự sai lầm của một người đàn bà.

Niềm say đắm muộn màng, muộn đến hai mươi năm và sự điên rồ trong vài tháng sẽ làm hỏng cả đời anh. Anh sẽ mất tất cả.

Tất cả.

Cả Sandra nữa...

Và đột nhiên anh kinh ngạc phát hiện ra đây là điều quý giá nhất mà anh mất. Mất Sandra...

Sandra với vầng trán hơi cao và cặp mắt nâu, Sandra, người bạn, người cùng hội. Sandra kiêu hãnh và trung thực của anh... Không, anh phản đối! Anh không muốn mất Sandra! Anh không thể mất Sandra.

Anh chấp nhận tất cả, ngoài điều đó.

Anh đưa tay lên trán, nó xâm xấp mồ hôi.

Bằng mọi cách anh phải ra khỏi tình thế này...

Cần phải làm cho Rosemary hiểu ra lẽ phải!

Nhưng liệu có khả năng không? Rosemary và lẽ phải? Liệu cô ta có hiểu từ ngữ đó không? Hay nói với cô rằng anh yêu vợ anh? Nhưng không... cô ta sẽ không tin? Cô bé ngốc nghếch tội nghiệp. Và điều tệ hại hơn là cô bám riết lấy anh. Và thật là một thảm họa, cô lại yêu anh!

Một cơn điên giận dâng tràn trong anh: làm anh loá mắt. Vậy còn cách nào để làm cho cô im lặng: ngậm mồm lại? Anh cay đắng thú nhận rằng kết quả đó chỉ có thể thu được với một liều thuốc độc!

Một con ong, dính trong lọ mứt, kêu vù vù.

“Tội nghiệp con vật, anh nghĩ. Bị mắc bẫy, như ta vậy... và không biết cách nào ra khỏi!”

Nhưng tôi với anh thì có, anh sẽ ra khỏi được.

Bằng bất kỳ giá nào.

Đầu tiên anh cần phải kéo dài thời gian.

Rosemary phải nằm liệt giường bởi trận cúm.

Anh hỏi thăm sức khoẻ nàng một cách công khai.

Cơn bệnh đúng lúc đó cho anh một thời gian tạm nghỉ. Tuần sau họ sẽ ăn tiệc. Sandra và anh, cùng với gia đình Barton. Một bữa tiệc nhỏ nhân sinh nhật của Rosemary. Cho đến đó anh có thể yên tâm.

- Em chỉ nói với George sau đó thôi? - Cô tuyên bố. - Nói trước thì thô bạo quá. Anh ấy rất tốt, anh rất vui về bữa tiệc này.

Nếu như anh nói thẳng thừng với nàng rằng tất cả đã hết, rằng anh không yêu nàng nữa!

Không thể được. Cô ta sẽ lên cơn thần kinh là gọi George đến cứu. Rồi cô ta sẽ tìm gặp Sandra để nói tất cả. Anh tưởng như nghe thấy tiếng cô sụt sùi “Anh ấy nói là anh ấy không yêu tôi nữa, nhưng tôi biết là không phải vậy? Anh ấy làm như thế là do cao thượng và muốn trung thành với chị, nhưng tôi biết là chị sẽ đồng ý với tôi là khi hai người yêu nhau thì người ta không có quyền chống lại tình yêu của họ. Vì vậy tôi đến đây cầu xin chị trả lại tự do cho anh ấy!”.

Lời thoại đó hoặc là tương tự như thế thật khó tránh khỏi. Và Sandra kiêu hãnh và coi thường sẽ nói đơn giản: “Anh ấy hoàn toàn tự do. Tôi không giữ chân anh ấy”.

Cô ấy sẽ không hiểu! Nhưng liệu cô ấy phải hiểu thế nào? Rosemary sẽ đem đến những bằng chứng, những lá thư mà anh đã viết cho nàng...

Những lá thư ngu ngốc, đầy những lời nói điên rồ... Những lá thư sẽ càng có sức thuyết phục Sandra hơn khi chưa bao giờ anh nói với vợ những lời như vậy.

Cần phải tìm ra một cái gì đó. Một cách bắt Rosemary phải im lặng.

Thật đáng tiếc, anh ta nghĩ là chúng ta chôn sống cùng thời với gia đình Borgia(1)! Một chút thuốc độc trong cốc của Rosemary và thế là vấn đề đã được giải quyết. Rosemary sẽ im lặng một lần và vĩnh viễn.

Anh ta đã nghĩ như vậy.

”Có axit cyanhydric(2) trong cốc rượu của Rosemary và có cả trong túi xách tay của cô ta.

Trầm uất thần kinh, nối tiếp một cơn cúm cấp phát”

Phía trên mặt bàn, ánh mắt của anh gặp ánh mắt của Sandra.

Gần một năm đã trôi qua... và anh vẫn không thể quên.

Chú thích:

- (1) Borgia: Một dòng họ nổi tiếng trong việc điều chế và sử dụng thuốc độc để giết người ở Pháp thế kỷ 18.
- (2) Axit cyanhydric hay còn gọi là thạch tín, một loại thuốc cực độc.

(Thạch tín là oxyt Asenic As_2O_5 , còn Axit cyanhydric, HCN , là một chất hữu cơ, có dạng tinh thể màu trắng trong suốt, có chút ít trong vỏ củ mì (củ sắn), do vậy người ta bị say khi ăn củ mì. Muối Natri cyanua - $NaCN$ dùng để tách vàng trong các mỏ vàng khai thác lậu ở Việt nam, gây ra nhiễm độc những dòng sông và suối thượng nguồn - chủ thích của Mồ Hà Nội)

6. Alexandra Farraday

Sandra Farraday cũng không quên Rosemary Barton.

Cô lại nhìn thấy cô ta ngã gục về phía trước trên bàn của quán rượu. Và cô nhớ lại ánh mắt của cô đã gặp ánh mắt của Stephen vào lúc đó như thế nào.

Anh đã đọc được gì trong mắt cô? Liệu anh có thấy lòng căm thù đối với người vừa chết và cảm giác thắng lợi tràn ngập cô trong giây phút khủng khiếp đó?

Gần một năm trời đã trôi qua nhưng những chi tiết đó vẫn còn rất rõ ràng trong tâm trí cô dường như nó vừa xảy ra hôm trước. Rosemary đã chết nhưng cô ta vẫn tiếp tục sống trong trí nhớ của Sandra. Và cũng như, không chắc lắm nhưng có thể, trong tâm trí của Stephen.

Cô thấy lại quán rượu Luxembourg. Một nơi dễ chịu: khung cảnh sang trọng, phục vụ nhanh và kín đáo, nơi cô yêu thích. Cái hộp đêm đó thật lịch sự. Một nơi thích hợp để thết đãi bạn bè.

Cô muốn quên nhưng mọi việc cứ bám chặt lấy cô bắt cô phải nhớ lại, kể cả Fairhaven, từ khi George Barton đến ở Tu viện nhỏ.

Thật lạ lùng là anh ta đã đến đó! Chính bản thân anh ta cũng kỳ quặc. Không phải loại hàng xóm mà cô muốn có. Sự có mặt của anh ta ở Tu viện nhỏ đã làm hỏng kỳ nghỉ của họ. Ở Fairhaven, nơi duy nhất cho đến mùa hạ ấy cô luôn tìm thấy sự yên bình, tĩnh lặng, hoà bình! Bởi vì ở Fairhaven, trong cái khung cảnh mà họ thích, Stephen và cô đã hạnh phúc, nếu như có thể nói là họ đã từng hạnh phúc.

Đúng! Một trăm lần đúng! Họ đã hạnh phúc và nếu không có Rosemary thì họ vẫn hạnh phúc!

Chính là Rosemary, chỉ mình cô ta, đã đập đổ lâu đài hạnh phúc mà họ đã xây dựng!

Cô say mê Stephen. Nhưng theo bản năng, cô hiểu rằng cô cần phải che giấu bớt cái tình yêu nồng nàn mà cô dành cho anh. Cô đã yêu anh ngay từ ngày đầu: từ phút đầu khi anh đi qua phòng khách và tiến về phía cô. Anh đã kể với cô rằng anh rụt rè và nói rằng không biết cô là ai.

Tuy nhiên, anh ta biết điều đó rất rõ. Cô không biết khi nào sự thật này đã hiện lên trong đầu cô nhưng với cô đây là một điều hiển nhiên.

Có thể đó là ít lâu sau khi cưới.

Anh đã giải thích cho cô bằng những thủ đoạn gì anh đã chiếm được lá phiếu ở Nghị viện cho một dự án và cô đã suy luận ra cái cung cách khôn khéo đó nhắc cô nhớ lại điều gì. Điều gì nhỉ?

Và dần dần cô phát hiện ra cái chiến thuật quanh co đó, anh đã dùng để tiếp cận cô vào buổi tối đầu tiên. Sự phát hiện không làm cô ngạc nhiên.

Đúng hơn chỉ như khi cô nhận thấy một điều mà cô đã biết từ lâu nhưng không nghĩ ngờ.

Ngay trong ngày cưới, cô đã nhận ra là anh không yêu cô như cô yêu anh. Cô cũng không ngạc nhiên vì điều đó. Đây đâu phải lỗi tại anh. Không phải ai cũng biết yêu, yêu thật sự. Cô có khả năng đó và đây là bất hạnh của cô. Cô yêu bằng cả tâm hồn, cả trái tim, cả cuộc đời và cô không biết rằng điều đó thật là ngoại lệ. Cô có thể chết vì anh một cách vui vẻ. Vì anh, cô sẵn sàng dối trá, lừa gạt hay đau khổ. Vị trí mà anh dành cho cô trong cuộc đời anh khác xa với những gì mà cô hy vọng nhưng cô chấp nhận nó với một niềm kiêu hãnh kiềm chế. Anh yêu cầu sự hợp tác của cô, sự giao cảm của cô sự thông minh nữa. Cái anh muốn ở cô là bộ óc chứ không phải trái tim và những lợi ích vật chất mà cô có từ khi ra đời. Điều đó

cô hiểu ngay lập tức nhưng cương quyết nén mình lại không làm hỏng một tình yêu. Tất nhiên là anh yêu cô theo cách của anh, rất chân thành. Anh đã nói thật là anh thích ở bên cạnh cô. Thế là đủ để xây dựng cho hai người một hạnh phúc bền lâu tràn đầy dịu dàng, tin tưởng và tình thân ái...

Thế rồi Rosemary xuất hiện.

Cô nhiều lần tự hỏi làm sao Stephen lại tưởng rằng cô không nghi ngờ gì cả. Cô đã đoán, ra từ ngày đầu tiên ở Saint-Moritz. Cô đã nhìn thấy ánh mắt người phụ nữ lạ mặt kia như thế nào và thế là đủ.

Cái ngày mà người đàn bà kia trở thành tình nhân của anh, cô cũng biết.

Cô quen thuộc cả mùi nước hoa của Rosemary...

Và nhất là cô đọc được trên nét mặt của Stephen, gương mặt tưởng như vô cảm: kín như bưng, những nét của niềm vui, nỗi buồn xoay quanh người đàn bà mà anh vừa gặp.

Thật khó mà nói hết những đau khổ mà cô phải chịu đựng. Thật sự là những đòn tra tấn mà cô dùng cảm vượt qua. Cô không để lộ ra tí nào nỗi đau buồn của mình. Anh không biết gì cả. Cô trở nên xanh xao và gầy guộc đi. Cô bắt mình phải ăn. Nhưng làm sao bắt ngủ được? Đêm dài vô tận, cô nằm trên giường, không ngủ, mắt mở to, rảo hoảnh trong bóng tối. Cô không muốn dùng đến thuốc. Đây là một thú nhận của tính mềm yếu. Cô muốn mình luôn cứng cỏi. Không bao giờ cô thú nhận là mình bị thương, không ai có thể cạy được ở cô một lời kêu ca hoặc phản đối.

Tuy nhiên, một việc làm cô thấy yên lòng.

Stephen không hề nghĩ đến việc bỏ cô. Đúng hơn là vì lợi ích của sự nghiệp của anh chứ không phải vì tình yêu đối với cô, cô không nghi ngờ điều đó. Tuy nhiên, rõ ràng là anh không muốn rời bỏ cô. Một ngày nào đó, anh sẽ chán cô ta...

Bởi vì sao anh lại tìm thấy điều gì tuyệt vời ở người đàn bà đó? Cô ta đẹp, rất đẹp, cô ta duyên dáng, yêu kiều. Nhưng cô ta không phải là người duy nhất và không thể giải thích nỗi niềm đam mê mãnh liệt mà cô ta khơi dậy.

Cô ta không thông minh, gốc là đẳng khác. Cô ta cũng không vui vẻ. Nếu như cô ta có trí óc thì với những đường nét đáng yêu và khêu gợi ấy, mọi việc sẽ khác đi. Nhưng vì cô ta như thế nên cô ta sẽ không giữ được Stephen mãi mãi. Lâu dần, anh sẽ mệt mỏi vì cô ta.

Cô luôn biết rằng, đối với Stephen, công việc là trên hết. Anh sinh ra để làm nên những kỳ tích vĩ đại. Anh có tầm vóc của một nhà lãnh đạo, sự đam mê to lớn của anh đã chứng minh điều đó.

Anh có một sự nghiệp phải hoàn thành. Anh nhớ ngay tới nó khi mắt vừa mở ra.

Chưa một giây nào cô có ý định bỏ anh. Ý nghĩ đó không đến trong đầu cô. Cô thuộc về anh cả thể xác và tâm hồn. Anh là cuộc đời cô. Và tình yêu bùng cháy trong cô như ngọn lửa...

Cô đã có một giây hy vọng khi họ quyết định đi nghỉ vài ngày ở Fairhaven. Stephen có vẻ trở lại chính mình. Anh vui sướng ở bên cô, hỏi ý kiến cô. Cô thấy gần gũi anh hơn. Có vẻ như anh đã thoát khỏi móng vuốt của người đàn bà kia và tìm lại được con người thật của mình. Chưa có gì mất mát không sửa chữa được. Anh sẽ thắng. Có thể anh sẽ cắt đứt.

Quay lại với London, anh lại sa ngã. Anh không thể tập trung vào công việc, tỏ ra vợ vắn, bận rộn, ốm yếu.

Cô đoán ra tại sao: Có thể là Rosemary đã đòi anh ra đi với cô ta. Anh phải đốt cháy giai đoạn.

Đoạn tuyệt vĩnh viễn với những thứ đã trở thành quen thuộc với sự nâng đỡ quý báu. Anh không thể quyết định được. Nhưng Rosemary tuy gốc vẫn rất đẹp...

Sandra chờ đợi. Ở đấy tâm hồn, Stephen không yêu gì hơn công việc của mình. Nhưng liệu anh có nhớ ra kịp thời không? Anh cũng sẽ không phải là người đầu tiên phá vỡ sự nghiệp của mình vì đôi mắt đẹp của một người đàn bà: để rồi ân hận về sau?

Một hôm, trong tiệc cocktail. Sandra chợt nghe thấy từ miệng Rosemary những câu đầy ý nghĩa:

- Tôi sẽ nói với George, - cô nói với Stephen - cần phải quyết định và chấm dứt...

Sau đó cô ta nằm liệt giường vì bị cúm.

Sandra lại hy vọng một lần nữa. Bệnh cúm có thể tiến triển thành sưng phổi. Một bạn gái của cô đã chết như vậy. Nếu như Rosemary chết...

Ý nghĩ đó, cô chấp nhận một cách bình thản.

Sandra cũng khá mơ mộng để căm thù một cách ngây thơ: Cô căm ghét Rosemary bằng tất cả sức lực và nếu như ý nghĩ cũng đủ để giết người thì cô cũng không ngần ngại.

Nhưng không may là ý nghĩ không thể giết người. Cần một cách khác.

Cô đã đến Luxembourg buổi tối hôm đó. Trời!

Sao Rosemary đẹp thế! Cô nhìn thấy cô ta trong phòng gửi áo, trước khi vào bàn tiệc. Đôi vai trần tuyệt vời trắng mịn, bộ lông cáo xanh... Gáy và xanh hơn sau trận ốm, trông cô đáng yêu hơn, với vẻ mong manh, nó làm cho sắc đẹp của cô gần như hư ảo. Đứng trước gương, cô ta đang đánh phấn lại. Sandra đứng đằng sau cô ta nhìn thấy hình ảnh của họ trong gương. Cô nhận thấy cô có vẻ băng giá. Một pho tượng lạnh lùng, không sinh khí, không trái tim.

- Tôi nhường chỗ cho chị nhảy đây. - Rosemary nói, - tôi xong rồi. Trận cúm làm tôi xấu đi kinh khủng. Tôi thấy sợ. Tôi cảm thấy yếu và tôi bị đau đầu.

Sandra lịch sự quan tâm:

- Không phải tối nay chứ?

- Than ôi, có đây... Chị có viên Aspinne nào không?

- Tôi có một viên Faive, nếu cô muốn...

Cô mở túi xách lấy ra một viên thuốc và đưa cho Rosemary.

- Cảm ơn, tôi sẽ cho nó vào túi xách, để dễ phòng.

Cô thư ký của Barton cũng ở đó, nhìn họ mà không nói gì. Một cô gái cao lớn, tóc nâu, khá xinh và có vẻ ghét Rosemary.

Rồi họ ra khỏi phòng gửi áo. Đầu tiên là Sandra, rồi đến Rosemary và cô Lessing. Và đương nhiên có cả cô bé Iris, em của Rosemary. Một cô gái nhỏ với cặp mắt to màu xám xanh, mặc váy trắng và có vẻ bực bội.

Họ gặp cánh đàn ông trong đại sảnh. Một người phục vụ dẫn họ vào bàn tiệc. Họ đã đi vào dưới một cái cổng chào trang trí đẹp đẽ và không có gì hoàn toàn không có gì, báo trước cho họ rằng một người trong số họ sẽ không còn sống, khi đi ra qua cổng này.

7. Ngày Hội Của Người Chết

Lucilla Drake đang nói lú lo. Đây là một từ dùng trong gia đình và nó không phải là không chính xác. Những lời nói tuôn ra từ miệng người đàn bà trung hậu này liên hồi và giọng của bà không phải là êm tai.

Sáng nay bà có hàng đống việc phải làm, nhiều đến nỗi bà không thể chú tâm vào bất cứ việc gì.

Chuyến trở về London sắp tới đặt ra hàng trăm việc lật vật phải làm và bà phải giải quyết ngay lập tức, rồi lại còn phải chăm sóc Iris, người từ vài ngày nay tỏ ra rất ủ rũ.

- Iris, thật sự là cháu làm cho bác lo lắng, bà nói. Cháu rất xanh xao với vẻ mặt nhợt nhạt của một người mất ngủ. Cháu có ngủ được không? Nếu không, hãy bảo bác. Bác sẽ cho cháu uống mấy viên thuốc của bác sĩ Wylie hoặc là Cashell? Bác không nhớ nữa... Và điều này nhắc lại cho bác là chính bác phải đi đến cửa hàng thực phẩm. Bởi vì có hai việc: một là các cô hầu tưng mua bán theo ý họ, hoặc là họ ăn cắp của chúng ta như ở ngoài chợ vậy. Bác không biết có bao nhiêu bánh xà phòng ở trong ví, trong khi chúng ta chỉ dùng ba bánh một tuần thôi Hiện nay, có lẽ có loại sirô tốt hơn. Khi bác còn trẻ, người ta cho uống sirô Easton... và rau cải thì tất nhiên bác sẽ cho nấu vào bữa trưa...

Iris đã quá mệt mỏi và cũng đã quen với những bài diễn văn không mạch lạc của bà Drake nên cũng không buồn hỏi tại sao tên của bác sĩ Cashell lại nhắc bà nhớ tới người bán thực phẩm trong làng. Nếu như cô có hỏi thì ắt là bà ta sẽ trả lời: “Vì người bán thực phẩm tên là Crowford”. Iris cũng sẽ không biết gì hơn. Những lý lẽ của bác Drake chỉ rõ ràng đối với chính bác ấy mà thôi.

Iris dồn hết sức lực để phản đối rằng cô thấy rất khỏe.

- Khỏe gì! Lucilla đáp lại. Cháu có cặp mắt thâm quầng. Cháu bị quá tải.

- Nhưng từ hàng tuần nay cháu có làm gì đâu?

- Bác cũng biết thế? Nhưng chơi tennis cũng rất mệt đối với một cô gái trẻ... và hơn nữa bác cho rằng không khí ở đây rất hại người. Chúng ta đang ở chỗ trũng nhất trong vùng. Nếu như George hỏi ý kiến bác thay vì hỏi cô gái đó.

- Cô gái đó?

Cái cô Lessing mà anh ta che chở ấy? Cô ấy là một thư ký tuyệt vời, bác không phản đối, nhưng anh ấy đã sai lầm khi không để yên cho cô ta ở đúng chỗ. Điều đó đã làm cô ta tưởng là người nhà và Chúa cũng biết rằng cô ta không cần phải khuyến khích đâu!

- Nhưng bác ơi, thật ra cũng từ lâu lắm Ruth ở trong gia đình này.

Bà Drake hít hà.

- Nên cô ta muốn trở thành người nhà luôn, bà nói tiếp, điều đó rõ như ban ngày? Tội nghiệp George! Khi nói đến phụ nữ thì anh ta cứ như một đứa trẻ vậy! Nhưng chúng ta không để như vậy mà sẽ che chở cho anh ta thậm chí nếu anh ta không muốn. Ở địa vị cháu, Iris, bác sẽ làm cho anh ta hiểu rõ rằng dù cô Lessing có đáng yêu đến mấy thì cũng sẽ không có chuyện cưới xin đâu!

Iris sưng sốt kêu lên:

- Cháu không biết là anh ấy định cưới Ruth?

Bà Drake nhún vai:

- Cháu là một đứa trẻ và không trông thấy những điều xảy ra dưới mũi cháu!

- Đúng là cháu không có kinh nghiệm sống như bác...

Iris mỉm cười. Bà bác cô thỉnh thoảng thật là nực cười.

- Hãy tin bác, bà Drake nói tiếp, cô gái trẻ đó chỉ tìm cách lấy chồng thôi.

- Và sau đó...

- Sau đó thế nào? Cháu không nhận biết à?

- Có chứ? Cháu thì cháu thấy đó là một điều tuyệt vời đối với George... Cô ấy rất yêu anh. Cô ấy sẽ là một người vợ tốt, chăm sóc anh ấy cẩn thận...

Phật ý và bực mình, bà Drake hăng hái phản đối:

- Bác thấy rằng chúng ta chăm sóc George cẩn thận và anh ta chỉ mong có thế! Cần gì hơn nữa!

- Tôi tự hỏi đấy? Chúng ta nấu cho anh ấy những món ăn ngon tuyệt, phục vụ anh ta không chậm trễ và trong nhà có một cô gái trẻ thật đáng yêu. Và sau khi cháu đi lấy chồng thì bác hy vọng vẫn còn khả năng chăm nom cho anh ta được thoải mái và theo dõi sức khỏe anh ta. Cũng tốt hoặc tốt hơn một con bé đầy thủ đoạn từ phòng làm việc đi ra. Một cô thư ký thì biết gì về nghệ thuật chăm sóc gia đình. Tính toán, đánh máy, biết tốc ký và phân loại giấy tờ, tất cả những cái đó không giúp gì cho việc điều khiển một ngôi nhà đâu! Iris thấy buồn cười, chọn cách không tranh luận. Cô nghĩ đến mái tóc đen đẹp của Ruth, làn da mịn như sa tanh, thân hình mảnh dẻ nổi bật lên bởi những bộ váy áo đứng đắn. Tội nghiệp bác Lucilla, chỉ biết có tiện nghi và nội trợ, tình yêu và thơ ca ở cách bác xa với và bác đã quên chúng hoặc chưa bao giờ biết chúng cả. Iris nghi ngờ là bà bác còn nhớ đến ông bác cô...

Sinh ra từ cuộc hôn nhân đầu tiên, chị cùng cha của Hector Marle, Lucilla đã là người mẹ bé nhỏ của em trai sau khi mẹ cậu chết. Chăm sóc ngôi nhà của cha mẹ. Ở vậy làm bà cô, bà tưởng mình sẽ độc thân mãi, vậy mà gần đến tuổi bốn mươi, bà đã gặp và cưới mục sư Drake lúc đó đã ngoài năm mươi tuổi. Cuộc đời một phụ nữ có chồng của bà kéo dài không lâu: gần hai năm sau đó bà là một bà góa với một đứa con, tình mẫu tử muộn mản và không dám mong đợi là một điều to tát trong cuộc đời bà. Con trai bà lớn lên đã trở thành một nỗi lo lắng và chịu đựng. Bà đã phải trả giá đắt cho con trai nhưng bà tha thứ cho nó tất cả. Đối với bà, cậu con trai đáng yêu quá cả tin và bị lôi kéo vào những mối quan hệ mờ ám. Luôn thiếu may mắn. Cậu ta luôn là người bị lừa gạt hoặc là nạn nhân của sự bịp bợm. Nó phải làm bình phong cho những kẻ ranh mãnh và chúng lợi dụng sự ngây thơ, trong trắng của nó.

Ngay khi nói về Victor, khuôn mặt bà Drake dịu ngay lại. Bà biết con trai bà. Đây là một cậu bé dũng cảm, đầy nhiệt huyết và luôn là nạn nhân của những kẻ mà nó cho là bạn. Bà biết rõ hơn ai hết rằng nó sợ xin tiền bà khủng khiếp. Nhưng khi nó bị mắc kẹt vào những tình thế bất khả kháng thì nó biết làm sao, nó có thể làm gì khác đây? Nó chỉ còn có một mình mẹ thôi và cần phải quay về phía bà?

Dù vậy, lời đề nghị của George mời bà đến ở chỗ anh để chăm sóc cho Iris, đối với bà như một phép lành của Chúa, nó đến đúng vào lúc bà đã khánh kiệt gần hết các nguồn tài chính và sống nghèo khổ. Bà đã rất sung sướng trong thời gian ở cạnh George cho nên hôm nay bà đón nhận không mấy hào hứng cái viễn cảnh bị thay thế bởi một cô gái trẻ, dù cô ta có giỏi giang đến mức nào đi nữa.

Vả lại cái cô Ruth ấy chỉ cưới George vì tiền. Chẳng có một cô gái trẻ nào phải lao động để kiếm sống lại bằng lòng với số phận của mình. Những cô gái làm công ngày nay cũng như ngày xưa, khi họ có thể với tay đến gần một người đàn ông có khả năng bảo đảm cho họ một cuộc sống sung túc thì họ bỏ việc ngay. Cô Ruth này cũng vậy thôi. Rất thông minh, cô ta đã chiếm được lòng tin của ông chủ. Cô đã cho anh lời khuyên để trang trí khu biệt thự, cô ta là người không thể thiếu được.

Nhưng cảm ơn Chúa là ít nhất có một người biết rõ cô ta đang chạy theo cần gì...

Bà Drake gật gù nhiều lần về hiểu biết làm cho cái cảm mộng mơ của bà rung lên nhẹ nhẹ, rồi gác chuyện đó lại, bà đề cập đến chuyện khác, cần gấp hơn.

- Bác cũng không biết có nên che phủ các đồ đạc lại không? George cũng không nói rõ ràng với bác là chúng ta có trở lại đây trước mùa xuân hoặc thỉnh thoảng đến vào cuối tuần hay không? Thật là khó biết chính xác!

- Chắc là anh ấy chưa quyết định? - Iris nói.

Và để tỏ ra có quan tâm đến vấn đề này, cô nói thêm:

- Khi trời đẹp thì cháu thấy đến đây chơi cũng rất hay. Mặc dù chưa chắc cháu đã đi được. Đàng nào thì có một ngôi nhà ở đây cũng rất tuyệt!

- Phải, cháu yêu quý, nhưng bác cần phải biết nên làm gì. Bởi vì nếu chúng ta không định quay lại đây vào cuối năm thì cần phải cho băng phiến vào chần mản, còn nếu chúng ta thỉnh thoảng đến đây thì điều đó không cần thiết vì chúng ta phải dùng đến chần. Và cái mùi băng phiến thì rất khó chịu?

- Vậy thì đừng cho chúng vào?

- Tất nhiên rồi! Chỉ hiềm một nỗi là mùa hè rất nóng và có bao nhiêu là con nhậy? Ai cũng nói năm nay nhiều nhậy và ong ghê gớm. Hawkins kể với cô là đã triệt phát 30 tổ ong! Ba mươi! Ghê chưa?

Iris nghĩ đến Hawkins. Ông thường bước những bước dài trong vườn vào lúc chiều tà và phun axit cyanhydric lên cây cối. Axit cyanhydric... Rosemary... Tại sao suy nghĩ của cô luôn quay về chủ đề đó?

Bà Drake vẫn tiếp tục lời độc thoại của mình về một chủ đề mới:

- Tôi tự hỏi một việc khác là có nên đem những đồ bạc gửi ở ngân hàng không? Bà Alexandra nói rằng có nhiều vụ trộm trong vùng lắm. Tất nhiên là chúng ta có cửa giả chắc chắn nhưng biết thế nào? Tôi không thích cách bà ấy chải tóc. Nó làm các nét của bà dịu đi... Vả lại bà ấy không nên dịu dàng... Hình như bà ấy lo lắng. Ngày nay có vẻ như ai cũng lo lắng cả. Khi tôi còn trẻ thì không như vậy... Và điều đó làm tôi nghĩ là tôi không ưa vẻ mặt của George trong thời gian này... Anh ta sẽ bị cúm mất và tôi sẽ không ngạc nhiên...

Hình như anh ta đã bị sốt mấy lần rồi... Có lẽ công việc đã làm anh ta lo âu... Đằng nào thì cũng có điều gì đây làm anh ta lo lắng...

Iris rùng mình.- Bác đã bảo mà! - Bà bác Lucilla kêu lên đắc thắng - Cháu thì cháu sẽ bị cảm lạnh!

8. Ngày Hội Của Người Chết (2)

- Em ước gì đã không đến đây!

Sandra Farraday buông ra vài lời vẻ cay đắng đến nỗi chồng cô ngạc nhiên quay lại nhìn cô.

Điều mà cô vừa nói, anh cũng nghĩ thế, nhưng anh đã thận trọng để cô không nhận ra. Như vậy là Sandra cũng có cảm giác như anh. Cô cũng cảm thấy rằng Fairhaven đã bị phá hoại, rằng sự yên tĩnh của nó đã bị đánh cắp, từ khi những người hàng xóm mới đến ở phía bên kia của công viên.

- Anh không biết là cảm giác của em cũng như vậy! - Cô giải thích.

- Ở nông thôn, quan hệ hàng xóm láng giềng rất quan trọng. Nếu chúng ta không cư xử tử tế thì sẽ thành ra thô thiển. Chúng ta không thể như ở London, chỉ cần lịch sự và đáng mến.

- Không, chúng ta không như vậy được, anh nói và thế là chúng ta được mời vào cuộc chơi kỳ cục này.

Họ cùng im lặng và cùng nhìn thấy lại trong đầu cảnh xảy ra trong bữa trưa. George Barton đã tỏ ra rất vui vẻ một cách đáng ngại, hơi bông bột và kích động mà họ đều nhận thấy. George Barton những ngày này thật là kỳ lạ. Stephen chưa bao giờ để ý đến anh ta, khi Rosemary còn sống. Đối với Stephen, anh ta luôn ở phía sau, một người trung hậu hơi trầm mặc, đã cưới một cô vợ trẻ trung, duyên dáng. Stephen chưa bao giờ dẫn đo lừa dối anh ta. Già hơn vợ nhiều, không có gì hấp dẫn. Barton là loại chồng sinh ra để bị lừa dối, loại chồng không biết cách giữ một cô vợ xinh đẹp và thất thường. Hơn nữa George hiểu rõ tình cảm của Rosemary nên chẳng có nhiều ảo tưởng ở cô ta. Anh biết rõ cô ta...

Nhưng anh lại yêu cô và phải chịu đau khổ.

Stephen tự hỏi George đã làm gì từ khi Rosemary chết, vì họ gặp nhau rất ít. Chỉ khi anh ta trở thành hàng xóm của họ ở Tu viện nhỏ.

Stephen mới thấy anh ta đã thay đổi. Sôi nổi hơn, tự tin hơn nhưng lại rất kỳ quặc.

Phong cách của anh ta ngày nay thật kỳ lạ. Bất thành linh, anh ta đưa ra lời mời. Một bữa tiệc để kỷ niệm sinh nhật lần thứ 18 của Iris. Anh ta cương quyết yêu cầu sự có mặt của Sandra và Stephen, những người hàng xóm tốt bụng...

Tất nhiên Sandra trả lời là họ rất vui lòng đến.

Stephen rất bận rộn vì chuyến đi London và chính cô cũng có nhiều việc lật vật nhưng họ sẽ sắp xếp.

- Vậy thì chúng ta định ngày nhé?

Anh thấy lại bộ mặt thô của George đang mỉm cười:

- Các vị nghĩ sao về một ngày của tuần sau nữa? Thứ tư hoặc thứ năm? Thứ năm mùng 2 tháng 11 có được không? Nếu các vị thích ngày khác thì hãy nói, tôi sẽ đồng ý ngay...

Thật là thô thiển và không đúng phép tắc lời mời đó người ta không thể thoái thác được. Iris và Stephen nhận ra và đỏ mặt ngượng. Sandra đã xử sự rất tuyệt. Với một nụ cười, cô trả lời rằng ngày thứ năm mùng 2 tháng 11 là rất phù hợp.

- Thật ra thì chúng ta không bắt buộc phải đến đó. - Stephen nói to.

Sandra quay lại phía anh:

- Anh nghĩ thế à?

- Chúng ta sẽ tìm ra một cách...

Anh ta sẽ nài nỉ chúng ta vào một dịp khác hoặc là yêu cầu chúng ta chọn một ngày khác.

- Em có cảm giác là anh ta muốn mời chúng ta bằng được...

- Anh tự hỏi tại sao? Nữ hoàng của ngày hội là Iris và anh cho rằng cô ta cũng chẳng quan tâm đến sự có mặt của chúng ta.

- Không, không, cô nói về suy nghĩ.

Sau một thoáng im lặng cô nói tiếp:

- Anh có biết bữa tiệc diễn ra ở đâu không?

- Không.

Ở quán Luxembourg!

Sự ngạc nhiên làm anh nín thở và anh thấy tái mặt. Anh cần phải cố gắng để tự chủ và nhìn Sandra. Anh thấy cô rất bình tĩnh:

- Thật là vô lý! - anh nói cố chế ngự cảm xúc.

- Ở Luxembourg à? Đến nơi gọi lại kỷ niệm để làm gì? Người đàn ông đó điên rồi!

- Em cũng nghĩ thế.

- Rất đơn giản là chúng ta sẽ không tới. Câu chuyện đó đã làm cho chúng ta chịu đủ phiền phức rồi... Em nhớ chứ? Các bài báo, chụp ảnh...

- Em nhớ.

- Anh ta không thấy thế hay sao?

- Có lý do để anh ta chọn như vậy, anh ta đã nói với em.

Cô trả lời mà không nhìn anh, anh thậm chí biết ơn cô:

- Sau bữa trưa, anh ấy đã kéo em ra để giải thích. Anh ta nói rằng cô bé Iris đã không hồi phục lại hoàn toàn từ cơn sốc vào ngày chị cô ấy chết...

- Có lẽ vậy Stephen nói. Ở bàn ăn anh đã quan sát cô ta. Cô ta có vẻ buồn và ốm.

- Em cũng nghĩ thế; hình như cô ấy không được khỏe những ngày vừa qua... Em nói tiếp về George Barton. Vậy là anh ấy nói với em rằng Iris đã tìm mọi cách để không đến Luxembourg nữa, kể từ ngày chị cô ấy chết...

- Điều đó đáng ngạc nhiên à?

- Theo anh ta, thì đây là một sai lầm. Anh ta đã hỏi ý kiến một chuyên gia về thần kinh và ông ta nói là sau mọi loại sốc thì không nên chạy trốn khỏi những nguyên nhân gây sốc, mà ngược lại phải đương đầu với chúng. Trong các trường dạy lái máy bay, khi một phi công trẻ bị nhào xuống đất và nếu anh ta không chết, thì người ta bắt cậu ấy bay lại ngay. Và theo cùng nguyên tắc ấy...

- Tóm lại. Ông chuyên gia đó đã có ý định là bắt đầu lại một vụ tự sát thứ hai...

- Ông ta cho rằng để thắng cơn thần kinh, Iris cần phải vượt qua sự sợ hãi và cô ấy sẽ khỏe hơn nếu cô coi Luxembourg cũng như mọi quán ăn khác.

Vì vậy Barton muốn tổ chức bữa tiệc với những khách ăn đã tới dự năm ngoái lễ sinh nhật của Rosemary.

- Buổi tối đó hứa hẹn sẽ rất hấp dẫn?

- Nó làm anh lo buồn à, Stephen?

Một sự lo lắng thoáng qua, nhưng anh trả lời ngay:

- Không, anh không lo buồn? Anh thấy ý kiến đó rùng rợn vậy thôi! Nhưng cá nhân anh bắt cần, và thực ra anh nghĩ đến em... nếu em cũng không quan tâm...

- Không quan tâm ư? Không phải thế, còn khác xa là khác Nhưng lời mời đã được đưa ra theo cách để người ta không từ chối được. Cần nhấn mạnh rằng, cũng như anh, em đã quay lại Luxembourg nhiều lần từ khi đó. Đây là một nơi luôn hấp dẫn mọi người.

- Phải, nhưng lần này hoàn cảnh rất đặc biệt.

- Tất nhiên.

- Nhưng như em đã nói, rất khó từ chối và nếu chúng ta thoái thác lời mời sẽ lại được nhắc lại... nhưng không có lý do gì để hình phạt này nhằm vào em. Anh sẽ tới... còn em, em sẽ xin lỗi vào phút cuối cùng, em bị ra bị đau đầu, cảm hay bất cứ điều gì!

Cô ngẩng đầu lên:

- Thế là hèn nhất. Không, Stephen, nếu anh đi, em cũng đi.

Bàn tay cô đặt nhẹ lên cánh tay của Stephen.

- Sau cùng thì, Stephen, cô nói, hôn nhân của chúng ta cũng không phải là điều gì to tát lắm nhưng dù sao chúng ta cũng cùng nhau đương đầu với mọi khó khăn.

Anh ngắm nhìn cô. Cái câu nói buồn bã đã đến rất tự nhiên, như khi cô nói một điều không quan trọng. Anh thấy bất ngờ và rụng rời.

- Tại sao? Anh cố gắng hỏi, tại sao em nói hôn nhân của chúng ta không phải là điều gì to tát cả?

- Thế không phải thật à?

Anh cực lực phản đối.

- Không, ngàn lần không? Anh muốn em biết rằng, đối với anh, hôn nhân của chúng ta là tất cả!

Cô mỉm cười:

- Em tin thế... Về mặt nào đó thì đúng vậy! Chúng ta là một bè rất đẹp, Stephen. Chúng ta cùng chèo trên một con thuyền và chúng ta thu được kết quả khả quan.

- Đây không phải là điều anh muốn nói?

Rất xúc động, anh nắm lấy hai tay cô và kéo về phía anh:

- Sandra, em không biết em là cái anh quý nhất trên đời hay sao?

Cô hiểu là anh đã nói lên sự thật. Và cô tin điều đó: Thật khó tin, khó tưởng tượng, bất ngờ nhưng nó là sự thật!

Cô để anh kéo mình vào lòng và xiết chặt, anh hôn cô và thì thầm những câu đứt đoạn:

- Sandra, tình yêu của anh! Anh yêu em! Anh sợ... Anh sợ mất em biết bao!

- Vì chuyện với Rosemary à?

- Em... em biết à?

- Tất nhiên. Em biết ngay từ đầu...

- Và em hiểu?

Cô lắc đầu:

- Không, em không hiểu và em nghĩ rằng sẽ chẳng bao giờ có thể hiểu được. Anh đã yêu cô ấy?

- Không hẳn. Em là người phụ nữ duy nhất mà anh yêu thật sự.

Với một nụ cười buồn, cô nhắc lại câu nói của Stephen:

- Ngay từ phút đầu tiên anh nhìn thấy em ở đầu kia phòng khách phải không? Đừng nhắc lại lời nói dối đó, Stephen. Vì đây là nói dối...

Sự tấn công đó không làm anh bối rối. Chậm rãi và nhấn mạnh từng từ, anh nói:

- Phải Sandra, đây là lời nói dối. Tuy có vẻ là rất ngược đời, anh bắt đầu nghĩ rằng anh đã nói ra sự thật! Sandra, hãy cố hiểu? Có những người luôn tìm ra những lý do đẹp để bào chữa cho những hành động xấu xa của họ và họ nói là do “tình yêu chân thành”, họ không ngần ngại nhắc đi nhắc lại điều đó. Bọn họ về bản chất là một lũ đạo đức giả. Họ tự thuyết phục rằng mọi chuyện bẩn thỉu mà họ gây ra là vì hạnh phúc của người khác, được thúc đẩy bằng những động cơ cao thượng... Vậy thì Sandra, hãy tự bảo mình rằng ngược lại vẫn có những người luôn tự kiềm chế và tự phán xét mình một cách nghiêm khắc, họ luôn hành động có mục đích... Sandra, em là người vợ mà anh hằng mơ ước! Đây là sự thật... và khi anh nhìn lại phía sau, anh chân thành tin rằng nếu như đó không phải là sự thật thì anh sẽ chẳng bao giờ biết làm tất cả những ai cần thiết để giành được em?

Cô cay đắng nói:

- Anh không yêu em...

- Không, anh chưa bao giờ yêu. Anh là một người nghĩ rằng mình không có cảm giác và tự hào về sự lạnh lùng trong tính cách của mình. Rồi một hôm, anh chợt bị rơi vào bẫy ái tình, bất thành linh, khi đi ngang qua tiền sảnh khách sạn, một tình yêu mãnh liệt như một cơn giông mùa hè, nhanh chóng, thô bạo, ngăn ngui. Thật là ngốc phải không?

Anh im lặng một lúc rồi nói tiếp:

- Và ở nơi đây. Ở Fairhaven anh đã tỉnh ngộ và nhận ra sự thật.

- Nghĩa là...

- Nghĩa là tại đây anh đã hiểu rằng trong đời anh chỉ có một người đáng nói đó là em và chỉ có một việc duy nhất làm anh trần trối: giữ gìn tình yêu của em. Vậy đây, đây là sự thật?

Cô nói rất khẽ:

- Giá như em biết điều đó!

Sau một lát, cô nói tiếp:

- Em tưởng là anh đã định ra đi với cô ta.

- Cô ta ư, phải...

- Vậy điều gì đã xảy ra?

Anh thở dài. Họ đã gọi lại những kỷ niệm ám ảnh:

- Đã xảy ra chuyện ở Luxembourg.

Họ cùng im lặng và đều cảm thấy những hình ảnh trong đầu. Họ thấy lại bộ mặt tái xám đã từng rất đáng yêu của một người đàn bà đẹp. Hình ảnh khủng khiếp mà họ không dời mắt đi được.

Sau đó họ ngẩng đầu lên và ánh mắt họ giao nhau Anh phản ứng đầu tiên:

- Hãy quên đi Sandra? Vì lòng yêu kính Chúa chúng ta đừng nghĩ về cái đó nữa?

- Điều đó nói thì dễ! Chúng ta không có đủ sức mạnh để quên!

Lại im lặng kéo dài, rồi Sandra nói:

- Chúng ta sẽ làm gì đây?

- Cái em nói lúc nãy: chúng ta sẽ đương đầu cùng nhau. Hãy đi đến bữa tiệc quái đản đó để xem nó che giấu cái gì.

- Anh không tin điều George Barton nói về Iris?

- Không. Còn em?

- Có thể thế thật. Nhưng chắc chắn rằng phải có lý do khác để tổ chức bữa tiệc này.

- Lý do gì?
- Em không biết. Stephen, nhưng em sợ...
- Sợ Barton à?
- Phải! Em nghĩ là anh ta biết.
- Biết gì?

Cô nhìn thẳng vào mắt anh nhưng không trả lời vào câu hỏi:

- Không nên sợ. Stephen. Cần phải dũng cảm, nhiều dũng cảm... Stephen, anh sẽ thành đạt. Anh là con người mà thế giới này cần và không gì có thể đảo ngược được điều đó... Em là vợ anh và em yêu anh?

Sau một lúc im lặng, anh nói:

- Nhưng. Sandra, bữa tiệc này, em không nghĩ rằng...
- Có em nghĩ rằng nó là một cái bẫy.
- Và chúng ta đi vào cái bẫy đó?
- Chúng ta không thể để họ đoán được rằng chúng ta biết đó là cái bẫy.
- Đúng vậy.

Đột nhiên Sandra ngã đầu ra sau và phá lên cười. Rồi cô kêu lên:

- Hãy làm tất cả những gì cô muốn. Rosemary! Cô sẽ không thắng đâu?

Anh nắm lấy vai cô:

- Im đi Sandra? Rosemary chết rồi?
- Anh nghĩ thế à? Đôi khi em có cảm giác rằng cô ta vẫn còn sống?

9. Ngày Hội Của Người Chết (3)

Họ đi đến giữa công viên.

- Anh có phiền không George nếu em không quay lại với anh? - Iris hỏi. - Em muốn trèo lên quả đồi kia và quay về theo lối rừng. Em đã bị đau đầu suốt sáng nay!
- Tội nghiệp cô bé. - George nói. - Hãy đi và dạo chơi đi! Anh không thể đi cùng em vì anh đợi một người khách vào chiều nay và anh không biết họ đến vào mấy giờ.
- Vậy thì tạm biệt! Em sẽ quay về nhà để uống trà.

Họ chia tay nhau. Cô đi thẳng về ngọn đồi phía xa với những tán thông. Lên đến đỉnh, cô dừng lại thở. Cô thấy thích thú. Tuy nhiên trong thoáng mùng, không khí trở về nặng nề lá cây ẩm ướt và những đám mây xám sà xuống thấp, báo hiệu một cơn mưa rào.

Cô ngồi xuống một gốc cây, ngắm nhìn phong cảnh. Cô nhìn thấy Tu viện nhỏ nép mình trong thung lũng đầy cây cối - và xa xa về bên trái là một lâu đài trắng toát.

Cô đang mơ màng tay chống cằm thì nghe thấy phía sau một tiếng động nhẹ. Cô quay phắt lại: Anthony Browne đang đứng đằng sau cô.

Ngạc nhiên và tức giận, cô kêu lên:

- Tony! Sao lúc nào anh cũng đến như một con quỷ vừa ra khỏi bẫy thế?

Anh chưa vội trả lời. Rút thuốc lá ra anh mời cô một điếu rồi khi cô từ chối, anh chọn một điếu, châm lửa, rít vài hơi, rồi mới nói:

- Bởi vì anh, là người mà cánh nhà báo gọi là người ký sĩ bí ẩn. Anh thích mọc lên từ hư vô!

- Nhưng sao anh biết em ở đây?

- Mắt anh rất tinh. Anh nghe nói là em ăn trưa ở nhà Farraday. Anh đã lên đỉnh đồi để rình khi em đi ra...

- Tại sao anh không đang hoàng đến nhà như những người bình thường khác?

Chính thế, - anh trả lời giả vờ bực mình - vì anh không phải là người bình thường. Anh là một người đàn ông khác thường.

- Em bắt đầu tin thế!

Anh nhìn cô một lúc rồi nói:

- Có điều gì không ổn ư?

- Không đâu!.. nhưng... nghĩa là...

- Nghĩa là sao?

- Em mệt mỏi vì ở đây! - cô thú nhận và thở dài - Em sợ Fairhaven và em muốn về London.

- Em sắp về rồi phải không?

- Tuần sau.

Anh ngồi xuống cạnh cô hỏi.

- Em thích gia đình Farraday à, Iris?

- Em không biết. Em không nghĩ thế! Tuy nhiên, em phải công nhận rằng họ đã rất tốt bụng với gia đình em.

- Còn họ, em có cho rằng họ thích gia đình em không?

- Không, em không nghĩ vậy. Em còn chắc rằng họ ghét gia đình em.

- Hay nhỉ...

- Việc họ ghét chúng em à?

- Không phải vậy, nếu đây là sự thật. Mà là cách em nói “chúng em”. Câu hỏi của anh chỉ hướng về bản thân em thôi.

- Ô em thì họ không quan tâm. Họ ghét nhà em, toàn bộ, chỉ đơn giản là vì chúng em là hàng xóm của họ. Chúng em cũng không liên quan đến họ lắm, phải không? Chỉ vì Rosemary đã là bạn của họ.

- Phải! Họ là bạn của Rosemary... Đừng nghĩ là Rosemary và Sandra mến nhau?

- Tất nhiên là không.

Cô phòng thủ. Anthony bình thản hút thuốc:

- Em có biết điều gì anh thấy rõ ở vợ chồng Farraday không?

- Không.

- Này nhé vì họ là “nhà Farraday”. Khi anh nghĩ tới họ, không bao giờ anh nghĩ riêng rẽ Stephen hoặc Sandra, hai con người đã kết hợp lại trước pháp luật và giáo hội, mà nghĩ về một tổng thể có hai cực, “nhà Farraday”. Một sự kết hợp hiếm có. Họ có cùng một quan điểm sống, cùng một mục tiêu, cùng những hy vọng những sợ hãi và tín ngưỡng y hệt nhau. Và điều lạ lùng là tính cách của họ lại rất khác nhau. Stephen là một người có tầm nhìn rộng rất nhạy cảm trước ý kiến của người khác nhưng thỉnh thoảng lại thiếu tự tin và mất tinh thần. Sandra thì có tinh thần hạn hẹp hơn, cô ta không lùi bước trước bất cứ điều gì để phục vụ cho những người cô ta yêu và cô ta dừng cảm đến mức táo bạo.

- Stephen luôn làm em cảm thấy rất khó tính và gốc gác.

- Anh ta không gốc đâu. Anh ta cũng giống như những người thành đạt khác. Anh ta bất hạnh.

- Bất hạnh ư?

- Phần lớn những người thành đại đều bất hạnh... Bởi vì họ bất hạnh nên họ thành đạt. Đây là tính cách mà họ cần để tự chứng tỏ rằng họ tồn tại và cái đó giúp họ làm nên những điều tuyệt vời!

- Anh có những ý nghĩ thật kỳ quặc, Tony!

- Hãy xem xét kỹ chúng, em sẽ thấy là chúng đúng. Những người hạnh phúc không làm nên điều gì to tát vì họ thoả mãn về họ và không quan tâm đến việc làm những chuyện giết gân. Đây là trường hợp của anh. Anh nói thêm là những người đó nói chung chỉ là những người có thái độ dễ mến. Đây cũng lại là trường hợp của anh.

- Anh nghĩ về anh khá hay đấy.

- Anh chỉ định làm em chú ý đến những ưu điểm của anh để phòng trường hợp em làm tuột chúng mất...

Iris cười. Cô thấy vui, những ý nghĩ u ám biến mất.

- Hãy về nhà uống trà đi, - cô nói sau khi nhìn đồng hồ, - hãy đến để mọi người có hân hạnh được ở bên cạnh anh.

- Hôm nay thì không thể được. Anh phải về!

Cô quay phắt lại phía anh:

- Tóm lại thì tại sao không bao giờ anh muốn đến nhà? Cần phải có lý do chứ!

Anh nhún vai:

- Hãy cứ cho là anh hay tự ái và lòng mến khách chưa đủ để anh nhận lời mời. Anh cũng không mến anh rể em lắm và anh ta cũng vậy.

- Đứng bận tâm đến George! Anh là khách mời của em và bác Lucilla. Một bà già dễ thương. Đến đi và anh sẽ thích bà ấy!

- Anh tin thế nhưng anh vẫn phải từ chối. Khi Rosemary còn sống thì anh vẫn đến nhà. Đây là chuyện khác.

Iris cảm thấy trái tim giá lạnh:

- Tại sao anh đến đây hôm nay? Anh có việc quan trọng phải làm à? Anh cần phải thương lượng công việc ở nơi tận cùng thế giới này à?

- Em nói đúng. Một công việc rất quan trọng và liên quan đến em. Iris, anh đến đây chỉ để hỏi em một câu.

Lần này thì trái tim Iris bắt đầu đập dồn dập.

Sự xúc động của cô cũng là của những phụ nữ khác trong cái thời khắc thiêng liêng ấy trong đời.

Tuy nhiên cô vẫn cô tỏ ra bực bội. Rất có thể là vào thời trước, bà nội cô cũng đã làm như vậy. trước khi nói với một người đàn ông nào đó: “Ồ, nhưng điều anh hỏi thật là bất ngờ” quay về phía anh gương mặt vờ ngây thơ, cô nói:

- Anh hỏi gì?

Anh nhìn cô, nghiêm trang:

- Hãy thẳng thắn trả lời anh, Iris. Câu hỏi của anh là: Em có tin anh không?

Cô thất vọng. Cô chờ đợi một điều khác. Anh cũng nhận ra và nói:

- Anh biết em nghĩ rằng câu hỏi của anh sẽ khác Nhưng Iris, đây cũng là một câu hỏi không kém phần quan trọng. Đối với anh thì nó quan trọng nhất trên đời. Vì vậy anh nhắc lại, Iris, em có tin anh không?

Cô lưỡng lự một giây trước khi trả lời, mắt nhìn xuống đất:

- Có.

- Vậy thì, anh sẽ hỏi tiếp. Em có muốn về London với anh và lấy anh mà không cho ai biết không?

Cô sửng sốt nhìn anh:

- Nhưng điều đó không thể được! Tuyệt đối không được!

- Em không thể lấy anh à?

- Không phải thế!

- Tuy vậy, em yêu anh? Chắc chắn thế, phải không, em yêu anh?

- Vâng, Anthony, em yêu anh!

- Vậy mà em không muốn đi cùng anh tới nhà thờ Saint-Elfrida, giáo phận Bloomsbury, nơi anh ở vài tuần nay và cho phép anh được làm lễ cưới trong thời hạn rất ngắn? Em không muốn à?

- Em muốn sao được, Tony? George sẽ bắt bình lăm và bác Lucilla sẽ chẳng bao giờ tha thứ cho em. Hơn nữa em cũng chưa thành niên, em chỉ mới có 18 tuổi! Về tuổi thì chúng ta có thể nói dối. Anh không biết có hình phạt nào dành cho người cưới trẻ vị thành niên mà chưa được phép của người bảo trợ cả. À mà ai là người bảo trợ của em?

- George và anh ấy cũng là người quản lý tài sản của em.

- Điều đó không làm thay đổi gì cả. Những hình phạt không làm anh sợ vì nó không phá vỡ được hôn nhân của chúng ta... Chỉ có điều đó là quan trọng thôi.

- Không, không thể được? Như thế không tốt! Và tại sao? Tại sao anh muốn cưới em ngay lập tức!

- Chính là bởi vì anh không thể nói nếu em không tin anh. Lý do của anh rất chính đáng nhưng cần phải tin lời anh nói...

Cô thở dài và nói:

- Giá như George hiểu rõ anh hơn! Hãy về nhà cùng em chỉ có George và bác Lucilla thôi...

- Em nghĩ thế à?

Cô hỏi anh qua ánh mắt và anh giải thích:

- Khi đến đây lúc này, anh đã nhìn thấy một người trên con đường chính của Tu viện nhỏ. Và rất lạ là hình như anh đã gặp người đó.

- Anh nói đúng, cô nói. Em quên mất... George đợi ai đó vào chiều nay.

- Nếu là người anh đã gặp thì ông ấy tên là Race. Đại tá Race.

- Có lẽ là ông ấy. George có quen một đại tá Race nào đó. Ông ấy đáng nhẽ phải đến dự bữa tiệc mà Rosemary...

Giọng cô run rẩy. Cô im bật. Anthony nắm lấy tay cô bóp mạnh:

- Đừng nghĩ đến điều đó, em thân yêu!

Cô buồn bã lắc đầu:

- Em không ngăn mình được. Anthony!

- Thế à?

- Anh có bao giờ, anh có bao giờ nghĩ?

Cô không biết diễn đạt ý nghĩ của mình ra sao. Cuối cùng cô cố gắng nói:

- Anh không bao giờ nghĩ rằng... rằng Rosemary không tự sát? Mà có thể là chị ấy đã bị giết chết?

- Trời đất ơi, Iris! Em nói gì thế? Ai đã nhét ý nghĩ đó vào đầu em?

Cô gắng hỏi:

- Anh không bao giờ nghĩ thế à?

- Không bao giờ! Rosemary đã tự sát, không còn nghi ngờ gì nữa!

Vì Iris vẫn im lặng, anh nhắc lại câu hỏi mà cô chưa trả lời:

- Nhưng quý thần ơi, ai đã nhồi ý nghĩ đó vào đầu em?

Trong một giây, cô đã định nói cho anh những điều cô biết, nhưng cuối cùng cô lại không nói gì.

- Ý nghĩ ấy chỉ chọt đến với em vậy thôi! - cô nói giản dị.

- Vậy thì, anh nói và cười, em là cô bé ngốc nghếch và phải quên nó đi!

Anh đứng dậy và đặt lên má cô một cái hôn:

- Và bây giờ, cô bé ngốc nghếch đáng yêu, hãy quên những ý nghĩ bệnh hoạn ấy đi. Đây là lệnh đấy! Quên Rosemary đi... và hãy nghĩ đến anh.

10. Ngày Hội Của Người Chết (4)

Đại tá Race vừa hút tẩu thuốc vừa ngắm nhìn George Barton một cách chăm chú.

Tuổi của họ chênh lệch nhau 20 năm. Đại tá Race đã qua tuổi 60. Ông ta có dáng người đẹp, bước đi của một quân nhân, lưng thẳng với bộ mặt dạn dày nắng gió, mái tóc màu tro cắt ngắn và dưới cặp lông mày đen và rậm là đôi mắt lấp lánh, ánh lên vẻ thông minh.

Ông đã biết Barton từ khi anh còn nhỏ, một ông bác của anh ta lại là hàng xóm của gia đình Race. Và đối với ông, Barton vẫn là cậu bé George ngày nào và là một trong những người gắn liền với những kỷ niệm thuở xưa của ông.

Ông tự nhủ là ông cũng không biết “cậu bé George” đã trở thành người như thế nào. Ông cũng nhận thấy qua những lần gặp gỡ hiếm hoi của họ, rằng họ khá xa cách. Race là một người thích phiêu lưu, thích sống xa nhà và tự xây dựng lãnh địa của mình. Barton lại là loại người không muốn rời London. Các mối quan tâm của họ cũng khác nhau khi họ trao đổi những kỷ niệm về “thuở xưa tươi đẹp” cuộc nói chuyện thường rơi vào sự im lặng lúng túng. Đại tá rất sợ nói những chuyện tầm phào. Ông thuộc mẫu người “mạnh mẽ và ít lời” mà tác giả của những tiểu thuyết dài kỳ thường hay sẵn lòng.

Vấn tự hỏi tại sao “cậu bé George” lại khẳng khái muốn gặp mình. Ông thử xác định bản chất của sự thay đổi trong tánh cách của George trong vòng một năm họ không gặp nhau. Barton luôn bị ảnh hưởng bởi sự chậm chạp của mình: anh ta luôn thận trọng, thực tế và không mơ mộng. Hôm nay dù sự thay đổi đó là rất nhỏ, ông cũng không nhận ra tính cách cũ của anh ta.

Chắc chắn là có chuyện gì không ổn. Barton có vẻ bồn chồn như ngồi trên đồng lửa. Đã ba lần anh ta phải châm lại điếu thuốc lá việc mà anh ta chưa làm bao giờ.

Đại tá rút tẩu thuốc ra khỏi miệng và nói:

- Thế nào, cậu bé George, có chuyện buồn phiền?

- Từ ấy còn nhẹ đấy bác Race ạ. Tôi cần lời khuyên của bác... và cả sự giúp đỡ của bác.

- Tôi nghe anh đây.

Gần một năm trước đáng nhẽ bác phải đến ăn tiệc với chúng tôi ở London, quán Luxembourg, nhưng đến phút cuối cùng bác đã từ chối vì phải đi xa...

Race đồng ý và nói:

- Đi Nam Phi.

- Ở bữa tiệc đó vợ tôi đã chết.

Race có vẻ không thoải mái:

- Tôi biết. Tôi đã đọc điều đó trên báo. Tôi đã không nói lại với anh lúc này và cũng không chia buồn với anh bởi vì tôi không muốn khơi lại những kỷ niệm đau buồn. Nhưng hãy tin tôi, tôi cũng thấy rất buồn cho anh...

- Cảm ơn. - Barton nói - nhưng không phải tôi định nói thế, Có vẻ như vợ tôi đã tự sát.

- Sao lại “có vẻ”?

- Ông hãy đọc đi!

Ngài đại tá cầm lấy những lá thư mà George chìa ra, đọc nhanh và nói:

- Những lá thư nặc danh...

- Phải. Nhưng tôi tin điều chúng nói.

Race ngừng đầu lên:

- Đây là một phương sách nguy hiểm. Nếu anh biết được số lượng của những lá thư đầy những điều dối trá đã được viết mỗi khi báo chí đưa tin về một tội ác nào đó, thì anh sẽ không đề cập đến chúng!

- Tôi biết. Nhưng những lá thư đã không được gửi vào thời điểm của... của sự kiện mà là 6 tháng sau.

- Cũng lạ thật. Ai viết chúng? Anh có suy nghĩ gì không?

- Không. Vả lại tôi không quan tâm. Điều duy nhất quan trọng là tôi tin điều chúng nói: vợ tôi đã bị giết chết.

- Điều gì đã làm anh nghĩ vậy? Hồi đó anh đã nghĩ ai chẳng? Cảnh sát đã tin là một vụ giết người à?

- Vụ việc đã làm tôi bối rối và tôi đã hoàn toàn tê liệt. Cuộc điều tra đã được tiến hành và tôi đã mặc họ kết luận mà không phản đối gì. Vợ tôi đã bị ốm, cô ấy bị suy sụp nên người ta chỉ nhìn thấy giả thiết tự tử thôi. Vả lại có thuốc độc trong túi xách tay của cô ấy...

- Thuốc độc gì?

- Axit cyanhydric.

- Tôi nhớ lại rồi. Cô ấy đã uống phải nó trong ly rượu sâm-pan phải không?

- Phải. Lúc đó chẳng có gì đáng ngờ cả.

- Có bao giờ cô ấy dọa là sẽ tự tử không?

- Không, không bao giờ, cô ấy rất yêu đời...

Race gật đầu. Ông ta chỉ mới gặp vợ George có một lần. Cô ấy có vẻ rất đáng yêu, hơi thiếu đầu óc một chút, nhưng chắc chắn là không u sầu.

- Những kết luận y tế về tình trạng thần kinh của cô ấy ra sao?

- Bác sĩ của Rosemary, một bác sĩ thực hành đã già và chăm sóc cô ấy từ nhỏ lại đi vắng. Trợ lý của ông ta, một chàng trai trẻ thay thế. Anh ta chỉ có thể nói rằng Rosemary đã bị nhiễm một loại cúm thường kéo theo sau một thời kỳ trầm uất tinh thần rất nặng.

Sau một lúc im lặng anh nói tiếp:

- Tôi đã đến gặp bác sĩ của Rosemary về sau, sau khi nhận được những lá thư này, và đương nhiên là không nói gì đến chúng. Chúng tôi đã nói về cái chết thê thảm của Rosemary. Ông ta tuyên bố là sự kiện này làm cho ông ta vô cùng sửng sốt vì chẳng có một dấu hiệu gì báo trước là cô ấy sẽ tự sát vào một ngày nào đó? Việc này đã chứng minh rằng mặc dù một bác sĩ biết rất rõ bệnh nhân của anh ta thì anh ta cũng không bao giờ biết được họ có khả năng làm những gì.

Sau cuộc nói chuyện này tôi nhận thấy cá nhân tôi chưa bao giờ tin rằng Rosemary đã tự sát. Tôi biết cô ấy rất rõ. Đương nhiên có những thời kỳ cô ấy tự cho mình là bất hạnh, cấu kỉnh về mọi thứ, cô ấy có thể

làm một số điều bất cẩn và xử sự rất vô lý. Nhưng chưa bao giờ tôi thấy cô ấy ở trạng thái tinh thần của những người quyết tâm kết liễu đời mình một lần và mãi mãi!

Tuy thấy hơi ngại đặt câu hỏi, nhưng thấy cần thiết nên Race vẫn hỏi:

- Liệu có khả năng cô ấy có lý do đặc biệt nào để tự tử không? Hay cô ấy có lý do để thất vọng?

-Ồ, không. Cô ấy chỉ hơi bồn chồn thôi, không nhiều.

Tránh nhìn vào bạn mình, đại tá nói tiếp:

- Liệu cô ấy có cái mà tôi gọi là “bi kịch hoá” không? Chẳng hạn, có những người sau một trận cãi nhau đã có ý định tự sát mà lại không định chết thật. Mục đích của họ, rất trẻ con là “dạy cho anh ta một bài học”.

- Rosemary và tôi, chúng tôi không cãi nhau bao giờ. Vả lại bản chất của thuốc độc làm cho giả thiết càng khó tin. Chơi với axit cyanhydric là rất nguy hiểm, điều đó ai cũng biết.

- Mặt khác, tôi tin rằng nếu như Rosemary muốn tự sát thì đây không phải là cách tự sát mà cô ấy chọn. Nó quá đau đớn và khủng khiếp. Chắc chắn cô ấy sẽ chọn cách dùng một liều lớn thuốc ngủ hơn.

- Đây cũng là ý kiến của tôi. Thế người ta đã xác định ra nơi cô ấy đã mua axit cyanhydric hoặc là bằng cách nào thuốc độc đã đến tay cô ấy chưa?

- Chưa. Nhưng một thời gian trước đó, đến chơi nhà bạn ở nông thôn, cô ấy đã chứng kiến một vụ triệt phá tổ ong bò vẽ. Người ta đã giả định rằng, vào ngày hôm đó cô ấy đã lấy một nắm tinh thể axit cyanhydric.

- Điều đó có thể chấp nhận được. Vả lại đây cũng là một sản phẩm dễ mua. Người làm vườn nào cũng có một ít.

Ông suy nghĩ một lát rồi nói:

- Chúng ta tổng kết lại, Barton. Chúng ta đã không chứng minh được là cô ấy đã nghĩ đến tự sát không xác minh được rằng cô ấy chuẩn bị nó. Nhưng cũng không có bằng chứng xác thực của vụ giết người. Cảnh sát nếu ít nghi ngờ hơn thì đã có thể phát hiện...

- Với điều kiện là họ phải tìm kiếm. Giả thiết về một tội ác đã có vẻ không thật.

- Và sáu tháng sau thì anh nhận thấy giả thiết đó có thể chấp nhận được?

- Tôi nghĩ rằng, - George thông thả nói, - những kết quả của cuộc điều tra không làm tôi thoả mãn và trong thâm tâm, mặc dù không ý thức được, tôi luôn tin đó là một vụ giết người... và những lá thư chỉ đơn giản hé ra cho tôi thấy điều tôi đã biết từ trước.

- Vậy thì, Race nói, hãy tấn công vấn đề một cách chân thực. Anh nghi ngờ ai?

George nhăn mặt:

- Đây chính là vấn đề khó nhất của vụ việc, - anh giải thích - nếu như Rosemary đã bị giết chết, kẻ phạm tội phải là một trong những người ngồi quanh bàn chúng tôi, một người bạn của chúng tôi. Sự thật là đã không có người nào đến gần chúng tôi vào cái lúc...

- Những người hầu bàn thì sao? Ai rót rượu sâm-pan?

- Charles, người phục vụ ở Luxembourg. Bác biết anh ấy chứ?

Race gật đầu. Ai cũng biết Charles và hiển nhiên là không thể có chuyện người đầu bếp trung thực đó lại bỗng dưng đầu độc một khách hàng.

- Chúng tôi còn được phục vụ bởi Giuseppe, một hầu bàn quen biết từ nhiều năm nay...

- Vậy thì quay sang khách mới. Họ là những ai?

- Stephen Farraday. Ông nghị sĩ. Vợ ông ta, bà Alexandra Farraday. Thư ký của tôi, cô Ruth Lessing. Một tay tên là Browne, Iris em gái Rosemary và tôi. Bảy người tất cả. Nhẽ ra là tám nếu như bác đến được. Khi bác từ chối chúng tôi đã mất công tìm người thay thế nhưng không được...

- Rất tốt! Rất tốt! - Race ngọt ngào nói. Tôi nghĩ rằng anh có thể có những nghi ngờ... Xem nào... Các anh đã ngồi như thế nào?
- Bên phải tôi là Sandra Farraday, tất nhiên là thế. Cạnh bà ấy, Anthony Browne. Rồi Rosemary, Stephen Farraday, Iris và cuối cùng là Ruth Lessing, ngồi bên trái tôi.
- Tốt. Trong khi bữa tiệc diễn ra vợ anh đã uống rượu sâm-pan?
- Vâng. Người ta đã rót đầy cốc nhiều lần. Việc đó đã xảy ra vào lúc trò vui đang diễn ra. Tiếng ồn ào thật khó tả. Một nhóm người da đen nhảy trên sân khấu, ai nấy đều xem. Rosemary đã gục xuống bàn đứng vào lúc trước khi ánh sáng được bật trở lại. Có thể cô ấy đã kêu rú lên hoặc rên rỉ nhưng chẳng có ai nghe thấy! Cảm ơn chúa vì bác sĩ đã tuyên bố rằng cái chết đã đến ngay tức thì.
- Thôi được Barton, từ cái nhìn đầu tiên tôi đã cảm thấy khá rõ.
- Thế nào cơ ạ?
- Kể tội phạm là Stephen Farraday. Anh ta ngồi bên phải vợ anh. Cốc rượu của bà Barton đặt gần tay trái anh ta. Không gì dễ hơn đối với anh ta là cho thuốc độc vào cốc ngay khi ánh sáng vừa tắt, khi ai cũng chú ý lên sân khấu. Những người khác ngồi những chỗ không tiện để làm những hành động cần thiết. Những cái bàn trong ở Luxembourg khá rộng. Nếu có ai đứng cúi xuống mặt bàn thì sẽ bị nhìn thấy ngay, kể cả khi trong phòng đang trong tối trong sáng. Đối với người ngồi bên trái cũng rất khó để ném vật gì vào cốc của vợ anh mà không bị trông thấy. Cũng còn có một khả năng nữa. Nhưng hãy làm nốt với kẻ phạm tội giả định. Stephen Farraday, ông nghị sĩ, có lý do gì để giết bà Barton không?
- Chúa ơi. George trả lời giọng tắc nghẹn, họ rất rất thân nhau. Có thể anh ta đã tự cho phép mình đòi hỏi nhiều hơn, cô ấy đã từ chối và anh ta muốn trả thù, có thể như vậy.
- Nhưng cũng hơi lâm ly đấy nhỉ. Đây là động cơ duy nhất mà anh thấy à?
- Phải.
- George đỏ mặt. Race nhận thấy và nói tiếp:
- Hãy sang khả năng thứ hai: phụ nữ.
- Tại sao lại phụ nữ?
- George yêu quý, các anh có bảy người: bốn phụ nữ và ba đàn ông. Rất có thể trong suốt buổi tối, nhiều lần, khi ba cặp kia đang nhảy thì có một phụ nữ ngồi một mình ở lại bàn. Các anh đều nhảy tất cả chứ?
- Tất cả.
- Tốt. Hãy nhớ lại... Trước khi biểu diễn, anh đã nhìn thấy có một phụ nữ ngồi lại bàn trong khi những người khác nhảy không?
- George nghĩ ngợi:
- Tôi nghĩ rằng, Iris đã không nhảy điệu cuối cùng trước buổi diễn và Ruth Lessing thì không nhảy điệu trước đó.
- Anh có nhớ thời điểm anh nhìn thấy vợ anh uống rượu sâm-pan lần cuối cùng không?
- Xem nào... Sau khi nhảy với Browne, cô ấy đã tuyên bố khi quay lại bàn là những động tác vũ đạo bay bổng của Browne đã làm cô ấy mệt mỏi và uống một chút rượu. Vài phút sau cô ấy nhảy điệu valse với tôi. Cô ấy biết rằng valse là điệu duy nhất tôi có thể nhảy. Farraday nhảy với Ruth, bà Alexandra với Browne. Iris là người thứ 7. Sau điệu valse thì trò vui bắt đầu.
- Hãy quan tâm một chút đến em vợ của anh. Liệu cái chết của bà Barton có đem lại lợi ích tài chính cho cô ấy không?
- Race thân mến. George nói với giọng không chắc chắn, chúng ta đừng sa lầy vào những việc ngớ ngẩn. Lúc đó, Iris còn là một đứa trẻ.
- Tôi đã thấy hai lần, các em gái còn đi học cũng là tội phạm.

- Nhưng Iris yêu chị cô ấy.
 - Đồng ý. Barton. Tuy nhiên cô ấy có khả năng thực tế để gây ra vụ giết người. Tôi muốn biết nếu cô ấy có một động cơ vợ anh rất giàu, tôi nghĩ vậy Tiền của cô ấy về tay ai? Anh à?
 - Không về tay Iris..., Barton giải thích, do ý muốn của “bác Paul”, Iris sẽ được thừa kế chị mình.
- Race nghe về quan tâm.
- Tình thế thật kỳ lạ, ông ta nói. Hai chị em, một giàu một nghèo. Người ta nghĩ ngay ra là cô em ghen với cô chị...
 - Đấy chắc chắn không phải là trường hợp của Iris.
 - Tôi muốn tin anh. Nhưng cô ấy có động cơ rõ ràng... Hãy ghi nhận điều đó rồi tiếp tục. Chúng ta còn thấy ai có động cơ nữa?
 - Không một ai... Thật sự không có ai! Rosemary không có kẻ thù. Tôi đã tìm hiểu, đã đặt câu hỏi, tôi đã thử tìm ra. Thậm trí tôi đã mua ngôi nhà này để ở gần nhà Farraday với mục đích...
- Anh ta chợt im lặng, bỏ dở câu nói. Race lại hút tẩu. Ông gạt nhẹ cái nỏ tẩu. Ông nói, mắt không nhìn lên:
- Cậu bé George, anh không thấy tốt nhất là nói hết với tôi à?
 - Thế là sao ạ?
 - Anh giấu tôi điều gì đó. Tôi thấy rõ như ban ngày vậy, hoặc anh bảo vệ danh tiếng cho vợ anh, hoặc anh tìm hiểu cô ấy có bị giết hay không. Trong trường hợp sau thì cần phải nói...
- Im lặng một lúc rồi George quyết định:
- Bác đã thắng, Race. Tôi nói.
- Vẫn bận rộn với việc làm sạch cái tàu Race buông ra câu hỏi đã sắp sẵn:
- Anh có lý do để tin rằng vợ anh có nhân tình? Đúng không?
 - Đúng vậy.
 - Stephen Farraday à?
 - Tôi không biết gì hết.: lời nói danh dự đây. Tôi không biết gì hết. Có thể là hắn và cũng có thể là kẻ kia. Browne. Ai trong hai người? Tôi chưa rút ra được ý kiến nào...
 - Hãy nói cho tôi một chút về anh chàng Anthony Browne. Hơi lạ là tôi thấy như biết cái tên...
 - Tôi không biết gì chính xác về anh ta và mọi người khác cũng gần như tôi. Đây là một chàng trai rất dễ thương, khá vui tính, nhưng không ai biết gì về anh ta. Có vẻ như anh ta là người Mỹ nhưng anh ta lại không có trọng âm - Đại sứ quán có thể cho chúng ta thông tin.
 - Vậy thì Farraday hay Browne?
 - Tôi nhắc lại là tôi không biết gì hết, Race! Một hôm tôi đã bắt gặp vợ tôi viết thư. Tôi đã xem xét cái giấy thăm. Đó chắc chắn là một lá thư tình, nhưng không thể đoán được ai là người nhận.
- Race nói, mắt nhìn đi chỗ khác.
- Thế đấy, tầm nhìn của chúng ta đã được mở ra. Chẳng hạn như bà Alexandra sẽ vào cuộc nếu như có chuyện gì đó giữa chồng bà ta và vợ anh. Bà ấy thuộc loại người trầm tĩnh nhưng lại có những đam mê mãnh liệt loại người này dễ trở thành tội phạm. Chúng ta đã tiến lên rồi đấy, Barton ạ. Chúng ta có anh chàng bí ẩn Browne, hai người nhà Farraday và Iris Marle. Người phụ nữ thứ ba: cô Ruth Lessing là thế nào?
 - Ruth chắc chắn chẳng dính gì vào vụ này cả! Nếu như có ai đó không có một động cơ nào thì đó là cô ta!
 - Anh đã nói rằng cô ta là thư ký của anh vậy cô ấy là người như thế nào?

- Một cô gái rất nổi trội. - George trả lời về tin tưởng - Thực ra cô ấy như người nhà và tôi coi cô ấy như cánh tay phải của tôi. Tôi chưa bao giờ có ý kiến tốt đẹp như thế về bất kỳ ai và tôi cũng chưa bao giờ tin tưởng ai như tin cô ấy.

- Có vẻ như anh quý cô ấy lắm.

- Nói thế còn là ít. Race! Ruth là một phụ nữ đáng khâm phục: tôi đã phó thác cho cô ấy hàng đống việc. Đây là con người thận trọng nhất và trung thực nhất trên trái đất.

Race khẽ “hừm! hừm” vài tiếng rồi nói sang chuyện khác. Không gì trong thái độ ông ta có thể để cho George biết liệu ông có cho Ruth Lessing vào danh sách những kẻ bị tình nghi hay không.

Race cho rằng “người trung thành nhất trên trái đất” có thể có một lý do để muốn nhìn thấy bà George Barton trên thiên đàng. Động cơ của cô ta có thể là cô phải lòng ông chủ và cô tự coi là bà Barton đệ nhị. Và thế là đủ dẫn đến một hành động tội ác.

Giữ kín suy nghĩ ấy trong đầu. Ông hỏi:

- Tôi nghĩ rằng. George, anh cũng nhận thấy là chính anh có khá nhiều lý do để là kẻ giết người.

- Tôi ư?

George như từ trên trời rơi xuống.

- Trời ạ. Race nói, hãy nghĩ đến Othello...

George thở phào.

- Tôi hiểu bác định nói gì nhưng so sánh thế không phù hợp. Rõ ràng là tôi tôn thờ Rosemary. Nhưng tôi đã biết, khi lấy cô ấy, những việc... những việc mà tôi đành phải chấp nhận. Cô ấy quý mến tôi, rất quý mến và lại dịu dàng nữa. Tuy vậy tôi không phải là một người đàn ông vui vẻ và phóng túng. Tôi không phải là một người hùng trong tiểu thuyết, tôi biết vậy. Tôi cũng biết rằng cưới cô ấy thì tôi sẽ có những ưu phiền và tôi đã được cảnh báo. Tất nhiên là tôi đã đau khổ. Nhưng không vì thế mà tôi lại có thể động vào một sợi tóc trên đầu cô ấy...

Anh chợt im lặng rồi nói tiếp bằng giọng khác.

- Hơn nữa, nếu tôi là kẻ có tội thì tại sao tôi lại lật lại câu chuyện mà mọi người đã đào sâu, chôn chặt? Đã có điều tra và kết luận là vụ tự sát. Vụ án đã được xếp lại. Phải không?

- Anh nói đúng, Barton và tôi cần nói rằng tôi không tin vào giả thiết này. Nếu anh là kẻ giết người thì khi nhận được những lá thư, anh sẽ đốt chúng đi và không nói gì cả. Và điều đó đưa tôi đến một điểm cực kỳ quan trọng là: ai đã viết những lá thư?

- Tôi không biết gì cả.

- Đây là một chi tiết mà anh có vẻ không quan tâm nhưng tôi lại rất chú ý. Đây cũng là câu hỏi đầu tiên tôi đặt ra cho anh. Theo ý tôi thì chúng ta có thể chắc chắn rằng chúng không đến từ tay kẻ giết người. Như anh vừa nói, hẳn ta chẳng đại gì bởi lại một vụ án, mà may mắn cho hẳn, đã được khép lại. Vậy thì những lá thư do ai viết?

- Từ một người hầu chăng?

- Có thể thế, - Race nói không hăng hái lắm - Vậy phải xem là người hầu nào? Rosemary có cô hầu phòng nào mà cô ấy hay tâm sự không?

- Không. Hồi đó chúng tôi có một bà nấu bếp, bà Pound, hiện vẫn đang ở đây và 2 cô hầu phòng. Các cô này đã không ở lại với chúng tôi lâu và đã ra đi.

Race suy nghĩ một lúc rồi nói.

- Barton, nếu anh muốn hỏi ý kiến tôi thì nó đây: anh cần phải xem xét nghiêm túc lại vụ việc trước khi quyết định điều gì. Rosemary đã chết và anh không thể nào làm cho cô ấy sống lại được nữa. Tôi công nhận rằng người ta chưa chứng minh được là cô ấy đã tự sát, nhưng người ta cũng không chứng minh được là cô

ấy đã bị giết. Anh thật sự muốn lật lại cuộc điều tra à? Việc này sẽ diễn ra với rất nhiều điều tiếng không hay, báo chí sẽ sục vào đời tư của anh, người ta sẽ nói vung lên về những cuộc phiêu lưu của vợ anh...

George không để cho ông ta nói tiếp:

- Còn nếu như tôi không động đây, anh ta kêu lên, thì sẽ có một thằng đều thoát khỏi mọi sự, đầu ngẩng cao! Ông muốn rằng cái gã huênh hoang Farraday với cái bộ mặt đáng ghét ấy lại tiếp tục sự nghiệp chói sáng của hắn, sự nghiệp chói sáng của kẻ giết người? Không. Race, ông không thể khuyên tôi để mặc như vậy!
- Tôi chỉ muốn nhấn mạnh những điều khó chịu có thể xảy ra cho anh.
- Tôi muốn lôi ra ánh sáng kẻ giết người!
- Rất tốt. Hãy cầm lấy hai lá thư và đến cảnh sát. Họ sẽ tìm ra tác giả của chúng dễ dàng, rồi chỉ còn bắt kẻ đó nói ra. Nhưng hãy nhớ rằng khi cỗ máy đã hoạt động thì không thể bắt nó dừng lại được!
- Tôi không có ý định nhờ đến cảnh sát nên tôi đã muốn gặp ông. Tôi sẽ giăng một cái bẫy cho tên giết người.
- Anh nói quỷ quái gì thế?
- Rất đơn giản, tôi sẽ tổ chức một bữa tiệc nhỏ ở Luxembourg. Ông sẽ đến đó. Tôi sẽ mời tất cả những người đã có mặt trong lễ sinh nhật của Rosemary: 2 người nhà Farraday. Anthony Browne. Ruth và Iris. Tất cả đã được sắp đặt...

Anh muốn đưa sự việc đến đâu?

- Điều đó George nói hơi mỉa mai, lại là bí mật của tôi. Tất cả sẽ vô ích nếu tôi nói ra bây giờ, kể cả với ông. Tôi muốn ông đến đó mà không có định kiến từ trước và ông quan sát những gì sẽ xảy ra...

Đại tá nhún mày:

- Tôi không thích điều này lắm. Đây là một kịch bản hay như trong tiểu thuyết, nhưng trong cuộc sống thì không phải vậy. Hãy trình bày với cảnh sát đi đây là lời khuyên tốt nhất của tôi cho anh. Những người nghiêm túc, quen việc sẽ vào cuộc, những kẻ chuyên nghiệp. Thực tế thì trong những vụ điều tra tội ác, những kẻ nghiệp dư là chống chỉ định.
- Bởi vậy tôi mới nhờ cậy bác. Bác không phải là kẻ nghiệp dư.
- Bởi vì tôi đã làm việc một thời gian ở Cục tình báo à? Anh thật rộng lượng! Nhưng về mọi mặt, tôi có thể làm vì nếu anh để tôi trong bóng tối?
- Vì điều đó đặc biệt quan trọng.

Race lắc đầu:

- Rất đáng tiếc nhưng tôi từ chối. Tôi thấy dự định của anh không có gì hay và đừng tin tưởng vào tôi! Hãy tỏ ra không ngoan, George, bỏ ý định của anh đi!
- Không thể được. Tất cả đã sẵn sàng và tôi sẽ đi đến tận cùng.
- Đừng bướng bỉnh thế? Tôi biết rõ những việc thế này hơn anh và tôi nhắc lại rằng tôi không thích điều anh định làm. Cái đó sẽ không dẫn đến điều gì đâu và lại nguy hiểm nữa. Anh có nghĩ thế không?
- Tôi chắc chắn rằng nó sẽ nguy hiểm cho một người nào đó.

Race thở dài:

- Hãy làm như anh muốn, nhưng đừng nói rằng tôi đã không báo trước cho anh! Anh không nhận thấy điều anh làm! Tôi khẩn cầu anh một lần cuối, hãy bỏ ý định điên rồ đó!

George Barton nghe rõ, nhưng không một ai có thể làm anh suy nghĩ lại.

Ý anh đã quyết! Anh phải làm!

11. Ngày Hội Của Người Chết (5)

Ngày mùng 2 tháng mười một là một ngày ẩm ướt và u ám!

Trong phòng ăn của căn nhà Elvaston Square tối đến nỗi người ta phải bật đèn lên để ăn sáng.

Thay vì uống cà phê ngay trên giường như mọi ngày. Iris lại đi xuống phòng ăn. Cô ngồi đó, nhột nhạt như một tấm vải, trước một tách cà phê còn đầy nguyên và những chiếc bánh hầu như không đụng đến. George giờ tờ báo Times một cách nóng nảy và ở đầu bàn bên kia, Lucilla Drake nhỏ nước mắt như mưa vào cái khăn mùi xoa:

- Tôi chắc rằng, bà nói giữa hai tiếng nấc, thằng bé khốn khổ sẽ làm điều gì đấy khủng khiếp. Nó nhạy cảm đến thế cơ mà! Nó sẽ không nói với tôi rằng đó là vấn đề sống chết nếu đấy không phải là sự thật.

Tờ báo loạt xoạt trong tay George:

- Tôi xin bà Lucilla, - anh nói với vẻ sốt ruột - đừng lo lắng như vậy nữa. Tôi đã nói là tôi lo việc này!
- Tôi biết là anh rất tốt bụng. George thân mến và tôi cảm ơn anh. Nhưng tôi có cảm giác rằng sự chậm trễ có thể gây ra những hậu quả thê thảm. Tất cả những yêu cầu cung cấp thông tin đều cần có thời gian để được giải quyết!
- Không, không... Tôi sẽ lo sao cho mọi việc đi thật nhanh.
- Nó đã nói “vào ngày mùng 3, không chậm trễ” và ngày mùng ba là ngày mai! Nếu có chuyện gì xảy ra cho thằng bé tội nghiệp thì tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho tôi!
- Hãy bình tĩnh lại đi! Nó sẽ chẳng sao đâu!

Anh uống một ngụm cà phê.

- Tôi vẫn còn vài tín phiếu kho bạc. - Lucilla lại nói, - chúng ta có thể...
- Cứ để tôi làm, Lucilla, tôi nhận làm tất cả.

Iris cũng tham gia:

- Thôi nào bác Lucilla hãy biết điều một chút. Bởi vì George đã nói là anh ấy sẽ sắp xếp việc này! Và lại đây đâu phải là lần đầu tiên.
- Ôi, - người đàn bà trung hậu đáp lời, - đã lâu lắm rồi nó không đòi hỏi gì tôi cả. Lần cuối cùng là khi thằng bé khốn khổ bị bọn bạn đánh lừa...
- “Mới có ba tháng chứ mấy!” - George thì thầm một mình. Anh lướt nhẹ khăn trên hàng ria mép, đứng dậy, dừng lại đằng sau bà Drake, vỗ nhẹ lưng bà một cách thân ái:
- Bây giờ, Lucilla, hãy cười lên! Tôi đi bảo Ruth đánh điện ngay đây.

Iris gặp anh trong tiền sảnh.

- George, cô nói, anh thấy có nên hoãn bữa tiệc tối nay không? Bác Lucilla đang rất ủ rũ và chúng ta nên ở nhà với bác ấy?

Mặt Barton đỏ tía lên:

- Không thể có chuyện đó được, - anh trả lời dứt khoát - Anh không để cho thằng bất lương đó làm hỏng cuộc vui của chúng ta? Anh không nói cho mẹ nó biết nhưng nó đã lừa bà ấy. Và nếu bà ấy nghe anh thì thằng bé đó sẽ không được một xu nào!
- Bác Lucilla sẽ không bao giờ đồng ý!
- Lucilla thật là ngốc... và bà ấy luôn như vậy. Những phụ nữ đã qua tuổi 40 mới có con thì mù mị đi ngay. Họ nuông chiều con ngay từ khi còn trong nôi, chúng muốn gì được nấy... và thế là hết! Nếu như người ta để cho thằng Victor, dù chỉ một lần, tự làm lấy mà ăn thì nó có thể đã nên người?
- Nhưng...

- Đừng nài nỉ nữa. Iris. Anh sẽ làm sao cho bà Lucilla yên tâm khi bà ấy đi nằm. Và nếu cần thì chúng ta đưa bà ấy đi cùng?

- Bà ấy luôn khiếp sợ các quán rượu và bà ấy sẽ ngủ gật trên bàn ăn. Hơn nữa bà ấy sẽ nói là bị ngạt thở và khói thuốc lá rất độc hại với bệnh hen của bà ấy.

- Anh nói thế để đùa thôi. Tạm biệt Iris và em cũng nên cười lên một chút? Hãy nói với Lucilla anh sẽ dàn xếp mọi việc chu đáo.

Cô gái trẻ quay lại phòng ăn đúng lúc điện thoại reo. Cô cầm lấy ống nghe một cách cau có, nhưng ngay lập tức gương mặt cô sáng lên: cô đã nhận ra giọng của Anthony.

- Anh đấy à, Tony?

- Chính thế! Anh đã gọi điện cho em hôm qua nhưng không gặp. Hãy nói xem, em đã làm việc nghiêm chỉnh với George à?

- Anh định nói gì?

- Này nhé? Anh ta đã mời anh rất lịch sự đến bữa tiệc sinh nhật của em tối nay và điều đó không giống chút nào với cách xử sự hàng ngày của anh ta mà anh đã quen. Hôm qua còn “Bỏ tay ra! Cấm động vào người được tôi bảo trợ” và hôm nay thì “Hãy đến vui với chúng tôi, chúng tôi sẽ rất hân hạnh!” Anh nghĩ đấy có thể là kết quả của những trò khôn khéo của em.

- Không, không. Em không làm gì cả,

- Vậy thì chính anh ta đã thay đổi?

- Chưa hẳn. Đó là...

Cô không nói hết câu.

- Allô! Em đi rồi à?

- Không, em vẫn đây!

- Em đã định nói gì? Có chuyện gì hả em? Anh nghe thấy tiếng em thở dài. Có việc gì không ổn phải không?

- Không, không... Chẳng có chuyện gì cả. Em sẽ ổn thôi. Ngày mai tất cả sẽ tốt đẹp...

- Anh khâm phục sự tin tưởng của em. Hình như có một câu ngạn ngữ là: “Ngày mai không đến bao giờ”!

- Đừng nói thế?

- Iris, có việc gì đó?

- Không, em bảo đảm là không. Vả lại em không thể nói với anh. Anh hiểu không Tony, em đã hứa...

- Thôi nào, tình yêu của anh, nói cho anh đi!

- Thật sự Tony, em không thể... nhưng, anh có muốn nói thật cho em biết về một việc được không?

- Nếu có thể thì rất vui lòng.

- Anh anh đã phải lòng Rosemary à?

Im lặng một thoáng rồi ngay sau đó là trận cười:

- Ừ có thể thật! Thôi được, Iris, anh đã phải lòng một chút thôi và không lâu lắm. Cô ấy thật là đẹp em biết đấy... Thế rồi, một hôm, khi đang nói chuyện với cô ta, anh đã nhìn thấy em đi xuống cầu thang... Trong một giây, thế là hết. Anh đã hiểu ngay lúc đó là anh không yêu Rosemary là có một người khác trên đời dành cho anh, đó là em! Vậy đấy, Iris, đấy là sự thật sự thật có Chúa chứng giám... Tất cả những gì anh yêu cầu em là đừng tự tưởng tượng lăng nhăng nữa. Hãy nhớ là chính Roméo cũng đã phải lòng Rosalinde trước khi làm náo động đất trời cùng Juliette!

- Cảm ơn Tony. Em hài lòng...

- Vậy thì rất tuyệt. Chúng ta sẽ nói chuyện tiếp tối nay. Đây là sinh nhật của em phải không?
- Thực ra thì còn 8 ngày nữa mới đến. Nhưng chúng ta ăn mừng sinh nhật em đây.
- Viễn cảnh đó có vẻ không làm em vui?
- Nó không làm em vui chút nào.
- Anh cho rằng George biết việc anh ta làm. Tuy vậy anh cảm thấy khá kỳ lạ bữa tiệc lại tổ chức cùng một chỗ với nơi...
- Ồ! Anh biết là Luxembourg là một nơi mọi người muốn tới và em đã quay lại nơi đó nhiều lần kể từ khi...
- Vậy thì như thế cũng tốt! Anh sẽ đem cho em một món quà nhỏ. Anh hy vọng em sẽ thích...
- Em chắc như vậy...

Cuộc nói chuyện kết thúc. Iris đi tìm Lucilla Drake. Còn George ngay khi đến văn phòng đã gọi Ruth Lessing.

Ngay sau khi chào cô, anh chìa cho cô bức điện nói:

- Lại chuyện rắc rối! Hãy đọc đi.
- Lại Victor Drake à?
- Phải. Cũng đã lâu phải không?

Cầm bức điện trong tay, cô đứng im một giây và thấy lại một gương mặt r ám nắng với những nếp nhăn quanh mũi khi cười, một giọng trêu trọc nói: “Những cô gái cuối cùng sẽ cưới ông chủ”, kỷ niệm thật là sống động, dường như mới xảy ra hôm qua.

Tiếng nói của George làm cô bừng tỉnh:

- Chúng ta đưa hân lên tàu từ bao giờ? Một năm à?

Cô nghĩ ngợi:

- Gần một năm. Chính xác là ngày 29 tháng 10.
- Cô thật là một thư ký tuyệt vời, Ruth! Trí nhớ của cô thật đáng kinh ngạc.

Cô nghĩ rằng cô có lý do để nhớ ngày đó mà anh ta không biết. Vẫn còn chịu ảnh hưởng những lời nói của Victor, cô đã nghe thấy tiếng nói vô tư của Rosemary và cô nhận ra cô căm thù vợ ông chủ từ hôm đó.

- Hân ta đã để cho chúng ta yên một thời gian. Thực ra chúng ta có thể hài lòng. Mặc dù vụ này đã làm chúng ta tốn 50 hoặc 100 bảng...
- Lần này hân đòi 300. Tôi thấy thế nhiều quá.
- Quá nhiều và hân không được đâu. Trước hết, chúng ta phải thăm dò tin tức đã.
- Tôi sẽ liên lạc với ông Ogilvie.

Alexander Ogilvie là một nhân viên của hãng ở Rio de Janeiro. Barton đã định nghĩa anh ta là “một người Ecosse điều độ”. Đây là một người có cái đầu lạnh lùng và phán xử chắc chắn.

- Phải đấy, George nói, đánh điện ngay đi. Mẹ của Victor đang ở trong tình trạng thảm hại, như mọi khi vào hoàn cảnh này. Bà ấy có thể ốm bất cứ lúc nào và làm rắc rối cho tối nay.
- Anh có muốn tôi ở lại với bà ấy?
- Tất nhiên là không, anh trả lời dứt khoát. Cô chính là người tôi muốn có bên cạnh tối nay. Tôi cần cô, Ruth, và cũng phải nghĩ đến cô một chút...

Anh cầm lấy tay cô.

- Hay tôi thử gọi điện cho ông Ogilvie? Có thể chúng ta sẽ dàn xếp xong trong ngày hôm nay.

- Ý kiến tuyệt vời, xứng đáng tiêu tiền vì nó.

- Tôi sẽ làm ngay.

Cô nhẹ nhàng rút tay ra và rời khỏi phòng.

George xem xét vài công việc cần thiết. Vào mười hai rưỡi trưa, anh đi tới đến Luxembourg.

Charles, ông bếp trưởng nổi tiếng và dễ mến nhất London đi đến gặp anh, nghiêng mình tươi cười đúng kiểu.

- Chào ông Barton.

- Chào Charles. Mọi việc đã sẵn sàng cho tối nay chưa?

- Rồi thưa ông. Tôi nghĩ rằng ông sẽ hài lòng.

- Vẫn cái bàn ấy à?

- Vẫn nó, thưa ông. Trong loggia phía cuối, cái bàn ở giữa.

- Và có thêm một bộ đồ ăn nữa chứ?

- Vâng, thưa ông?

- Và ông đã tìm được hoa Rosemary chứ?

- Vâng, thưa ông Barton. Tôi e rằng nó chưa đủ lộng lẫy. Ông có muốn tôi cho thêm vài bông hồng đỏ hoặc vài bông hoa cúc?

- Không, không. Không gì ngoài hoa Rosemary.

- Rất tốt, thưa ông.

- Ông có muốn xem qua thực đơn không? Giuseppe!

Một cái búng tay của ông bếp trưởng làm xuất hiện một anh người Ý bé nhỏ, độ 40 tuổi.

- Đem thực đơn cho ông Barton.

Giuseppe đem ra một bảng thực đơn bằng bìa cứng và George lơ đãng liếc qua: Sò súp rau Dubarry, cá bơn Luxembourg, gà gô, gan gà v.v...

George tuyên bố "Tuyệt" rồi trả lại thực đơn cho Giuseppe, rồi với Charles bên cạnh, anh ta đi ra phía cửa.

- Xin ông biết cho. - Ông bếp trưởng hạ giọng nói, - Chúng tôi xúc động biết bao vì ông đã quay lại chỗ chúng tôi.

Barton trả lời:

- Quá khứ là quá khứ! Cần phải quên nó và tự bảo rằng cái gì đã qua thì cũng đã qua rồi!

- Đúng vậy, thưa ông Barton. Lúc đó chúng tôi đã buồn bã biết bao. Tôi hy vọng rằng cô tiểu thư sẽ hài lòng về buổi dạ tiệc và tất cả sẽ diễn ra như ông mong muốn.

Ông ta kính cẩn nghiêng mình, rồi khi George vừa đi ra. Ông quát mắng một anh bồi bàn ở cái bàn cạnh cửa sổ, làm như anh này vừa phạm lỗi tày trời vậy.

George ra đi với một nụ cười lạ lùng trên môi.

Anh không hẹp hòi mà căm ghét Luxembourg. Đây không phải lỗi của nhà hàng nếu Rosemary đã chọn cho mình cái chết hoặc bị giết ở đó. Chính nhà hàng bị thiệt hại trong vụ này. Hơn nữa, George chỉ muốn nghĩ về dự định của mình...

Anh ăn trưa ở Câu lạc bộ sau đó đi họp, rồi trước khi trở lại văn phòng; anh vào một trạm điện thoại công cộng, yêu cầu một số điện thoại ở Maiden Vale và anh đã nói chuyện được ngay với vẻ hài lòng rõ rệt. Tất cả đã diễn ra theo ý muốn.

Ngay khi về đến văn phòng. Ruth Lessing đã đến gặp anh:

- Có chuyện về Victor Drake, cô nói.

- Vậy sao?

- Tôi e rằng hắn đã làm một việc tồi tệ có thể đưa hắn ra toà. Từ nhiều tháng hắn đã lấy tiền từ két của cơ quan...

- Chính Ogilvie đã cho cô biết à?

- Vâng. Tôi đã gọi điện cho ông ta sáng nay và ông ấy vừa gọi lại cách đây 10 phút. Ông ấy nói rằng Victor đã hành động một cách táo tợn điên rồ.

- Tôi cũng nghĩ vậy.

- Cơ quan đã đồng ý không khởi tố nếu nhận lại được đủ tiền. Ông Ogilvie đã gặp một người phụ trách và đã thoả thuận được như vậy. Số tiền vào khoảng 175 bảng.

- Từ việc này ngài Victor đáng kính lại định kiếm chác thêm lãi ròng là 125 bảng!

- Tôi e vậy.

- Thôi được dù sao chúng ta cũng đã tiết kiệm được ngân quỹ. George nhận xét, vẻ hài lòng.

- Tôi đã nói với ông Ogilvie dàn xếp mọi việc.

- Tôi đã làm đúng.

- Thực lòng tôi muốn nhìn thấy tên ranh con vô lại đó ở trong tù, nhưng cần phải nghĩ đến bà mẹ khốn khổ của nó. Bà ấy gốc gác nghèo nhưng tốt bụng... Kết luận: ông Victor lại thắng một lần nữa.

- Anh thật tốt bụng!

- Tôi ấy à?

- Phải, anh! Tôi nghĩ rằng anh là người tốt nhất trên đời.

Lời khen đó làm anh cảm động. Anh vừa thấy hài lòng vừa xấu hổ. Đột nhiên lòng xốn xang anh cầm tay cô đưa lên môi:

- Ruth yêu quý! Bạn tốt nhất và trung thành nhất của tôi... Không có cô thì tôi biết làm sao?

Họ đứng sát cạnh nhau.

"Với anh ấy, cô nghĩ, ta sẽ hạnh phúc. Và ta sẽ làm cho anh ấy hạnh phúc! Nếu như..."

Về phần anh, anh tự hỏi anh có nên nghe theo lời khuyên của Race là bỏ mặc cái cuộc phiêu lưu ngu ngốc này. Đây có phải là điều khôn ngoan nhất không? Anh do dự vài giây rồi tính không quyết đoán đã thắng.

Hẹn gặp lại tối nay. Ruth! Vào 9h30 ở Luxembourg.

12. Ngày Hội Của Người Chết (6)

Họ đã đến tất cả.

George nhận ra điều đó mà nhẹ cả người. Cho đến phút cuối cùng, anh ta đã sợ có sự cố. Nhưng không, họ đã đến đủ...

Stephen Farraday, Sandra, rất sang trọng với cái váy trang nhã bằng nhung đen và chuỗi ngọc lục bảo quanh cổ. Người phụ nữ này có vẻ rất quý phái, điều đó rất rõ ràng. Bà ta tỏ ra rất thoải mái, không cầu kỳ, thậm chí còn dễ thương hơn bình thường. Ruth cũng mặc váy màu đen. Cô không đeo một loại nữ trang nào ngoài một cái cặp băng vàng rất tinh xảo. Anh ngắm nhìn mái tóc huyền đẹp dễ, đường nét gợi cảm của cái cổ và đôi cánh tay trắng muốt, trắng hơn cả các phụ nữ khác. Ruth làm việc trong nhà nên không hề bị rám nắng, ánh mắt họ gặp nhau. Nhận thấy ánh mắt của George có vẻ lo lắng, cô làm anh yên lòng

bằng một nụ cười và anh cảm thấy tươi tỉnh lên ngay. Ruth thật đáng quý, trong sáng và trung thành. Iris trái với thường ngày lại ngồi im. Đường như chỉ có cô là nhận thấy đây là một cuộc gặp mặt khác thường. Cô trông xanh xao trong chiếc váy giản dị màu xanh lá cây và vẻ xanh xao lại hợp với cô, nó đem lại cho cô một vẻ đẹp trang nghiêm và hơi buồn. Anthony Browne đến cuối cùng. George nhận thấy dáng đi mềm mại, uyển chuyển của anh ta. Dáng đi của một con thú dữ, một con báo hoặc sư tử. Tất cả đã đến, bước vào cái bẫy mà anh giăng sẵn ra cho họ? Bây giờ, cuộc chơi có thể bắt đầu. Đầu tiên họ uống vài ly cocktail, rồi đi vào phòng ăn. Nhiều cặp đang nhảy, nhạc êm dịu, các anh hầu bàn chạy đi chạy lại thoăn thoắt...

Charles với nụ cười trên môi đi tới để dẫn họ lại bàn. Phía cuối phòng là một loại “loggia”, xây hơi cao lên một chút, trong có 3 cái bàn, một cái to ở giữa, hai cái nhỏ ở 2 bên trái và phải. Hai cái bàn nhỏ đều đã có người ngồi. Ở cái đầu tiên là một cô gái tóc vàng khá xinh đang trò chuyện với một người nước ngoài có nước da ngăm đen.

Ở cái bàn thứ hai là 2 thanh niên, một chàng trai và một cô gái. Cái bàn ở giữa là cái Barton đã đặt sẵn.

Rất lịch sự. George chỉ chỗ cho mỗi người:

- Sandra, mời bà ngồi đây, bên phải tôi... Browne. Ông ngồi cạnh Sandra, Iris, đây là sinh nhật em và em hãy ngồi bên trái anh Farraday.

Ông ngồi cạnh Iris. Rồi đến cô Ruth...

Giữa Ruth và Anthony còn một cái ghế trống.

Họ có 6 người vậy mà có tới 7 bộ đồ ăn.

- Ông bác Race của tôi chắc đến muộn, George giải thích. Ông ấy bảo chúng ta đừng đợi. Ông ấy sẽ đến ngay và tôi sẽ rất hân hạnh giới thiệu với các vị. Đây là một người rất đáng mến. Ông ấy đã đi du lịch nhiều và rất có tài kể chuyện...

Họ ngồi xuống. Iris rất tức giận. Chỗ ngồi của cô đáng lẽ ra phải là của Ruth. George đã cố tình tách cô ra khỏi Anthony. Điều đó chứng tỏ những thành kiến của anh ta vẫn vậy, không thay đổi như họ tưởng.

Ở đầu bàn bên kia, ngay đối diện với cô, Anthony nhìn cái ghế trống bên cạnh anh lòng mảy mảy lại:

- Tôi vui mừng, Barton, vì anh có thêm một người khách nữa vì có thể tôi sẽ phải rời các vị khá sớm. Trường hợp bất khả kháng. Tôi đã va phải một người mà tôi quen.

George mỉm cười, ngắt lời:

- Như vậy, anh làm việc cả trong những giờ thường dùng để giải trí? Ở tuổi anh, điều đó không nên! Thật sự thì tôi chưa bao giờ biết chính xác anh làm gì?

Câu nói đó vô tình rơi vào đúng lúc mọi người đều im lặng. Câu trả lời đến với vẻ điềm tĩnh và hơi châm biếm:

- Tôi tổ chức thực hiện những tội ác, ngài Barton ạ. Nếu anh đã hỏi thì tôi trả lời. Đủ loại trộm cắp, phá hoại, tổng tiền vv...

- Ông, Browne - Sandra nói và cười - Vậy chắc anh làm việc trong lĩnh vực buôn bán vũ khí? Vả lại trong các vở kịch, những kẻ buôn bán vũ khí thường đóng vai phản bội...

Chỉ có Iris là nhận thấy vẻ ngạc nhiên của Anthony nhưng anh tự chủ lại ngay và lấy lại được sự vui vẻ vô tư để trả lời:

- Đúng vậy, thưa bà Alexandra, nhưng không nên nói ra! Đây là một điều bí mật và các thế lực nước ngoài thì có tai mắt ở khắp nơi. Chúng ta hãy dè chừng những câu nói đại dột!

Anh đã làm mọi người vui lên và cười.

Người ta dọn đi nhưng cái đĩa của món ăn đầu tiên. Dân nhạc chơi một điệu valse. Stephen mời Sandra rồi ngay sau đó, mọi người đều nhảy. Bầu không khí trở nên thanh thản hơn.

Lát sau, Iris nhảy với Anthony:

- George thật không lịch sự, cô nói, không xếp chúng ta ngồi cạnh nhau.
- Không lịch sự? Có đây chứ vì vậy anh luôn được nhìn thấy em trước mặt...
- Không phải thế, anh định về sớm à?
- Có thể anh sẽ phải đi!

Rồi anh nói thêm:

- Em biết trước là đại tá Race đến tối nay à?
- Chắc thế.
- Là thật.
- Anh quen ông ấy à? Đúng rồi, anh đã nói với em hôm nọ... ông ấy là người như thế nào?
- Không ai biết chính xác.

Họ quay lại bàn. Càng về cuối bữa tiệc thì cái áp lực ban đầu, tưởng rằng đã biến mất, có vẻ như quay lại. Không khí dường như tích điện. Chỉ có ông chủ tiệc là vui vẻ, bình tĩnh và vô tư.

Iris nhận thấy George nhìn đồng hồ.

Đúng lúc đó, một hồi trống vang lên báo hiệu buổi biểu diễn bắt đầu. Ánh sáng tắt. Sân khấu hiện lên, ngoài vòng nhảy. Người ta kéo lại ghế để nhìn rõ hơn. Ba cặp nhảy một trích đoạn ba lê, mọi người vỗ tay. Rồi đến một người biểu diễn cách bắt chước các tiếng động khác nhau: tàu hỏa, tàu thủy, máy bay, máy khâu và cả tiếng bò kêu, được mọi người tán thưởng. Rồi đến Lenny và Flo trong một vũ điệu mạnh mẽ. Người ta lại vỗ tay.

Sau trích đoạn ba lê thứ 2. Ánh sáng bật lên, mọi người chớp mắt...

Và mỗi người bên bàn của Barton dường như trút đi được một gánh nặng. Hình như tất cả đều chờ đợi điều gì. Điều đó không đến. Lần trước, khi ánh sáng quay lại, họ đã phát hiện ra một xác chết gục trên bàn. Hôm nay, họ đã vĩnh viễn cắt đứt với quá khứ rùng rợn... Nó đã đi vào quên lãng. Bóng đen của thảm kịch ngày trước dần tan đi. Sandra vẻ mặt rất phấn chấn nói chuyện với Anthony. Stephen thì chuyện trò với Iris và Ruth cúi xuống lắng nghe. George ngồi im trên ghế, nhìn thẳng về phía trước. Mắt anh ta có vẻ như gắn chặt vào chiếc ghế trống trước mặt.

Iris hích anh ta bằng cùi tay:

- Tỉnh lại. George. Nào, chúng ta nhảy nhé! Anh vẫn còn chưa nhảy với em.

Anh sực tỉnh rồi mỉm cười, nâng cốc:

- Tôi đề nghị các bạn hãy uống mừng sinh nhật cô gái trẻ của chúng ta. Iris Marle, chúc cô luôn luôn mãi xinh đẹp như trong buổi tối hôm nay!

Họ cùng uống, rồi nhạc Jass vui nhộn vang lên gọi mọi người ra sàn nhảy. Họ lại nhảy. George với Iris. Stephen với Ruth. Anthony với Sandra.

Điệu nhảy kết thúc, họ quay lại bàn, nói chuyện và cười.

George yêu cầu một phút chú ý:

- Có một việc mà tôi muốn yêu cầu tất cả các bạn. Vậy là gần một năm trước, chúng ta cũng đã cùng nhau đến đây trong một buổi tối được đánh dấu bằng một sự kiện bi thảm. Tôi không muốn gọi lại những kỷ niệm đau buồn của hôm qua, nhưng tôi vẫn thấy rõ ràng Rosemary đã không bị lãng quên. Tôi đề nghị các bạn hãy uống cùng tôi để tưởng nhớ Rosemary.

Anh ta cầm cốc lên tay. Mọi người đều làm theo. Các khuôn mặt như đóng băng.

George đứng dậy và nói:

- Tôi uống để nhớ lại Rosemary?

Đưa cốc lên môi, họ cùng uống.

Đột nhiên. George lão đảo, ngã ngồi xuống ghế.

Đôi tay anh ta cuống cuống cào cào cổ họng, dứt tung cả cổ áo. Mặt anh ta đỏ tía lên. Anh ngạt thở...

Anh ta chết trong vòng một phút rưỡi.

13. Iris

Scotland Yard(1)

Đại tá Race, sau khi điền vào tấm phiếu đưa ra cho ông, chỉ phải đợi vài phút trước khi được đưa vào văn phòng của ngài Trưởng thanh tra Kemp.

Hai người đàn ông thân mật bắt tay nhau. Họ quen biết nhau rất rõ. Kemp không quên người tiền nhiệm nổi tiếng của mình: ông già Battle. Đã từng làm việc nhiều năm dưới quyền ông. Kemp đã vô tình có một dáng đi và vài điệu bộ giống ông. Giống như Battle, trông ông thật vững chãi.

Tuy nhiên, ông không có vẻ được tạc từ gỗ sồi ra như Battle, mà từ một loài gỗ quý khác, gỗ trắc hoặc gỗ gụ.

- Ngài thật tử tế đã gọi điện cho chúng tôi, thưa đại tá - Kemp nói. - Nếu có một vụ án nào cần đến bàn tay của chúng tôi thì chính là vụ này.

- Tóm lại, - Race nói, - nó đã đặt trong những bàn tay tốt nhất.

Kemp không cần phải khiêm tốn. Rõ ràng là người ta chỉ nhớ đến ông khi có những vụ việc tinh vi, cần đến một tác động rộng lớn và có tầm quan trọng đặc biệt.

Liên quan đến nhà Kiddenninster, ông nói, thì chúng ta phải thận trọng và chỉ tiến lên từ từ trên đầu ngón chân.

Race gật đầu đồng ý. Ông đã nhiều lần gặp bà Alexandra Farraday. Một thanh danh không tì vết.

Tưởng tượng ra bà ta có liên quan đến một vụ tai tiếng nào đó, thì thoát tiên, có vẻ điên rồ. Ông đã nghe bà ta diễn thuyết trong các cuộc họp. Bà ta không tìm cách gây hiệu quả, nhưng bà nắm rất chắc chủ đề và trình bày nó một cách rõ ràng và tinh thông thạo một phong cách tuyệt vời. Bà ta là loại phụ nữ mà cuộc sống bên ngoài luôn xuất hiện trên báo chí nhưng họ giữ kín cuộc sống riêng tư đến mức người ta tưởng rằng họ không có. Tuy vậy chắc chắn họ phải có, Race nghĩ thầm. Họ cũng phải biết đến tuyệt vọng, tình yêu và sự dằn vặt của ghen tuông. Rồi họ cũng, có lúc phải mất bình tĩnh vì họ cũng yêu và cũng liều mạng vì hạnh phúc và cuộc sống của họ.

- Xem nào. Kemp. - Race nói, - hãy giả định rằng bà ta là thủ phạm.

- Bà Alexandra à? Ông nghĩ thế à?

- Tôi không biết gì hết. Tôi nói "giả định". Giả định là bà ấy. Hoặc là chồng bà ấy, ông ta cũng được bè đảng che chở...

Cặp mắt xanh của thanh tra trưởng Kemp điểm tỉnh gặp cặp mắt đen của Race.

- Nếu hắn đã giết người, chúng ta sẽ làm tất cả để cho hắn bị treo cổ. Nếu là bà ta thì cũng vậy, ông biết điều đó. Chúng ta ở trong một đất nước mà nỗi sợ hãi và quyền thế cũng không thể che chở cho lũ giết người. Chỉ cần chúng ta tin chắc vào hành động của chúng ta. Viện công tố đòi hỏi những bằng chứng rõ ràng, điều đó không còn nghi ngờ gì nữa...

Race ngồi lại thoải mái hơn trong ghế bành rồi nói:

- Vậy nếu chúng ta cùng xem xét lại những dữ kiện của vấn đề?

- Rất vui lòng. George Barton bị đầu độc chết bằng axit cyanhydric, như vợ anh ta, cách đây một năm. Ông đã nói với tôi rằng lúc đó ông cũng ở trong tiệm ăn?

- Phải. Barton đã mời tôi đến dự tiệc nhưng tôi đã từ chối. Ý kiến đó không làm tôi thích và tôi đã không giấu anh ta, tôi đã khuyên anh ta nếu có nghi ngờ gì về nguyên nhân chết của vợ thì phải nói ra cho những người có thẩm quyền, nghĩa là các anh.

- Đáng lẽ anh ta nên làm thế!

- Thay vì nghe tôi, anh ta đã ngoan cố với ý nghĩ cần phải giăng bẫy cho kẻ giết người.

- Loại bẫy nào?

- Anh ta không muốn nói cho tôi biết nhưng dự kiến ấy không hứa hẹn điều gì tốt đẹp cả vì thế tối qua tôi cũng đã đến Luxembourg. Tôi muốn nhìn tận mắt điều gì sẽ xảy ra. Để không bị phát hiện, tôi đã ngồi cách xa cái bàn của Barton. Không may là tôi không thể nói gì cho anh, tôi không nhận thấy điều gì đáng ngờ cả. Những anh hầu bàn và những khách mời là những người duy nhất lại gần cái bàn.

- Đó cũng được một việc rồi, Kem nói, vì nó đã giới hạn phạm vi những kẻ tình nghi. Thủ phạm chỉ có thể là một người trong khách mời hoặc gã hầu bàn, Giuseppe Balsano. Tôi đã cho gọi anh ta đến đây sáng nay vì nghĩ rằng ông muốn gặp anh ta, nhưng tôi không tin là anh ta dính dáng gì vào vụ này. Anh ta đã làm ở Luxembourg 11 năm nay. Thanh danh tốt, có vợ và 3 con, quá khứ đáng khen, anh ta được các ông chủ và khách hàng yêu mến.

- Vậy chúng ta chỉ còn xem xét khách mời thôi.

- Phải. Chính là những người đã có mặt khi bà Barton chết.

- Thật vậy. Còn về vụ tự sát thì sao?

- Tôi đã xem lại hồ sơ vì tôi thấy hiển nhiên hai vụ này có liên quan đến nhau. Chính Adam đã tiến hành cuộc điều tra. Đây không phải là một vụ tự sát hiển nhiên. Chỉ là rất có thể thôi, nhưng chẳng có một tí gì làm chúng tôi nghi ngờ là một vụ giết người cả, chúng tôi chấp nhận giả thiết tự sát. Chúng tôi không thể làm khác được, ông cũng biết đấy, chúng tôi có trong kho lưu trữ hàng đồng vụ tương tự. Tự sát với một dấu chấm hỏi. Dấu chấm hỏi, dư luận không biết, nhưng chúng tôi vẫn canh cánh trong lòng. Chúng tôi vẫn tiếp tục theo dõi vụ việc rất từ từ. Đôi khi một việc nhỏ hiện lên và dấu chấm hỏi biến mất. Lần khác thì chẳng có gì cả. Đây là vụ mà chúng ta đang quan tâm, chả có gì xảy ra cả.

Cho đến hôm nay.

- Cho đến hôm nay. Ai đó đã nhét vào đầu Barton ý nghĩ rằng vợ anh ta đã bị giết. Anh ta đã tiến hành điều tra ngay từ đó và tự cho rằng đã đi theo hướng đúng. Đúng hay không. Tôi không biết. Nhưng kẻ giết người, kẻ đã nói cho anh ta biết, đã cảnh giác và vứt bỏ anh ta. Vậy đây tôi cảm thấy sự việc đã xảy ra như vậy. Tôi hy vọng ông cũng đồng ý?

- Phải, tất cả cái đó rất có thể có thực. Còn “cái bẫy” của anh ta là gì? Đó là điều tôi tự hỏi.

- Tôi nhận thấy có một cái ghế trống ở bàn của anh ta.

Anh ta đã đợi một nhân chứng lạ mặt ư? Có thể. Tóm lại, cái bẫy, dù là gì đi nữa, đã hoạt động tốt hơn dự kiến và có thể là sớm hơn. Thủ phạm quá lo lắng đã ra tay trước.

- Chúng tôi có năm kẻ bị tình nghi. Cần phải xem xét mà không quên vụ án đầu, cái chết của bà Barton.

- Anh muốn thừa nhận đó không phải là vụ tự sát à?

- Tôi ác hôm qua đã chứng minh điều đó. Tuy vậy người ta chưa thể trách chúng tôi về giả thiết tự sát. Nó có thể chấp nhận được và thậm chí còn dựa trên một số bằng chứng: “Trăm uất thần kinh... đi sau một trận cúm cấp phát”.

Bóng dáng một nụ cười thoáng qua khuôn mặt im lìm của Kemp.

- Đây là dành cho các ngài hội thẩm của vụ án. Nó phù hợp với các kết luận của bác sĩ pháp y và tránh không động chạm đến một ai. Nhưng nên nhớ là chúng tôi đã có lá thư viết dở mà cô ta viết cho em gái để nói cần phân phát các đồ dùng cá nhân ra sao và cái đó có vẻ chỉ ra rằng cô ấy có ý định tự sát. Cô ấy đã

bị suy sụp nặng, điều đó không còn nghi ngờ gì? Tại sao? Ở đàn ông thì tôi trả lời: những lo lắng về tiền bạc. Còn ở đàn bà thì khác và chín trên mười trường hợp là do những rắc rối của trái tim.

- Các anh đã biết rõ cô ta có nhân tình à?

- Chúng tôi đã biết ngay lập tức. Một mối quan hệ bí mật nhưng chúng tôi phát hiện ra không mấy khó khăn.

- Stephen Farraday à?

- Phải. Họ gặp gỡ nhau trong một căn hộ nhỏ ở Earl Court, cuộc phiêu lưu đã kéo dài 6 tháng. Thậm chí hơn một chút. Có thể họ đã cãi nhau hoặc anh ta bắt đầu chán cô ấy. Và chúng tôi có thể chấp nhận rằng cô ta, không phải là người đầu tiên, đã quyết định tự sát trong giây phút tuyệt vọng.

- Tự sát trong tiệm ăn bằng cách uống axit cyanhydric à?

- Trời ạ, phải... Cô ta có thể đã muốn tự sát trước mặt tình nhân và mọi người. Có những người thích bị kịch hoá và dàn dựng chúng. Và theo tôi được biết thì cô ta mặc kệ mọi điều tiếng. Chỉ có anh kia là thận trọng thôi.

- Vợ của Farraday có biết không?

- Theo chúng tôi thì không.

- Tuy nhiên, Kemp, bà ta có thể biết rất rõ.

- Nhưng đây không phải loại phụ nữ dễ phô bày tình cảm riêng tư?

- Tôi đồng ý với ông và tôi muốn coi cả hai là những kẻ có khả năng phạm tội. Bà ta vì ghen tuông còn ông ta vì đam mê. Một cuộc li dị sẽ làm tan vỡ sự nghiệp của ông ta. Ngày nay một cuộc ly hôn không phải là điều gì to tát, nhưng trong trường hợp của anh ta thì tất cả bè đảng Kidderminster sẽ chống lại anh ta.

- Chúng ta chuyển sang cô thư ký.

- Cũng bị nghi ngờ, tất nhiên! Cô ta có thể có tình cảm với Barton. Ở văn phòng họ rất thân mật và có vẻ như anh ta không chỉ là ông chủ đối với cô ta. Ví dụ: chiều hôm qua một cô nhân viên điện thoại đã kể cho các bạn bằng cách bắt chước điệu bộ của Barton cầm tay Ruth Lessing và nói rằng anh không thể thiếu cô ta. Cô Lessing đã đến đúng lúc. Cô ấy đuổi việc cô nhân viên điện thoại ngay tại trận. Cho một tháng lương rồi phải đi ngay!

- Đây là một chỉ dẫn.

Kemp ngừng một lát rồi nói tiếp:

- Một khả năng phạm tội khác là cô em gái, chúng ta không quên là cô ấy sẽ trở nên giàu có sau cái chết của bà Barton. Cô ta có vẻ là một cô gái ngoan, nhưng không thể lường trước được.

Cuối cùng, có thể là người bạn trai của bà Barton.

- Tôi tò mò muốn biết anh biết gì ở anh ta.

- Rất ít và chẳng có gì là tốt đẹp. Hộ chiếu của anh ta hợp lệ. Đây là một công dân Mỹ và đây là tất cả những gì tôi biết. Anh ta sống ở Clandge và một chi tiết thú vị là anh ta đã dàn xếp để được làm quen với quận công Dewsbury.

- Một người làm việc trong lĩnh vực tuyệt mật phải không?

- Có thể. Tóm lại anh ta đã được Dewsbury chú ý và mời ở lại. Ông ta đang gặp một số rắc rối...

- Tôi cũng đã nghe thấy nói thế. Race nói. Mọi việc không trôi chảy trong các nhà máy của ông ta, trong thời điểm thử một loại xe tăng mới...

- Chính xác. Anh chàng Browne đã đến trình diện ông ta như một người quan tâm đến vũ khí. Anh ta đã thăm quan các xưởng máy và sau đó người ta đã phát hiện ra những vụ phá hoại. Browne đã gặp gỡ nhiều mối quan hệ của Dewsbury. Họ đều dính dáng nhiều hoặc ít đến công nghiệp vũ khí. Họ đã gởi thiệp cho

anh ta hàng đồng vấn đề mà theo tôi, anh ta không nên biết. Tôi cũng vui lòng nói thêm rằng trong 2 trên 3 trường hợp, các vấn đề khó khăn rắc rối đã xảy ra trong các xưởng máy sau khi anh ta đi qua vùng đó.

- Tóm lại, một kẻ cần theo dõi.

- Đây cũng là ý kiến của tôi. Anh ta không thiếu vẻ hấp dẫn cá nhân và anh ta biết cách sử dụng nó.

- Nhưng làm sao anh ta lại quen bà Barton? Barton không ở trong làng sản xuất vũ khí mà.

- Có một điều chắc chắn là họ rất thân mật. Và có thể anh ta đã nói cho cô ta nhiều hơn anh ta muốn. Ông biết rõ hơn ai hết, đại tá, rằng một người đàn bà đẹp có thể làm đàn ông phun ra như thế nào...

Race không bức mình. Câu nói chỉ ám chỉ các phi vụ chống gián điệp mà ông đã lãnh đạo chứ không ám chỉ đời riêng của ông.

- Anh đã thấy những lá thư mà Barton nhận được chưa? - Ông hỏi.

- Rồi. Chúng tôi đã tìm thấy chúng đêm qua trong ngăn kéo bàn làm việc của anh ta, cùng với cô Marle.

- Những lá thư làm tôi rất quan tâm, Kemp. Các chuyên gia nói sao?

- Giấy thuộc loại rẻ tiền, mực bình thường. Có dấu vân tay của Barton và Iris Marple. Trên phong bì có nhiều dấu vân tay khác: khó xác định, của các nhân viên bưu điện. Chữ viết rõ ràng, bắt chước kiểu chữ in và các chuyên gia nói rằng là của một người có văn hoá và sức khoẻ tốt.

Một người có văn hoá. Vậy là không phải là người hầu.

- Không phải.

- Vậy lại còn thú vị hơn. Đây là bằng chứng hiển nhiên chứng tỏ Barton không phải là người duy nhất không tin vào vụ tự sát của vợ anh ta. Một người nào khác cũng nghĩ như vậy.

- Một người nào đó đã không báo cho cảnh sát. Hẳn đã cho rằng tốt nhất là gọi lên sự nghi ngờ của George, hẳn không muốn tự mình theo dõi vụ việc. Có điều gì kỳ lạ ở đây. Kemp. Anh không nghĩ là chính Barton đã có thể viết những lá thư này à?

- Đây là một giả thiết. Nhưng để làm gì?

- Để tự sát về sau. Một vụ tự sát mà anh ta muốn có những biểu hiện của một vụ giết người.

- Với ý định gửi Stephen Farraday đến chỗ đao phủ à? Đây là một ý kiến... Nhưng để nó có giá trị thì cần phải chỉ ra Farraday là kẻ giết người. Vậy mà thực tế chúng ta chẳng có ai chống lại anh ta.

- Hãy nói về thuốc độc. Chúng ta có biết nó được đem đến Luxembourg thế nào không?

- Có. Chúng tôi đã tìm thấy dưới đất, dưới gầm bàn, một túi giấy trắng vẫn còn đựng vài tinh thể axit. Không có dấu vân tay. Trong các tiểu thuyết trinh thám thì dĩ nhiên phải là một loại giấy đặc biệt, gấp kiểu cách. Còn ở đây thì không hề như vậy. Tôi sẽ vui lòng dạy vài bài học của cảnh sát cho những người viết chuyện trinh thám. Họ sẽ thấy rằng, trong 9 trên 10 vụ, những dấu hiệu không nói lên gì cả và gần như thường xuyên, các nhân chứng cũng chẳng nhận ra điều gì.

Race mỉm cười nhận xét rằng “có thể còn hơn thế nữa” và nói thêm:

- Hôm qua có ai đó nhìn thấy gì không?

- Đây chính là điều tôi sẽ tìm hiểu hôm nay, Kemp trả lời. Tối hôm qua tôi đã lấy mấy lời khai vấn tắt của các nhân chứng và tôi đi đến Elvaston Square với cô Marle để liếc qua một số giấy tờ của Barton. Hôm nay tôi sẽ yêu cầu mọi người ở đó hoàn chỉnh tờ khai của họ và tôi cũng chú ý đến những người đã cùng ngồi trong “loggia”, ở 2 bàn bên cạnh ông ta tìm trong đồng giấy tờ rồi nói tiếp:

- Tên họ đây rồi: Gerald Tollington lính gác trong đội cận vệ và cô Patricia Brice Woodworth. Họ đã đính hôn và tôi cuộc rằng họ chỉ nhìn nhau thôi và không nhìn ai khác trong suốt buổi tối. Rồi đến ông Pedro Morales? Một người Mexic da vàng như nghệ và cô Christine Shanon, một ả gà mái khá ngốc mà tôi chắc rằng đã không nhìn thấy gì. Cô ta có vẻ chả hiểu gì cả ngoài chuyện tiền. Tất cả bọn họ chắc chắn thấy điều

gì nhưng tôi vẫn ghi tên họ lại để phòng xa. Chúng ta sẽ bắt đầu với Giuseppe, anh hầu bàn. Anh ta đang ở đây. Tôi sẽ cho gọi anh ta vào...

Chú thích:

(1) Sở mật vụ Anh

14. Iris (2)

Giuseppe Balsano khoảng độ 40 tuổi, người thấp bé, vẻ mặt thông minh, ranh mãnh, có vẻ lo lắng nhưng không nhiều. Anh ta nói trôi chảy tiếng Anh vì đã ở Anh từ năm 16 tuổi và đã cưới một cô vợ người Anh.

Kemp xử sự với anh ta rất nhã nhặn:

- Bây giờ, Giuseppe, hãy kể cho chúng tôi những điều anh biết.
 - Tôi cần phải nói với ông rằng, anh người Ý bé nhỏ trả lời, mọi sự thật là khó chịu đối với tôi. Chính tôi là người phục vụ bàn và rót rượu. Mọi người sẽ nói là tôi đánh mất thực đơn và cho thuốc độc vào cốc rượu. Tất nhiên không phải thế nhưng họ cứ nói. Ông Goldstein đã bảo tôi đi nghỉ 8 ngày, để không phải trả lời các câu hỏi. Tôi không kêu ca gì. Ông ấy thật tốt và công bằng. Ông ấy biết không phải lỗi của tôi và tôi đã làm việc ở đó lâu năm. Vậy là ông ấy đã không đuổi tôi. Ở nhà hàng khác thì chắc tôi sẽ bị đuổi việc: ông Charles cũng rất tốt với tôi, thế nhưng tôi vẫn thấy mình thật kém may mắn và bắt đầu thấy sợ. Thậm chí tôi đã tự hỏi liệu tôi có kẻ thù không?
 - Thế anh có kẻ thù à? - Kemp lạnh lùng hỏi.
- Khuôn mặt hơi buồn của Giuseppe sáng lên bởi nụ cười:
- Kẻ thù? Tôi á? Tôi chả có kẻ thù nào cả. Tôi có rất nhiều bạn tốt và tôi không có kẻ thù!
 - Vậy thì. Kemp nói, hãy nói về buổi tối hôm qua. Đầu tiên, đó là loại rượu sâm-pan nào?
 - Loại “Veuve Clicquot 1928” rất nổi tiếng và rất đắt. Ông Barton vẫn vậy. Ông ấy thích rượu ngon và đắt tiền. Ông ấy luôn yêu cầu loại rượu ngon nhất.
 - Rượu sâm-pan được đặt trước à?
 - Phải. Ông ấy đã dàn xếp với ông Charles.
 - Còn cái ghế trống ở bàn?
 - Nó cũng vậy, đã được đặt trước. Ông ấy đã nói với tôi và cả với ông Charles là dành cho một người phụ nữ trẻ sẽ đến muộn trong đêm tiệc...
 - Một phụ nữ trẻ?
- Kemp và Race đưa mắt cho nhau, ngạc nhiên.
- Người phụ nữ trẻ nào? Anh có biết không?
 - Không. Người ấy sẽ đến muộn, đây là tất cả những gì tôi biết.
 - Hãy quay lại rượu. Anh đã rót mấy chai?
 - Hai và tôi dự trữ sẵn một chai thứ ba. Chai đầu tiên họ đã uống rất nhanh. Tôi lại rót đầy các cốc và đặt chai rượu vào xô đá.
 - Anh có nhận thấy ông Barton uống rượu lần cuối khi nào không?
 - Để tôi xem... Sau cuộc trình diễn, họ đã uống chúc sức khỏe cô tiểu thư trẻ tuổi. Đây là sinh nhật của cô ấy. Sau đó họ khiêu vũ. Rồi khi họ quay lại bàn ông Barton đã uống. Chỉ trong một phút, thế là xong, ông ấy đã chết!
 - Trong khi họ nhảy, anh có rót đầy các cốc không?

- Không thưa ông. Các cốc vẫn còn đầy khi họ cùng uống chúc sức khỏe cô tiểu thư và họ chỉ nhấp môi vào thôi nên chẳng cần rót đầy lại các cốc.

- Liệu có ai đó trong bọn họ, bất kỳ ai, đã quay lại bàn trong khi các đôi khác vẫn nhảy không?

- Không có ai đâu ạ. Tôi dám chắc như vậy.

- Tất cả bọn họ đều ra sàn nhảy à?

- Vâng, thưa ông.

Họ đều quay lại cùng một lúc?

Giusepp nhăn trán, cố gắng nhớ lại chính xác:

- Ông Barton đã quay lại đầu tiên với cô gái trẻ. Ông ấy nặng nề hơn người khác nên nhảy ít hơn một chút. Sau đó đến người đàn ông tóc vàng cao lớn, ông Farraday và người phụ nữ trẻ mặc váy đen. Bà Alexandra Farraday và ông tóc đen quay lại cuối cùng.

- Anh biết ông Farraday và bà Alexandra à?

- Vâng, thưa ông. Tôi gặp họ thường xuyên ở Luxembourg. Họ là những người rất phong nhã.

- Bây giờ, Giuseppe, chú ý nhé. Nếu một trong bọn họ cho cái gì đó vào cốc của ông Barton, thì anh phải trông thấy phải không?

- Điều đó tôi không dám chắc, thưa ông! Tôi có việc phải làm. Hai cái bàn khác trong “loggia” và còn hai cái nữa trong phòng. Vì thế tôi không thể giám sát bàn của ông Barton. Sau cuộc trình diễn phần lớn khách hàng đứng lên nhảy. Vào lúc đó tôi tranh thủ nghỉ một chút, bởi vậy tôi chắc chắn rằng không có một ai đã lại gần cái bàn. Nhưng ngay khi mọi người trở lại chỗ ngồi thì tôi lại bận tít tít...

- Tất nhiên rồi. Kemp nói.

- Tuy nhiên. Giuseppe nói tiếp, tôi tin rằng rất khó làm việc đó mà không bị nhận thấy. Người duy nhất có thể làm chính là ông Barton. Nhưng theo ông thì có thể như vậy không? - Anh ta nhìn thanh tra trưởng dò hỏi.

- Đây là ý kiến của anh. - Kemp nói.

- Tất nhiên là tôi không biết gì hết nhưng tôi chỉ tự hỏi mình thôi. Gần một năm trước bà Barton đã tự sát. Bà ấy tuyệt đẹp. Ông biết bà ấy chứ? Có thể ông Barton đã đau khổ đến nỗi quyết định tự tử theo đúng cách đó... Thật là nên thơ phải không?. Tất nhiên đối với nhà hàng thật đúng là tai tiếng xấu, nhưng một người đàn ông sẽ tự sát thì không nghĩ tới điều đó.

Mắt anh ta nhìn hết người này đến người kia tìm sự đồng tình.

- Tôi e rằng không đơn giản như vậy. - Kemp nói.

Ông đặt thêm cho Giuseppe hai hoặc ba câu hỏi rồi cho anh ta đi...

Sau khi anh chàng người Ý đã đi ra. Ông nói:

- Có phải đây chính là điều mà kẻ giết người muốn chúng ta tin? Ông chồng góa không thể nguôi đau thương đã tự sát đúng vào ngày giỗ của vợ. Đó chưa hẳn là ngày giỗ nhưng cũng gần như vậy. Đây là Ngày hội của người chết.

- Chính xác... Phải có thể đây là chủ ý của tên giết người. Nhưng như vậy thì hẳn không biết là vẫn còn có những lá thư và Barton đã cho ông xem và cho cả Iris Marle xem nữa.

Ông ta nhìn đồng hồ:

- Tôi có hẹn vào 12h30 ở nhà Kidderminster.

Chúng ta vẫn còn đủ thời gian để gặp những người ngồi ở hai chiếc bàn bên cạnh hoặc là ít nhất một số trong bọn họ. Ông đi với tôi chứ?

15. Iris (3)

Ông Morales sống ở Ritz. Trông ông không được dễ coi vào buổi sáng hôm đó. Râu vẫn chưa cạo lòng trắng mắt vẫn những vạ máu đỏ, ông ta có triệu chứng đặc trưng của người bị đau đầu vì rượu.

Ông Morales là công dân Mỹ, nói thổ ngữ gần như tiếng Mỹ. Ông ta đã cố gắng thử nhớ lại tất cả những gì có thể nhưng trí nhớ của ông ta về ngày hôm trước rất lơ mơ và lẫn lộn.

- Tôi đã ở đó với Christie. Ông ta giải thích. Một cô gái rất gan dạ, không phải nghi ngờ gì nữa. Cô ấy đã bảo tôi là tiệm ăn ấy khá lắm và tôi đã tin lời cô ấy. Cái quán ấy khá thật... và tôi chỉ phải trả có 30 đô la thôi. Chỉ tội dàn nhạc chán quá. Cả lũ nhạc công nhón nháo ấy chả biết gì về điệu nhảy swing cả...

Sau khi bày tỏ cảm giác cá nhân. Ông Morales, theo đề nghị của Kemp, đã vui lòng quay về chủ đề chính. Nhưng ông ta không biết gì nhiều.

- Tôi đã nhìn thấy bên cạnh chúng tôi có một cái bàn lớn với nhiều người xung quanh, ông ta nói. Tôi không quan tâm đến họ cho đến khi người đàn ông bắt đầu kích động làm mọi người kéo đến.

Mới đầu tôi tưởng là hấn say rượu. Bây giờ nghĩ lại tôi nhớ đã thấy một phụ nữ, cô tóc nâu với thân hình đẹp và dáng đi của một nàng tiên.

- Ông muốn nói đến cô gái trẻ mặc váy xanh lá cây à?

- Ông trêu tôi đấy à? Cái cô ấy gầy gơ xương. Cô mà tôi nói mặc váy đen. Và cô ấy thì khá tròn rĩnh.

Morales đã ban tặng lời ngưỡng mộ đó cho thân hình mềm mại của cô Lessing.

- Tôi đã ngắm cô ta khi cô đang ở trên sàn nhảy, anh ta nói thêm. Về nhảy thì cô ta hơi e dè một chút. Tôi đã đưa mắt cho cô ta một hoặc hai lần nhưng vô ích, cô ấy không nhìn lại... Đúng là bộ mặt gỗ! Thật là đúng kiểu người Anh?

Kemp nhận ra ngay là chẳng có gì thú vị có thể rút ra từ Morales, ông ta cũng công nhận rằng ông đã uống khá nhiều rượu khi buổi trình diễn bắt đầu.

- Tôi sẽ đi New York ngày mai. Ông ta nói khi Kemp chuẩn bị lui ra. Nhưng nếu ông muốn thì tôi có thể ở lại.

- Cảm ơn ngài, viên cảnh sát trả lời, nhưng tôi nghĩ rằng chúng tôi sẽ không cần đến lời khai của ông cho cuộc điều tra.

- Đáng tiếc! Morales nói. Ông biết không, tôi thích nơi đây... và nếu cảnh sát yêu cầu tôi ở lại, thì ông chủ của tôi sẽ phải cho phép thôi. Có thể nếu suy nghĩ kỹ, tôi có thể nhớ lại điều gì...

Kemp không cần câu và vài phút sau, cùng với Race ông ta được tiếp đón ở Brock Street bởi một người rất nghiêm khắc, cha của Patricia Brice Woodworth.

Quận công Brice Woodworth không giấu giếm cánh suy nghĩ của mình trước các vị khách.

- Không hiểu họ lôi từ chỗ quái quỷ nào ra cái ý nghĩ là con gái ông lại có thể dính dáng vào một vụ việc như thế này. Nếu một cô gái trẻ không thể ăn tối cùng chồng chưa cưới mà không phải lo bị các thám tử hoặc người của Scotland Yard làm phiền thì thử hỏi nước Anh sẽ trượt dốc đến đâu? Những người đó, thậm chí con gái ông không quen. Họ tên là gì nhỉ? Hubbard? À Barton! Chắc là bọn bán hàng hoặc gần như vậy. Việc này một lần nữa chứng tỏ cần phải chọn kỹ nơi ta sẽ đến. Luxembourg có vẻ là một tiệm ăn đáng đến vậy mà đây là lần thứ hai đã xảy ra những sự cố đáng tiếc. Gerard thật là điên rồ đã đưa Patricia đến nhà hàng đó. Bọn trẻ thì lúc nào cũng tưởng rằng mình đã biết tất cả... tóm lại, con gái ông sẽ không thể bị hỏi cung, dồn ép và lo lắng vì cảnh sát được. Ông ta không cho phép?

Trước đó ông phải hỏi ý kiến ông già Anderson de Lincolns lần đã. Ông sẽ gọi điện ngay cho ông ta bây giờ...

Ông ta chợt ngừng lời rồi nhìn vào Race.

- Tôi đã gặp anh ở đâu rồi thì phải. Có quỳ biết ở đâu?

- Badderapore, năm 1923, Race nói và mỉm cười.

- Khỉ thật! Ông tướng kêu lên. Ông chính là Johnnie Race! Tôi không thể ngờ được! Ông làm gì trong câu chuyện này?

- Trời ạ. Race trả lời, tôi đang ở trong phòng làm việc của thanh tra trưởng Kemp thì người ta cần lấy lời khai của con gái ông. Tôi đã gợi ý rằng hãy đến gặp cô bé ở đây thì dễ chịu cho cô hơn ở Scotland Yard... và tôi có thể đi cùng anh bạn Kemp của tôi.

Vậy thì Race... ông thật là tử tế...

- Tất nhiên chúng tôi chú ý để không làm cho cô Brice Woodworth hoảng sợ.

Cánh cửa mở và cô Patricia Brice Woodworth bước vào với vẻ lạnh lùng và tự tin của tuổi trẻ, cô hiểu ngay tình thế.

Cô chào những người khách bằng câu “Hello” thân mật rồi tiến về phía họ với niềm vui thích rõ rệt.

- Các ông từ Scotland Yard đến phải không Vì vụ việc tối qua chứ gì? Tôi nóng lòng chờ các ông! Bố tôi có làm các ông thấy phiền không? Bố ơi, bố biết bác sĩ đã nói gì về bệnh huyết áp của bố rồi đây? Tại sao bố lại dính vào việc này, con không hiểu nổi. Con sẽ đưa các ông này, thanh tra hay cảnh sát trưởng gì cũng được, sang phòng con và con bảo Walters mang cho bố một cốc whisky-soda nhé.

Ông tướng định phản đối nhưng sau đành bằng lòng giới thiệu hai vị khách. Câu ông dùng cho Race “một bạn cũ của bố” đã có hiệu quả ngay: Patricia không còn quan tâm đến đại tá mà chỉ dành nụ cười của mình cho thanh tra trưởng.

Đầy uy quyền, cô đưa hai người đàn ông sang phòng khách của cô. Ông tướng bị trách móc đành ngồi lại trong thư viện.

- Tội nghiệp bố, cô nói. Lúc nào ông ấy cũng thích chỉ huy. Nhưng thực ra chúng tôi làm những gì chúng tôi muốn.

Cuộc nói chuyện thân mật chỉ đem lại những kết quả hết sức khiêm tốn.

- Các ông thấy thế có bức mình không? - Patricia nói. - Đây có lẽ là lần duy nhất trong đời tôi có may mắn ở ngay bên cạnh nơi xảy ra tội ác. Bởi chắc chắn là một án mạng phải không? Báo chí rất thận trọng không đưa tin nhiều nhưng tôi đã gọi điện cho Geny nói đầy nhất định là một án mạng! Vậy mà các ông có hiểu không. Một người bị giết ngay bên cạnh tôi mà thậm chí tôi cũng chẳng thèm nhìn.

Sự tiếc rẻ của cô ta thật chân thành và giọng nói của cô thật khó hiểu lắm.

Thật quá rõ ràng là đôi thanh niên vừa đính hôn được 8 ngày chỉ nhìn thấy bản thân họ vào buổi tối hôm đó. Thanh tra trưởng buồn rầu nhận thấy những dự đoán bi quan của mình đã được xác nhận.

Hết sức nhiệt tình. Patricia Brice Woodworth cũng chỉ nhớ được vài chi tiết:

- Sandra Farraday thật là sang trọng, như mọi khi, váy của bà ấy là của hãng thời trang Chiaparelli.

- Cô quen bà ấy à?

- Tôi chỉ nhìn thấy bà ấy. Ông chồng cũng vậy. Ông ta có vẻ mặt chân ngầy, như phần lớn những người làm chính trị.

- Những người khác cô cũng đã nhìn thấy họ à?

- Không, tôi thấy họ lần đầu tiên. Nói thật nhé, tôi nghĩ rằng tôi cũng sẽ không nhận thấy Sandra Farraday nếu bà ta không mặc một chiếc váy của hãng Schiaparelli.

Kemp rời ngôi nhà, mặt cau có, buồn bã nói:

- Ông sẽ thấy là cái gã Tollington cũng sẽ chẳng biết gì hơn, còn tôi hơn ấy chứ. Bởi vì con bé ít nhất cũng phát hiện ra cái váy.

- Chúng ta cũng nên hy vọng rằng cái váy của bà Farraday cũng làm cho gã đó hồi hộp. - Race tuyên bố.

- Thôi được? Chúng ta đến gặp Christine Shanon.

Christine Shanon là một cô gái tóc vàng bé nhỏ khá xinh. Mái tóc vàng óng lượn sóng bao quanh khuôn mặt trẻ con, dịu hiền và khá là vô cảm. Cô Shanon có thể hơi ngốc, theo nhận định của ông thanh tra, nhưng lại rất ưa nhìn. Cặp mắt xanh mở to đầy lạnh lợi chứng tỏ rằng nếu những khả năng tinh thần của cô hạn hẹp thì cô lại có những khả năng vật chất. Cô tiếp đón khách rất thân mật, mời họ uống rượu và khi họ từ chối thì ép họ hút một điếu thuốc lá. Căn hộ của cô hơi nhỏ, đồ đạc “hiện đại” và rẻ tiền.

- Tôi rất vui mừng, thưa ông thanh tra, cô nói, được phục vụ ông. Hãy hỏi tôi tất cả những gì ông muốn.

Kemp bắt đầu bằng vài câu hỏi về thái độ của những khách ăn ở cái bàn lớn. Và ngay lập tức Christine chứng tỏ cô ta biết quan sát và nhận xét.

- Chắc chắn có điều gì đây không ổn. Nó đập vào mắt. Tôi rất buồn cho cái anh chàng trung hậu, chủ bữa tiệc. Anh ta đã làm tất cả để bữa tiệc sôi nổi lên nhưng vô ích! Có lẽ vì thế mà anh ta có vẻ bồn chồn. Cái bà cao lớn bên phải anh ta cứ cứng đờ như nuốt phải một cái que cời lò, còn cô bé bên trái thì lại có vẻ tức giận... rõ ràng là vì cô ấy đã không được xếp ngồi cạnh anh chàng tóc đen đẹp trai đối diện cô ta. Còn về cái ông tóc vàng cao lớn cạnh cô ta thì ông ta có dáng của một người đau bụng. Ông ta nhấm nháp thức ăn như thể nó sẽ làm ông ta ngộ độc vậy. Cái bà bên cạnh ông ta làm mọi thứ để ông ta vui lên nhưng chính bà ấy lại chẳng vui vẻ gì hơn.

- Cô Shanon, cô đã nhận thấy nhiều thứ quá. - Race nhận xét.

- Tôi nói nhỏ với ông nhé lúc ấy tôi đang bực mình. Tôi đã đi chơi với anh bạn cùng đi 3 tối và tôi bắt đầu thấy chán anh ta. Đây là một gã muốn thăm quan London và nhất là những “hộp đêm sang trọng”. Anh ta không để ý đến tiêu tiền và uống rượu sâm-pan như nước. Chúng tôi đã đến Compadour, rồi Mille Fleurs, cuối cùng là Luxembourg và tôi cảm thấy hần đã thích thú. Đây không phải là một chàng trai tồi nhưng câu chuyện của anh ta thì chán ngắt! Anh ta kể cho tôi về những phi vụ tuyệt vời mà anh ta, đã làm ở Mexico... và những chuyện đó thì tôi đã nghe 3 lần rồi! Để đổi chủ đề, anh ta lại kể cho tôi về những ả tình nhân cũ của anh ta, nhưng phụ nữ đã chết mê chết mệt vì anh ta. Tôi thấy chán và chỉ quan tâm đến món ăn và những gì xảy ra xung quanh tôi.

- Theo quan điểm của chúng tôi. Kemp nói, thì điều đó rất tuyệt và tôi hy vọng, thưa cô Shanon, là nhờ cô, chúng tôi sẽ tiến được những bước dài.

- Đừng hy vọng quá! Ai đã giết gã đó thì tôi chịu không biết gì hết. Anh ta đã uống cốc rượu sâm-pan, rồi đổ tía lên, ngã vật xuống ghế.

- Cô có nhớ thời điểm anh ta đã uống lần cuối không, lần trước ấy.

- Có, - cô trả lời sau khi suy nghĩ. - Đây là lúc ngay sau cuộc trình diễn, anh ta đã cầm cốc, nói vài lời và những người khác cũng làm như anh ta. Hình như họ nâng cốc chúc mừng thì phải.

- Sau đó?

Sau đó âm nhạc nổi lên, tất cả bọn họ đều ra sàn nhảy. Vào lúc đó, họ chuyện trò và cười. Họ có vẻ phấn chấn lên một chút. Rượu sâm-pan thật là tuyệt, nó làm cho ai cũng hào hứng.

- Họ ra sàn nhảy cả vậy thì cái bàn trống không, không còn ai chứ?

- Phải.

Và không có người nào đã động đến cái cốc của ông Barton?

- Không một ai. Cái đây tôi tin chắc.

- Và không có người nào lại gần cái bàn trong khi họ đang nhảy?

- Không, không ai cả. Trừ một anh hầu bàn, dĩ nhiên.

- Một anh hầu bàn? Anh nào?

- Một cậu bé, độ 16 tuổi, có đeo một cái tạp dề. Đây không phải là người phục vụ chính, người đó nhỏ bé vui vẻ, giống như một con khỉ... Một người Ý tôi cuộc đây!

Kemp gật đầu đồng ý với những nhận xét về Giuseppe Balsana và hỏi:

- Thế cậu bé đó có động vào cái gì không? Nó có rót rượu không?
- Không. Nó không động vào gì cả. Nó chỉ nhặt lên một cái túi xách tay mà một bà đã làm rơi khi đứng lên ra sàn nhảy.
- Đây là cái túi của ai?

Christine nghĩ một lúc lâu trước khi trả lời:

- Phải, cuối cùng cô nói, tôi không nhầm đâu.
- Đây là cái túi của cô gái trẻ, cái túi màu xanh lá cây và vàng. Hai bà kia có túi đen.
- Và cậu bé hầu bàn làm gì với cái túi?

Câu hỏi có vẻ làm Christine ngạc nhiên;

- Anh ta chỉ đặt nó lên bàn, thế thôi!
- Cô có chắc rằng cậu ấy không động vào một cái cốc nào không?
- Ồ! Chắc tuyệt đối. Cậu bé đặt cái túi lên bàn rồi chạy đi rất nhanh. Một người phục vụ khác ra hiệu cho cậu ta và cậu ta phải tuân lệnh ngay.
- Thế ngoài cậu ấy, không có ai lại gần cái bàn?
- Không ai cả.
- Đương nhiên, có thể có ai đó đã lại gần cái bàn mà cô không nhận thấy?

Christine phản đối kịch liệt:

- Không có chuyện đó! Pedro đi gọi điện thoại. Tôi chỉ còn ngồi lại một mình trong cái góc đó và tôi chả có gì làm ngoài việc ngồi ngắm nhìn xung quanh.
- Khi điệu nhảy kết thúc họ lần lượt về chỗ ra sao? - Race hỏi.
- Cô tiểu thư trẻ và anh chàng trung hậu đãi tiệc về bàn đầu tiên. Họ vừa ngồi xuống thì đến lượt ông cao lớn tóc vàng và bà mặc váy đen, sau nữa là bà kia và ông tóc nâu. Ông này thật là một tay nhảy giỏi. Khi họ đã ngồi xuống tất cả, trong lúc anh phục vụ đang hâm nóng lại đồ ăn thì gã cúi mình xuống để nói một vài lời và một lần nữa, họ lại nâng cốc lên. Rồi ngay lập tức, điều đó đã xảy ra...

Cô ta ngừng lại một lát rồi nói tiếp:

- Đầu tiên, tôi tưởng anh ta bị một cơn đột quỵ. Một bà dì của tôi có lần bị một cơn đột quỵ và bà ấy cũng ngã xuống y như vậy. Đúng lúc đó Pedro quay lại và tôi nói: “Nhìn kìa Pedro, anh bạn ở bàn bên cạnh bị đột quỵ?” Anh ta nhìn tôi rồi nói: “Đột quỵ? Cô đùa đấy à? Hẳn là say bí tỉ thì có!” Vậy mà người uống quá sức chính lại là Pedro! Tôi liếc mắt theo dõi hắn. Trong những nhà hàng như Luxembourg, người ta rất nghiêm chỉnh và tôi cũng không muốn có chuyện lôi thôi. Vả lại tôi cũng không thích những người ngoại quốc. Khi họ say rượu, họ trở nên rất thô thiển và từ lúc đó người phụ nữ phải hứng chịu bao chuyện bực mình...

Cô ta im lặng, theo đuổi ý nghĩ của mình rồi cái nhìn của cô ta chợt dừng lại trên chiếc đồng hồ xinh xắn đeo trên cổ tay rồi nói thêm:

- Nhưng công bằng mà nói thì họ rất rộng rãi!

Cô ta lại đắm chìm trong suy nghĩ về những thiệt thòi của một cô gái lẳng lơ và về những thứ bù lại cô ta đã được hưởng, nhưng Kemp đưa cô trở lại chủ đề chính. Ông đề nghị cô nhắc lại câu chuyện một lần nữa rồi hai người dần ông rút lui.

- Vậy đấy! - Kemp nói khi họ ra đến vỉa hè, - cô gái này là một nhân chứng. Cô ấy nhìn thấy sự việc và nhớ được chúng. Nếu có cái gì đáng nhìn thì cô ta đã nhìn thấy. Kết luận: chẳng có gì đáng nhìn cả. Thật khó tin nhưng đúng như thế!

George Barton uống rượu sâm-pan. Anh ta ra sàn nhảy, anh ta quay lại, anh lại nâng cốc lên, cái cốc mà không ai đụng vào, rồi như màn ảo thuật, anh ta gục xuống, chết tươi vì bị đầu độc. Thật là điên rồi! Điều không thể đã trở thành có thể.

Họ đi vài bước, rồi Kemp lại nói:

- Về cậu hầu bàn, cậu bé ấy sao Giuseppe lại không nói gì với chúng ta nhỉ? Tôi cần xem lại việc này. Cuối cùng thì cậu ta là người duy nhất lại gần cái bàn trong khi bọn họ đang nhảy. Đây là một điểm cần làm rõ.
- Nếu như cậu ta có cho cái gì vào cốc của Barton, Race nói, thì cô gái ấy đã nhìn thấy. Chẳng có tí gì thoát ra khỏi mắt cô ta. Vì cô ta chẳng nghĩ gì trong đầu, nên cô ta chẳng làm gì hơn là nhìn ngắm xung quanh. Không. Kemp, theo tôi thì cách giải thích rất đơn giản, chỉ cần tìm ra nó.
- Cách giải thích là: kẻ đã cho cái gì đó vào cốc chính là Barton.
- Thật ra, tôi bắt đầu tin rằng đây là điều duy nhất có thể xảy ra. Nhưng nếu thế thì tôi chắc chắn rằng anh ta không biết cái đó chính là axit cyanhydric.
- Ông nghĩ rằng anh ta có thể đã cho vào cốc một cái gì đó mà người khác đã cho anh ta và bảo rằng đó là một loại thuốc? Thuốc tiêu hoá hoặc một loại thuốc nào đó?
- Rất có thể như vậy.
- Và ai là người cho thuốc? Một người nhà Farraday? Ít có khả năng này.
- Anthony Browne? Cùng ít có khả năng. Vậy chỉ còn lại 2 người: một cô em vợ rất quý mến anh ta.
- Và một cô thư ký rất tận tụy với anh ta.

Kemp dừng lại nhìn bạn mình:

- Tôi nghiêng về cô thư ký, ông nói.

Rồi ông nhìn đồng hồ:

- Tôi phải đi bây giờ, đến nhà Kidderminster. Còn ông. Ông làm gì? ông sẽ đi gặp cô Marle à?
- Phải... nếu tôi không gặp phải cô kia trong phòng làm việc. Tôi sẽ đem đến cho cô ấy lời chia buồn của một người bạn già và đưa cô ấy đi ăn trưa.
- Vậy là ông tin rằng chính là cô ta?
- Tôi chẳng tin gì hết. Tôi đi tìm một dấu vết mới.
- Dù sao ông cũng nên gặp cô Marle.
- Tôi sẽ đến gặp cô ấy, nhưng đầu tiên tôi muốn đến lúc cô ấy không có nhà. Anh có biết tại sao không Kemp?
- Tôi thú nhận là không.
- Bởi vì ở đó có một người nào đó đang lú lo. Phải, lú lo như một con chim vậy. Khi tôi còn bé, người ta kể với tôi rằng: một con chim đã kể cho tôi. Những con chim lúc nào cũng hót lú lo, Kemp, và chúng đôi khi kể lại nhiều chuyện thú vị lắm...

16. Iris (4)

Hai người đàn ông chia tay. Race gọi một chiếc taxi để đi đến văn phòng của George Barton ở trung tâm thành phố, còn Kemp thì tiết kiệm chi phí nên đi xe buýt và xuống bến ở cạnh toà nhà sang trọng của dòng họ Kidderminster.

Viên thanh tra bước lên bậc thềm và bấm chuông. Ông ta thấy buồn. Trên cái sân mà ông ta đang phiêu lưu trải đầy cạm bẫy. Thị tộc Kidderminster có một ảnh hưởng rất lớn và chi nhánh của nó bao trùm như

một cái lưới lên toàn quốc. Kemp hoàn toàn tin tưởng vào sự khách quan và vô tư, trong sáng của công lý nước Anh.

Nếu như một người nhà Farraday, dù là Stephen hoặc Sandra, đã giết Rosemary hoặc George Barton, thì không một sức ép nào, không một sự can thiệp nào có thể chạy tội cho họ được. Đây là điều tuyệt đối chắc chắn. Nhưng nếu Farraday vô tội hoặc những bằng chứng không đủ để kết tội anh ta thì người sĩ quan điều tra sẽ có nguy cơ gặp nhiều phiền toái từ thượng cấp. Do vậy phải hết sức thận trọng. Kemp hơi e sợ cái phi vụ mà ông phải hoàn thành này. Ông có cảm giác rằng ông sẽ “giải quyết công việc từ trên xuống dưới” và sẽ từ chối thẳng thừng nếu cần.

Thanh tra trưởng sẽ sớm phát hiện ra rằng suy nghĩ như vậy thật là ngây thơ. Quận công Kidderminster là một nhà ngoại giao lọc lõi nên chẳng bao giờ dùng đến những cách xử sự mạnh mẽ. Khi ông xưng tên, một người quản gia rất lịch sự và kính cẩn đưa Kemp vào phía cuối ngôi nhà, trong một gian phòng hơi tối, trên tường treo đầy các giá sách. Ở đó, ngồi giữa con gái và chàng rể, quận công Kidderminster đang đợi ông.

Quận công Kidderminster tiến lên đón ông, bắt tay ông và nói rất lịch sự:

- Ông có sự chính xác của một quân nhân, thưa ông thanh tra. Đầu tiên cho phép tôi biểu thị lòng biết ơn của tôi. Ông thật là tử tế đã đến đây thay vì cho mời con gái tôi và chồng nó đến Scotland Yard. Nếu cần thì các con tôi cũng sẵn sàng đến đó, nhưng chúng tôi vẫn đánh giá cao hành động của ông.

- Đúng như vậy đây, thưa ông thanh tra. - Sandra nói.

Cô nói bằng một giọng rất bình thản pha chút lạnh lùng. Cô mặc một cái váy dài màu đỏ thắm, ngồi dưới ánh sáng hắt từ trên cao qua cửa sổ hẹp làm cho Kemp nhớ lại một khuôn mặt trên tấm kính màu mà ông đã nhìn thấy trong một nhà thờ nước Pháp. Khuôn mặt hình oval hơi dài và đường nét gần như thẳng của đôi vai càng tô điểm thêm cho ảo ảnh. Tên của nữ thánh đó thì ông đã quên. Vả lại, bà Alexandra đâu phải là thánh.

Ông e ngại! Theo ý kiến khiêm nhường của ông thì phần lớn các nhân vật thánh thần đều là những người khá kỳ quặc, không theo đạo Cơ Đốc và khá cố chấp, cuồng tín và tàn bạo với người khác cũng như với bản thân.

Stephen Farraday đứng cạnh vợ. Anh ta không tỏ ra xúc động. Đúng mực và trịnh trọng: anh ta có dáng vẻ của một người thảo ra các điều luật cho nhân dân. Con người thật của anh ta được che giấu cẩn thận. Tuy vậy, cái con người bằng xương bằng thịt kia viên thanh tra biết rất rõ

Quận công Kidderminster lại nói. Ông thử dẫn dắt câu chuyện:

- Tôi không giận ông, thưa ông thanh tra, vụ việc này làm tất cả chúng tôi rất bức mình. Đây là lần thứ hai, con gái và con rể tôi là nhân chứng trực tiếp của một cái chết thảm khốc xảy ra ở nơi công cộng. Hai cái chết thảm khốc xảy ra ở cùng một nơi, của những người trong một gia đình. Phải tuyên bố về việc này thật không dễ đối với những người có tước vị nhưng chúng tôi nhận thấy rõ ràng, điều đó không thể tránh khỏi. Con gái tôi và chồng nó mong muốn giúp đỡ anh bằng tất cả khả năng và hy vọng kết thúc sớm với câu chuyện này và tôi mong rằng chuyện này không thu hút dư luận quá lâu.

Kemp cảm ơn và nói rằng rất cảm động trước nhã ý của quận công và điều đó sẽ giúp ích cho công việc của ông rất nhiều.

Sandra xen vào:

- Ngài thanh tra, tôi đã sẵn sàng. Hãy đặt câu hỏi cho tôi.

- Xin cảm ơn bà Alexandra.

Kemp định bắt đầu nhưng quận công Kidderminster lại nói:

- Ông có những nguồn tin riêng nhưng tôi biết từ ông bạn cảnh sát trưởng của tôi là cái chết của ông Barton được coi là một vụ giết người hơn là vụ tự sát. Nhưng mọi dấu hiệu bên ngoài lại có vẻ như một vụ tự sát. Đây cũng là ý kiến của con phải không Sandra?

“Khuôn mặt kính” sinh động lên.

- Tôi thú thật rằng điều đó khá rõ từ tối hôm qua. Đầu tiên là địa điểm. Chúng tôi lại đến trong chính tiệm ăn mà Rosemary đã tự đầu độc mình năm ngoái và cũng chính tại cái bàn đó. Thế rồi, còn các điều khác nữa... Mùa hè vừa qua. Ở nông thôn, chúng tôi đã gặp ông Barton khá thường xuyên. Anh ta đã có vẻ rất kỳ quặc, khác hẳn với tính cách bình thường mà chúng tôi đã biết; chúng tôi đều nghĩ rằng cái chết của vợ đã làm anh ta đau khổ khôn nguôi. Anh ta yêu vợ lắm và tôi nghĩ rằng anh ta không thể quen được với ý nghĩ là đã mất cô ấy. Như vậy giả thiết về một vụ tự sát tôi cảm thấy có thể chấp nhận được và lại tôi cũng không thể tưởng tượng được tại sao lại có kẻ muốn giết George Barton?

- Đây cũng là ý kiến của tôi. - Stephen Farraday hăng hái nói. - Barton là một người tốt, tôi tin chắc rằng, anh ta không có một kẻ thù nào trên đời này!

Thanh tra trưởng nhìn ba khuôn mặt vây quanh ông chờ đợi quan điểm của ông. Ông nghĩ một lúc lâu trước khi nói. Sau đó, nghĩ rằng tốt nhất là nói thẳng. Ông nói:

- Lý lẽ của bà giải thích rất đúng, thưa bà Alexandra! Nhưng còn một số việc nhỏ mà bà thực sự chưa biết!

Quận công Kidderminster vội nói rằng ông không muốn thúc ép viên thanh tra, ông là người biết nên nói ra hoặc không nói ra điều gì.

- Xin cảm ơn quận công Kidderminster, Kemp nhẹ nhàng nói, nhưng tôi nghĩ tại sao lại không cho các vị biết. Tóm lại là thế này: George Barton, một thời gian trước khi chết, đã nói với 2 người về sự tin chắc của anh ta rằng vợ anh ta đã không tự tử như mọi người tưởng mà đã bị đầu độc chết. Anh ta nghĩ rằng đã tìm ra dấu vết của tên giết người, bữa tiệc tối qua dưới danh nghĩa là mừng sinh nhật của cô Iris Marle, thực ra là một phần của kế hoạch mà anh ta lập ra để vạch mặt kẻ giết vợ anh ta.

Tiếp theo lại sự yên lặng. Kemp với vẻ ngoài lạnh lùng nhưng thật ra lại rất nhạy bén, cảm giác rằng có một sự lo lắng đang dâng lên trong những người đối thoại với ông. Bọn họ không để lộ ra tí gì cả nhưng ông có thể thề rằng ông không nhầm, quận công Kidderminster là người đầu tiên bình tĩnh lại:

- Nhưng sự tin chắc đó có thể chứng tỏ ông Barton không hoàn toàn bình thường nữa. Sự đau khổ giày vò ông ta không ngừng có thể đã ảnh hưởng đến trí óc ông ta.

Kemp đồng tình nhưng nói thêm:

- Nhưng điều đó cũng chứng minh rằng anh ta không nghĩ đến tự sát.

- Đúng vậy! - Quận công nói.

Lại im lặng

Nhưng, đột nhiên Stephen Farraday hỏi làm thế nào Barton lại nhét cái ý nghĩ đó vào đầu? Chung quy thì bà Barton rõ ràng đã tự sát cơ mà?

Kemp nhìn thẳng vào mặt Farraday nói đơn giản:

- Ông Barton lại có ý kiến khác, quận công Kidderminster cứu nguy cho chàng rể:

- Nhưng chính cảnh sát nhận định như vậy! Vào lúc đó người ta chỉ nói đến tự sát mà thôi.

- Đúng như vậy, - Kemp trả lời bình thản. - Các sự việc không đối nghịch với giả thiết tự tử và chẳng có cái gì nói lên rằng đó có thể là một vụ giết người.

Ông biết rằng một người lịch lãm như quận công Kidderminster cũng chỉ hiểu ý ông có một nửa.

Bỏ giọng nói trịnh trọng vẫn dùng đến lúc đó, ông quay sang Sandra:

- Nếu bà cho phép, bà Alexandra, tôi xin hỏi bà một vài câu?

- Xin ông cứ hỏi.

- Cảm ơn! Vào thời điểm bà Barton chết, bà có bao giờ nghĩ rằng đó không phải là một vụ tự sát mà là một vụ giết người?

- Tất nhiên là không. Tôi đã tin chắc rằng đó là một vụ tự tử và bây giờ tôi vẫn tin như vậy.

Kemp không bác lại lời khẳng định ấy và hỏi tiếp:

- Trong vòng một năm nay, bà Alexandra, bà có nhận được những bức thư nặc danh không?

Người phụ nữ trẻ ngạc nhiên đến nỗi trong một giây Kemp tưởng bà ta sẽ luống cuống. Nhưng không phải.

- Thư nặc danh ư? Không bao giờ?

- Bà chắc chắn chứ? Tôi biết rằng có những lá thư nặc danh khó chịu đến nỗi người ta không muốn nói đến chúng. Nhưng chúng lại rất quan trọng trong vụ việc này nên tôi cho phép mình nhấn mạnh một lần nữa. Nếu quả thật bà đã nhận được lá thư nặc danh nào thì tôi cần phải biết.

- Tôi hiểu ông rất rõ, thưa ông thanh tra, nhưng tôi chỉ có thể nhắc lại điều tôi vừa nói với ông: tôi không nhận được thư nặc danh.

- Tốt. Bà đã nói rằng, mùa hè vừa qua, ông Barton đã có vẻ kỳ quặc. Bà định nói ý gì?

- Ông ấy rất bồn chồn, kích động. Khi người khác nói chuyện với ông ta, ông ta có vẻ rất khó tập trung theo dõi câu chuyện.

Bà ta quay sang chồng:

- Có phải vậy không Stephen?

- Phải, đúng là như vậy. Tôi nói thêm rằng anh ta có vẻ ốm. Anh ta gầy đi...

- Trong thái độ của ông ta đối với bà và chồng bà, bà có nhận thấy có sự thay đổi không ông ta có vẻ kém nhả nhận đi chẳng hạn?

- Không chút nào... và thậm chí còn ngược lại ông ta đã mua một ngôi nhà ở nông thôn gần nhà chúng tôi và có vẻ rất biết ơn những gì chúng tôi đã làm cho ông ta. Những việc nhỏ thôi như giới thiệu với những người có địa vị trong vùng lời khuyên về những người cung cấp dịch vụ v.v... và chúng tôi cũng rất sung sướng có dịp được giúp đỡ ông ta và Iris Marle, thật là một cô bé ngoan.

- Bà Barton và bà có thân mật với nhau không?

- Không, bà ta cười trả lời, không hẳn như vậy! Chúng tôi không phải là bạn thân. Thực ra bà ấy là bạn của Stephen. Bà ta phát hiện ra sự đam mê chính trị của mình và anh ấy đã giảng giải cho bà ta về chính trị. Anh ấy thích điều đó vì Rosemary thật là một phụ nữ duyên dáng...

Kemp nghĩ thầm rằng nếu Rosemary duyên dáng, thì Sandra lại “tinh quái” và ông sẵn sàng trả giá cao để biết được bà đã biết những ai về mối quan hệ giữa chồng bà ta và bà Barton.

Ông lại tiếp tục hỏi:

- Ông Barton có bao giờ nói với bà về những nghi ngờ của ông ta về cái chết của vợ không?

- Không bao giờ? Chính vì thế lúc này tôi đã rất ngạc nhiên.

- Còn Iris Marle? Cô ấy có nói với bà về cái chết của chị mình không?

- Không bao giờ.

Bà có biết vì lý do gì mà Barton mua một ngôi nhà ở nông thôn không? Có phải bà đã gợi ý cho ông ta không?

- Không. Stephen và tôi đã rất ngạc nhiên khi biết rằng họ sẽ thành hàng xóm của chúng tôi ở Fairhaven.

- Ông ấy luôn đối xử thân ái với bà chứ?

- Luôn luôn.

- Tốt... Ta quay sang ông Anthony Browne. Bà biết gì về ông ta, bà Alexandra?

- Không gì cả, thật vậy... Tôi đã gặp ông ấy hai hoặc ba lần, tất cả chỉ có thế!

- Còn ông, ông Farraday?

- Tôi nghĩ rằng tôi còn biết về anh ta ít hơn vợ tôi. Cô ấy ít nhất đã nhảy với anh ta... Đây là một chàng trai dễ mến. Một người Mỹ nếu tôi không lầm...
- Theo những gì mà ông có thể nhận thấy vào lúc đó ông có cho là anh ta và bà Barton đã rất gần gũi nhau không?
- Về câu hỏi đó, thưa ông thanh tra, tôi không biết tí gì hết.
- Tôi chỉ muốn hỏi về cảm nghĩ của ông thôi, ông Farraday! Stephen nhăn trán:
- Họ là bạn rất thân, tôi chỉ có thể nói thế!
- Còn bà, bà Alexandra?
- Cảm nghĩ của tôi?
- Vậy cảm nghĩ của bà, không hơn!
- Vậy thì tôi sẽ cho ông biết nó rất rõ ràng: bọn họ rất, rất thân nhau và rất gần gũi nhau. Và qua những biểu hiện bên ngoài ta có thể đoán ra. Bởi vì thực sự tôi không biết gì chính xác cả.
- Phụ nữ trong lĩnh vực này thường tình tường, Kemp nói. Nụ cười ngốc nghếch kèm theo câu nói trên chắc sẽ làm đại tá Race bật cười.
- Và bây giờ, bà Alexandra, bà biết gì về cô Lessing?
- Cô Lessing là thư ký của George Barton. Tôi đã gặp lại cô ta ở nông thôn một lần và cuối cùng là tối hôm qua.
- Tôi muốn một lần nữa hỏi bà một câu “ngoài lề” một câu hỏi không chính thức. Có bao giờ bà có cảm giác là có cái gì đó giữa Barton và cô ta không?
- Tôi thực sự chưa bao giờ nghĩ như vậy!
- Vậy thì chúng ta quay lại những sự kiện của buổi tối hôm qua.

Ông đặt ra nhiều câu hỏi chính xác cho cả Stephen và Alexandra. Ông không hy vọng gì nhiều vào cuộc xét hỏi này và nó cũng chẳng cho ông biết thêm điều gì cả. Lời khai của họ phù hợp một cách căn bản với những điểm đã biết. Barton đã chúc tụng Iris, họ đã cùng uống và ngay sau đó họ ra sàn nhảy khiêu vũ. Tất cả đều đã rời bàn cùng một lúc. George và Iris đã quay về bàn đầu tiên. Còn về cái ghế trống thì Barton nói rằng để dành cho một người bạn sẽ đến muộn, một đại tá Race nào đó, điều này Kemp biết là anh ta nói dối. Khi ánh sáng lại được bật lên sau cuộc trình diễn. George nhìn cái ghế trống trước mặt anh ta với vẻ lạ lùng. Anh ta có vẻ đãng trí, đầu óc để tạt đâu đâu, thậm chí không nghe thấy điều người khác nói với anh. Anh ta sực tỉnh lại sau đó và đề nghị uống mừng sức khỏe của Iris.

Một thông tin, tuy vậy, cũng đã được ghi nhận thêm vào những điều Kemp đã biết. Sandra đã kể cho ông về cuộc đối thoại giữa cô ta và Barton ở Fairhaven, qua đó ông nhận thấy Barton đã cố tình nài cho được lời hứa của vợ chồng Farraday đến dự sinh nhật cô em vợ của anh ta.

Đóng quyển sổ tay lại, thanh tra trưởng Kemp đứng dậy nói vài câu cảm ơn rất lịch sự.

Quận công Kidderminster lo lắng muốn biết liệu sự hiện diện của con gái ông có cần thiết cho cuộc điều tra không. Kemp trả lời:

- Phiên tòa sẽ chỉ là hình thức thôi: nhận diện tử thi, lời khai của bác sĩ pháp y và sẽ hoãn xử trong 8 ngày nữa. Từ bây giờ đến lúc đó, tôi hy vọng sẽ tìm ra được điều gì mới...

Quay sang Stephen, ông nói thêm:

- Thưa ông Farraday, có một vài điểm nhỏ mà tôi muốn hỏi lại ông mà không muốn phiền đến bà Alexandra. Ông có thể gọi điện cho tôi ở Scotland Yard để chúng ta hẹn gặp nhau được không? Chúng ta sẽ chọn một giờ phù hợp với ông vì tôi biết rằng ông rất bận.

Ông nói một cách thân mật như về một điều không quan trọng lắm nhưng không một ai trong phòng lại có thể hiểu lầm về lời mời của ông. Stephen đã cố gắng để vui vẻ trả lời. Anh ta đảm bảo với Kemp về sự hợp tác thân tình của anh ta, rồi nhìn đồng hồ, anh ta vội vã đi ra: người ta đang đợi anh ở nghị viện.

Kemp đi theo sát gót anh ta.

Ngay khi chỉ còn lại hai người, quận công Kidderminster đến trước mặt con gái để đặt câu hỏi mà từ lâu đã làm ông nóng lòng muốn biết:

- Hãy nói cho cha, Sandra... Có phải là Stephen đã là tình nhân của người đàn bà đó không?

Sau một giây lưỡng lự đáng ngờ, cô trả lời:

- Tất nhiên là không! Con phải biết chứ, đây không phải là loại mà Stephen thích.

Quận công Kidderminster nhăn mặt:

- Sandra yêu quý, con đã giấu giấu đầu trong cát và tưởng mình sẽ tránh được nguy hiểm, là một con vật ngu ngốc, đừng bắt chước nó? Có những việc bây giờ cần phải làm rõ ngay và chúng ta nên biết chính xác vị trí của chúng ta.

- Thế cha muốn con nói gì? Rosemary Barton là bạn gái của gã Anthony Browne. Họ luôn ở bên nhau.

- Cha không nài ép nữa. Con nên biết điều đó?

Ông không phải là người dễ bị lừa, rất buồn rầu và ưu tư ông đi ra để tìm vợ trong phòng khách nhỏ ở tầng một. Ông đã cắm bà vào thư viện sáng hôm đó vì ông biết rằng những điệu bộ cứng nhắc của bà có thể làm hại đến mối quan hệ tốt đẹp mà ông muốn duy trì với cảnh sát.

- Thế nào, bà hỏi khi ông vào, mọi chuyện tốt chứ?

- Tốt nhất thế giới. Ông trả lời, ít ra là bên ngoài... Kemp là một người có giáo dục và khá dễ thương. Anh ta rất khôn khéo... quá khôn khéo đối với tôi!

- Vậy là nghiêm trọng à?

- Nghiêm trọng đấy. Này. Vicky, nhẽ ra chúng ta không bao giờ nên để Sandra lấy thằng bé ấy...

- Thì tôi vẫn nói thế.

- Đúng vậy. Bà đúng còn tôi đã sai. Cái an ủi tôi đôi chút là đằng nào thì con bé cũng lấy nó. Nếu con bé đã có điều gì trong đầu thì không một ai có thể lôi ra khỏi đầu nó được. Việc con bé đã gặp gã Farraday này quả thật là một tai họa. Tổ tiên của gã này chúng ta không hề biết. Khi sự cố xảy ra thì một người như gã sẽ hành động như thế nào? Thật khó biết.

- Như vậy, bà Kidderminster nói, ông nghĩ rằng chúng ta đã chấp nhận một kẻ sát nhân vào gia đình à?

- Tôi không biết gì hết và tôi không phải là người, kết án nó nhanh như vậy. Nhưng cảnh sát tin là nó có tội và có vẻ chắc chắn về điều đó. Nó là tình nhân của cái cô Rosemary Barton, điều đó không còn nghi ngờ gì nữa! Cô ta đã tự sát vì nó hoặc nó đã giết cô ta? Đằng nào thì Barton cũng đã phát hiện ra và anh ta quyết định làm rùm beng lên. Tôi nghĩ rằng Stephen đã không chịu đựng nổi ý nghĩ đó và nó đã...

- Đầu độc anh chàng Barton?

- Phải.

Bà Kidderminster nói dứt khoát:

- Tôi không tin như vậy?

- Tôi cũng mong bà nói đúng. Nhưng dù sao cũng đã có kẻ đầu độc anh ta.

- Phải, bà Kidderminster nói, có ai đó đã làm! Nhưng không thể là Stephen. Nó không đủ gan để làm.

- Bà không biết đấy thôi. Stephen rất có khả năng, đó là một bộ trưởng tương lai đấy, nó chẳng quan tâm đến gì khác ngoài sự nghiệp. Nó sẵn sàng làm tất cả chứ không để người khác làm tổn hại đến thanh danh. Không thể biết trước được một người đàn ông có thể làm gì khi bị dồn vào chân tường.

- Tôi nhắc lại là nó không đủ gan để làm. Để làm một việc như vậy, cần phải có một tính cách ăn thua cay cú và một sự táo bạo gần như táo tợn. Tôi sợ, William, sợ khủng khiếp...

Vẻ khiếp sợ hiện rõ trên nét mặt bà ta.

- Bà định nói là Sandra... Sandra...

- Đây là một ý nghĩ làm tôi khiếp sợ nhưng cần phải nhìn thẳng vào sự thật. Nó yêu điên cuồng người đàn ông ấy. Ở nó có điều gì đấy lạ lùng và bồn chồn. Tôi chưa bao giờ hiểu rõ nó và nó luôn làm tôi lo sợ. Vì Stephen của nó, nó chấp nhận mọi rủi ro và không có gì làm cho nó lùi bước.

- Vậy đây đây là điều tôi biết. Và tôi cũng biết là nếu nó đã ngu ngốc mà gây nên cái sự điên rồ đó thì chúng ta cần phải bảo vệ nó.

- Bảo vệ nó ư? Bà muốn nói gì?

- Đơn giản là chúng ta là cha mẹ và phải có nghĩa vụ làm gì đó cho con gái chúng ta khi nó cần. Thật may mắn là ông có đủ tư cách để làm việc đó!

Quận công Kidderminster nhìn vợ mình như thể ông thấy bà lần đầu tiên. Ông phát hiện thấy ở bà một tính cách mà ông không ngờ tới, một phụ nữ can đảm và mạnh mẽ, nhìn nhận khó khăn, trở ngại một cách bình tĩnh, không chấp nhận đầu hàng, nhưng lại cũng là người không có khái niệm về đạo đức.

- Bà cho rằng nếu chẳng may con gái tôi là một tội phạm thì tôi phải sử dụng ảnh hưởng của tôi để chạy tội cho nó à?

- Tất nhiên là thế!

- Vicky yêu quý của tôi! Chúng ta không nên làm những việc như vậy. Điều đó làm mất danh dự của tôi.

- Khó gì việc ấy, bà Kidderminster nói, quan điểm của họ hoàn toàn khác xa nhau và rõ ràng là họ không thể hiểu nhau được.

Sau một hồi lâu im lặng, bà Kidderminster nói:

- Ông hoàn toàn có thể thuyết phục được chính phủ gây sức ép với cảnh sát để họ bỏ mặc vụ án này. Cứ đưa ra lời tuyên án là một vụ tự tử là xong. Điều đó cũng đã từng xảy ra. Ông đứng cãi lại tôi nữa.

- Tôi đồng ý là điều đó cũng đã từng xảy ra nhưng là vì những lý do chính trị tội cao, khi động chạm đến lợi ích quốc gia. Còn ở đây là một vụ án hoàn toàn riêng tư và tôi chân thành nói rằng tôi không thể làm bất cứ điều gì!

- Nếu ông muốn can thiệp thật sự thì ông sẽ có thể!

- Tôi có thể, quận công Kidderminster kêu lên giận dữ, nhưng tôi không muốn! Tôi có một địa vị chính trị và tôi không muốn lạm dụng nó!

Bà Kidderminster vẫn không chùn bước:

Nhưng cuối cùng, William, bà nhẹ nhàng nói, nếu Sandra bị bắt và bị xét xử, thì ông sẽ thuê những luật sư giỏi nhất cho nó chứ? Và ông sẽ làm hết sức để cứu nó dù nó có phạm tội đến đâu?

- Tất nhiên rồi, tất nhiên rồi! Nhưng đó lại là chuyện khác! Thật sự có những việc mà phụ nữ chẳng bao giờ hiểu nổi!

Bà Kidderminster không trả lời. Sandra là đứa con mà bà ít thương yêu nhất trong đám con, nhưng vào lúc này bà là người mẹ, một người mẹ quyết tâm bảo vệ con mình bằng mọi cách, dù lương thiện hay không cũng mặc. Nếu người ta động đến Sandra thì bà sẽ chiến đấu để bảo vệ nó. Rồi họ sẽ thấy rằng bà cũng có lòng có mồm cho mà xem.

- Đằng nào thì, quận công Kidderminster nói, Sandra cũng sẽ không bị truy tố nếu không có những lời buộc tội tuyệt đối thuyết phục chống lại nó, và cho đến lúc đó tôi từ chối tin rằng con gái tôi có thể là một kẻ giết người. Vicky, bà làm tôi ngạc nhiên vì bà chấp nhận ý nghĩ đó!

Vợ ông im lặng, quận công Kidderminster đi ra cửa mà không nói thêm lời nào.

Ông thấy không thoải mái, hơi lo ngại về cái bà Vicky mới mà ông vừa phát hiện ra, cái bà Vicky lạ lùng mà bên cạnh bà ta ông đã sống chung bao năm dài mà không ngờ đến sự tồn tại của bà ấy.

17. Iris (5)

Race thấy Ruth Lessing đang ngồi trước bàn giấy bận rộn với việc phân loại giấy tờ. Cô ta mặc một cái váy đen và áo cánh trắng. Cặp mắt cô ta thâm quầng và cô có một nếp nhăn buồn bã ở khóe môi, những dấu hiệu duy nhất của nỗi đau khổ to lớn mà cô phải chịu đựng. Cô Lessing không quen bộc lộ tình cảm riêng tư.

- Ông thật tử tế vì đã đến đây, cô ta nói khi nghe đại tá Race trình bày về mục đích chuyến thăm của ông. Tất nhiên là tôi biết ông là ai. Đáng nhẽ ông phải đến cùng chúng tôi ở bữa tiệc đó phải không? Tôi nhớ rằng đã nghe thấy ông Barton nói tối qua...

- Ông ấy không nói với cô sớm hơn à?

- Không, tôi cũng chỉ biết như những người khác khi ngồi vào bàn. Và tôi thú nhận rằng tôi hơi ngạc nhiên...

Cô ta đỏ mặt rồi vội nói thêm:

- Chắc chắn là ông ấy đã mời ông. Tôi biết ông là một trong những người bạn cũ của ông ấy và nhẽ ra ông cũng phải đến cái bữa tiệc nổi tiếng năm ngoái. Không, điều làm tôi ngạc nhiên là ông Barton mời ông mà lại không nghĩ ra việc mời thêm một bà để có đủ cặp nháy. Thật sự là ông có thể đến muộn, hoặc không đến... Nhưng tại sao nói những chuyện lật vạt vô ích thế nhỉ? Tôi cũng chả biết đầu óc tôi để đầu sáng nay nữa!

- Tuy vậy cô cũng vẫn đến phòng làm việc như bình thường?

Cô ta nhìn ông ngạc nhiên gần như sững sờ:

- Tất nhiên rồi! Đây là công việc của tôi... và có biết bao việc không thể trì hoãn được.

- George luôn nói với tôi rằng cô là một người cộng sự quý hoá của anh ấy.

Cô ta quay đầu đi để ông không trông thấy cặp mắt rơm rệ. Cô không muốn để người ta đoán được cô đã đau khổ thế nào và vì sự e lệ đó cũng gần như thuyết phục Race về sự vô tội của cô. Ông ta gần như tin điều đó. Gần như thôi chứ không phải tin hoàn toàn, bởi vì các nghệ sĩ giỏi và các phụ nữ có thể khóc khi cần thiết thì ông đã từng gặp.

Ông tạm gác ý nghĩ đó lại và chỉ kết luận trong lúc này là Ruth là một người trẻ tuổi mà ông thấy cần phải tấn công tới tấp.

Quay lại bàn làm việc, cô trả lời cho câu nhận xét cuối cùng của ông:

- Tôi đã làm việc với ông ấy nhiều năm. Gần tám năm... Tôi đã quen với ông ấy và tôi nghĩ rằng... ông ấy tin cậy tôi.

- Tôi tin chắc như vậy.

Nhìn đồng hồ ông nói thêm:

- Sắp đến giờ ăn trưa rồi. Cô nhận lời mời đi với tôi nhé? Tôi có nhiều việc muốn nói với cô.

Vài phút sau họ vào một quán ăn nhỏ, nơi các bàn ăn được đặt cách nhau khá xa và họ có thể yên tâm nói chuyện.

Sau khi gọi món ăn. Race vừa nói nhiều chuyện linh tinh vừa nhìn cô ta. Ông thấy cô ta xinh đẹp với mái tóc đen, nét mặt đều đặn và một cái cằm khoẻ mạnh mà ông thấy ưa, và thêm một điểm tốt nữa là cô ta thông minh.

- Tôi nghĩ rằng, cô nói khi họ bắt đầu ăn. Ông muốn nói với tôi về chuyện xảy ra tối qua. Tôi xin ông đừng ngại! Mọi việc khó tin đến nỗi tôi rất muốn được bàn luận với ông. Sự thật là nếu sự việc không xảy ra trước mắt tôi thì bây giờ tôi cũng chưa tin được.

- Chắc chắn là cô đã gặp thanh tra trưởng Kemp?

- Tối hôm qua vâng. Đây là một người rất tốt và cô vẻ rất thạo việc. Có phải đây là một vụ giết người không?

- Đây là điều Kemp nói với cô à?

- Không, nhưng những câu hỏi của ông ấy làm tôi nghĩ rằng đây là suy nghĩ của ông ta.

- Đây là một vụ tự tử hay là một vụ giết người? Ý kiến của cô về việc đó có giá trị hơn bất kỳ ai! Cô hiểu rõ Barton và hình như cô đã ở cùng anh ta phần lớn thời gian hôm qua. Cô có cảm thấy anh ta khác mọi ngày không? Anh ta có u sầu, lo lắng, bồn chồn?

- Cũng khó nói, cô trả lời sau một lúc lưỡng lự. Anh ấy buồn phiền nhưng có lý do.

- Cô giải thích làm thế nào và tại sao Barton lại phải ra tay cứu Victor Drake một lần nữa và cô kể vắn tắt về cậu ta.

- Tôi hiểu. Race nói. Đây là điều tôi tệ khó tránh khỏi mà ta gặp trong các gia đình tử tế. Và vì chính cái gã đó mà Barton buồn phiền à?

- Buồn phiền cũng chưa phải, cô chậm rãi nói và cũng khó giải thích. Tôi rất hiểu ông Barton và tôi biết rằng vụ này đã làm ông ta lo lắng khủng khiếp. Bà Drake luôn bối rối trong những dịp này, bà ta đã khóc và ông Barton quyết định làm những gì cần thiết... Nhưng dù sao tôi cũng có cảm giác...

- Cô có cảm giác...? Nói tiếp đi cô Lessing, tôi chắc rằng điều cô nói sẽ rất thú vị!

- Vâng, tôi có cảm giác là ông ấy buồn phiền nhiều hơn mọi khi. Vì vở kịch đó, chúng tôi đã từng biết, Victor Drake đã diễn nó nhiều lần. Năm ngoái, ở nước Anh, hắn ta đã dính vào một vụ việc bẩn thỉu. Ông Barton đã dàn xếp và gửi hắn sang Nam Mỹ. Đến tháng sáu, Drake lại đòi tiền. Ông đã nói rằng tôi có thể thấy trước phản ứng của ông Barton. Vậy lần này tôi thấy rằng ông ấy rất phiền lòng, bởi vì điều đó xảy ra đúng vào lúc ông ta chỉ muốn nghĩ đến việc chuẩn bị cho bữa tiệc vào buổi tối. Rất bận rộn vì những sự chuẩn bị cuối cùng cần làm. Ông ấy tức giận vì lại có thêm việc khác phải giải quyết.

- Bữa tiệc ấy, cô có cảm giác là có một khía cạnh khác thường không? Cô có cảm thấy khi tổ chức bữa tiệc này, ông Barton có thể che giấu một ý nghĩ gì trong đầu không?

- Bởi vì đó là một sự lặp lại chính xác bữa tiệc năm ngoái mà trong đó bà Barton đã tự tử à?

- Phải.

- Nếu vậy, thẳng thắn mà nói, tôi thấy là đó là một ý nghĩ hoàn toàn ngông cuồng.

- George không nói gì với cô việc này à?

Cô lắc đầu ra hiệu không.

- Hãy nói cho tôi biết cô Lessing, có bao giờ cô có ý nghĩ là có thể bà Barton đã không tự sát?

- Không, chưa bao giờ.

- George có bao giờ nói với cô là ông tin rằng vợ ông ấy đã không tự sát không?

- Không, chưa bao giờ.

- George cũng chưa bao giờ nói với cô rằng ông ấy tin rằng vợ ông ấy đã bị giết chết không?

Câu hỏi trước có vẻ làm cô ngạc nhiên. Còn câu này làm cô hoàn toàn sững sờ.

- George tin như vậy à? - Cô nói vẫn không tin.

- Tôi thấy điều này với cô là tin mới. Vậy thì, đúng, cô Lessing. Ông ấy tin như vậy. Ông ấy đã nhận được những lá thư nặc danh nêu lên rằng vợ ông ta đã không tự sát mà là bị giết chết.

- Chính bởi vậy mà ông ấy đã trở nên kỳ quặc mùa hè vừa qua. Tôi đã tự hỏi ông ấy bị làm sao!

- Cô chưa bao giờ nghe nói đến những lá thư này à?

- Chưa. Có nhiều thư không?

- Ông ấy cho tôi xem hai lá thư.

- Vậy mà, thậm chí tôi còn không biết là có chúng nữa!

Có chút gì cay đắng trong giọng nói của cô. Cô đã bị tổn thương vì Barton đã không tin cậy ở cô.

Một lúc sau. Ông lại nói:

- Vậy thưa cô Lessing: ý kiến của cô ra sao? Theo cô thì liệu George có tự sát không?

- Tất nhiên là không.

- Tuy nhiên cô đã nói lúc này là ông ấy đã rất phiền muộn.

- Vâng, nhưng đây không phải là lần đầu tiên tôi thấy ông ấy như thế. Bây giờ tôi hiểu tại sao ông ấy lại nóng lòng chờ đợi bữa tiệc ấy đến thế.

Ông ấy chắc đã tưởng tượng rằng dựng lại chính xác hiện trường như lần vợ ông ấy chết sẽ gọi lên cho ông ấy những sự việc để ông ấy có thể biết điều gì. Tội nghiệp George! Chỉ có mỗi một mình ông ấy chắc đã vất vả lắm để làm những việc đó?

- Với bà Barton thì ngược lại cô nghĩ rằng đó là một vụ tự tử chứ?

- Tôi luôn tin như vậy. Điều đó có vẻ rất hiển nhiên!

Trầm uất thần kinh, tiếp theo một cơn cúm cấp tính?

- Theo ý kiến tôi, có chuyện khác. Bà ấy rất bất hạnh... điều đó nhìn thấy được.

- Và liệu có biết tại sao không?

- Chúa ơi? Có. Tôi, ít nhất, tôi có thể làm nhưng những phụ nữ như bà Barton thì rất dễ đoán biết vì họ chẳng thềm giấu giếm. Rất may là ông Barton đã không nghi ngờ gì cả... phải, bà ấy rất bất hạnh. Và buổi tối hôm đó, bà ấy không chỉ bị suy sụp vì trận cúm mà còn phải chịu đựng một cơn đau đầu khủng khiếp.

- Sao cô biết là bà ấy bị đau đầu?

- Tôi biết vì bà ấy đã nói trước mặt tôi với bà Alexandra khi chúng tôi đang ở trong tiền sảnh: ngay trước khi ra bàn tiệc. Vì bà ấy tiếc rẻ đã để quên những viên thuốc aspirine ở nhà, bà Alexandra đã đưa cho bà ấy một viên Faivre.

Đại tá Race đang định cầm cốc để uống. Ông chợt thấy rất quan tâm nên dừng ngay lại:

- Bà ta đã nhận à?

- Phải.

Race đặt cốc xuống mà không hề uống chút nào.

Người phụ nữ trẻ không ngờ rằng cô ta đã vô tình tiết lộ cho ông một sự việc có thể có tầm quan trọng hàng đầu, một chi tiết nhỏ mà ý nghĩa rất lớn. Ngồi như vậy ở bàn tiệc, Sandra rất khó cho cái gì đó vào cốc của Rosemary. Lời nói của Ruth chứng minh rằng bà ta đã có cơ hội khác để sử dụng thuốc độc: Bà ta có thể đã đưa cho Rosemary dưới dạng một viên thuốc.

Nói chung, một viên thuốc khi uống vào sẽ hoà tan trong cơ thể trong vòng vài phút, cũng có thể lâu hơn. Có thể người ta đã cố tình nhét vào viên thuốc con nhộng một liều độc được gây tử vong.

Cũng có thể là Rosemary đã không uống thuốc ngay...

- Thế viên thuốc đó bà ta đã uống trước mặt cô à?

- Sao cơ ả?

Vẻ ngơ ngạc của cô Lessing chứng tỏ cô đang nghĩ điều khác. Ông nhắc lại câu hỏi. Cô ta ngạc nhiên rồi do dự trước khi trả lời.

- Không, cuối cùng cô nói. Tôi không nhìn thấy bà ấy uống viên thuốc. Bà ấy đã cảm ơn bà Alexandra, có vậy thôi...

Như vậy là Rosemary có thể cho viên thuốc vào túi xách tay và một lúc sau, trong khi xem biểu diễn, cơn đau đầu nổi lên, bà ta đã uống nó với rượu Săm-pan. Chỉ là giả thiết thôi nhưng rất dễ chấp nhận.

- Tại sao ông lại hỏi tôi điều đó? - Ruth đột ngột hỏi.

Cặp mắt cô ta sáng lên thông minh. Cô không mơ màng nữa vì não cô hoạt động tích cực:

- Tôi hiểu rồi, cô nói mà không đợi, trả lời. Và tôi cũng hiểu tại sao ông Barton đã mua cái nhà nhỏ ở nông thôn, gần cơ ngơi của gia đình Farraday và tại sao ông ấy đã không nói với tôi về những bức thư. Điều ấy lúc này tôi thấy hơi lạ: nhưng bây giờ tôi không ngạc nhiên nữa. Nếu như ông ấy tin vào những bức thư. Ông ấy buộc phải chấp nhận rằng vợ ông ấy đã bị giết bởi một trong năm người ngồi quanh bàn... và kẻ giết người, cũng có thể là... có thể là tôi!

- Cô có lý do gì để muốn bà Barton chết không? - ông hỏi rất khê và vì cô vẫn nhìn xuống mà không trả lời. Ông đã tưởng là cô không nghe thấy.

Nhưng ngay sau đó, cô ngước mắt lên và nhìn thẳng vào mặt ông, cô nói.

- Đây là những việc không dễ nói nhưng tôi nghĩ rằng ông nên biết... Tôi yêu George Barton. Tôi thậm chí đã yêu anh ấy trước khi anh ấy quen Rosemary. Liệu anh ấy có biết không Tôi nghĩ rằng không và tóm lại anh ấy không để ý đến tôi. Đối với tôi anh ấy chỉ có thiện cảm, tình bạn và anh ấy không yêu tôi. Tuy vậy tôi vẫn tin rằng tôi là người phụ nữ có thể đem lại hạnh phúc cho anh ấy. Anh ấy yêu Rosemary nhưng cô ấy đã không làm cho anh ấy hạnh phúc.

- Còn bà ấy, cô không thích à?

- Không. Bà ấy tốt bụng, tôi biết, và khi bà ấy muốn thì bà ấy rất dễ thương. Nhưng với tôi thì bà ấy chẳng nhọc công để tỏ ra như vậy. Cuối cùng thì tôi ghét bà ấy. Cái chết của bà ấy là một đòn đối với tôi nhưng là do cách nó xảy ra chứ nó không làm cho tôi đau buồn. Mà ngược lại sự thật là nó làm tôi thích.

Cô ta im lặng rồi nói:

- Hãy nói chuyện khác đi thưa ông!

- Được thôi. - Race nói. - Bây giờ tôi muốn cô nhớ lại tất cả những kỷ niệm về ngày hôm qua, từ sáng sớm và nhất là những gì liên quan đến George Barton...

Ruth không đợi phải nài nỉ. Cô thận trọng kể lại mọi sự kiện của ngày hôm qua. Về bức điện của Victor Drake, cô đã muốn giải phóng cho George Barton khỏi những lo lắng quá mức, cô đã gọi điện sang Nam Mỹ. Cô đã đưa ra những chỉ thị cần thiết và niềm vui của George khi biết vụ việc đã được giải quyết. Không bỏ sót một cái gì, cô lại kể tiếp về buổi tối ở Luxembourg. Lời nói của cô ta xác nhận tất cả mọi điểm mà Race đã biết.

Sau khi nói xong về cái chết của Barton, cô thú nhận rằng cô không biết nên nghĩ gì nữa.

- Tôi chắc chắn rằng anh ấy không tự sát. Vậy là anh ấy đã bị giết. Nhưng như thế nào? Thực tế mà nói thì tội ác không thể nào gây được ra bởi một trong số chúng tôi. Vậy chắc hẳn ai đó đã cho thuốc độc vào cốc của anh ấy trong khi chúng tôi đang nhảy. Nhưng là ai? Có thể là ai được?

- Người ta đã xác định được là không có một ai lại gần cái bàn trong khi các vị đang nhảy. - Race nói.

- Vậy thì tôi chẳng hiểu được! Thuốc độc không thể tự đến rơi vào trong cốc được?

- Cô không nghi ngờ ai à? Hãy nghĩ thêm đi... Cô không nhìn thấy một chi tiết nhỏ nào, rất nhỏ thôi cũng được, có vẻ vô nghĩa mà cô thấy nghi.

Trong một giây, nét mặt của cô ta thay đổi. Ông có cảm giác là cô định nói ra điều gì, rồi cô lại lưỡng lự.

Cuối cùng cô nói.

- Không, quả thật tôi không thấy gì hết.

Vậy là ông chắc rằng cô đã định nói ra điều gì và đã có một điều gì đó. Một việc cô đã nhìn thấy và vì lý do nào đó cô thấy im lặng là hơn.

Ông không ép cô nói. Một cô gái như Ruth, ông biết, sẽ không chịu để bị điều khiển và bị ảnh hưởng. Nếu vì một lý do nào đó, cô đã quyết định không nói gì, thì ông biết cô sẽ không thay đổi ý kiến.

Nhưng lúc này cô đã sắp nói ra, ông chắc vậy. Sự tin chắc đó làm ông yên tâm hơn và cho ông một niềm tin mới. Đây là lần đầu tiên ông thoáng thấy một kẻ nứt trên bức tường mà ông đang húc vào để đi đến sự thật.

Ăn xong họ chia tay nhau, rồi ông đi bộ, đến Elvaston Square.

Ông nghĩ đến người phụ nữ vừa đi khỏi.

Liệu cô ta có khả năng gây ra một vụ giết người không? Rõ ràng là có, như tất cả mọi người. Vì rằng tất cả mọi người hoặc gần như thế, đều có thể giết người. Không chỉ đơn giản là giết người mà là giết người có chủ định. Trong vụ việc này thật khó nói rằng ai là thủ phạm. Mỗi người đều có thể đã giết... Ở Ruth người ta nhận thấy một khía cạnh vô nhân đạo. Hơn nữa, cô ta lại có một động cơ, thậm chí là nhiều nữa. Loại bỏ Rosemary, cô bảo đảm cho mình một cơ may để trở thành bà George Barton. Dù cô ta yêu Barton hay tiền của anh ta, thì đầu tiên cô cũng cần loại bỏ Rosemary.

Race nghiêng về ý nghĩ là cô ta đã không đại gì mà xuôi theo những toan tính chỉ có một chiều.

Cô ta quá khôn ngoan và quá sáng suốt để mạo hiểm mạng sống của mình chỉ để được trở thành vợ của một người giàu có. Nhưng nếu cô ta yêu thật thì sao? Có thể có những phụ nữ có vẻ lạnh lùng xa lạ với tình yêu, nhưng khi họ đã bập vào ai, thì họ trở nên rất điên cuồng mãnh liệt sẵn sàng hy sinh tất cả. Phải lòng George, căm ghét Rosemary. Ruth rất có thể đã nghĩ ra một biện pháp tài tình và chắc chắn để làm biến mất tình địch. Việc tất cả đã xảy ra không một trở ngại và mọi người, đều chấp nhận giả thiết tự sát đã chứng tỏ rằng kế hoạch đó đã được dàn dựng công phu và thực hiện thân tình.

Rồi tiếp theo, George nhận được những lá thư nặc danh có lẽ anh ta đã xác định được ai đã gửi chúng và tại sao. Rồi anh ta đã nghi ngờ. Anh ta đã dàn dựng một cái bẫy để làm cho nữ sát thủ phải bẽ mặt và chính cô ta đã không còn cách nào hơn là làm anh ta phải im lặng vĩnh viễn.

Race nhăn mặt. Không phải như vậy. Trong cách lập luận này còn có một điểm khập khiễng.

Vì nếu như vậy thì tội ác thứ hai là do hoảng sợ, điên loạn. Nhưng Ruth không phải là loại phụ nữ dễ bị mất bình tĩnh. Thông minh hơn George, cô ta sẽ tránh được cái bẫy một cách dễ dàng hơn nhiều.

Suy nghĩ lại thì ông cũng chưa thể tin chắc rằng Ruth là tội phạm...

18. Iris (6)

Lucilla Drake vui mừng được gặp đại tá.

Trong căn phòng mà các bức rèm đều kéo xuống, bà ta đến vận toàn đồ đen, cặp mắt đầm lệ luôn phải thấm bằng mùi xoa. Bà ta đặt vào tay Race một bàn tay run rẩy và ngay lập tức tuôn lời ra như suối.

Bà ta không muốn gặp ai cả, tuyệt đối là không. Nhưng tất nhiên, đây là ngoại lệ đối với một người bạn cũ của George, tội nghiệp George, không có anh ta căn nhà này mới vắng vẻ làm sao, nơi đây bây giờ chẳng có bóng dáng một người đàn ông nào nữa. Không một người đàn ông trong nhà sẽ rối loạn hết. Hồng hết. Chỉ còn lại bà ta, một bà góa khốn khổ và Iris một cô bé không nơi nương tựa... ông đại tá thật tốt bụng vì đã đến đây và bà biết ơn ông. Vì thật sự bà không ngờ là ông sẽ đến. Công việc của George, cũng như việc

ma chạy tất nhiên là cô Lessing lo cả. Nhưng còn cuộc điều tra?... Cảnh sát sẽ đến nhà, mặc thường phục, dĩ nhiên và rất lịch sự nhưng dù sao... Điều đó làm bà bối rối, không chỉ bởi sự hiện diện của họ, mà vì tất cả. Thật rõ là một bi kịch... và về phần bà, bà nghĩ rằng đây là một vấn đề bị ám thị. Một bác sĩ tâm lý nổi tiếng, mà bà đã quên tên, đã nói rằng trên đời này, tất cả là do ám thị. Cái chết của George chẳng đã chứng minh điều đó sao.

Chết như vậy, ở Luxembourg, cái nơi kinh khủng ấy giữa một bữa tiệc, với chính những người đã chứng kiến cái chết của Rosemary, cũng tại cùng một cái bàn, chẳng phải là thê thảm hay sao? Mà lại chết ngay trong vòng 2 phút nữa chứ! Nếu anh ta biết nghe lời bà và uống loại thuốc của bác sĩ Caskell thì chắc chắn đã không xảy ra như thế. Nhưng anh ta lại rất bướng bỉnh... Mặc dù, cả mùa hè vừa qua anh ta đã mệt mỏi rũ rượi, hoàn toàn rũ rượi, phải, chính thế đấy!

Đến đây bà ta dừng lại một lúc để lấy hơi và cho Race cơ hội được nói. Ông đã nói lời chia buồn với bà và đảm bảo cho Lucina Drake về sự tận tụy của mình. Rồi bà ta lại tiếp tục nói.

Rằng ông rất tử tế và bà hạnh phúc không thể diễn tả được vì có một người đáng tin cậy ở bên cạnh bà.

Tất nhiên là cô Lessing cũng có nhiều ý định tốt và rất được việc nhưng cô ta không dễ thương lắm và thậm chí bà thấy không có thiện cảm với cô ta. Đây là do lỗi của George, anh ta đã không tiếc lời khen ngợi cô ta. Người ta đã lo ngại rằng vào lúc nào đấy anh ta sẽ ngốc nghếch cưới cô ta làm vợ, điều mà cô gái này đã làm hết sức để hòng đạt được. Thủ đoạn của cô ta đã không qua được mắt bà, Lucilla Drake. Iris thì ngược lại chẳng nhận thấy gì hết. Nhưng Iris là cô gái ngoan nhất và ngây thơ nhất trên đời. Cô ấy hơi thụ động, nói ít và người ta chỉ biết đến phần nửa điều cô đang nghĩ. Rosemary thì lại rất vui vẻ sôi nổi, cô ta thì đi chơi suốt ngày. Iris thì lại thích ở nhà, không làm gì cả, thì đó cũng chẳng có lợi gì cho việc giáo dục các cô gái. Các cô gái cần phải đi học nấu nướng, khâu vá và các việc có ích khác. Cái đó có thể có ích cho họ và vui nữa. Thật ra mà nói Iris đã có may mắn là bà Lucilla Drake, đã đến sống ở Elvaston Square sau cái chết của Rosemary...

Tội nghiệp Rosemary, chết vì bệnh cúm! Rõ ràng đây không phải loại cúm thông thường. Ít nhất thì đây là điều bác sĩ Caskell nói, một bác sĩ tuyệt vời đấy! Bà đã định mời ông ta khám cho Iris mùa hè vừa qua nhưng không được. Thật đáng tiếc vì con bé có vẻ xanh xao và không được khỏe. Có thể là do họ đã đến sống ở một ngôi nhà có vị trí không tốt ẩm ướt và có sương mù tất cả các buổi tối. Đây là sáng kiến của George vội vàng mua cái nhà ấy mà chẳng cần hỏi ý kiến ai. Đương nhiên là anh ta muốn làm cho Iris ngạc nhiên; nhưng điều đó cũng không ngăn cản anh ta đi hỏi ý kiến của một người hiểu biết ngôi nhà đó. Vì anh ta thì chẳng biết gì về nó cả. Bà thì thật sự thấy phiền lòng. Bởi vì, cuối cùng thì bà sống bây giờ để lo lắng cho những người khác. Ông chồng tội nghiệp của bà đã chết từ lâu. Còn về con trai bà, Victor, thì nó sống ở tận Brasil hoặc là Argentina cơ... Nó ở xa thế nhưng vẫn là một đứa con trai tốt và yêu quý mẹ nó.

Đại tá Race đã nói chen được vào là ông đã nghe nói về Victor. Điều đó đã đem lại cho ông hân hạnh được nghe thêm hơn 15 phút một bài diễn văn về Victor thời thơ ấu. Victor là một đứa trẻ tốt tuy có hơi nghịch một tí nhưng cơ bản là tốt và không có khả năng làm hại một ai.

- Duy nhất có một điều, thưa đại tá, nó là một cậu bé chưa bao giờ gặp may. Ở Oxford các thầy giáo đã không biết cách và đã đối xử với nó không xứng đáng. Họ không muốn hiểu rằng một đứa trẻ có năng khiếu về thì sẽ thấy thích thú bắt chước chữ viết của ai đó. Vì rằng nó làm việc đó để giải trí chứ không phải vì tiền...

Đây là chủ đề ưa thích nhất của Lucilla và bà ta nói không ngừng. Đối với bà. Victor luôn ngoan ngoãn. Mỗi khi gặp đau khổ nó đều hướng về bà.

Đây chẳng phải bằng chứng về sự tin cậy và yêu mến đó sao? Và một điều không may nữa là mỗi khi người ta cho nó một vị trí làm việc tốt hơn thì đều là ở nước ngoài. Bà không thể ngăn cản nó và nghĩ rằng mọi việc sẽ tốt hơn nhiều nếu nó được làm việc ở London, ở ngân hàng Anh quốc chẳng hạn.

Race đã có chủ định, kiên nhẫn ngồi nghe rồi bằng mọi cách đã khéo léo hướng bà ta về một chủ đề khác: Đám gia nhân.

Và mọi cố gắng của ông đã được đền bù.

Đám gia nhân, theo Lucilla Drake, thật sự rất tốt đúng như gia nhân ngày xưa mà ngày nay thì không gặp nữa. Cuộc sống thật chẳng dễ dàng gì? Cá nhân bà không phàn nàn về ai cả vì bà rất biết điều. Bà Pound có hơi điếc một tí nhưng là một phụ nữ tốt. Bà ấy cũng có thiếu sót như bánh bà ta làm ăn hơi khó tiêu và cho quá nhiều hạt tiêu vào súp nhưng nói chung bà ấy làm việc tốt và không ăn bớt tiền chợ. Bà ta đã ở đây từ khi George cưới vợ và đã không kêu ca khi cần phải về nông thôn mùa hè vừa qua, những người làm khác thì cứ cố tình nán nã và một cô hầu phòng thậm chí còn xin nghỉ việc sau 8 ngày.

- Ông xem thế có tai hại không! Đây là một phụ nữ nóng tính và lại còn đánh vỡ cửa chúng tôi 6 cái cốc pha lê nữa chứ. Sáu cái cốc? Không phải lần lượt mà cùng một lúc! Ông đại tá, thế có vụng về không cơ chứ!

- Phải công nhận là 6 cái cốc một lúc thì quá nhiều!

- Tôi cũng đã nói thế với cô ta và cũng nhấn mạnh là sẽ viết điều đó trong bản nhận xét cô ta vì đây là nhiệm vụ của tôi, tôi không có quyền lừa dối người khác, trong bản nhận xét đó phải viết cả ưu điểm lẫn khuyết điểm. Cô ta đã trả lời tôi bằng một cách không thể tưởng tượng được, cô ta đã nói nhiều điều khủng khiếp và một là cô hy vọng ở chỗ làm mới, các ông bà chủ sẽ không “châu trời” như thế! Ngôn từ đó chắc cô ta đã nghe thấy ở phim ảnh và sử dụng sai chỗ vì chính Rosemary tội nghiệp đã đi tìm cái chết... Không thể trách móc cô ấy được vì ông biện lý đã nói rằng lúc đó cô ấy không kiểm soát được hành động của mình. Qua ngôn từ đó tôi hiểu rằng bọn gangster đã giết ai đó bằng súng liên thanh... Cảm ơn Chúa là những việc đó không xảy ra ở nước Anh! Để quay lại câu chuyện cô hầu phòng, tôi đã viết trên giấy nhận xét là Bettie Archdale đã rời bỏ vị trí hầu phòng một cách tự nguyện, cô ta giả dối và trung thực nhưng cũng vụng về và hỗn láo. Và cá nhân tôi thì nếu tôi là bà Rees-Talbot, khi đọc những dòng đó tôi không bao giờ nhận cô ta vào làm cả. Nhưng ngày nay người ta thuê bất cứ ai vào làm và bọn người làm thì cứ đổi chỗ xoành xoạch!

Lợi dụng lúc bà Drake dừng lại để thở, đại tá đã hỏi rằng có phải bà vừa nói đến bà Richard Rees-Talbot.

- Vì bà đó thì tôi đã quen biết ở Ấn Độ.

- Tôi không biết gì hơn ngoài điều bà ấy ở Cadogan Square.

- Vậy thì tôi quen bà ấy đấy!

Nghe vậy bà Drake tuyên bố thế giới thật là chật hẹp và những tình bạn lâu năm và bền vững là những thứ quý giá nhất trên đời.

- Không gì làm cho tôi thấy thương hơn là mối tình của Paul và Viola. Cô Viola đáng quý mà bao chàng trai đã phải lòng. Nhưng tôi phải đi đây, ông đại tá, thậm chí ông không quen những người tôi vừa nói đến? Tôi làm ông thấy chán ngắt?

Ông làm cho bà ta yên tâm và để đáp lại bà kể cho ông nghe về Hertor Marle, người mà bà đã chăm sóc như con mình. Bà không bỏ qua những đặc điểm của ông ta, sự yếu mềm và những thói quen và đại tá bắt đầu tự hỏi tại sao bà lại kể về Hertor Marle thì lúc đó bà lại nói về Viola, một cô bé mồ côi, được nhận đỡ đầu ở Chancellerie. Sự xuất hiện của Viola kéo theo Paul Bennett người phải lòng cô gái trẻ và như vậy là tình địch của Hertor. Ông ta đã chấp nhận sự thất bại của mình một cách rất quân tử. Ông đã trở thành bạn của đôi vợ chồng trẻ và cha đỡ đầu của đứa con đầu lòng. Rosemary và khi ông chết ông đã để lại toàn bộ tài sản cho cô bé.

Bà Drake thấy câu chuyện đó thật cảm động và bà cảm phục hành động của Paul đã cho con gái đỡ đầu thừa kế toàn bộ di sản.

- Bởi vì đây là một gia tài đáng kể! Ông sẽ nói tiền không phải là tất cả... và cái chết của Rosemary tội nghiệp là một minh chứng! Iris cũng giàu có nhưng cô bé cũng chẳng hạnh phúc hơn!

Được Race khuyến khích và hiếm khi có được người chịu ngồi lắng nghe mình nói với vẻ tán thưởng như vậy, bà Drake nói tiếp:

- Cô bé ấy làm tôi lo lắng và đây là một trách nhiệm nặng nề. Ai cũng biết rằng sau cái chết của chị cô ấy, thì cô ấy trở thành một đám rất hời. Tôi phải cảnh giác và xua đi những kẻ cầu hôn không xứng đáng, nhưng tôi cũng chẳng thể làm được gì nhiều. Ngày trước thì người ta kiểm soát được các cô gái trẻ. Bây giờ các cô ấy làm những gì họ thích! Iris có những người bạn mà tôi không hề biết. Tôi nài nỉ cô ấy đưa bạn về nhà nhưng hình như họ không vội đến. Đây là một vấn đề làm George buồn phiền và tôi hiểu cậu ấy.

Lại còn có một anh chàng Browne nào đó. Tôi chưa bao giờ gặp anh ta nhưng Iris và anh ta đi với nhau suốt ngày và tôi thấy thế hơi quá. George không thích cậu ta và nếu nói về việc đánh giá con người thì ta có thể tin tưởng vào đàn ông. Tôi nhớ lại một người quản lý tên là đại tá Pusey. Tôi nghĩ rất tốt về ông ta nhưng chồng tôi lại luôn giữ khoảng cách và khuyên tôi cũng nên làm thế. Vậy là vào một ngày chủ nhật, ngay giữa nhà thờ, ông đại tá đã ngã vật xuống đất say bí tỉ. Sau đó, luôn là sau chứ không phải trước - chúng tôi đã biết rằng ông ấy thường mua 12 chai rượu cognac một lúc. Chúng tôi không gặp gỡ ông ta nữa và điều đó làm cho tôi buồn vì đây là một người rất sùng đạo mặc dù hơi giáo điều một tí. Ông chồng tội nghiệp của tôi và ông ta đã cãi nhau vào một sáng chủ nhật như những thường dân về buổi lễ Toussaint... Chính là buổi lễ vào hôm kia đây. Hãy nhớ rằng George bất hạnh đã ra đi vào “Ngày hội của người chết”!

Cửa mở nhẹ và Iris bước vào. Race đã gặp cô một lần ở Tu viện nhỏ nhưng ông chỉ còn nhớ mang máng. Ông thấy đập vào mắt là sự bồn chồn có thể đoán ra dưới vẻ ngoài trầm tĩnh của cô và cái nhìn nghiêm nghị của đôi mắt; cặp mắt to làm ông nhớ lại ai đó nhưng chưa rõ là ai. Lucilla nghe thấy tiếng động quay lại:

- Cháu đây à, Iris? Cháu quen đại tá Race phải không?

Iris đi về phía Race, bắt tay ông. Ông thấy cô rất xanh xao và chiếc váy đen làm cho cô càng mảnh mai.

- Tôi đến xem có thể giúp gì cho các vị được không? - Race nói.

- Xin cảm ơn đại tá. Ông thật tử tế.

Cô nói một cách máy móc, với giọng phù hợp nhưng không biểu cảm.

Người ta thấy rõ là cô vừa trải qua một cơn sốt và chưa hoàn hồn. Cái chết của George đã ảnh hưởng đến cô sâu sắc. Rõ ràng là cô rất yêu quý anh ta.

Cô nhìn bà bác một cách nghiêm nghị:

- Bác vừa nói gì khi cháu đi vào? - Cô hỏi.

Lucilla đỏ mặt một chút, ngọ ngậy trên ghế vẻ không thoải mái. Race hiểu rằng bà ta không muốn nhắc lại về chàng trai trẻ Anthony Browne.

- Trời ơi, tôi không biết nữa, bà trả lời lúng túng. A phải rồi! Về Toussaint và “Ngày hội của người chết”. Tôi đã nhận thấy, nhân nói về cái chết của George, rằng đây là một sự trùng hợp hiếm thấy trong đời...

- Thế bác nghĩ rằng Rosemary đã về để tìm kiếm George vào ngày hôm qua à?

Bà Drake thốt lên một tiếng kêu sắc nhọn:

- Iris. Iris yêu quý? Đừng nói như thế? Đây là những ý nghĩ khủng khiếp, không ngoan đạo!

Cô gái trẻ mỉm cười buồn bã:

- Có phải lúc trước đó bác nói về Anthony?

- Anthony Browne?

Giọng của Lucilla cao vút lên:

- Nghĩa là tên anh ta đã vô tình đến trong câu chuyện. Tôi đã nói qua là chúng tôi chẳng biết gì về anh ta.

- Thế tại sao bác lại phải biết gì về anh ấy?

Giọng cô rất sắc bén và Lucilla đành chịu thua.

- Tất nhiên điều đó không liên quan đến tôi. Nhưng dù sao nếu tôi biết về anh ta nhiều hơn thì cũng tốt hơn!

- Rồi bác sẽ có dịp biết anh ấy, Iris nói. Cháu sẽ cưới anh ấy.

- Iris!

Tiếng kêu pha lẫn giữa cầu nhàu và the thé.

Giọng của bà già lại quay lại rất mùi mẫn để nói:

- Nhưng, Iris, không phải thế! Không thể sắp đặt cho một đám cưới trong hoàn cảnh hiện nay...

- Tất cả đã sắp đặt xong, bác Lucilla ạ.

- Nhưng cuối cùng thì Iris, không thể có chuyện đám cưới khi còn chưa chôn cất George? Phải có phép tắc chứ... Rồi lại còn cuộc điều tra và nhiều thứ nữa... và rất chân thành, Iris, bác nghĩ là George chắc sẽ không đồng ý đâu. Cháu cũng biết như bác là George không ưa Browne...

- Cháu biết. Anh George chắc không đồng ý nhưng điều đó không hề gì. Đây là cuộc đời của cháu chứ không phải của anh ấy. Vả lại anh ấy chết rồi!

Bà Drake rên rỉ:

- Iris... Iris bé bỏng. Sao cháu có thể nói như vậy?

- Cháu xin lỗi bác, Iris chán nản nói, cháu đã diễn đạt tồi. Cháu chỉ muốn nói là George đã yên nghỉ và không còn phải lo lắng cho cháu nữa. Bây giờ cháu phải tự quyết định mọi việc.

- Nhưng cháu yêu quý, hiện nay không thể quyết định điều gì! Không phải lúc... Đừng đặt ra vấn đề đó.

Iris hơi cười:

- Nó không đặt ra nữa. Anthony đã cầu hôn cháu trước khi chúng ta rời Tu viện nhỏ. Chúng cháu đã định đi London và cưới nhau vào hôm sau mà không cho ai biết. Cháu tiếc rằng đã không nghe theo lời anh ấy.

- Thế cũng phải thôi, - đại tá hóm hỉnh nói. - Vì lời cầu hôn cũng hơi kỳ quặc.

Cô quay lại phía ông vẻ dè chừng:

- Nhưng tại sao? Chúng tôi đã có thể tránh được nhiều phiền phức. Tại sao tôi lại không tin tưởng ở anh ấy? Anh ấy đã yêu cầu tôi và tôi đã không làm. Tôi thật sai lầm, nhưng tôi sẽ cưới anh ấy ngay khi anh ấy muốn...

Lucilla phản đối bằng một tràng những câu nói tối nghĩa. Cặp má bánh đúc của bà rung lên và đôi mắt lại nhoà lệ. Đại tá Race chớp lấy cơ hội để nói:

- Cô Marle, tôi có thể gặp riêng cô được không? Đây là một cuộc nói chuyện hoàn toàn do công việc.

Rất ngạc nhiên, cô thì thầm “vâng” rồi chỉ đường cho ông ra cửa.

Khi cô vừa ra khỏi, đại tá quay lại và đặt tay lên vai bà Drake:

- Xin bà đừng buồn phiền, ông khẽ nói, Bà sẽ thấy rồi mọi việc sẽ tốt. Chúng ta sẽ lo điều đó!

Người đàn bà trung hậu thấy yên tâm hơn.

Ông đại tá theo kịp Iris ở tiền sảnh. Cô gái đưa ông vào một căn phòng nhỏ ở phía sau. Qua cửa sổ, có thể nhìn thấy một cây tiêu huyền buồn bã trụi những cái lá cuối cùng.

Race nói bằng giọng trịnh trọng.

- Điều tôi muốn cô biết, cô Marle, là thanh tra trưởng Kemp, một trong những người bạn thân của tôi sẽ làm tất cả để giúp đỡ cô. Nhiệm vụ của anh ta khá khó khăn và không mấy dễ chịu nhưng anh ta sẽ hoàn thành nó một cách khôn khéo.

Cô nhìn ông một giây không nói gì, rồi đột nhiên cô hỏi ông tại sao ông đã không đến bữa tiệc tối qua như dự kiến.

Ông lắc đầu:

- George không đợi tôi.

- Nhưng anh ấy đã nói với chúng tôi điều ngược lại.

- Có thể, nhưng điều đó không đúng. George biết trước là tôi sẽ không đến.

- Vậy thì cái ghế trông là dành cho ai?

- Không phải cho tôi.

Cô gái trẻ khép hờ mắt và trở nên tái nhợt.

- Tôi hiểu, cô nói nhẹ như hơi thở; tôi hiểu... Nó để dành cho Rosemary! Cho Rosemary!

Ông nghĩ rằng cô thấy khó chịu và vội vã trấn an cô, đặt cô lên một chiếc ghế.

Bằng giọng rất khẽ, cô nói:

- Ông đừng sợ? Tôi thấy khỏe rồi! Chỉ tội tôi không biết nên làm gì? Tôi không biết?

- Tôi có thể làm gì cho cô?

Cô ngược cặp mắt buồn bã lên nhìn ông:

- Đầu tiên tôi phải sắp xếp lại ý nghĩ đã và phân loại chúng...

Cô có vẻ nhụt chí và ủ rũ:

- Vậy đây -cô nói - Điều đầu tiên là George không tin là Rosemary tự sát. Anh ấy tin chắc là chị ấy đã bị giết. Đây là do những lá thư. Những lá thư đó do ai viết, thưa đại tá?

- Đáng buồn là tôi không biết. Không ai biết cả. Cô có suy nghĩ gì không?

- Không. Nhưng George đã tin những lá thư và vì vậy anh ấy đã tổ chức bữa tiệc tối qua với cái ghế trống... và anh ấy đã chọn “Ngày hội của người chết”? Một ngày duy nhất mà linh hồn Rosemary có thể về và nói cho anh ấy sự thật?

- Đừng nên tưởng tượng như vậy thưa cô?

- Nhưng sự có mặt của chị ấy chính tôi đã cảm thấy thưa đại tá... Đây là chị gái tôi, ông hiểu không?... và rất nhiều lần, tối hôm qua, tôi biết là chị ấy đã ở rất gần tôi và định nói với tôi điều gì...

- Thôi nào, thôi nào... hãy bình tĩnh lại!

- Tôi bình tĩnh đấy chứ và tôi cần phải nói! George đã chúc tụng Rosemary... và anh ấy đã chết! Có thể có thể vào lúc đó chị ấy đã quay lại tìm anh ấy.

- Các linh hồn không thể cho axit cyanhydric vào cốc của người sống.

Nhưng lời đó có vẻ đưa cô gái về thực tại. Cô nói với giọng bình thường hơn:

- Nhưng thật là không thể tưởng tượng nổi! George đã bị giết chết. Anh ấy đã bị giết chết, chắc chắn như vậy!

Cảnh sát cũng tin điều đó và không thể, khác được: Anh ấy đã bị giết chết... tuy vậy điều đó dường như không thể xảy ra?

- Cô có tin là Rosemary đã bị giết và George bắt đầu nghi ngờ ai đó.

Cô ngắt lời:

- Nhưng Rosemary không phải bị giết. Vì thế nên tôi không hiểu gì cả! Nếu như George tin nhưng bức thư thì có thể vì anh ấy không chấp nhận được rằng người ta lại có thể tự sát trong lúc bị trầm cảm mà không có lý do xác đáng. Nhưng Rosemary có lý do để tự sát... Hãy chờ một lát tôi sẽ cho ông xem!

Cô đi ra khỏi phòng rồi quay lại ngay với một mảnh giấy, gấp làm tư và hơi nhàu, cô chìa cho ông.

- Hãy đọc đi! Ông sẽ thấy.

Ông giờ tờ giấy ra. Đây là một lá thư bắt đầu bằng câu: “Leopard yêu dấu của em ”...

Ông đọc hai lần trước khi trả lại cô gái.

- Vậy à! Bây giờ ông hiểu chứ? Chị ấy rất bất hạnh, tuyệt vọng. Chị ấy không thiết sống nữa.

- Cô có biết lá thư này viết cho ai không?

- Có. Cho Stephen Farraday. Không phải cho Anthony. Chị ấy là tình nhân của Stephen và anh ta làm cho chị ấy đau khổ. Chị ấy đã tìm thấy thuốc độc và đã uống ở Luxembourg, trước mặt anh ta để anh ta nhìn thấy chị ấy chết. Rõ ràng là chị ấy muốn anh ta bị cắn rứt, ân hận...

Race về suy nghĩ, im lặng. Rồi sau một lúc ông hỏi:

- Cô đã tìm thấy lá thư này khi nào?

- Khoảng sáu tháng trước, trong túi một cái váy cũ mặc trong nhà.

- Cô có cho George xem không?

Cô bực tức phản đối:

- Sao lại thế được? Rosemary là chị tôi, tôi không có quyền phản bội chị ấy. George tin rằng chị ấy yêu anh. Tôi sẽ không chứng minh cho anh ấy điều ngược lại khi mà chị ấy đã chết! Anh ấy luôn nhầm lẫn nhưng tôi không thể vạch rõ sự thật ra cho anh ấy!

Cô thở dài rồi nói tiếp:

- Nhưng đây là quá khứ. Cái tôi muốn biết là bây giờ tôi cần làm gì. Tôi đã cho ông xem thư vì ông là bạn của George. Tôi có nên cho ông thanh tra trưởng Kemp xem không?

- Tất nhiên rồi! Đây là một bằng chứng, cô hiểu chứ...

- Nhưng lá thư sẽ được công bố à?

- Không cần. Nên nhớ đây là cuộc điều tra về cái chết của George chứ không phải của Rosemary. Người ta sẽ không tiết lộ những ai không cần thiết. Tốt nhất cô hãy đưa cho tôi lá thư ngay bây giờ.

- Ông cầm lấy.

Cô đưa ông ra tận cửa. Trên ngưỡng cửa, cô nói:

- Lá thư mà ông cầm là một bằng chứng rằng Rosemary tự sát phải không?

- Đẳng nào thì nó cũng là bằng chứng rằng cô ấy có lý do để làm điều ấy.

Cô gái thở dài.

Ông bước xuống thêm. Ở bậc cuối cùng, khi quay lại, ông thấy cô đang đứng giữa khung cửa.

Ông vẫy tay tạm biệt cô.

Cô nhìn theo ông đi xa dần.

19. Iris (7)

Bà Rees-Talbot không thể tin vào mắt mình:

- Ôi ông đại tá đây à? Tôi không gặp lại ông từ lâu quá rồi! Chính xác là từ khi ông biến mất một cách bí ẩn ở Allahabad? ông có việc gì đến đây? Đừng nói là ông đến đây để thăm tôi, tôi không tin đâu! Ông đâu phải người có thời gian để đi lại thăm nom. Hãy cho tôi biết và không cần nghi lễ ngoại giao đâu, tôi xin ông đấy!

- Các nghi lễ đó thì có ích gì đối với bà, Mary thân mến, tôi vẫn biết thế. Tôi biết là bà đọc được cả suy nghĩ trong đầu người khác!

Thôi đừng khen ngợi nữa, tôi xin ông và hãy vào vấn đề chính đi!

Race mỉm cười:

- Tôi đến đây vì cô hầu phòng, tên cô ấy là Betty Archdale phải không?

- Đúng vậy! Ông đừng có nói cô gái đó là một người lao động đặc biệt và một nữ điệp viên tầm cỡ quốc tế vì tôi sẽ không tin đâu?

- Không có chuyện đó!
- Và cũng đừng nói là cô ta làm việc cho Cuộc tình báo Anh vì tôi cũng không tin đâu!
- Chúng ta hoàn toàn nhất trí với nhau. Cô gái đó chỉ là một cô hầu phòng không hơn không kém!
- Ông quan tâm đến những cô hầu phòng bình thường từ bao giờ vậy? Không hẳn là bình thường vì Betty rất tinh tế và ranh mãnh. Ông cần gì ở cô ấy?
- Tôi nghĩ rằng cô ta có thể cho tôi vài thông tin mà tôi cần.
- Nếu ông hỏi cô ta một cách khôn khéo thì ông sẽ nhận được tin tức, cô ta luôn đứng ngay cạnh cửa khi có việc gì đó thú vị cần nghe. Ngoài ra thì “M” có thể làm giúp ông việc gì?
- “M” có thể mời tôi uống chút gì đó và vì vậy bấm chuông gọi Betty đến để ra lệnh.
- Và khi Betty mang đồ uống đến, “M” có thể lạng lẽ lui ra...
- Và đứng rình nghe ở cửa phải không?
- Nếu thấy thích.
- Và liệu bà ấy sẽ nghe được tin tức gì? Tin tức giạt gân về cuộc khủng hoảng cuối cùng ở châu Âu.
- Tôi cho là không. Đây không phải là chuyên chính trị.
- Vậy thì tôi thất vọng đấy!: Nhưng thôi mặc kệ! Tôi vẫn vào cuộc.

Bà Rees-Talbot: một phụ nữ tóc nâu khả ái chỉ hơn 40 tuổi một chút, gọi cô hầu phòng lên để ra lệnh. Hai phút sau, cô Betty Archdale trẻ đẹp quay lại phòng, mang theo một cái khay trên có Whisky-Soda cho đại tá.

Bà Rees-Talbot báo cho Betty biết là đại tá muốn hỏi cô ta vài câu rồi đi ra.

Betty nhìn người đàn ông cao lớn tóc bạc vẻ rụt rè. Cô ta thấy không thoải mái lắm, có cái gì đấy bồn chồn trong mắt cô.

Race cầm cốc, mỉm cười, bắt đầu câu chuyện:

- Cô đã đọc báo hôm nay chưa?
- Rồi ạ, thưa ông.
- Cô đã thấy ông Barton đã chết tối qua. Ở Luxembourg, một quán rượu, rồi chứ?
- Rồi ạ, thật là buồn!
- Mắt cô ta long lanh lên chứng tỏ cô nghĩ điều ngược lại.
- Cô đã làm việc ở nhà ông ấy phải không?
- Vâng, thưa ông. Tôi đã đi khỏi đó mùa đông năm ngoái sau cái chết của bà chủ.
- Cũng chết như ông chủ ở Luxembourg phải không?
- Vâng. Cũng hay phải không ông?

“Hay” chưa hẳn là chính xác nhưng ông hiểu cô ta muốn nói gì.

- Tôi thấy là cô thông minh lắm. Ông nghiêm nghị nói.

Cô ta cười, thích chí và hỏi:

- Cả ông ta cũng đã bị giết à? Tờ báo không nói chính xác...
- Tại sao cô lại nói là “cũng”? Cuộc điều tra về cái chết của bà Barton đã kết luận là bà ta tự sát.

Cô ta liếc mắt nhìn ông. Tất nhiên. Ông ta không còn trẻ nữa nhưng vẫn rất tráng kiện. Một người trầm tĩnh. Một người quân tử đích thực! Chỉ tội ông ta định đi đến đâu?

- Vâng, cô nói, cuộc điều tra đã kết luận là tự sát.
- Nhưng cô, cô không tin điều đó à?
- Không, thưa ông, không bao giờ!
- Thế thì tại sao?

Cô ta lưỡng lự, tay mân mê cái tạp dề.

- Hãy nói cho tôi, Betty! Điều đó có thể rất quan trọng đấy!

Cô thấy ông có giọng trầm tuyệt hay, ông rất lịch sự, nói năng nhã nhặn. Ông cho cô cảm giác thấy mình là quan trọng và cô muốn làm ông hài lòng. Và lại trong cái chết của Rosemary, cô chả có gì đáng trách cả. Cô đã nghĩ là cô muốn nhưng chưa nói ra với ai.

- Người ta đã giết bà ấy, thưa ông. Ông không nghĩ thế à?
- Điều ấy rất có thể. Cái gì làm cô nghĩ vậy?
- Đây là vì một mẫu đối thoại mà tôi đã vô tình nghe được.
- Thế à? Thật thú vị!

Được khuyến khích bởi giọng nói thân mật, cô kể tiếp:

- Cánh cửa đã không đóng hẳn. Tôi nói thế vì tôi không muốn rằng ông nghĩ tôi nghe trộm! Tôi đang đi trong hành lang đến phòng ăn để sắp đặt một số đồ dùng bằng bạc mà tôi đang mang trên khay. Họ đã nói rất to... Đây là bà Barton đang nói với ông Anthony Browne, bà ấy biết rằng đây không phải là tên thật của ông ta... Vậy là ông ấy đột ngột trở nên rất hung tợn! Tôi đã không thể tin đó là ông ấy vì bình thường ông ấy rất tốt bụng và ôn hoà. Ông ấy nói là ông ấy sẽ rạch mặt bà ta bằng mũi dao nếu không nghe theo lời ông ấy và bà ta cũng đừng quên rằng bà ta cũng có thể sẽ bị “hạ gục”. Vậy đây thưa ông, tôi không bịa ra chút nào đâu? Sau đó điều gì đã xảy ra thì tôi không biết vì cô Iris đang đi xuống cầu thang và tôi phải đi tiếp. Lúc đó tôi đã rất bất ngờ, rồi sau đó khi người ta nói rằng bà ấy đã bị hạ sát và ông ấy cũng đã dự bữa tiệc thì tôi thấy lạnh cả sống lưng!

- Nhưng cô đã không nói gì cả à?
- Tôi không muốn liên quan đến cảnh sát. Điều tôi biết chắc đã có ích gì? Và lại biết đâu nếu tôi nói thì ông ta cũng “hạ gục” tôi. Hoặc là cho đi dạo mát trong ô tô... Một cuộc “dạo chơi” mà không có đường về?
- Tôi hiểu cô, Betty.

Vẫn bằng giọng thân mật ông hỏi tiếp:

- Và vì thế mà cô đã gửi một lá thư nặc danh cho ông Barton phải không?

Cô ta sưng sờ vẻ không hiểu.

- Ông nói gì vậy: Một lá thư nặc danh? Tôi ư? Không bao giờ!
- Đừng sợ. Betty, tôi hiểu cô rất rõ và ý nghĩ cũng không tồi. Cô báo cho anh ta mà không để lộ mặt. Rất khéo léo?
- Nhưng tôi không viết cho ông ta? Tôi thậm chí còn không nghĩ tới. Ông muốn nói là tôi viết cho ông Barton để báo rằng vợ ông ấy đã bị giết à?
- Tôi thề rằng điều đó chưa bao giờ tôi nghĩ tới?

Cô ta nói với vẻ quả quyết đến nỗi ông thấy lung lay. Thật đáng tiếc vì điều đó thật “khóp”! Tất cả đều được giải thích rõ ràng nếu cô ta là tác giả của bức thư? Nhưng cô ta phủ định và cô có vẻ rất chân thành. Cô ta không bực bội, không bối rối nhưng cô ta quả quyết rằng không dính dáng gì đến lời cảnh báo mà Barton nhận được. Hơi tiếc nhưng ông thấy phải tin lời cô ta.

Ông chuyển câu chuyện sang hướng khác.

- Cô đã nói với ai về điều đã nghe thấy?

- Không ai cả, thưa ông. Tôi nghĩ là tốt nhất không nên nói gì và tôi đã cố quên đi. Chỉ một lần duy nhất tôi buột mồm là khi tôi xin nghỉ việc ở chỗ bà Drake. Bà ấy làm tôi không chịu nổi và nói nhiều quá mức, bà ấy lại còn muốn tôi đi cùng để chôn vùi ở nông thôn, trong cái xó ấy chẳng có cả ô tô lẫn tàu hỏa! Tôi thà bỏ việc còn hơn. Tức giận, bà ấy nói rằng sẽ cho tôi một bản chứng nhận tội, rằng tôi đã đánh vỡ những gì và trả lời ra sao! Lúc đó để cho bà ấy biết tôi chẳng coi bà ấy ra gì, tôi đã nói rằng tôi sẽ tìm được một chỗ làm việc mà ở đó các ông bà chủ sẽ không bị “chầu trời” như thế. Ngay lập tức tôi đã thấy là đã quá lời nhưng tôi lại yên tâm vì bà ta có vẻ không để ý... Ông nói rằng đáng lẽ tôi nên nói ra vào lúc đó nhưng biết đâu điều tôi biết lại là nói đùa thì sao? Nhiều lần, để vui về họ đã nói lằng nhằng đủ điều và ông Browne rất thích cười đùa... Không, thưa ông, tôi thật khó nói ra. Ông không thấy thế à?

Ông đồng tình.

- Bà Barton đã cho rằng tên thật của ông ta không phải là Anthony Browne. Vậy bà ta có nói đến cái tên thật đó không?

- Có. Và ông ta đã nói là bà ta phải quên cái tên đó đi, cái tên Tony. Tony gì nhỉ? Tôi không nhớ nữa. Một cái tên buồn cười, làm tôi nghĩ đến lột lột mút anh đào...(1)

- Tony Cerisay? Hay Cerisier

- Không. Một cái tên lạ hơn thế và nó bắt đầu bằng chữ M.

- Đúng tìm nữa Betty, cô sẽ nhớ lại vào lúc nào đó và cho tôi biết. Đây là danh thiếp của tôi. Nếu cô nhớ lại cái tên hãy viết cho tôi theo địa chỉ này.

Ông đưa cho cô ta cái danh thiếp kèm theo một tờ giấy bạc.

- Xin cảm ơn ông và hãy tin tưởng ở tôi.

Cô ta đi ra và tự nhủ rằng cô đã không nhầm, cô đã được làm quen với một người quân tử; ông đã cho cô hẳn một băng trong khi cô chỉ mong có 10 si ling.

- Thế nào, bà Rees-Talbot hỏi khi trở lại phòng khách, ông hài lòng chứ?

- Rất hài lòng. Chỉ còn một vấn đề nhỏ làm tôi áy náy nhưng tôi hy vọng bà sẽ giúp tôi giải quyết.

- Bà có biết một cái tên người nào mà lại làm cho ta nghĩ đến một loại mút anh đào không?

- Câu hỏi lạ thật!

- Hãy nghĩ đi. Mary! Tôi thì tôi không thạo việc bếp núc. Đây là một loại mút quả cụ thể là mút anh đào?

- Người ta không hay làm loại đó.

- Tại sao vậy?

- Vì nó thường quá ngọt, nếu không được làm từ loại anh đào được xử lý đặc biệt, như loại anh đào Morelli.

- Chúng ta tìm ra rồi! Ông kêu lên. Tôi cuộc là chúng ta đã tìm ra!

Ông đứng lên.

- Tạm biệt. Mary! Tôi vô cùng biết ơn bà! Bà cho phép cô hầu phòng tiễn tôi chứ?

Ông đi thẳng ra cửa.

- Đi đi kẻ phụ bạc! Bà nói với theo. Nhưng ít nhất cũng nói cho tôi có chuyện gì chứ?

- Tôi hứa sẽ đến kể cho bà vào một hôm khác!

Betty đợi ông ở chân cầu thang. Cô giúp ông mặc áo khoác, đưa mũ và gậy cho ông rồi theo ông ra đến cửa. Ông dừng lại trên ngưỡng cửa:

- Betty, cái tên đó có phải là Morelli không?

Mặt cô sáng lên:

- Đúng vậy, thưa ông! Đúng hơn là Morelli. Tony Morelli, đây là cái tên mà ông ta đã nói bà ta phải quên đi. Lúc này tôi không nghĩ ra là ông ta nói ông ta đã ở tù nữa?

Ông đi ra và mỉm cười.

Ông vào trạm điện thoại đầu tiên và gọi cho Kemp.

Cuộc nói chuyện rất ngắn gọn.

- Đồng ý, - Kemp nói để kết luận - Tôi sẽ đánh điện ngay. Chúng ta sẽ xác định trong thời gian ngắn và tôi sẽ thấy nhẹ người nếu ông đã thấy đúng!

- Chúng ta sẽ chờ xem, - Race nói. - Nhưng tôi hy vọng thế và tôi nghĩ rằng tôi bắt đầu thấy rõ sự việc.

Chú thích:

(1) Anh đào: tiếng Anh là Cerise.

20. Iris (8)

Thanh tra Kemp không được vui.

Đã hơn nửa giờ đồng hồ ông hỏi cung một cậu bé 16 tuổi, một thiếu niên xanh xao đang chết khiếp vì sợ người đang hy vọng trở thành một anh bồi bàn xứng đáng ở Luxembourg nhờ sự giúp đỡ của ông bác Charles. Trong khi chờ đợi cậu là một trong sáu cậu học việc, đeo một cái tạp dề trắng ở thắt lưng để phân biệt với các anh bồi bàn, chạy tới chạy lui và bị mọi người sai bảo. Các cậu đem bánh mì đến, chạy đi tìm đĩa hoặc thìa, đĩa còn thiếu, vội vã chạy từ bếp đến bàn và từ bàn đến bếp luôn tất bật và bị xô đẩy, sai khiến suốt ngày bằng mọi ngôn ngữ Pháp, Ý và thỉnh thoảng cả bằng tiếng Anh nữa. Charles vì cần phải phù hợp với vị trí quan trọng của ông, nên không dành bất kỳ một ưu ái nào cho cháu mình mà có lúc còn mắng mỏ cậu. Tuy vậy Pierre cũng rất sung sướng vì nghĩ rằng trong tương lai cậu cũng leo được lên vị trí bếp trưởng ở một nhà hàng thượng hạng.

Còn bây giờ sự nghiệp của cậu ta đang làm nguy hại đến cậu. Vì nếu cậu không nhằm thì người ta đang nghĩ cậu là kẻ giết người.

Kemp đã cố tình tra khảo cậu để cuối cùng đành kết luận không mấy lạc quan rằng cậu bé chỉ làm cái việc mà nó đã khẳng định là nhặt từ dưới đất lên một cái túi xách tay phụ nữ và đặt nó lên bàn.

Một lần nữa, thằng bé lại giải thích:

- Ông hiểu chứ thưa ông, tôi phải làm rất nhanh vì ông Robert đang đợi nước xốt và tôi thấy ông ấy rất sốt ruột. Khi người phụ nữ ấy đi ra nhảy đã làm rơi cái túi. Tôi đã dừng lại, nhặt vội nó lên rồi chạy tiếp. Ông Robert đang cuống cuống ra hiệu cho tôi và không thể chần chừ được. Đây là tất cả thưa ông và tôi cam đoan rằng mọi chuyện đã xảy ra như vậy.

Không còn gì có thể nghi ngờ nữa, Kemp dành cho cậu bé về và tự ghì mình để không nói câu: “Đừng để ta thấy mặt cậu nữa”.

Nhân viên Pollock đến báo là trực ban nói có một phụ nữ trẻ cần gặp ông, hay chính xác hơn là cần gặp viên sĩ quan chịu trách nhiệm về cuộc điều tra ở Luxembourg.

- Bà ấy tên là gì?

- Cô Chloé West.

- Hãy cho cô ấy vào. Tôi có 10 phút gặp cô ta. Ông Farraday sẽ đến bây giờ. Vả lại để cho ông ta chờ một chút cũng không hại gì.

Khi cô Chloé West vào. Kemp tưởng rằng ông biết cô ta, nhưng ngay sau đó nhìn lại. Ông thấy rằng không phải. Ông chưa bao giờ gặp cô ta nhưng hình như cô làm ông nhớ mang máng đến ai đó.

Đây là một phụ nữ khoảng 25 tuổi, cao, rất đẹp với mái tóc màu hạt dẻ. Giọng cô ta hơi chau chuốt, phát âm hoàn hảo và cô có vẻ lo lắng.

- Mời cô ngồi, cô West. Tôi có thể làm gì cho cô?

Giọng nói không nhiệt tình lắm nhưng cô ta không nhận thấy.

- Tôi đã đọc trong báo thấy một người đàn ông đã chết tối qua ở Luxembourg. Về việc đó mà tôi đến đây gặp ông.

- Ông George Barton. Cô quen ông ấy à?

-Ồ, không. Không hẳn như vậy. Tôi muốn nói là tôi không quen ông ấy lắm.

Kemp nhìn cô ta kỹ hơn. Một lần nữa ông lại tự hỏi liệu ông đã gặp cô ta chưa. Cô ta có vẻ là một phụ nữ có giáo dục, rất trung thực. Ông quyết định tỏ ra đáng mến hơn.

Trước khi đi vào vấn đề. Ông nói giọng mềm mỏng:

- Cô có thể cho tôi biết tên và địa chỉ được không?

- Tôi tên là Chloé Elisabeth West. Tôi sống ở số 15 Meryvale Court. Tôi là diễn viên.

Ông kín đáo nhìn cô ta lần nữa. Cô nói thật. Chắc cô là diễn viên hài kịch nhưng chuyên đóng vai chính diện, có thể như vậy.

- Thưa cô West, tôi xin nghe cô.

- Khi tôi đọc báo biết là cảnh sát mở cuộc điều tra về cái chết của ông Barton, tôi đã nghĩ là tôi nên đến gặp ông. Tôi đã hỏi bạn tôi và bạn tôi cũng nhất trí và thế là tôi đến đây, mặc dù có thể điều tôi nói cũng không quan trọng lắm.

- Chúng ta sẽ thấy ngay. - Kemp hóm hỉnh nói. - Cứ nói đi!

- Thế này nhé. Hiện nay tôi không diễn kịch nhưng tên tôi và ảnh tôi được đăng trên tờ “máy chiếu”, một tờ báo chuyên ngành. Ông Barton đã thấy tôi trong đó. Ông ấy đã liên hệ với tôi và giải thích ông muốn gì ở tôi.

- Nghĩa là?

- Ông ấy kể rằng ông ấy sẽ đãi tiệc ở Luxembourg và muốn làm cho khách mời ngạc nhiên.

Ông ấy đã đem đến một bức ảnh, một chân dung đàn bà và ông ấy muốn tôi hoá trang để giống hệt người trong ảnh. Tóc chúng tôi gần như là cùng một màu.

Ngay lập tức Kemp nhớ ra. Chính là bức ảnh Rosemary. Ông đã thấy trên bàn của George ở Elvaston Square và cô gái này đã làm ông nhớ đến Rosemary. Cô gái này thật giống cô ta. Không đến nỗi đập vào mắt nhưng quả là có giống.

- Tôi cần phải mặc một cái váy mà ông ta đưa cho - cô West nói tiếp - tôi phải chải đầu giống người trong ảnh và làm tất cả để tăng thêm sự giống nhau. Sau đó tôi phải đến Luxembourg đúng vào lúc trình diễn lần đầu và ngồi vào cái bàn của ông Barton, nơi có một chiếc ghế trống dành sẵn cho tôi. Để chắc chắn và khỏi nhầm lẫn. Ông ấy đã đưa tôi đến ăn trưa ở Luxembourg cách đây vài ngày.

- Nhưng cô West, tối qua cô đã không đến Luxembourg à?

- Không, bởi vì vào khoảng 8h gì đó... ông Barton... đã gọi điện cho tôi nói rằng mọi việc đã thay đổi và hoãn lại vào một dịp khác mà ông ấy sẽ báo sau. Sáng nay, tôi đọc thấy tin là ông ấy đã chết trên báo.

- Cuối cùng thì cô đã làm rất đúng là đến gặp chúng tôi, - Kemp nói - Tôi rất biết ơn cô, cô West, và tôi cảm ơn cô. Nhờ cô mà điều bí ẩn thứ nhất về chiếc ghế trống, đã được làm sáng tỏ... À! Mà tại sao lúc này sau khi nói “ai đó”, cô lại nói thêm là ông Barton?

- Bởi vì lúc đầu tôi đã không nhận ra giọng ông Barton. Tôi thấy giọng nói khác lắm.

- Đây là giọng đàn ông à?

- Phải... ít nhất tôi cảm thấy thế. Đây là giọng khàn khàn của một người bị cảm lạnh.
- Họ chỉ nói thế thôi à?
- Vâng chỉ có thế.

Kemp còn hỏi vài câu nữa nhưng không biết thêm được điều gì. Chloé West đi ra. Pollock được gọi vào. Ông không giấu nổi sự thoải mái.

- Chúng ta đang tiến lên. Pollock. Bây giờ chúng ta biết cái kế hoạch nổi tiếng của Barton và tôi hiểu tại sao tất cả bọn họ đã nói là Barton nhìn một cách sững sờ chiếc ghế trống, tại sao ông ta lại có vẻ như ở trên cung trăng, tại sao ông ta lại “rụng rời”. Ông ta đã nhận ra kế hoạch hoàn hảo của ông ta đã bị phá sản.
- Vậy ông nghĩ rằng chính ông ta đã báo cho cô gái dừng đến à?
- Tôi cuộc rằng không! Và tôi không chắc lắm đây là giọng đàn ông. Tiếng khàn khàn, để nguy trang một giọng nói trên điện thoại, trò đó cũ rồi! Chúng ta tiến lên rồi Pollock ạ. Hãy đưa ông Farraday lại đây gặp tôi?

21. Iris (9)

Stephen Farraday đến Scotland Yard với vẻ bên ngoài rất bình tĩnh, thần nhiên nhưng trong lòng thì xáo động, lo lắng. Anh ta cảm thấy như bị mất hết nhuệ khí, bị đè bẹp và bất hoại. Buổi sáng hôm đó dường như mọi việc đều rất tốt đẹp. Vậy mà tại sao thanh tra Kemp lại gọi điện và muốn gặp anh ta gấp? Liệu ông ta có thể biết và nghi ngờ điều gì? Chắc chắn là chỉ lơ mơ thôi. Điều quan trọng là phải giữ được bình tĩnh và phủ nhận tất cả. Nhưng ở xa Sandra, anh ta thấy mình bất lực và không thể tự vệ. Khi họ cùng nhau đối mặt với nguy hiểm thì một nửa sự sợ hãi của anh ta tan biến chỉ vì một lý do duy nhất là cô ở đó, cạnh anh ta. Cùng góp sức lại họ thật mạnh mẽ, dũng cảm, uy quyền. Cô đơn anh thấy bất lực và như bị tước hết vũ khí. Liệu cô có cảm thấy như anh ta không? Liệu lúc này cô đang cô đơn trong một góc của ngôi nhà mệnh mông, có bị giày vò bởi cùng một cảm giác bất lực làm tê liệt mọi khả năng như anh ta không?

Thanh tra Kemp đón anh ta vẻ lịch sự nhưng lạnh nhạt và nghiêm nghị. Pollock ngồi ở một cái bàn nhỏ, bên cạnh bàn làm việc, bút chì trong tay và một tập giấy để trước mặt.

Sau khi mời khách ngồi. Kemp nói với anh ta một cách rất trịnh trọng:

- Tôi đề nghị được ghi lại lời khai của ông. Ông Farraday và yêu cầu ông đọc lại nó rồi ký trước khi ra về. Tôi cũng có nhiệm vụ báo cho ông biết ông có quyền từ chối cũng khai hoặc chỉ khai khi có mặt luật sư của ông.

Stephen thấy choáng váng nhưng cố không để lộ ra. Thậm chí anh ta còn cố mỉm cười và nói:

- Vậy thì, thưa ông thanh tra, tôi thấy rất tuyệt!
- Nhấn mạnh một số việc ngay từ đầu cũng không thừa đâu. Ông Farraday ạ!
- Và tôi nên hiểu là tất cả những gì tôi sẽ nói có thể được dùng để chống lại tôi?
- Không nên dùng từ “chống lại”, thưa ông Farraday. Những gì ông nói có thể được sử dụng trong xử án.
- Tôi thấy sự khác nhau đó nhưng tôi không thể hiểu tại sao, thưa ông thanh tra sao ông lại cần lời khai của tôi trong khi ông đã nghe tôi nói sáng nay?
- Đơn giản vì đó là một cuộc nói chuyện chính thức và có một vài điểm chúng ta cần xem xét lại. Mặt khác có một số việc mà chắc chắn ông sẽ muốn chúng ta chỉ nói bây giờ thôi. Có những việc có vẻ chỉ liên quan gián tiếp đến vụ án nhưng chúng tôi vẫn phải thận trọng đề cập đến vì nó cần thiết cho việc tìm ra sự thật. Ông hiểu tôi định ám chỉ điều gì chứ?
- Tôi e rằng không.

- Vậy thì, tôi xin giải thích. - Kemp thở dài nói. - Ông đã quan hệ rất thân mật với bà Barton quá cố, tôi nghĩ thế, phải không?

- Ai nói vậy?

Kemp lấy từ trên bàn một tài liệu đánh máy rồi chìa ra cho Farraday.

- Đây là bản sao bức thư tìm thấy trong đồ đạc của bà Barton. Bản gốc đang được cập trong hồ sơ. Nó đã được cô Iris mang lại cho chúng tôi và cô ấy công nhận là chữ viết của chị cô ấy.

Stephen đọc: Anh Leopard yêu dấu của em...

Những kỷ niệm tràn về. Anh ta tưởng như nghe thấy tiếng nói của Rosemary, biện hộ cho lý do của anh ta, nài nỉ...

Cái quá khứ không khi nào chịu lui vào quên lãng.

Anh ta bình tĩnh lại, trả lại tài liệu cho Kemp rồi nói:

- Chắc ông có lý do để tin đây là lá thư của bà Barton nhưng chả có gì chỉ ra rằng nó được viết cho tôi.

- Ông có công nhận là đã trả tiền thuê căn hộ số 21 ở Melland Mansions. Earés Court?

Vậy là họ đã biết. Anh ta tự hỏi là từ khi nào...

- Tôi thấy rằng, - anh ta khó nhọc nói, - các ông đã có thông tin đúng. Nhưng tôi có thể hỏi các ông tại sao người ta định công khai hoá những việc thầm kín, riêng tư của tôi?

- Không - có chuyện đó đâu nếu nó không liên quan trực tiếp đến cái chết của George Barton.

- Ông định bóng gió rằng sau khi chiếm vợ của ông ta tôi lại còn giết ông ta à?

Kemp chống khuỷu tay lên bàn rồi đan tay vào nhau:

- Thưa ông Farraday tôi xin thành thật. Bà Barton và ông là bạn rất gần gũi, thân thiết. Sự đổ vỡ đến là từ phía ông chứ không phải bà ấy! Bà ấy đã định làm âm ỉ lên lá thư này là một bằng chứng. Vì thế bà ấy đã chết. Đối với ông thì thật là đúng lúc...

- Bà ấy đã tự tử. Tôi công nhận rằng tôi cũng có phần trách nhiệm trong cái vụ việc bất hạnh ấy tôi sẽ phải ân hận... nhưng công lý thì chẳng dính dáng gì vào đây cả!

- Cũng có thể là bà Barton đã tự sát và cũng có thể đấy không phải là một vụ tự sát. Ý kiến thứ hai là của George Barton. Ông ấy đã bắt đầu tìm kiếm. Ông ấy cũng chết. Lại một sự trùng hợp, nhưng nó làm người ta phải suy nghĩ.

- Có thể. Nhưng tại sao mọi nghi ngờ lại dồn lên tôi?

- Ông có công nhận rằng cái chết của bà Barton đã san bằng cho ông những khó khăn trở ngại rất lớn? Một vụ tai tiếng, thưa ông Farraday sẽ làm hỏng sự nghiệp của ông.

- Chưa chắc đã có tai tiếng. Bà Barton chắc cuối cùng sẽ biết nghe ra điều phải.

- Tôi tự hỏi liệu vợ ông có hay biết gì về mối quan hệ này không?

- Tất nhiên là không.

- Ông có chắc không?

- Hoàn toàn chắc chắn! Vợ tôi nghĩ là tôi và bà Barton là bạn tốt của nhau và tôi hy vọng là cô ấy tiếp tục tin như vậy.

- Vợ ông có ghen không. Ông Farraday?

- Không. Ít nhất là tôi chưa bao giờ nhận thấy.

- Cô ấy quá thông minh để làm như vậy!

Viên thanh tra không đồng tình với lời khẳng định đó nhưng không nói ra. Ông đặt câu hỏi khác:

- Có khi nào ông có axit cyanhydric không, ông Farraday?
- Không bao giờ?
- Thế ông có chút nào ở nông thôn không?
- Người làm vườn có thể có. Tôi không biết gì !
- Ông cũng không bao giờ mua ở hiệu thuốc hoặc là ở cửa hàng rửa ảnh à?
- Tôi không chụp ảnh và tôi nhắc lại rằng tôi không bao giờ có axit cyanhydric cả.

Cuộc xét hỏi còn kéo dài một lát nữa sau đó Kemp cảm ơn Stephen. Ông ta đi về ngay.

Sau khi ông ta đi ra viên thanh tra quay về phía Pollock về suy tư:

- Ông ta có vẻ rất lo lắng thuyết phục chúng ta rằng vợ ông ta không biết về quan hệ của ông ta. Tôi rất muốn biết tại sao...
- Có thể là ông ta sợ là bà ấy bây giờ sẽ biết?
- Có thể nhưng tôi nghĩ anh ta đủ thông minh để nhận ra rằng nếu vợ anh ta đã không biết gì thì cô ta sẽ có thể rời bỏ anh ta ngay khi cô ta biết chuyện, điều đó lại tăng thêm một lý do để loại trừ Rosemary. Tôi tự hỏi tại sao anh ta lại không dùng một cách tự vệ khác. Anh ta có thể đơn giản nói với chúng ta rằng vợ anh ta ít nhiều cũng biết nhưng cô ta lờ đi. Anh ta đã không nghĩ ra.

Kemp bĩu môi. Farraday không phải là thằng ngốc ngược lại, rất thông minh, với cách suy nghĩ rõ ràng và bộ óc nhạy bén. Vậy mà anh ta đã làm mọi cách để thuyết phục viên thanh tra rằng vợ anh ta không biết gì về mối quan hệ ấy!

- Cuối cùng rồi chúng ta cũng sẽ biết! - Kemp nói.

Race có vẻ rất hài lòng về dấu vết mà ông ta vừa phát hiện ra. Nếu ông ấy đúng thì gia đình Farraday được miễn tố, cả hai vợ chồng và tôi sẽ là người đầu tiên ăn mừng. Tay ấy làm tôi thích và thật tình mà nói tôi không tin anh ta là kẻ sát nhân.

Mở cửa phòng khách nhỏ. Stephen nói:

- Sandra, em có đây không?

Từ trong bóng tối, cô đi lại phía anh. Anh cảm thấy hai bàn tay cô đặt lên vai:

- Stephen?
- Tại sao em lại ngồi trong bóng tối?
- Em không chịu được ánh sáng. Thế nào?
- Họ biết đấy.
- Về Rosemary à?
- Phải.
- Và họ nghĩ sao?

- Họ cho rằng tất nhiên anh có động cơ. Ôi, em yêu, anh đã đưa em vào chuyện gì thế này. Vì tất cả là lỗi tại anh? Nhẽ ra anh phải ra đi sau cái chết của Rosemary. Thật đơn giản? Anh biến mất và em lại được tự do... và ít nhất em sẽ không bị dính vào câu chuyện khủng khiếp này!

- Không, không, đừng nói thế! Đừng bỏ em Stephen? Đừng!

Cô áp chặt vào anh. Tay cô run rẩy và anh cảm thấy những giọt nước mắt nóng hổi lăn trên má cô:

- Em chỉ có mình anh thôi. Stephen! Anh là tất cả đời em? Tất cả đời em!

- Nhưng Sandra, em yêu anh đến thế sao? Anh đã không biết...
- Em không muốn anh biết... nhưng bây giờ...
- Bây giờ, em thân yêu, bây giờ chúng ta ở bên nhau... và chúng ta chống chọi? Dù xảy ra điều gì chúng ta vẫn ở bên nhau?

Xiết chặt lấy nhau họ cảm thấy một sức mạnh mới đang dâng lên trong họ.

22. Iris (10)

Anthony Browne nhìn cái danh thiếp mà người giúp việc vừa mang tới.

Anh đưa tay lên sờ cảm rồi nói:

- Được thôi! Cho ông ấy vào!

Browne đứng cạnh cửa sổ, quay mình lại khi đại tá Race bước vào.

Anh thấy một người đàn ông cao lớn, với dáng đi nhà binh, nước da rám nắng và mái tóc điểm bạc, một người mà anh đã từng gặp nhưng từ lâu lắm rồi và cũng chẳng còn nhớ nhiều về ông ta nữa.

Anh đi lại phía ông, không vội vã, chìa tay ra và nói.

- Rất hân hạnh được gặp ông, thưa đại tá! Tôi biết ông là một người bạn của George Barton. Anh ta đã nói về ông với chúng tôi vào chính buổi tối anh ta chết. Ông hút thuốc chứ?
- Vâng. Cảm ơn!

Anthony châm lửa cho ông:

- Ở bữa tiệc đó ông đã đóng vai một khách mời được mong đợi nhưng lại không đến. Nói nhỏ nhé, ông đã làm đúng...
- Tôi báo cho anh một sự nhầm lẫn: cái ghế trống đó không phải là để dành cho tôi.
- Không à? - Anthony chân thành ngạc nhiên.
- Vậy mà Barton đã nói...

Race ngắt lời anh ta.

- Barton có thể nói gì được, anh ta không đợi tôi. Cái ghế trống đó sẽ có người ngồi, vào lúc ánh sáng trong phòng ăn tắt, người đó là một cô diễn viên tên là Chloé West.

Anthony càng ngày càng ngạc nhiên hơn:

- Chloé West à? Tôi chưa bao giờ nghe nói... Ai vậy nhỉ?
- Một diễn viên hài kịch trẻ, không nổi tiếng lắm, nhưng cô ta lại trông rất giống Rosemary Barton, nếu không nhìn gần quá.

Anthony huýt sáo về thán phục rồi nói:

- Tôi bắt đầu hiểu.
- Barton - Race nói tiếp - đã đưa cho cô diễn viên một tấm ảnh của vợ anh ta để cô ấy có thể chải tóc và trang điểm giống bà ấy và cô còn phải mặc chính cái váy mà Rosemary đã mặc vào buổi tối mà bà ấy chết.
- Như vậy, - Anthony thốt lên - Sáng kiến vĩ đại của Barton là thế này: Chúng ta tắt đèn, thưa các quý ông, quý bà, và bây giờ sau 5 phút thực hiện phép ma thuật thì khủng khiếp quá: Rosemary đã quay lại! Kẻ phạm tội tái mặt ấp úng: "Chính là cô ấy! Trời đất ơi! Chết tôi rồi!"

Anh mỉm cười và nói thêm:

- Phát minh không sáng giá lắm! Kể cả đối với một gã cùng cỡ như ông bạn George tội nghiệp, người ta cũng chờ đợi một điều khá hơn?

- Tôi không hẳn đồng ý với anh! - Race nói.

- Vậy thì thử xem nhé? Chờ đợi một kẻ tội phạm dày dạn xử sự như một cô bé nhạy cảm? Nếu ai đó đã thần nhiên đầu độc Rosemary và nếu cũng chính kẻ đó sẵn sàng bỏ axit cyanhydric vào cốc của George, thì người đó, tôi cho là phải có một hệ thần kinh bằng thép. Một cô diễn viên hoá trang thành Rosemary chưa đủ để làm cho anh ta hoặc cô ta thú nhận!

- Anh hãy nhớ lại Macbeth(1) Đây chính là một kẻ tội phạm dày dạn và hắn đã suy sụp trước hồn ma của Banco.

- Phải, nhưng đây là một hồn ma thật sự? Đây không phải là một diễn viên hạng hai đóng giả Banco và tôi sẵn sàng chấp nhận rằng một hồn ma thật sự có thể đem theo nó một bầu không khí huyền bí đặc trưng. Vì tôi tin vào ma quỷ. Ít nhất là từ sáu tháng nay. Và có thể không phải tin vào tất cả, mà chỉ một con ma, chắc chắn như vậy?

- Thật à? Thế là bóng ma của ai?

- Của Rosemary Barton. Có thể ông sẽ cười... Con ma đó tôi không nhìn thấy nhưng tôi cảm thấy sự hiện diện của nó. Vì một lý do nào đó mà tôi không biết. Rosemary tội nghiệp không thể ở yên ở thế giới người chết được.

- Lý do đó có thể tôi biết.

- Bởi vì cô ấy đã bị giết chết ư? Ông định nói thế phải không? Hãy nói một cách khác là cô ấy đã bị cho đi "chầu trời". Anh nghĩ sao, anh Tony Morelli?

Im lặng. Anthony đang ngồi trong ghế phôi tơi cạnh lò sưởi. Anh ném điều thuốc lá vào lửa, châm một điều khác rồi nói:

- Làm thế nào ông biết được điều đó?

- Anh công nhận anh là Tony Morelli?

- Ông nghĩ là tôi sẽ làm mất thời gian để chối à? Tôi cho là ông đã đánh điện sang Châu Mỹ và họ đã cho ông những đầu mối?

- Và anh công nhận rằng khi Rosemary Barton phát hiện ra nhân thân của anh, anh đã dọa là sẽ cho cô ấy "chầu trời" nếu cô ta không biết giữ mồm giữ miệng?

- Tôi đã làm tất cả để cô ấy hoảng sợ mà không nói ra.

Tony không có vẻ xúc động, giọng anh ta vẫn bình thản. Anh lặng lẽ ngắm nghía mũi giày bóng lộn của mình mà trên đó những tia mặt trời mùa đông yếu ớt đang chiếu vào. Và đại tá Race có cảm giác kỳ quặc là cuộc nói chuyện không diễn ra như ông mong muốn. Người đàn ông trẻ sang trọng, ngả mình trong ghế phôi tơi trước mặt ông, bây giờ lại có vẻ quen quen. Ông đã gặp anh ta từ lâu lắm rồi.

- Tony Morelli, tôi phải ôn lại những gì tôi biết về anh?

- Thế cũng hay!

- Ở nước Mỹ anh đã có ý định phá hoại những nhà máy sản xuất máy bay Enesen, anh đã bị khởi tố và phải ngồi tù. Sau khi anh ra tù, các nhà chức trách đã để mất dấu vết của anh. Sau đó họ tìm thấy anh ở London sống tại khách sạn Claridge dưới cái tên là Anthony Browne. Anh đã thành công trong việc làm quen với quận công Dewsbury và qua ông ta anh đã gặp gỡ các trùm tư bản khác trong ngành công nghiệp sản xuất vũ khí. Quận công Dewsbury đã tiếp đón anh và chỉ cho anh xem nhiều điều mà nhẽ ra anh không bao giờ được xem. Một sự trùng hợp: một loại tai nạn không thể giải thích nổi đã xảy ra, chúng có thể dẫn, đến những thảm hoạ thật sự trong nhiều nhà máy mà anh vừa tham quan.

- Những sự trùng hợp kỳ lạ!

- Cuối cùng, sau một thời gian vắng bóng, anh lại xuất hiện ở London và nói lại quan hệ với Iris Marle. Anh tránh không đến gặp cô ấy tại nhà để không làm cho gia đình cô ấy cảnh giác và anh đã thử thuyết phục cô ấy bí mật kết hôn với anh mà không nói cho ai biết.

- Thật sự là rất kỳ lạ vì ông đã phát hiện ra những cái đó. - Browne nói. - Tôi không nói đến các nhà máy vũ khí mà là những cái kia, những lời dọa dẫm tôi đã nói với Rosemary và những điều thầm kín tôi thì thào vào tai Iris. Có phải những cái đó cũng thuộc thẩm quyền của “MI5”?

Đến lượt Race ngạc nhiên:

- Anh đã diễn đạt không tồi Morelli?

- Ông thấy thế à? Công nhận rằng tất cả những gì ông vừa nói là chính xác. Rồi thì sao? Tôi đã đi tù, tôi gây dựng những mối quan hệ thú vị, tôi phải lòng một cô gái trẻ đáng yêu và nóng lòng được cưới cô ấy.

- Nóng lòng đến nỗi anh muốn đám cưới sẽ xảy ra trước khi gia đình cô ấy phát hiện ra ý định của anh. Iris Marle rất giàu có.

- Chính là vì vậy đấy! Khi có tiền các gia đình có xu hướng tỏ ra kén kiêu. Iris không biết gì về quá khứ đen tối của tôi. Tôi có quyền muốn điều đó!

- Tôi e rằng chúng tôi bắt buộc phải cho cô ấy biết.

- Đáng tiếc!

- Chắc chắn anh không nhận ra rằng...

Một chuỗi cười ngắt lời ông:

-Ồ! Tôi không cần người ta phác hoạ chân dung tôi! Rosemary biết quá khứ tội ác của tôi và tôi đã giết cô ấy. George Barton đã nghi ngờ tôi, và tôi cũng giết nốt. Và bây giờ tôi lại chạy theo tiền bạc của Iris. Thật là rõ như ban ngày và không chối cãi được. Chỉ mỗi tội là ông chẳng có lấy một góc bằng chứng nào cả!

Race chăm chú nhìn vào mặt Browne một lúc lâu rồi ông đứng dậy đi lại trong phòng:

- Tất cả những điều tôi nói đều chính xác. - Ông nói chậm rãi. - Chỉ hiềm một nỗi chúng là giả tạo.

- Giả tạo là thế nào?

- Phải. Nhân vật chính là giả mạo.

Vẫn tiếp tục đi lại. Ông giải thích:

- Câu chuyện có vẻ đúng vững trong thời gian dài tôi không trông thấy anh. Nhưng bây giờ tôi đã gặp anh và nó sụp đổ bởi vì anh không phải là một tên lừa bịp. Và nếu anh không phải là tên lừa bịp thì anh phải là một người trong chúng tôi! Tôi có lầm không đấy?

Anthony nhìn ông với một nụ cười hóm hỉnh:

- Phải... Các bạn đồng nghiệp không cần nói ra mà đánh hơi thấy nhau! Thật là lạ. Ông đã nói đúng và tôi đã phải tránh gặp ông. Tôi sợ rằng ông sẽ nhận ra tôi là ai và một điều rất quan trọng. Ít ra là cho đến buổi sáng hôm nay: là tôi không nên để lộ mặt. Từ ngày hôm nay, ơn Chúa, công việc đã xong xuôi rồi, các thành viên chính của nhóm phá hoại mà tôi theo dõi từ 3 năm nay bây giờ đã bị bắt. Một công việc kỳ lạ! Tôi tham gia các cuộc mitting làm náo động ở các khu công nhân, tôi phải dựng lên một tai tiếng. Cuối cùng được sự đồng ý của các sếp (các sếp thật) tôi đã làm một cú vang dội và thế là tôi bị kết án. Cần phải làm cho vụ việc thật sự nghiêm túc để dựng lên một sự đảm bảo chắc chắn cho sự trung thành và lòng tin của tôi đối với những “kẻ kia”. Khi tôi ra tù, mọi việc bắt đầu hình thành. Dần dần tôi đã lại gần được trung tâm của tổ chức, một mạng lưới toàn cầu hùng mạnh mà các sếp ở trung tâm châu Âu. Tôi đã trở thành tuý viên của họ khi tôi đến sống ở Claridge. Tôi nhận được lệnh phải móc nối với quận công Dewsbury. Tôi sắm vai một kẻ thời thượng, chơi bời và đi khắp các vũ hội, bởi vậy tôi đã làm quen được với Rosemary. Rồi một ngày, cô ấy phát hiện ra là tôi đã đi tù ở nước Mỹ dưới cái tên là Tony Morelli. Tôi đã sợ hãi cho cô ấy: những kẻ làm việc cùng với tôi sẽ không ngần ngại loại bỏ cô ấy nếu họ biết là cô ta đã vạch mặt tôi. Để làm cô ấy phải im lặng, tôi đã dùng mọi cách để đẩy lên trong cô ấy một nỗi sợ hãi khủng

khiếp, nhưng tôi không hy vọng là đã đạt được điều đó. Cô ấy bẩm sinh đã rất thiếu thận trọng, tội nghiệp cô ấy. Và tôi tự bảo mình, trong hoàn cảnh này, tốt nhất là nên biến đi. Tôi vừa quyết định như thế thì tôi nhìn thấy Iris lần đầu tiên. Việc đó cũng không làm thay đổi ý định của tôi nhưng tôi thề rằng sẽ quay lại cưới cô ấy sau khi nhiệm vụ của tôi đã hoàn thành. Vụ việc tiến triển tốt và vai trò tích cực của tôi chấm dứt, tôi quay lại London. Tôi tiếp cận được Iris tôi gặp gỡ nàng thường xuyên nhưng vẫn giữ khoảng cách với gia đình của nàng vì tôi sợ rằng họ sẽ tìm hiểu về tôi mà vai trò của tôi lúc đó vẫn chưa thể chấm dứt.

Có một việc là Iris làm tôi lo lắng. Nàng không được khoẻ, có vẻ sợ hãi và hình như George Barton không đối xử với nàng như cần thiết. Tôi giục nàng đi trốn cùng tôi và cưới tôi. Nàng đã từ chối... có thể nàng có lý. Sau đó tôi được mời đến bữa tiệc nổi tiếng mà không thể từ chối được. Khi vừa ngồi vào bàn. George thông báo là anh ta chờ ông.

Không để mất thời gian, tôi nói ngay là tôi vừa gặp lại ở London một người quen cũ và có lẽ tôi buộc phải về sớm. Thực tế, tôi đã gặp lại một người mà tôi đã quen ở châu Mỹ, một gã Gordman biệt danh “con khỉ”. Anh ta không nhớ tôi, nhưng không sao, tôi đã kiếm cái cớ đầu tiên để rút lui.

Điều quan trọng là để không giáp mặt ông. Vì công việc của tôi, đến lúc đó vẫn chưa kết thúc.

Phần tiếp theo ông đã biết. Tôi không dính dáng gì đến cái chết của George cũng như của Rosemary và cho đến bây giờ tôi vẫn còn chưa biết kẻ nào đã giết họ.

- Anh có ý kiến gì không?

- Kẻ giết người chỉ có thể là anh bồi bàn hoặc một trong năm người ngồi quanh bàn. Tôi loại trừ anh bồi bàn. Không phải tôi cũng chẳng phải Iris.

Có thể là Stephen Farraday hoặc Sandra hoặc là cả hai. Nhưng tôi nghĩ đúng hơn cả là Ruth Lessing.

- Anh có lý do nào để tin à?

- Chẳng có lý do nào cả. Cô ta có vẻ là kẻ phạm tội thích hợp nhất nhưng tôi không thể hiểu tội ác đã được thực hiện như thế nào. Tại hai bữa tiệc cô ta đều ngồi ở những vị trí không thể cho thuốc độc vào cốc được. Càng nghĩ về buổi tối hôm nọ, tôi càng thấy việc Barton bị đầu độc là không thể có được. Ấy vậy mà điều đó, không còn nghi ngờ gì nữa, đã xảy ra, anh ấy đã bị đầu độc!

Anh im lặng một lúc rồi lại nói:

- Còn có một việc làm tôi lo lắng. Ông đã tìm ra tác giả của những lá thư nặc danh chưa?

- Chưa. Có lúc tôi tưởng đã tìm ra, nhưng tôi đã lầm.

- Cái làm cho tôi lo lắng là các bức thư đã chứng tỏ rằng. Ở đâu đó, có người biết là Rosemary đã bị giết chết! Và nếu các ông không thận trọng thì cái người ấy sẽ là nạn nhân tiếp theo.

Chú thích:

(1) Một tác phẩm bi kịch của Sexpia

23. Iris (11)

Anthony biết sau khi gọi một cú điện thoại, rằng Lucilla Drake sẽ ra ngoài vào 5h chiều để uống trà ở nhà bạn bè. Nếu tính đến những chuyện đột xuất như để quên ô hoặc túi, hoặc cần dọn đồ đạc gia nhân trước khi đi thì bà sẽ rời nhà muộn hơn một chút. Anthony quyết định sẽ đến Elvaston Square vào 5h25. Anh chỉ muốn gặp Iris chứ không phải là bà bác của cô và anh sợ rằng nếu chẳng may giáp mặt người đàn bà trung hậu đó thì anh sẽ có rất ít cơ may nói chuyện được với cô gái trẻ.

Cô hầu phòng, một cô gái tóc vàng nhưng không có cặp mắt linh hoạt như của Betty Archdale, nói với anh rằng Iris vừa về nhà và đang ở trong phòng làm việc.

- Không dám phiền cô, - anh nói và mỉm cười đi qua mặt cô, - tôi biết đường rồi.

Iris giật thót mình khi anh bước vào phòng.

- A? Anh đây à Tony?

Anh cảm thấy cô bồn chồn một cách kỳ lạ.

- Em yêu quý, có chuyện gì không ổn chẳng?

- Không có ai cả ngoài việc suýt nữa em bị ô tô cán phải... Và lại đây là lỗi của em. Em đang mải nghĩ ngợi đến nỗi đi xuống đường mà không nhìn và một chiếc ô tô vừa đi tới từ một góc phố tí nữa lao vào em. Cánh cửa của nó đã suýt qua em.

Anh nhẹ nhàng trách cô:

- Cần phải cẩn thận chứ Iris, em làm anh lo đấy! Không chỉ bởi vì em vừa may mắn thoát khỏi bánh xe ô tô mà vì cái điều gì đó đã làm em đáng trí như trên cung trăng khi em qua đường. Đó là việc gì vậy? Có nghiêm trọng lắm không?

Cô ngược cặp mắt buồn bã lên nhìn anh, trong đó còn đọng lại nỗi sợ hãi mà anh nhận thấy trước khi chính cô nói ra:

- Em sợ!

Anh nắm lấy tay cô, nhẹ nhàng đưa cô về phía chiếc đi văng mà họ cùng ngồi xuống.

- Hãy kể cho anh đi, Iris.

- Em không biết liệu có thể cho anh biết không Anthony.

- Đừng ngốc nghếch thế, em gái nhỏ! Đừng bắt chước những cô nàng trong cuốn tiểu thuyết nhiều tập cứ giữ khư khư một bí mật ngay từ tập đầu tiên chỉ để làm khổ người hùng và để cho người ta kể lại những cuộc phiêu lưu của họ bằng ít nhất là 50 ngàn từ.

Cô hơi mỉm cười và nói:

- Em muốn nói cho anh biết. Tony, nhưng em không biết anh sẽ nghĩ gì. Em tự hỏi anh có tin em không...

Anthony giơ bàn tay trái lên, đếm ngón tay và nói.

- Chắc là chuyện: một, em có một đứa con hoang. Hai, bố nó dọa em. Ba...

Cô phản đối về bực mình:

- Anh biết rõ, Tony, là không hề có chuyện như vậy!

- Em làm anh yên tâm rồi! Nào, cô bé ngốc nghếch, nói cho anh biết có chuyện gì nào?

Gương mặt cô gái lại tối sầm lại:

- Không có gì đáng cười ở đây đâu, Tony! Đây là chuyện về buổi tối hôm nọ.

- Vậy à?

Giọng anh trở nên nghiêm trang.

- Anh đã đến chỗ điều tra sáng nay à? Họ đã nói gì với anh?

- Cũng không nhiều. Bác sĩ pháp y đã trình bày về thuốc độc nói chung và axit cyanhydric nói riêng. Rồi đến lượt một viên thanh tra. Không phải Kemp, người có ria mép cơ và anh ta đã đến Luxembourg để quan sát đầu tiên. Từ thì đã được nhận dạng bởi người giúp việc của George. Cũ toạ chỉ còn lại khoảng tám người với một ông biện lý dễ tính...

- Viên thanh tra có nói về một mảnh giấy nhỏ tìm thấy dưới gầm bàn và có dính dấu vết của axit cyanhydric không?

- Tất nhiên rồi. Anthony trả lời về quan tâm đặc biệt. Rõ ràng là cái người đã bỏ thuốc độc vào cốc của George đã vứt xuống gầm bàn cái giấy gói. Đây là điều người ấy nên làm và không nên giữ nó lại trong người.

Iris run rẩy.

- Không. Tony, mọi chuyện đã không xảy ra như vậy!

- Em định nói gì em thân yêu, em biết điều gì?

- Tony, chính em đã ném tờ giấy xuống gầm bàn.

Anh ngạc nhiên nhìn cô.

Cô nói tiếp:

- Anh có nhớ đã nhìn thấy George uống rượu sâm-pan. Sau khi rồi việc đó xảy ra, một việc thật khủng khiếp, rùng rợn... và càng kinh hoàng hơn khi nó xảy ra đúng vào lúc chúng ta vừa trấn tĩnh lại. Em muốn nói là khi ánh sáng được bật lên em đã cảm thấy nhẹ cả người, như được giải thoát ở bữa tiệc lần trước, anh nhớ chứ, ngay sau khi màn trình diễn kết thúc chúng ta, thấy Rosemary đã chết... Vậy là, không hiểu tại sao em cảm thấy như mọi việc sẽ lại lặp lại. Ngồi bên bàn em cảm thấy như Rosemary đang ở bên cạnh em...

- Em thân yêu! Em biết đấy là vì thần kinh căng thẳng thôi?

- Nhưng dù sao khi ánh sáng lại được bật lên và không xảy ra việc gì cả, tất cả chúng ta vẫn ở đó và vẫn còn sống, thì em bỗng thấy cơn ác mộng tan biến. Em thấy như được sống lại và với niềm vui sướng lớn lao đó em đã ra nhảy với George. Cuối cùng thì em cũng được vui vẻ! Thế rồi chúng ta lại quay lại bàn. George nói về Rosemary và đề nghị chúng ta uống để tưởng nhớ chị ấy và anh ấy gục xuống chết! Giấc mộng khủng khiếp lại quay lại! Em ngây ra như bị tê liệt, người run rẩy. Bất giác em lùi lại còn anh đã lại gần George, rồi các anh bồi bàn chạy tán loạn, có ai đó đã gọi bác sĩ. Em không nhúc nhích, dường như đã bị đóng băng, cổ họng tắc nghẹn. Rồi em cảm thấy nước mắt lăn trên má và em muốn lau chúng đi.

- Em mở túi để lấy mùi xoa và trong khi cho tay vào tìm, em không nhìn rõ bởi đang khóc, em tìm thấy một mảnh giấy nhỏ, gấp lại cẩn thận loại giấy mà các dược sĩ dùng để gói thuốc bột. Ngay lập tức em tự hỏi nó ở đâu ra vì em biết chính xác em có gì trong túi, em đã chuẩn bị chúng trước khi rời nhà: hộp phấn, son môi, mùi xoa, một cái lược nhỏ và một ít tiền. Cái mảnh giấy đó ai đó đã cho vào túi em. Em nhớ lại rằng người ta đã tìm thấy một mảnh giấy giống hệt như vậy trong túi xách của Rosemary... và em thấy sợ, Anthony, sợ khủng khiếp? Những ngón tay của em tự nhiên lỏng ngóng và mảnh giấy rơi xuống gầm bàn. Em kìm nó và không nói gì. Em kinh hãi nghĩ là có ai đó đã muốn người ta tưởng rằng chính em đã giết George!

- Có ai nhìn thấy mảnh giấy bị rơi xuống không?

- Em không biết, - cô lưỡng lự trả lời - Em nghĩ là Ruth đang nhìn em nhưng cô ta có vẻ đang rất khiếp hãi nên đã không nhận ra... Bây giờ em lại nghĩ rằng cô ta khiếp hãi chính bởi vì đã nhận ra điều đó!

Anthony tóm tắt ý kiến của mình bằng hai từ:

- Hồng bét!

- Càng ngày em càng thấy sợ hãi: Nhờ cảnh sát phát hiện ra...

- Làm thế nào mà lại không có dấu vân tay của em trên mảnh giấy đó nhỉ?

Em cho là vì em, thực ra, vẫn chưa chạm vào nó. Em chỉ nắm lấy nó qua lớp khăn mùi xoa thôi.

- Thật may mắn!

- Nhưng ai lại có thể nhét vào túi em nhỉ? Cái túi luôn ở bên em suốt buổi tối?

- Cũng không khó giải thích đâu. Iris. Khi em đi ra nhảy sau màn trình diễn thì cái túi đã nằm lại trên bàn. Có thể người ta đã lợi dụng lúc đó.

- Còn có hai người đàn bà nữa kia mà, đừng quên điều đó... À hãy nói lại lúc ở trong phòng gửi áo. Em và họ cùng đứng cạnh một chiếc bàn hay mỗi người đứng trước một chiếc gương khác nhau?

Iris nghĩ ngợi.

- Tất cả cùng đứng trước một chiếc bàn, một chiếc bàn dài và hẹp và tất cả đã đặt túi lên đó.

Trên chiếc bàn là một cái gương lớn mà bọn em cùng soi chung... Như vậy đấy...

- Hãy nói rõ xem nào?

- Được thôi. Ruth bắt đầu thoa lại phấn trong khi Sandra sửa lại tóc và cặp tóc. Còn em thì sau khi đưa gửi áo choàng lông cáo em thấy có vết bẩn trên tay nên em đi rửa ở bên cạnh.

- Cái túi của em vẫn ở trên bàn à?

- Vâng. Khi em rửa tay thì Ruth vẫn thoa phấn.

Sandra đi gửi áo măng tô rồi quay lại trước gương.

- Ruth đi rửa tay trong khi em chải đầu trước gương.

- Vậy thì họ đã có thể, người nọ hoặc người kia, cho vật gì đó vào túi của em mà em không nhìn thấy.

- Phải, nhưng khi em tìm thấy nó thì mảnh giấy trống không. Vậy là người ta chỉ có thể nhét vào túi em sau khi đã bỏ thuốc độc vào cốc rượu sâm-pan của George. Vả lại em không bao giờ tin được là Ruth hoặc Sandra lại có thể làm một việc như vậy!

- Em hãy nghĩ tốt về người khác quá. Sandra có vẻ giống như những kẻ cuồng tín thời Trung cổ có thể đẩy lên đàn hoả thiêu những người bất đồng ý kiến với họ và anh cũng không ngạc nhiên nếu như Ruth là một kẻ đầu độc đáng ngờ nhất trên trái đất.

- Nếu anh nói đúng thì tại sao cô ta lại không nói gì khi nhìn thấy mảnh giấy rơi ra từ túi của em?

- Điều đó thì anh không biết? À, có thể chính cô ấy đã cho mảnh giấy vào túi của em, theo logic thì cô ấy phải theo dõi cẩn thận sao cho em không vứt bỏ nó đi. Như vậy thì cũng khó tin vào tội trạng của cô ta. Tóm lại, còn một kẻ đáng ngờ là tay bồi bàn... A! Anh bồi bàn! Nếu như chúng ta có một anh bồi bàn bình thường khác, không ngoan đạo, hoặc một thêm một kẻ nữa... Nhưng không? Chúng ta chỉ có Giuseppe và Pierre... Với hai người đó thì không xong rồi!

Iris thở dài.

- Dù sao thì em cũng hài lòng vì anh đã nói như vậy. Tất nhiên đây là bí mật giữa hai ta. Không ai có thể biết được...

Anthony cảm thấy hơi ngượng:

- Anh thấy là không hẳn như vậy. Thực ra chúng ta sẽ gọi một chiếc taxi và chạy đến chỗ ông Kemp và em sẽ kể hết với ông ấy. Chúng ta không thể giữ kín chuyện này được!

- Nhưng, Anthony. Ông ta sẽ tưởng rằng em đã giết George?

- Chắc chắn ông ấy sẽ tưởng thế nếu về sau ông ấy phát hiện ra là em đã không nói gì! Và đến lúc đó thì em sẽ khó mà thuyết phục ông ấy tin vào sự chân thành của em. Em sẽ có lợi thế hơn nếu tự nguyện đi nói cho ông ấy điều em biết.

- Nhưng, Tony...

- Hãy nghe đây, em bé. Em đang ở vào một tình thế khó khăn. Nhưng dù mọi người có nghĩ thế nào chăng nữa thì sự thật vẫn là sự thật. Khi đã động đến pháp luật thì em chỉ nên nghĩ về em và sinh mạng quý giá của em thôi!

- Anthony, anh nói thật lòng đấy chứ?

- Phải, em yêu ạ; đó là một hành động rất hiểm độc nhưng sẽ không xoay chuyển được tình thế đâu. Chúng ta đi đến chỗ Kemp đi. Nào lên đường!

Mặc dù không muốn cô vẫn theo anh ra tiền sảnh. Anh lấy chiếc áo măng tô vắt trên ghế khoác lên vai cô.

Anh cảm thấy cô sợ hãi và bất bình nhưng anh không mềm lòng.

- Chúng ta sẽ vậy taxi ở góc phố, - anh nói.

Khi họ ra đến cửa thì chuông reo.

- Ruth đấy. - Iris kêu lên - em quên mất! Cô ấy đến sau giờ làm việc để trao đổi với em về tang lễ sẽ diễn ra vào ngày kia. Em nghĩ rằng nên bàn việc này khi Lucilla vắng nhà vì bà ấy chỉ làm rồi tung lên thôi.

Anthony mở cửa.

Ruth đầu tóc rối bù có vẻ mệt mỏi, cô ta xách một cái cặp to bằng da.

- Tôi xin lỗi vì đã đến muộn, nhưng tàu điện đông nghịt người và tôi lại còn nhớ mất 3 chuyến xe buýt vì không lên lên được, mà taxi thì chả thấy đâu cả!

Nhưng lời xin lỗi ấy thật là lạ đối với Ruth, cô thư ký không bao giờ đến muộn và không bao giờ nhầm lẫn. Anthony nghĩ thầm như vậy và cho là cái chết của George đã làm cô rối trí.

Iris có vẻ muốn lợi dụng tình thế.

- Anh thấy là em không thể đi cùng anh. Em cần ở lại với Ruth để bàn bạc.

- Anh e rằng việc của chúng ta quan trọng hơn.

Anthony trả lời.

- Tôi rất tiếc, thưa cô Lessing: tôi phải đưa Iris đi vì đây là chuyện khẩn cấp.

- Xin ông đừng lo, ông Browne. - Ruth Lessing trả lời - Tôi sẽ dàn xếp với bà Drake khi bà ấy về.

Cô mỉm cười nói thêm:

- Tôi biết cách xử sự với bà ấy...

- Tôi tin như vậy! - Anthony tự nhủ.

Ruth hỏi Iris liệu cô có chỉ thị gì đặc biệt cho tang lễ không. Cô gái trẻ đáp là không.

- Tôi muốn gặp chị, chỉ để tránh cho chị, người luôn bận tối mắt, một cuộc nói chuyện dài lê thê với bác Lucilla, người cứ thay đổi ý kiến xoành xoạch. Còn những cái khác thì thế nào cũng được! Bác Lucilla muốn dự tang lễ. Còn tôi thì tôi khiếp sợ. Tất nhiên là phải chôn người chết nhưng tại sao lại phải lăm nghi lễ như vậy? Chết là hết và người chết chả bao giờ quay lại nữa?

Với giọng thách thức, cô nhắc lại:

- Không, người chết sẽ không quay về nữa.

Anthony nắm lấy khuỷu tay cô, kéo ra cửa:

- Ta đi thôi. Iris!

Anh gọi một chiếc taxi, đỡ Iris lên, nói với tài xế đưa đến Scotland Yard rồi cùng lên xe.

- Hãy cho anh biết, em yêu, anh nói sau một lát im lặng:

- Lúc này ở tiền sảnh sao em lại phải nhắc lại hai lần rằng người chết sẽ không quay lại? Em cảm thấy có ai bên cạnh em à? Ai? George hay Rosemary?

- Không người này cũng chẳng phải người kia! Em chỉ sợ hãi lễ an táng thế thôi!

Anh thở dài rồi nói về triết lý:- Nếu thế thì có lẽ anh đang trở thành ông đồng cốt rồi!

24. Iris (12)

Ba người đàn ông ngồi quanh một cái bàn nhỏ có mặt bằng đá.

Đại tá Race và thanh tra trưởng Kemp uống những cốc trà rất đặc: thẫm màu và rất giàu chất tanin. Anthony ngồi trước một tách cà phê. Một loại cà phê mà người Anh cho là tuyệt vời nhưng đối với Anthony thì chưa hẳn đó đã là cà phê ngon.

Anh đang vui sướng vì được chấp nhận như là một thành viên bình đẳng trong cuộc họp. Kemp sau khi đã xem xét kỹ lưỡng, những chức danh của anh, đã đồng ý coi anh như đồng nghiệp của ông ta.

- Nếu các ông muốn biết ý kiến của tôi. - Kemp vừa nói vừa cho nhiều viên đường trong cốc nước thẩm màu
- Vụ việc này sẽ chẳng bao giờ đem ra xét xử được chúng ta không có bằng chứng gì để luận tội.

- Anh nghĩ thế à? - Race hỏi.

Kemp uống một ngụm trà rồi nói tiếp:

- Bằng chứng duy nhất mà chúng ta hy vọng có được là xác định được một trong năm khách mời đã mua hoặc cất giữ axit cyanhydric. Nhưng chúng ta lại chưa làm được. Vụ việc này vẫn là một vụ án mà người ta biết kẻ giết người, nhưng lại không thể chứng minh được điều gì.

- Ông biết kẻ phạm tội rồi à? Anthony hỏi.

- Quả thật tôi gần như cho là đây chính là bà Alexandra Farraday.

- Anh cho biết lý do? - Race nói.

- Tôi nói ngay đây. Bà Alexandra tỏ ra là một người đàn bà có lòng ghen tuông bệnh hoạn. Không hiểu sao bà ấy làm tôi nghĩ đến nữ hoàng Eléonore, người đã bắt buộc cô gái tóc vàng Rosamun Bouer chọn giữa con dao và thuốc độc, khi biết chắc rằng cô ta đã phản bội mình.

- Cũng có sự khác nhau đấy. - Anthony nhận xét - Vì Rosemary tội nghiệp đã không được lựa chọn gì cả?

Kemp nói tiếp.

- Có người nào đó đã cảnh báo cho Barton biết anh ta đã nghi ngờ, nếu không anh ta đã chẳng bao giờ mua ngôi nhà ở nông thôn, mục đích duy nhất của anh ta là để mất đến gia đình Farraday. Bà ta cũng đã nghi hoặc nhất là từ khi Barton nói với bà ta về bữa tiệc nổi tiếng kia và mong sự có mặt của bà ấy đến như thế nào. Vì bà ta luôn thích tấn công trước hơn là tự vệ nên bà ta đã ra tay trước và vì là một phụ nữ rất cương quyết, bà ấy đã loại trừ địch thủ. Tất cả cái đó tôi chấp nhận rằng chỉ là lập luận thuần tuý và phân tích tâm lý mà thôi. Nhưng tôi nói thêm rằng người duy nhất, duy nhất có thể có cơ hội bỏ cái gì đó vào cốc của Barton, ngay trước khi anh ta uống phải là người phụ nữ ngồi bên phải anh ta.

- Và không một ai nhìn thấy à? Anthony phản đối.

- Có lẽ như vậy. Người ta đã có thể nhìn thấy nhưng lại không nhìn làm sao được, bà ấy đã hành động rất khéo léo mà.

- Như một nhà ảo thuật vậy!

- Một việc vẫn làm tôi ấy nấy, - Kemp nói. - Tôi công nhận là bà Alexandra là một phụ nữ nhiều nhiệt huyết, đầy ghen tuông, và yêu chồng như điên dại; tôi công nhận là bà ấy không lùi bước trước một vụ giết người nhưng vẫn còn đó vấn đề mẫu giấy trong túi xách của Iris. Liệu các ông có tin được là bà ta lại dùng thủ đoạn để đổ tội cho một cô gái trẻ hoàn toàn vô tội và chưa bao giờ làm hại bà ấy không? Đây có phải là truyền thống cao thượng của một gia đình quý tộc hay không?

Rất không vui. Ông thanh tra nhìn cái tách trà trống không.

- Các ông biết rằng phụ nữ ít khi “thăng tay”.

- Điều đó thì còn phải bàn, - Race mỉm cười nói, - nhưng tôi thấy rõ là điều đó làm anh băn khoăn.

Buồn phiền vì bị lạc hướng. Kemp quay sang Anthony và nói với giọng dễ mến và hơi kẻ cả.

- Nhân tiện đây, anh Browne - tôi tiếp tục gọi như thế nếu anh không phiền - tôi muốn nói là tôi rất biết ơn anh vì anh đã mau chóng đưa cô Iris đến chỗ tôi mà không để mất thời gian.

- Tôi thấy cần phải đưa cô ấy đến ngay tối hôm đó. Nếu không tôi sẽ chẳng bao giờ làm được?

- Chắc hẳn là cô ấy đã không muốn đến? - Race hỏi.

- Chúa ơi! Cô bé tội nghiệp chết vì sợ. Thế cũng tự nhiên thôi...

- Tôi rất hiểu điều đó, - Viên thanh tra nói và rót cho mình một tách trà thứ hai.

Còn Anthony thì chỉ nhấp môi một cách thận trọng vào tách cà phê.

- Tuy vậy chúng tôi đã làm cho cô ấy yên tâm. Cô ấy đã có vẻ hài lòng khi ra về.

- Sau tang lễ - Anthony nói, - tôi hy vọng là cô ấy sẽ về nghỉ ở nông thôn một thời gian. Được yên ổn, cách xa những lời nói dông dài không ngừng của bà Lucilla, cô ấy sẽ khỏe lên.

- Những lời nói dông dài của bà Lucilla cũng có ích đấy. - Race nói.

- Thôi được! - Kemp nói, - tôi chịu thua ông đấy. Thật may mắn là tôi đã không phải cho ghi lại lời khai của bà ấy. Nếu tôi làm như vậy thì thư ký của tôi chắc sẽ phải đi cấp cứu vì bị chuột rút cứng đờ tay mất?

Họ cùng cười và quay lại bàn những chuyện nghiêm túc.

- Tôi nghĩ rằng, thưa ông thanh tra, - Anthony nói. - Ông đã có lý khi nói rằng vụ việc này sẽ chẳng bao giờ đem ra xét xử được, nhưng đây là một lời kết không thỏa mãn chút nào. Nó làm tôi buồn bực... Cũng như điều bí ẩn về những lá thư, các ông vẫn chưa biết ai là tác giả của chúng à?

- Còn về kẻ phạm tội dự kiến. - Race hỏi. - Ý kiến của anh vẫn chưa thay đổi chứ?

- Chưa! Tôi vẫn luôn cho đó là Ruth Lessing. Ông đã nói với tôi là cô ta công nhận đã phải lòng Barton và Rosemary cản đường cô ấy. Tôi nghĩ rằng Ruth đã chộp lấy cơ hội để loại bỏ cô ta và tin rằng sau đó sẽ dễ dàng cưới được Barton.

Race công nhận là giả thuyết, đó có thể chấp nhận được.

- Ruth Lessing có một sự bình tĩnh và trí thông minh rất cần thiết cho việc thực thi một vụ giết người và cô ấy đã làm được khá hoàn hảo. Tuy vậy cô ta lại thiếu một chút tưởng tượng để tính đến nạn nhân thứ hai. Vụ giết người đầu tiên có thể là do cô ấy. Nhưng tôi không nghĩ rằng cô ấy đã làm vụ thứ hai, tôi không thể tưởng tượng cô ấy lại đầu độc người cô ấy yêu và muốn lấy làm chồng. Một điểm khác biệt hộ cho cô ấy dưới mắt tôi là cô ấy đã nhìn thấy Iris rút mẫu giấy gói thuốc độc đi mà cô ấy lại không nói gì.

- Có thể là vì cô ấy đã không nhìn thấy. - Anthony nói không quả quyết lắm.

- Tôi thì lại chắc chắn điều ngược lại. - Race đáp lời - Khi tôi hỏi cô ấy, tôi có cảm giác là cô ấy giấu tôi điều gì đó và chính Iris Marle cũng nghĩ rằng Ruth đã nhìn cô ấy vào thời điểm đó.

Cả ba người im lặng một lát.

- Và bây giờ, - Kemp nói, - đến lượt ông đại tá! Hãy cho chúng tôi biết ý kiến của ông... Chắc ông cũng phải có một ý kiến chứ?

Race có vẻ lưỡng lự. Kemp nài nỉ.

- Nào, đại tá, hãy vào cuộc đi! Ông đã phê phán lý, thuyết của chúng tôi, chúng tôi đợi ông nói.

Race đầu tiên nhìn Kemp rồi quay sang nhìn Anthony một lúc lâu làm anh này nhúm mày lại:

- Chắc ông sẽ không nói ông vẫn coi tôi là kẻ phản bội trong trò này chứ?

Race lắc đầu.

- Tôi không nghĩ là anh có lý do để giết George Barton. Vả lại tôi cho rằng tôi biết hung thủ của hai vụ giết người.

- Và người đó là ai?

Race rút túi thuốc ra khỏi miệng và nói chậm rãi:

- Cả hai anh đều nghĩ hung thủ là một phụ nữ. Tôi cũng vậy... Tôi nghĩ rằng kẻ giết người là Iris Marle.

Bất thành linh. Anthony đẩy ghế lùi lại phía sau. Máu dồn lên mặt anh ta, nhưng anh ta vẫn tự chủ được, khi anh nói giọng anh vẫn còn run một chút nhưng vẫn rất hài hước và chế giễu:

- Đây lại là một giả thuyết cần được tranh luận kỹ. Đầu tiên nếu cô ấy là thủ phạm thì tại sao không ai tự hỏi là cô ấy nói ra chuyện mẫu giấy trong túi xách để làm gì?

- Đơn giản vì cô ta biết rằng lúc đó Ruth đang nhìn cô ta. - Race nói.

Anthony nhăn trán suy nghĩ, xem xét câu trả lời một lát rồi nói.

- Thôi được - Nhưng tại sao ông lại nghi ngờ cô ấy?

- Bởi vì cô ấy có một động cơ. Iris thì không có tiền trong khi Rosemary lại được thừa kế một tài sản khổng lồ. Người ta có thể nghĩ rằng cô em đã cảm thấy bất công và đã nung nấu ý định chống lại tình cảnh đó từ nhiều năm. Cô em biết rằng nếu Rosemary chết mà không có con cái gì thì tiền bạc sẽ vào tay cô ta. Rồi một ngày sự cảm dỗ đã chiến thắng cô. Mặt khác cần nhấn mạnh rằng Rosemary đang đau khổ, suy sụp, mệt mỏi vì bệnh cúm và trong hoàn cảnh đó, các nhà điều tra đã kết luận đây là một vụ tự sát.

- Tất cả đều đúng. - Anthony nói. - Nhưng như vậy thì cô bé là một quái vật à?

- Không. Vì vẫn còn một lý do nữa để xem xét. Còn một kẻ có thể là thủ phạm mà tưởng chừng đang ở rất xa, đó là Victor Drake.

- Victor Drake ư?

Anthony không còn hiểu ra sao nữa.

- Nói cách khác là sự thừa kế trong dòng họ. Không phải là vô ích tôi đã chịu đựng những câu chuyện con cà con kê của bà Lucilla. Bây giờ tôi biết toàn bộ gia đình. Victor không hẳn là một người yếu đuối, mà là một kẻ có những thiên hướng xấu. Mẹ hắn thì không hề có ý chí và không có khả năng theo đuổi một ý tưởng. Hector Marle cũng yếu đuối như bà ấy và là một người hư hỏng, truy lạc và say sưa bết nhè. Rosemary là một cô nàng đồng danh, hay thay đổi. Những nét đặc trưng của gia đình thật rõ ràng... và tôi tin vào những tư chất bẩm sinh do di truyền.

Anthony châm thuốc lá bằng bàn tay run rẩy:

- Và ông không tin rằng trong một gia đình như thế có khả năng có một hậu duệ lành mạnh?

- Có chứ. Nhưng hậu duệ lành mạnh đó không phải là Iris Marle...

- Và lời làm chứng của tôi vô giá trị chính bởi vì tôi yêu cô ấy?

Sau một thoáng im lặng, anh nói thêm:

- Còn về vụ án giết người thứ hai thì thật đơn giản. George đã cho cô ấy xem những bức thư, cô ấy đã sợ hãi mà giết anh ta. Thế chứ gì?

- Phải. Với tính cách đó thì chắc hẳn cô ta đã sợ.

- Thế làm thế nào mà cô ấy cho thuốc độc vào cốc của George được?

- Cái đó thì tôi không biết!

- Tôi thật hạnh phúc vì dù sao vẫn còn có điều ông không biết?

Anthony thử nói đùa nhưng cặp mắt vẫn lộ vẻ lo lắng.

- Dù sao thì, - anh nói thêm và nhìn Race không mấy thiện cảm. - Ông cũng đã hơi liều khi nói với tôi chuyện đó!

- Tôi biết, - Race nói với vẻ điềm tĩnh quen thuộc, - nhưng vẫn cần phải nói.

Kemp, từ nãy vẫn theo dõi câu chuyện một cách chăm chú, giờ im lặng lơ đãng quảy tách trà.

Anthony thì đã hoàn toàn bình tĩnh lại:

- Rất tốt. Bây giờ mọi việc lại được xem xét dưới một góc độ mới. Bây giờ không còn chuyện ngồi quanh bàn bù khú và bàn tán hươu vượn nữa, đã đến lúc phải kết thúc vụ việc này. Chúng ta cần phải tìm ra sự thật. Nếu cần, tôi sẽ tự tìm ra nó một mình bằng bất kỳ giá nào! Tôi sẽ nỗ lực gạt bỏ mọi khó khăn và rồi

cuối cùng cũng đến đích và tôi nghĩ rằng nếu mọi chi tiết được làm rõ thì phần cuối sẽ tự lộ ra! Tôi đưa ra vấn đề. Ai biết rằng Rosemary đã bị giết? Ai đã viết thư cho George để báo cho anh ta? Và tại sao?

Lúc này hãy tạm để đấy. Và chúng ta cũng gác sang một bên tội ác đầu tiên. Mọi việc đã quá cũ và chúng ta cũng không biết chúng đã xảy ra như thế nào. Nhưng tội ác thứ hai đã xảy ra trước mắt tôi. Tôi đã nhìn thấy tất cả. Tôi cần phải biết điều gì đã xảy ra. Thời điểm lý tưởng để cho thuốc độc vào cốc của George là khi cả gian phòng chìm trong bóng tối lúc đang xem biểu diễn. Những kẻ giết người lại không chọn thời điểm đó vì George đã uống cốc rượu của anh ta ngay khi ánh sáng được bật lên. Tôi đã thấy anh ta uống. Rồi sau đó không một ai cho gì vào cốc anh ta, không một ai động đến nó thế mà khi anh ấy lại cầm lấy nó thì nó đã chứa đầy axit cyanhydric. George đã bị ngộ độc khi uống và lăn ra chết tươi. Trong cái cốc mà không ai động đến đã có thuốc độc, chúng ta đang tiến triển phải không?

- Không. - Kemp nói.

- Có đấy! - Anthony đáp lại. - Chúng ta bây giờ đang ở trong lĩnh vực của trò ảo thuật hoặc sự hiển linh của các hồn ma. Tôi đưa ra một thuyết tâm linh. Trong khi chúng tôi đang nhảy thì hồn ma của Rosemary đã cúi xuống cái cốc của George và nhẹ nhàng thả thuốc độc vào đó. Đây là hồn ma đầu tiên đã quay về để sản xuất ra axit cyanhydric bằng một số ngoại chất. George quay lại bàn, nâng cốc lên chúc tụng và... Chúa ơi...

Hai người kia ngạc nhiên nhìn anh ta. Anh ta lấy hai tay ôm đầu và lắc lư sang hai bên, mồm lẩm bẩm:

- Phải rồi! phải rồi! Cái túi - Cậu hầu bàn!

- Cậu hầu bàn à? - Kemp hỏi.

- Không, không như ông nghĩ đâu! Tôi cũng vậy cũng có lúc tôi tin rằng, để giải thích tất cả chuyện này, thì chúng ta cần có một anh bồi bàn giả, một nhà ảo thuật, một anh bồi bàn tình cờ được thuê từ ngày hôm trước. Nhưng điều ấy không phù hợp vì chúng ta lại gặp một anh bồi bàn đích thực lão luyện trong nghề và một cậu bé có họ với ban quản lý nhà hàng và cả hai người đó thì đứng trên mọi nghi ngờ. Cậu bé thì vẫn vô tội nhưng nó cũng đã đóng một vai trong vở kịch này. Một vai hạng nhất là đằng khác

Anh nhìn thẳng vào hai người kia như ngạc nhiên vì họ vẫn chưa hiểu ra:

- Các ông không thấy à? Anh bồi bàn đã không bỏ thuốc độc vào rượu của George nhưng đã có thể làm. Không một ai động vào cốc rượu của George nhưng George đã bị đầu độc. Cái cốc của George và chính bản thân George là hai việc khác nhau! Chắc chắn là vì tiền, nhưng có thể cũng kèm theo tình yêu nữa! Đừng nhìn tôi như thể tôi đã phát điên thế! Lại đây, tôi sẽ chỉ cho các ông.

Anh ép hai người kia đứng lên rồi khoác tay Kemp:

- Các ông hãy đi với tôi!

Kemp tiếc rẻ nhìn tách trà vẫn còn một nửa:

- Vẫn phải trả tiền đấy. - Ông ta lẩm bẩm.

- Không sao, chúng ta quay lại ngay thôi! Chỉ một phút thôi. Race. Ông đến chứ?

Anh ta đẩy cái bàn ra và đưa họ ra tiền sảnh:

- Các ông có nhìn thấy trạm điện thoại kia không?

- Có. Rồi sao nữa?

Anh ta lục tìm trong túi:

- Ôi tôi không có tiền xu rồi... Không sao cả!

Nghĩ lại, tôi có thể làm theo cách khác. Ta quay lại bàn thôi.

Họ lại quay vào trong phòng uống cà phê. Kemp đi đầu theo sau là Race và cuối cùng là Anthony.

Kemp ngồi xuống, cầm lấy tẩu thuốc trên bàn, thổi vào đốm tẩu và thấy vẫn bị tắc bên cho tay vào túi áo gilê để tìm que thông.

Race, rất suy tư nhìn Anthony rồi cầm lấy cái tách uống.

- Mẹ kiếp! - Ông la lên sau khi nuốt ngụm đầu tiên tách trà này đầy đường?

Ông thấy ở bên kia bàn Anthony đang cười.

Đến lượt Kemp uống:

- Khỉ gió! - Ông nói ngay khi nhúng môi vào nước trong tách. Thế này là thế nào? Cái gì đây vậy?

- Người ta gọi đó là cà phê. - Anthony trả lời - nhưng tôi không ngạc nhiên là ông không thích.

- Tôi cũng chẳng thích nó tí nào cả?

25. Iris (13)

Anthony vui mừng nhận thấy, qua những ánh mắt trao đổi với hai đồng nghiệp, rằng họ cũng đã hiểu vấn đề.

Nhưng nỗi vui mừng không kéo dài được lâu, anh vừa nghĩ ra một việc mà cho đến lúc này đã quên khuấy đi mất và với giọng sợ hãi anh thốt lên:

- Lạy Chúa tôi! Cái ô tô!

Anh đứng phắt lên:

- Sao tôi lại ngu ngốc đến thế? Cô ấy đã nói với tôi là có một cái xe ô tô đã suýt chệt phải cô ấy thế mà tôi lại không chú ý? Chạy thôi!

- Khi rời khỏi Scotland Yard, cô ấy nói là sẽ về thẳng nhà.

- Phải. Nhưng quỷ thần ơi sao tôi lại không đưa cô ấy về cơ chứ?

- Có ai đang ở đó?

Khi tôi dời đi, Ruth Lessing ngồi đợi bà Drake quay về. Có thể họ vẫn còn ở đó và trao đổi về tang lễ.

- Hoặc là về việc hoàn toàn khác. - Race nói thêm. - Nếu như bà Drake chưa thay đổi. Ngay lập tức ông ta nghiêm nghị hỏi liệu Iris có họ hàng nào khác không?

- Theo tôi biết thì không, Anthony trả lời.

- Tôi nghĩ là tôi hiểu anh đang nghĩ gì. - Race nói tiếp. - Nhưng điều đó thực tế không thể có?

- Tại sao lại không? Hãy suy nghĩ về tất cả những điều có thật mà chúng ta thu được qua lời khai của một người duy nhất.

Kemp trả tiền và cả ba người đi ra.

- Anh nghĩ rằng. Ông thanh tra hỏi, cô Iris Marle đang gặp nguy hiểm à?

- Tôi e là thế.

Ngồi trong chiếc taxi đi về Elvaston Square, Kemp nói:

- Tôi mới nhìn thấy những nét chính của vụ này, nhưng gia đình Farraday, tôi cảm thấy đã được đặt ra ngoài diện nghi ngờ.

- Không còn nghi ngờ gì nữa.

- Thế thì tốt quá? Nhưng anh nghĩ sẽ có một vụ mưu sát mới, chỉ cách vụ giết người thứ hai một thời gian ngắn như vậy à?

- Tại sao lại không? - Race nói. - Tốt nhất là nên kết thúc sớm công việc trước khi cảnh sát đánh hơi ra dấu vết đúng.

Họ nói chuyện rời rạc trong khi đó anh tài xế đã nhận được lệnh nên phóng hết tốc độ phớt lờ cả luật lệ giao thông. Chiếc xe phanh kít lại đột ngột trước ngôi nhà ở Elvaston Square.

Tất cả có vẻ rất yên bình.

Anthony, người đã phải rất cố gắng để giữ bình tĩnh, nói khi đặt chân lên vỉa hè.

- Tôi bắt đầu sợ rằng tôi đã làm phiền các ông vô ích!

Tuy vậy anh ta vẫn nhảy lên thềm, trèo bốn bậc một trong khi đó Race trả tiền taxi.

Cô hầu phòng ra mở cửa.

Cô Iris đã về chưa?

- Rồi ạ, thưa ông, - cô gái trả lời, hơi ngạc nhiên. - Cô ấy về được hơn nửa giờ rồi!

Anthony cảm thấy nhẹ nhõm hơn. Ngôi nhà có vẻ bình yên đến nỗi anh thấy hơi xấu hổ về sự lo lắng vừa qua của mình.

- Cô ấy đâu?

- Tôi nghĩ là cô ấy đang ở chỗ bà Drake trong căn phòng nhỏ ở tầng một.

Anthony nhảy ngay lên cầu thang dẫn đường.

Kemp và Race theo sau bèn gót.

Ngồi trước cái bàn giấy nhỏ, bà Drake đang lục lọi trong ngăn kéo. Bà ta chỉ có một mình nhưng vẫn nói khá to:

- Xem nào. xem nào... Tôi đã nhét lá thư của bà Marshan vào đâu nhỉ? Tuy vậy tôi thấy rất hay...

Anthony đẩy cửa bước vào phòng, đột ngột cắt ngang lời độc thoại:

- Iris đâu?

Lucilla quay lại, ngạc nhiên trả lời:

- Iris ở... Nhưng, xin lỗi, ông là ai?

Bà ta đứng dậy. Race đi vào lướt qua trước mặt Anthony và vẻ mặt của bà già sáng lên. Bà ta vẫn chưa nhận ra viên thanh tra đang bước vào sau cùng.

- Ông đại tá Race quý mến. - Lucilla kêu lên - Thật vui mừng được gặp ông? Nhưng tại sao ông lại không đến sớm hơn một chút? Tôi rất muốn hỏi ý kiến ông về những thủ tục trong tang lễ. Lúc nào cũng nên có thêm ý kiến của một người đàn ông... Tôi cũng đã nói với cô Lessing rằng cái chết của George đã làm tôi rối trí đến nỗi đầu óc tôi trống rỗng cả... Tôi cũng cần phải nói là lần này cô Lessing đã rất tốt bụng: cô ấy đã để tôi toàn quyền quyết định và cô ấy nhận mọi việc về mình.

- Tôi chỉ còn phải chọn bài thánh ca sẽ hát ở nhà thờ thôi, bởi vì tôi biết bài mà George ưa thích. Thực ra thì tôi cũng chẳng biết gì nhiều đâu vì anh ta cũng chẳng hay đi nhà thờ. Nhưng đương nhiên với tư cách là vợ của một mục sư - vợ goá ấy - thì tôi biết hơn ai hết là nên hát bài nào.

Race đang rình cơ hội và đã kịp hỏi sau đoạn này là Iris đang ở đâu.

- Iris à? Cô ấy vừa về được một lúc. Cô ấy nói là đang đau đầu và đi thẳng về phòng cô ấy. Các ông thấy đấy, các cô gái trẻ bây giờ có vẻ thiếu hồng cầu vì họ ăn quá ít rau epinard (rau dền). Nhưng sự thật là cô ấy không muốn dính dáng gì vào đám tang. Tuy vậy cũng cần phải có ai đó lo lắng sắp đặt để mọi việc được chu đáo, để cho vong linh người chết khỏi tủi! Ý kiến riêng của tôi là dùng xe ô tô tang lễ thì quá tốn tiền và không trang trọng lắm, tôi thì tôi thích dùng ngựa kéo hơn... Nhưng tôi đã đồng ý ngay và tôi phải nói rằng, nói chung, tôi và Ruth luôn hiểu nhau.

- Cô Lessing đi rồi à? - Kemp hỏi.

- Phải, đi được mười phút rồi. Mọi việc đã sắp đặt xong. Cô ấy thậm chí đã đi đăng trên báo về buổi lễ. Chẳng cần có hoa vì hoàn cảnh như vậy, tang lễ sẽ bắt đầu vào 11 giờ...

Trong khi bà ta đang kể lể thì Anthony biến mất và phải một lúc sau bà ta mới nhớ lại anh.

- Thực ra ai là chàng trai trẻ đi cùng ông vậy? Tôi đã không nhận ra ngay là chính ông đã đưa anh ta lại, tôi cứ tưởng rằng đây là một phóng viên, người đã làm phiền chúng tôi suốt 48h qua.

Anthony rón rén leo lên tầng hai. Nghe thấy tiếng động, anh quay lại. Kemp đang đi theo anh.

- Ô kìa! ông cũng rút lui à? Tội nghiệp ông đại tá!

- Ông ấy ngồi nghe rất nhẫn nại? Còn tôi không được để ý đến...

Lên đến tầng 2, họ chuẩn bị đi tiếp lên tầng 3 thì Anthony nghe thấy tiếng bước chân rất nhẹ đi xuống. Anh kéo vội Kemp nấp vào một phòng tắm cửa đang hé mở.

Tiếng bước chân xa dần xuống phía cầu thang dưới. Anthony leo vội lên tầng trên. Anh biết rằng phòng của cô gái trẻ ở phía cuối hành lang.

Gõ nhẹ vào cửa, anh gọi khẽ:

- Iris?

Không có tiếng trả lời, anh gõ mạnh hơn. Cũng vẫn chẳng thấy có động tĩnh gì trong phòng, anh xoay quả nắm cửa. Cửa đã bị khoá.

Sau khi đẩy mạnh một hồi vào cửa mà không đạt kết quả gì, anh đành thôi. Anh đang đứng trên một tấm thảm len dày, rõ ràng đặt ở đó để chắn gió lùa. Anh lấy chân gạt nó ra. Mặc dù khe hở giữa cánh cửa và mặt sàn khá rộng vẫn chẳng thấy có tia sáng nào lọt ra ngoài. Trong phòng tối om.

Anthony cúi xuống để nhìn xem có chìa khoá cắm ở trong ổ không. Anh không thấy gì cả. Nhưng chợt có mùi lạ thoảng qua mũi anh.

Anh vội quỳ xuống sàn, dí mũi vào khe hở.

Hai giây sau anh đứng phắt dậy, thất thanh gọi Kemp.

Lại chính là đại tá Race lao lên hành lang.

Anthony không để ông ta hỏi câu gì, nói ngay:

- Có mùi gaz, Race? Phải phá cửa thôi!

Họ cùng hợp sức lại, chẳng mấy chốc cánh cửa đã bị bật tung.

Họ giật lùi lại lấy tay dụi mắt cố nhìn vào trong phòng, từ đó thoát ra luồng gaz rất mạnh.

- Tôi nhìn thấy cô ấy rồi. Race nói, kia kìa, gần lò sưởi! Tôi sẽ mở cửa sổ và đập vỡ kính, còn anh hãy lo cho cô ấy đi.

Iris đang nằm dài cạnh lò sưởi ga lửa đã tắt ngấm. Vòi ga mở hết cỡ và gương mặt cô gái trẻ chỉ cách nó vài cen-ti-mét.

Hai phút sau, cũng gần bị ngạt thở, họ vừa ho rũ rượi vừa đưa Iris ra đầu kia của hành lang và đặt cô nằm cạnh một cửa sổ rộng mở.

- Tôi sẽ ở cạnh cô ấy còn anh đi gọi bác sĩ đi! - Race nói.

Anthony lao xuống cầu thang, đến tầng trệt anh nghe thấy tiếng Race:

- Cứ bình tĩnh. Browne! Không sao đâu? Chúng ta đã đến đúng lúc?

Anh chộp lấy điện thoại và nói, trong khi đó.

Ở đằng sau lưng anh. Lucilla Drake đang đòi giải thích.

Đặt ống nghe xuống, anh quay lại, thở dài và nói:

- Tôi đã gặp được bác sĩ rồi. Ông ấy ở ngay phố bên cạnh. Ông ấy sẽ đến sau hai phút nữa.
- Nhưng chuyện gì đã xảy ra? - Bà Drake kêu lên. Iris bị ốm à?
- Iris đã nằm trong buồng, - anh trả lời. - Đầu để sát vào ga đang mở hết cỡ.

Lucilla rú lên the thé:

- Iris! Iris tự tử à? Tôi không thể tin được điều đó! Tôi không tin!
- Bà không cần phải tin vì không có chuyện tự tử đâu!

26. Iris (14)

- Bây giờ. Tony, anh hãy vui lòng kể cho em tất cả mọi chuyện đi!

Iris nằm dài trên đi văng. Những tia nắng mặt trời nhảy nhót trong phòng khách của Tu viện nhỏ.

Anthony đưa mắt dò hỏi đại tá Race đang ngồi cạnh cửa sổ, nhận thấy vẻ đồng tình bèn nói:

- Anh không giấu em nữa. Iris. Anh chờ đợi giờ phút này đã lâu rồi. Nếu anh không được nói ngay cho ai đó biết là trong vụ này anh đã cù khôi đến thế nào thì chắc anh sẽ nổ tung ra mất! Anh sẽ không tỏ ra khiêm tốn khi kể lại chuyện đâu. Anh sẽ không đại gì bóp nghẹt tiếng kêu chiến thắng tôn vinh mình và chờ đợi em sẽ nói: “Anthony, anh thật là mạnh mẽ!” hoặc là “Tony, anh thật là tài giỏi” hoặc các câu khác tương tự. Chúng ta bắt đầu nhé!

Vụ việc này, nói chung, có vẻ khá đơn giản.

Anh muốn nói là các mối quan hệ nhân quả cũng dễ xác định. Rosemary, ngược lại nhưng điều người ta tưởng vào lúc đó, đã không tự sát. George đã bắt đầu nghi ngờ điều đó và đã tiến hành tìm tòi, anh ta cũng đã thực sự tiến được đến gần sự thật nhưng đã bị giết trước khi kịp lật mặt kẻ giết người. Mọi việc kết nối với nhau rất hợp lý và cũng rất rõ ràng.

Nhưng, gần như ngay từ đầu, chúng ta đã vấp phải hai mâu thuẫn hiển nhiên. Ví dụ:

A. George không thể bị đầu độc.

B. George đã bị đầu độc.

Hoặc là:

A. Không có người nào động vào cốc của George.

B. Không có chuyện cái cốc của George đã không bị ai động vào.

Thật ra, các mâu thuẫn đó tồn tại và chúng ta đã lầm lẫn khi không chú ý nhiều đến việc sử dụng tính từ sở hữu. Cái tai của George thì rõ ràng là của anh ấy vì nó dính liền vào đầu anh ấy nếu muốn tách ra phải dùng phẫu thuật.

Nhưng khi anh nói “Cái đồng hồ của George” thì anh muốn chỉ cái đồng hồ mà anh ấy đeo của chính anh ấy, hoặc anh ấy mượn người khác. Còn nói đến “Cái cốc của George” hoặc là “cái chén của George” thì anh chỉ muốn nói đến cái cốc hoặc cái chén mà anh ta vừa cầm uống, một cái cốc hoặc cái chén giống hệt, không thể phân biệt được với những cái khác trong cùng một bộ. Để minh họa cho nhận xét đó, anh đã làm một thí nghiệm. Race uống trà không đường. Kemp uống trà rất ngọt, còn anh uống cà phê. Trà rất đặc còn cà phê thì lại loãng nên màu của chúng rất giống nhau. Chúng tôi đang ngồi quanh một cái bàn tròn. Một ý nghĩ kỳ diệu thoáng qua đầu anh, anh đã yêu cầu Race và Kemp đi cùng anh ra tiền sảnh của tiệm cà phê. Họ đứng dậy và cả ba cùng đi ra một lát, nhưng trước đó anh đã sắp xếp sao cho các cái ghế được đẩy ra xa bàn và rồi anh đặt cái tủ thuốc của Kemp bên cạnh cái chén của anh. Hai người kia không nhận thấy gì hết, tất nhiên là thế! Khi ra đến tiền sảnh, anh kể một câu chuyện vớ vẩn rồi cả ba lại quay lại bàn. Kemp đi tới đầu tiên kéo ghế ngồi trước cái chén bên cạnh tủ thuốc. Race ngồi bên phải ông ấy như lúc trước còn anh bên trái. Kết luận: ở thời điểm đó chúng tôi lại đứng trước một trong những mâu thuẫn mà anh đã nói lúc này.

A. Có trà rất ngọt trong chén của Kemp.

B. Có cà phê trong chén của Kemp

Hai câu đối nghịch tưởng chứng không có thật vậy mà cả hai đều đúng. Cái gây ra nhầm lẫn ở đây là tính từ sở hữu: Cái chén “của” Kemp.

Bởi vì cái chén của Kemp khi ông ấy đứng lên và “cái chén của Kemp” khi ông ấy quay lại không phải là cùng một cái chén duy nhất.

Và điều đó Iris, đã xảy ra chính xác như vậy ở Luxembourg, vào buổi tối George chết? Khi tất cả chúng ta đứng lên đi ra sàn nhảy, sau cuộc biểu diễn, em đã đánh rơi cái túi xách. Một cậu bồi bàn đã nhặt nó lên. Anh nói một cậu bồi bàn chứ không phải anh bồi bàn của chúng ta, người biết rõ chỗ ngồi của em, mà là một cậu bé tội nghiệp bị dồn thúc tứ phía, chạy từ đầu nọ đến đầu kia của tiệm ăn để mang nước sốt lại cho khách. Cậu ấy chỉ kịp cúi xuống, nhặt vội cái túi lên, đặt cạnh một bộ đồ ăn, chính xác là cạnh bộ đồ ăn bên trái chỗ em vừa ngồi. George và em quay về bàn đầu tiên và em đã đi thẳng đến chỗ ngồi được đánh dấu bằng cái túi, y hệt như Kemp, trong thí nghiệm của anh đã đến ngồi vào chỗ được đánh dấu bởi cái tẩu thuốc. George thì ngồi vào chỗ mà anh ấy tưởng là chỗ cũ của mình, ở bên phải em. Và khi anh ấy đề nghị uống để tưởng nhớ đến Rosemary, anh ấy đã cầm lấy cái cốc mà anh ấy tưởng là của anh ấy nhưng thực ra lại là của em, một cái cốc mà người ta đã có thể bỏ thuốc độc vào mà không cần dùng trò ảo thuật, bởi vì người duy nhất không uống ngay sau cuộc biểu diễn phải là người vừa được chúc tụng.

Bây giờ, xem xét lại vụ việc. Mọi việc lại được trình bày theo cách khác. Người mà người ta định loại trừ chính là em, chứ không phải là George.

Và có vẻ như người ấy chỉ định lợi dụng George thôi: Mọi người sẽ nói gì nếu như mọi việc xảy ra đúng như kẻ giết người hy vọng? Rằng trong một bữa tiệc được dàn dựng đúng như bữa tiệc mà Rosemary đã tự sát, em gái cô ấy cũng tự tìm đến cái chết. Người ta sẽ nói đến một “bệnh dịch tự tử” trong gia đình và khi tìm thấy mảnh giấy gói thuốc độc trong túi xách của em thì vụ việc sẽ rất rõ ràng, em đã suy nghĩ quá nhiều về cái chết của chị gái em và họ sẽ tuyên bố: “Thật là buồn, nhưng các cô gái trẻ giàu có thì thường hay bị suy nhược thần kinh”.

- Nhưng.. - Iris nói, - tại sao có người muốn giết em? Tại sao vậy?

- Tại sao ư?... Đơn giản quá. Bởi vì em có tiền, em bé ạ! Chỉ vì tiền thôi. Em đã thừa kế tài sản của Rosemary. Giả dụ em chết mà không lấy chồng, thì tiền của em sẽ về tay ai? Trả lời: về tay họ hàng gần nhất của em, nói cách khác là về tay Lucilla Drake. Chúng ta đều biết rằng người đàn bà trung hậu đó không có khả năng thực thi một vụ giết người. Nhưng liệu còn có ai khác có lợi trong cái chết của em không? Có đấy? Victor Drake.

Nếu Lucilla có tiền thì cũng y hệt như tiền đã nằm trong túi hần vậy! Bởi thế chúng tôi đã để ý đến hần. Hần chẳng đã luôn bắt mẹ hần chiều theo ý hần đó sao? Lucilla Drake thì để xa ra còn Victor thì phải tính đến. Đây rất có thể là kẻ giết người...

Vả lại ngay từ đầu vụ này, chúng ta đã nghe nói về hần. Hần ở đó, hơi mờ nhạt, lỏng lẻo, trong bóng tối nhưng hần vẫn đó?

Iris có vẻ chưa tin phản đối.

- Đúng là mọi người đều nói đến hần nhưng hần đang ở Argentina. Đã hơn một năm nay, hần ở Nam Mỹ?

Thật vậy không Chúng ta đang lại gần cốt lõi của câu chuyện. Tiên đề cổ: “Các chàng trai là để dành cho các cô gái” và ngược lại. Câu chuyện đã bắt đầu bằng cuộc gặp gỡ của Ruth với Victor. Ngay lập tức, hần đã nắm được cô ta. Phải rồi. Tôi đã tưởng tượng ra rằng cô ấy đã phải lòng hần ta một cách điên cuồng. Vẫn thường xảy ra những trường hợp một phụ nữ điên dại, tôn trọng pháp luật và thể chế mà lại phải lòng một tên vô lại.

Hãy suy nghĩ một chút và em phải công nhận, Iris, rằng bằng chứng duy nhất mà chúng ta có về sự có mặt của Victor ở Nam Mỹ là lời làm chứng của Ruth. Chúng ta chưa bao giờ xác minh lời làm chứng đó vì chúng ta không nghĩ nghiêm túc đến Victor. Nhưng cứ nghĩ mà xem. Cũng lại Ruth là người, sáu ngày trước cái chết của Rosemary, đã tuyên bố rằng cô ta đã nhìn thấy Victor dờn xa bờ biển nước Anh trên con

tàu Cristobal. Và cũng chính Ruth là người, trong ngày George chết, đề nghị gọi một cú điện thoại đến Rio! Rồi cũng lại chính cô ấy là người, trong cùng ngày hôm đó, đã đuổi việc cô điện thoại viên, người có thể vô tình nói ra chuyện cú điện thoại kia chưa bao giờ được thực hiện! Và đây là điều chúng tôi đã tìm ra.

Victor Drake đã đến Rio bằng con tàu chỉ rời nước Anh vào ngày hôm sau ngày Rosemary chết.

Ogilvie, tùy viên của George Barton ở Rio đã không có cuộc nói chuyện điện thoại nào với Ruth về Victor trong ngày George chết. Tóm lại. Victor Drake đã rời Rio để tới New York cách đây vài tuần. Hắn ta đã dễ dàng hạ lệnh đánh một bức điện có ký tên hắn ta cho mẹ hắn để xin tiền và bức điện đó đã đem đến châu Âu bằng chứng không chối cãi được là hắn đang ở cách xa London hàng ngàn dặm vào buổi tối mà George chết! Thế nhưng trong thực tế...

- Trong thực tế thì sao?

Anthony đã lên đến đỉnh điểm của câu chuyện với vẻ thích thú rõ rệt, anh chậm rãi nói:

- Nhưng trong thực tế hắn ta ở ngay tại Luxembourg, ngồi ở bàn bên cạnh chúng ta, với một cô gái tóc vàng không đến nỗi ngốc nghếch lắm!

- Anh muốn nói đến người đàn ông bắt nhả ấy à?

- Hắn ta cũng chẳng đến nỗi bắt nhả lắm mặc dù nước da thì vàng ệch và mặt thì vẫn những tia máu đỏ. Những đặc điểm ngoại hình đó có được là do hoá trang và nó thay đổi về ngoài của một người rất ghê gớm. Trong tất cả mọi người ngồi ở bàn chúng ta, chỉ có anh, ngoại trừ Ruth là quen biết Victor Drake và anh cũng đã không biết hắn dưới cái tên đó? Anh cố tình quay lưng về phía hắn. Lúc mới đến ngồi uống cốc-tay ở quầy bar, anh nghĩ rằng đã nhận ra một gã Gordmann nào đó có biệt hiệu “Con khỉ”, người mà anh đã quen trong tù. Nhưng bây giờ anh có một cuộc sống danh giá và đáng kính trọng, anh không muốn gã đó nhận ra anh. Anh chưa bao giờ nghĩ rằng Gordmann có dính dáng vào vụ án này và cũng không biết hắn ta và Victor Drake chỉ là một người?

- Nhưng hắn ta đã làm thế nào để thực hiện tội ác?

Anthony ra hiệu nhường lời cho Race. Ông này nói:

- Làm theo cách đơn giản nhất trên đời! Trong khi mọi người đang xem biểu diễn, hắn đi ra điện thoại, qua trước bàn của chúng ta. Drake đã từng là diễn viên và cũng đã từng là bồi bàn trong tiệm ăn, điều đó rất có lợi cho hắn. Là một diễn viên cũ hắn đã hoá trang và vào vai Pedro Morales không mấy khó khăn. Nhưng lượn quanh một cái bàn, rót rượu sâm-pan thì cần có cử chỉ là phong cách của một kẻ chuyên nghiệp, một anh bồi bàn thật sự. Chỉ một cử chỉ vụng về có thể làm mọi người chú ý nhưng tất cả đều tưởng hắn là, một bồi bàn chính hiệu và không nhận thấy điều gì đặc biệt. Vả lại lúc đó các bạn đang xem trình diễn và không quan tâm lắm đến các anh bồi bàn, trong một tiệm ăn họ như là một phần của đồ đạc vậy.

- Nhưng Ruth? - Iris hỏi sau một lát lưỡng lự.

- Chính Ruth. - Anthony trả lời, - đã nhét mẩu giấy vào túi của em, có thể là trong lúc ở tiền sảnh, vào đầu bữa tiệc. Cô ta cũng chỉ nhắc lại chính cái động tác mà cô ta đã làm cách đây một năm, trong hoàn cảnh tương tự, để giết Rosemary..

- Một điều làm em ngạc nhiên, Iris nói. Làm sao mà George, người luôn hỏi ý kiến Ruth về mọi việc lại không nói cho cô ta về những lá thư?

- Nhưng đấy chính là việc đầu tiên mà anh ta đã làm! Anthony cười trả lời. Bởi vì cô ta biết chắc rằng George sẽ vội vã cho cô ta xem những lá thư mà chính cô ta đã viết và gửi chúng cho anh. Sau đó cô ta chỉ còn phải hối thúc George chấp nhận cái “kế hoạch” kỳ lạ mà anh ta cứ ngỡ mình là tác giả, trong khi chính là cô ta đã dàn dựng nó!

Một kịch bản hoàn hảo sẵn sàng cho vụ tự sát số 2! Để sau đó George nghĩ rằng, vì đã giết chết Rosemary, em đã tìm đến cái chết vì ân hận hoặc sợ hãi, anh ta có thể chọn 1 trong 2 lý do đó, còn Ruth thì không quan tâm!

- Vậy mà em đã quý mến cô ấy! Và em đã muốn cho cô ấy cưới George!

- Cô ta đã có thể trở thành người vợ tuyệt vời của George nếu như không gặp gỡ Victor. Anthony nhận xét. Thực tế là tất cả các nữ tội phạm đều đã từng là các cô gái nhân hậu vào một lúc nào đó!

- Và tất cả chỉ vì tiền!

- Phải, cô bé ngây thơ! Chỉ vì tiền mà người ta làm những chuyện đó. Victor thì chỉ nghĩ đến tiền!

Còn Ruth vừa nghĩ đến tiền vừa nghĩ đến Victor, người cô ta yêu và cũng nghĩ một chút đến Rosemary, người cô ta thật sự căm ghét. Cô ta cũng đã không chùn tay gây thêm một tội ác sau khi đã toan giết em bằng ô tô, cô ta đi lên phòng em, trước đó đã sập cửa ra vào để lừa bà Drake rằng cô ta đã ra về. Khi lên đến phòng em, cô ấy có bình tĩnh không?

Iris nhớ lại:

- Chúa ơi, có. Cô ấy gõ nhẹ cửa rồi bước vào, cô ấy báo cho em đã sắp xếp xong cho tang lễ và hỏi em đã khá hơn chưa. Em trả lời là vẫn còn cảm thấy mệt. Vào lúc đó cô ta cầm cái đèn to trên bàn lên và khen đẹp. Rồi em chẳng còn biết gì nữa!

- Cũng không đáng ngạc nhiên đâu, em yêu - Anthony nói - Vì với cái đèn đẹp đó cô ta đã giáng thẳng vào đầu em đúng chỗ cần thiết, một cú đánh đã tính toán kỹ không mạnh quá nhưng cũng đủ để em ngất đi. Sau đó cô ta nhẹ nhàng, đặt em nằm dài cạnh lò sưởi, đóng tất cả cửa sổ lại rồi mở gaz hết cỡ, rồi cô ta ra khỏi phòng lấy tấm chăn khe hở dưới cửa rồi ra về. Kemp và anh, khi chúng tôi nghe thấy tiếng chân cô ta xuống chúng tôi chỉ còn kịp trốn vào một phòng tắm. Sau đó, trong khi anh leo lên trên thì Kemp đã đi theo cô ta cho đến chỗ cô ta để ô tô lại. Nhân tiện anh cũng nói với em rằng anh đã thấy nghi ngờ việc cô ta đã cố thuyết phục chúng ta rằng cô ta đã rất vất vả để đến nơi bằng tàu điện ngầm và ô tô buýt.

Iris thở dài:

- Cô ta đã rất vất vả để định giết em? Thật là khủng khiếp! Nhưng cô ấy cũng căm ghét em à?

- Anh không nghĩ thế. Nhưng quả là Ruth Lessing đã rất được việc và nhanh nhẹn: kể cả ở bàn làm việc lẫn trong các chuyện khác. Tội phạm của hai vụ giết người, cô ta không thể liều mạng hai lần mà không có lý do chính đáng. Anh chắc rằng Lucilla Drake đã kể cho cô ta biết rằng em định cưới anh ngày một ngày hai và cô đã kết luận rằng không thể trì hoãn việc giết em. Bởi vì sau đám cưới của chúng ta, người họ hàng gần nhất của em dưới mắt pháp luật lại là anh chứ không phải là Lucilla...

- Tội nghiệp bác! Em buồn cho bác!

- Bọn anh cũng vậy. Đây là một phụ nữ trung hậu, tốt bụng và rất lành.

- Victor đã bị bắt thật à?

Anthony đưa mắt hỏi Race. Ông này nói:

- Người ta đã bắt hắn ở New York sáng nay, khi hắn xuống tàu.

- Thực sự là hắn định cưới Ruth sau này à?

- Đây là ý định của Ruth... Và không nghi ngờ gì nữa là cuối cùng thì đó cũng là ý của anh ta...

Cô suy nghĩ một lát rồi nói:

- Anthony, em cảm thấy căm ghét tiền bạc của em.

- Được thôi, em yêu, chúng ta sẽ tìm cách sử dụng nó vào những mục tiêu cao cả. Anh có tiền để sống và để bảo đảm cho vợ anh một cuộc đời ấm êm. Tiền của em, của riêng em, chúng ta sẽ phân phát. Chúng ta sẽ xây dựng những lại trẻ mồ côi, mua đồ dùng cho người nghèo, chúng ta sẽ tài trợ cho những chiến dịch quảng cáo để cho người Anh biết thế nào là loại cà phê thật sự, chúng ta...

- Đúng vậy, - cô nói và cười - Và em sẽ giữ lại một phần cho em. Như vậy, nếu một ngày nào đó em muốn thì em có thể chào từ biệt anh và đi sống ở nơi khác một mình?

- Và với tinh thần đó mà em định cưới anh à?

- Thực ra em cũng chưa ngắt lời anh lần nào để nói: “Tony, anh thật là tuyệt!” hoặc “Tony, em khâm phục anh!”... Thế là thế nào?

Đại tá Race cho rằng đã đến lúc nên đứng dậy.

- Tôi sẽ đi uống trà ở nhà Farraday, ông thông báo - Rồi nháy mắt với Browne, ông nói thêm:

- Tôi nghĩ rằng anh sẽ không đi cùng tôi phải không?

Anthony lắc đầu và Race đi ra cửa. Đặt tay lên quả đấm cửa. Ông quay nửa người lại nói qua vai:

- Anh đã kể lại rất hay: Browne!

Cánh cửa khép lại. Anthony nói:

- Cần phải tin rằng đây là lời khen ngợi rộng rãi nhất mà một người Anh có thể tặng cho...

Iris không cười:

- Ông ấy đã nghĩ rằng em là hung thủ phải không? - Cô hỏi.

- Đừng giận ông ấy vì điều đó? Ông ấy đã gặp trong đời biết bao tên gián điệp lạ lùng, chúng đã ăn trộm các công thức bí mật dẫn đến các tình trạng hiểm nghèo: điều đó đã làm cho tính tình ông ấy trở nên chua chát và làm sai lệch sự phán xét của ông. Trong tất cả các vụ án của ông ấy, thủ phạm luôn là các cô gái đẹp!

- Tại sao anh lại không nghĩ em là thủ phạm?

- Chắc bởi vì anh yêu em!

Anh nói câu đó vé vui đùa và hơi nhún vai.

Nhưng đột, nhiên vẻ mặt anh thay đổi. Các nét trở nên nghiêm trang. Trên chiếc bàn đặt gần đi văng, anh nhìn thấy một cái bình nhỏ chỉ cắm một bông hoa.

Một bông hoa tím nhạt...

Gần như thì thào, anh hỏi:

- Rosemary cũng nở hoa vào mùa này à?

- Thỉnh thoảng, - cô trả lời. - Khi mùa thu không lạnh quá...

Anh nhẹ nhàng cầm lấy bông hoa, áp nó vào má mình trong giây lát. Anh nhắm mắt lại và dường như trông thấy mái tóc lượn sóng màu hạt dẻ, cặp mắt xanh to tươi cười cùng cái miệng đỏ thắm đầy đam mê...

Bằng giọng cổ không tỏ ra xúc động, anh nói:

- Cô ấy không còn quanh quẩn bên em nữa phải không?

- Anh muốn nói gì, Tony?

- Em biết rõ là anh đang nói đến ai - Rosemary. Anh cảm thấy rằng, Iris, cô ấy biết lúc đó em đang gặp nguy hiểm.

Anh đưa bông hoa lên môi.

Rồi anh đến bên cửa sổ, mở nó ra và nhẹ nhàng thả bông hoa vào trong vườn, miệng nói:

- Vĩnh biệt Rosemary! Xin cảm ơn!

- Rosemary - xin cảm ơn! - Iris nhắc lại như một tiếng vang.

HẾT

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/ruou-doc-long-lanh>